LÊ DŨNG (*Tuyển chọn*)

TUYỂN TẬP TÁC PHẨM

Phần 1

Piano CỔ ĐIỂN ĐƯỢC YÊU THÍCH

CD-ROM
Tặng kèm theo sách

NHÀ XUẤT BẢN ÂM NHẠC

NHIỀU TÁC GIẢ

TUYỂN TẬP TÁC PHẨM
PIANO CỔ ĐIỂN
ĐƯỢC YÊU THÍCH

PHẦN 1

Tái bản lần thứ nhất có bổ sung sửa chữa

Nhạc sĩ LÊ DŨNG
(Tuyển soạn)

- Những tuyệt phẩm piano nổi tiếng
- CD - Rom tặng kèm theo sách

NHÀ XUẤT BẢN ÂM NHẠC

TUYỂN TẬP TÁC PHẨM
PIANO CỔ ĐIỂN ĐƯỢC YÊU THÍCH
PHẦN 1

TÁC GIẢ GIỮ BẢN QUYỀN

Nghiêm cấm sao chép dưới bất cứ hình thức nào,
dưới bất cứ định dạng nào, bằng bất cứ phương tiện gì, dù là điện tử, cơ khí,
chụp hình mà chưa được sự cho phép trước bằng văn bản của tác giả.

All rights reserved. No part of this publication may be reproduced, stored in a retrieval system or transmitted in any form, or by any means, electronic, mechanical, photocopying, or otherwise, without the prior written permission from author.

Bản quyền Tiếng Việt xuất bản và phát hành tại Việt Nam
theo thỏa thuận giữa tác giả và Công ty TNHH TM & DVVH Phương Bắc
(Nhà sách Huy Hoàng)

LỜI GIỚI THIỆU

Cùng với Đặng Thái Sơn, Đỗ Hồng Quân, Đặng Hữu Phúc,...Lê Dũng là một trong những lứa nghệ sĩ đầu tiên theo học đàn piano. Ông đã được các bậc thày piano như: *NGND* Thái Thị Liên, Vũ Thị Hiền, *NGUT* Tuyết Minh,... cùng các chuyên gia Liên Xô như: I-Xắc Kát, Xvết-la-na Mi-khai-lốp-na,...đào tạo và bồi dưỡng một cách bài bản.

Với nhiều năm kinh nghiệm sáng tác, giảng dạy và biểu diễn, ông đã biên soạn một số cuốn sách dành cho những người thực hành chơi đàn piano. Nhà xuất bản Âm nhạc xin trân trọng giới thiệu một số tài liệu do nhạc sĩ, nhà giáo, nghệ sĩ piano Lê Dũng tuyển chọn và biên soạn:

1. **Piano cho thiếu nhi- tuyển tập 220 tiểu phẩm nổi tiếng** gồm 4 tập, mỗi tập đều tặng kèm CD đánh mẫu.

2. **Piano cổ điển được yêu thích** gồm 2 phần (phần 1 và phần 2 cùng CD-Rom tặng kèm theo sách).

3. **Piano Méthose Rose- phần 1** (tài liệu nổi tiếng của Pháp hướng dẫn phương pháp học piano ở trình độ sơ cấp do Lê Dũng dịch và chú giải, tặng kèm CD đánh mẫu).

Chúng tôi hy vọng sẽ còn tiếp tục giới thiệu đến bạn yêu nhạc những tài liệu piano bổ ích của nhạc sĩ, nhà giáo, nghệ sĩ Lê Dũng.

Chúc các bạn luyện tập thành công!

NHÀ XUẤT BẢN ÂM NHẠC

MÉLODIE

(Giai điệu)

R. Schumann

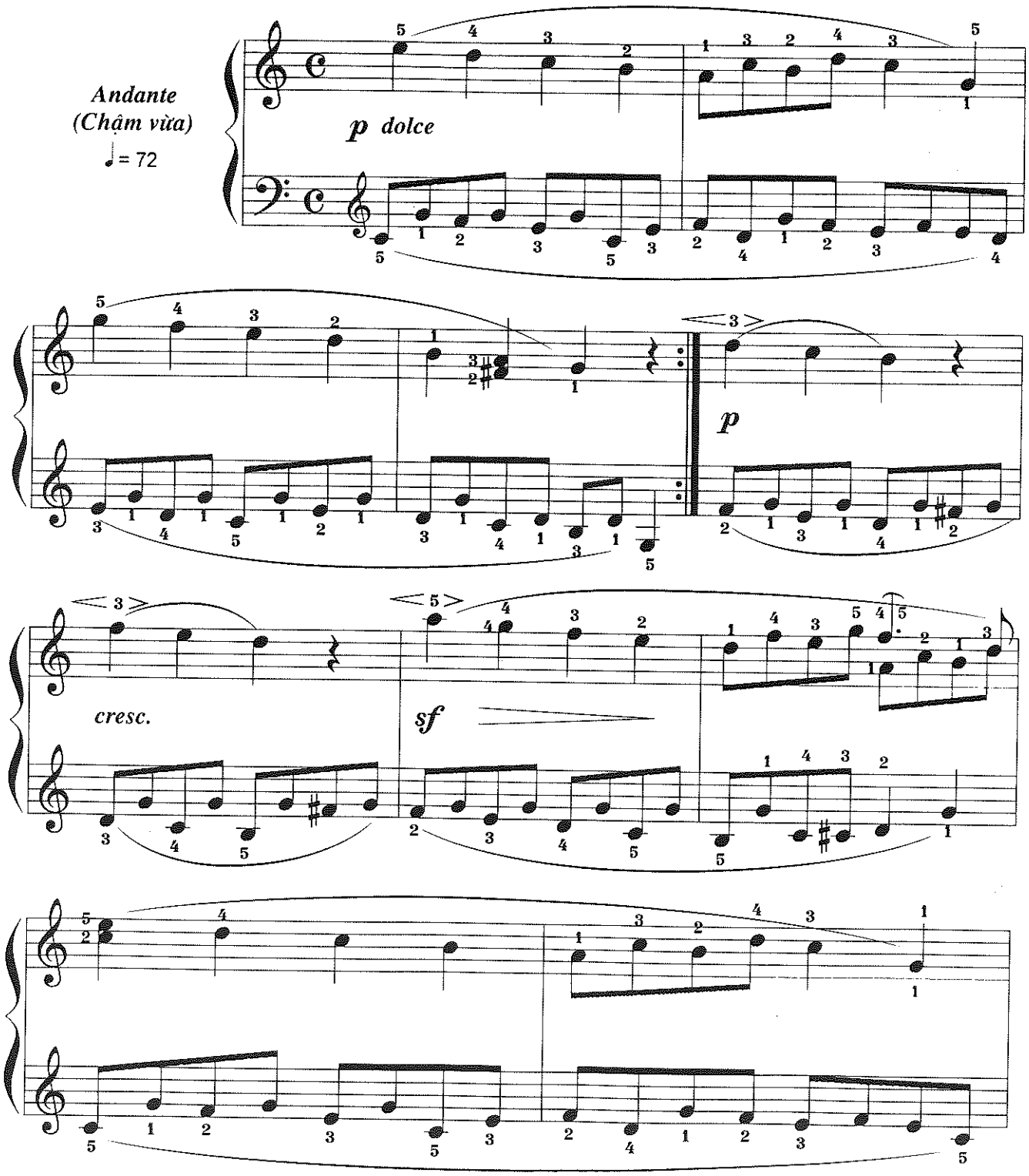

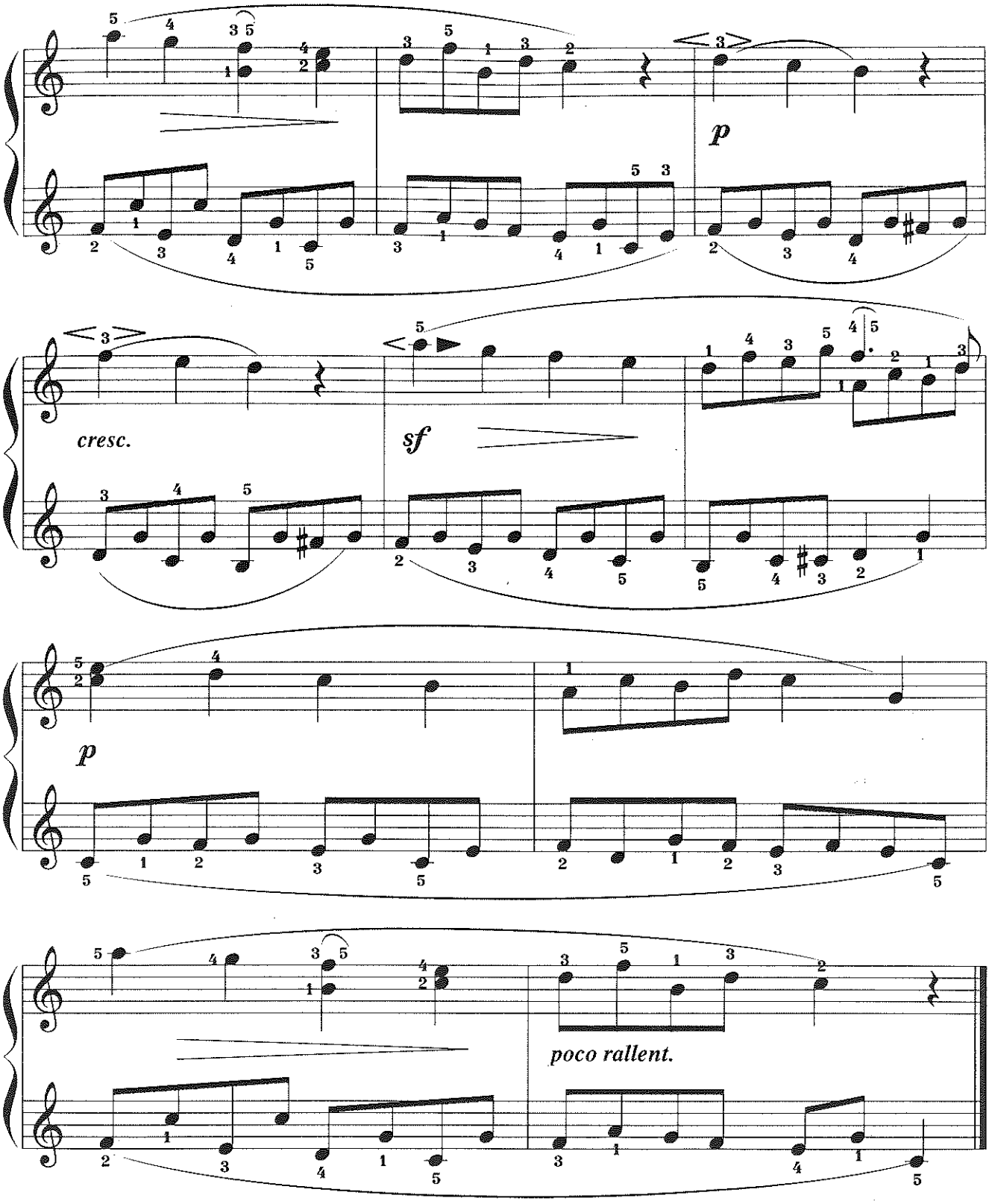

* *Chú giải:*

- **R. Schumann** (1810-1856) là nhạc sĩ sáng tác trường phái lãng mạn, nhà lý luận phê bình âm nhạc nổi tiếng người Đức.
- ***Cresc:*** To dần, mạnh dần
- ***Dolce:*** Dịu dàng
- ***Poco rallent:*** Hơi chậm lại

BERNOISE

Allegretto (Hơi nhanh)

Kozeluch

♩ = 88

p

f

p

f

p

p

SPRING SONG

(Bài ca mùa xuân)

Allegretto giocoso (Hơi nhanh, duyên dáng) **W. A. Mozart**

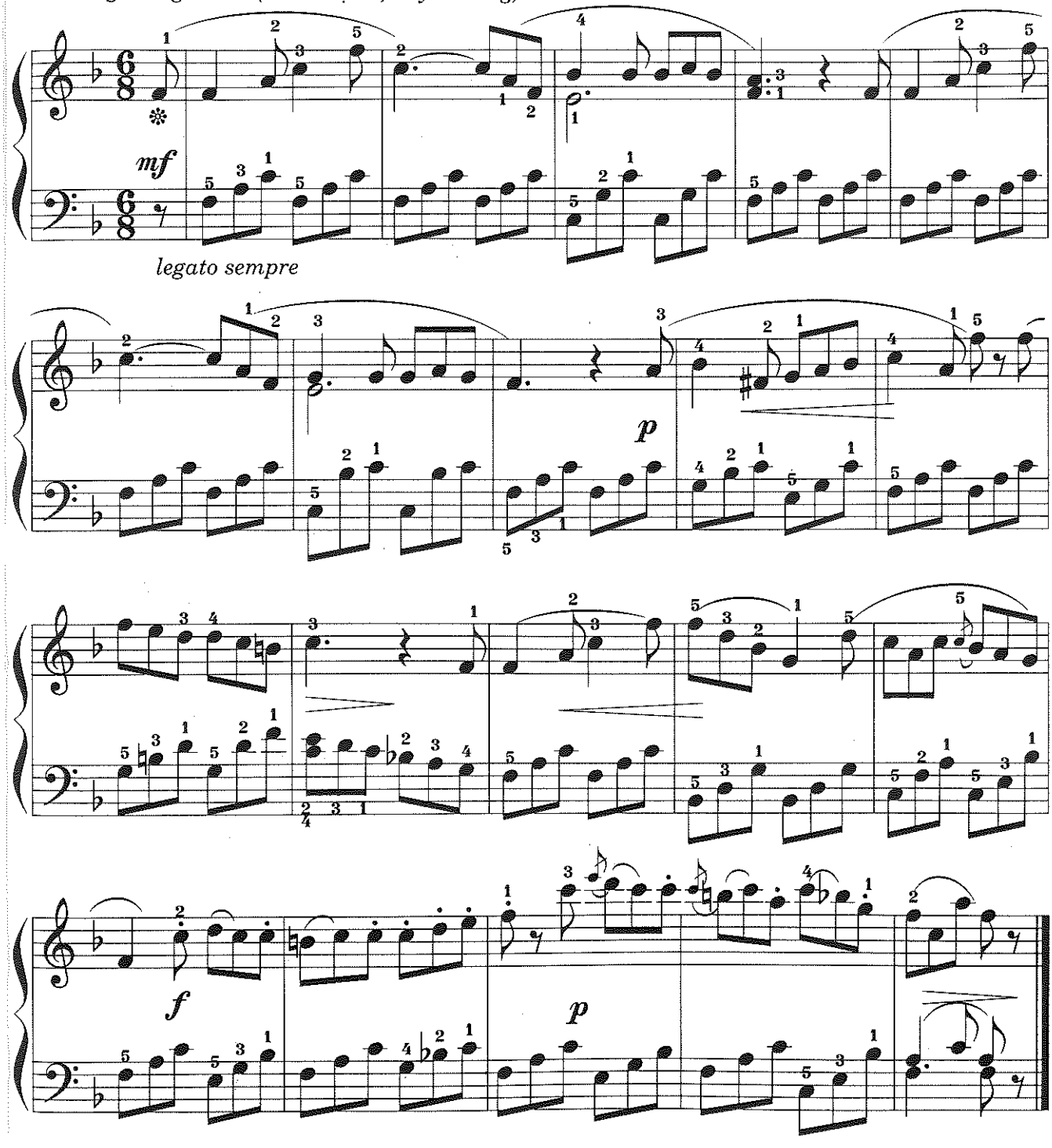

* ***Chú giải:***

- ***Legato sempre:*** Luôn luôn liền tiếng (ở bè tay trái)

SONATINE IN G

(Bản xô-nát nhỏ cung Son trưởng)

CHƯƠNG I

Moderato (Vừa phải) **L. V. Beethoven**

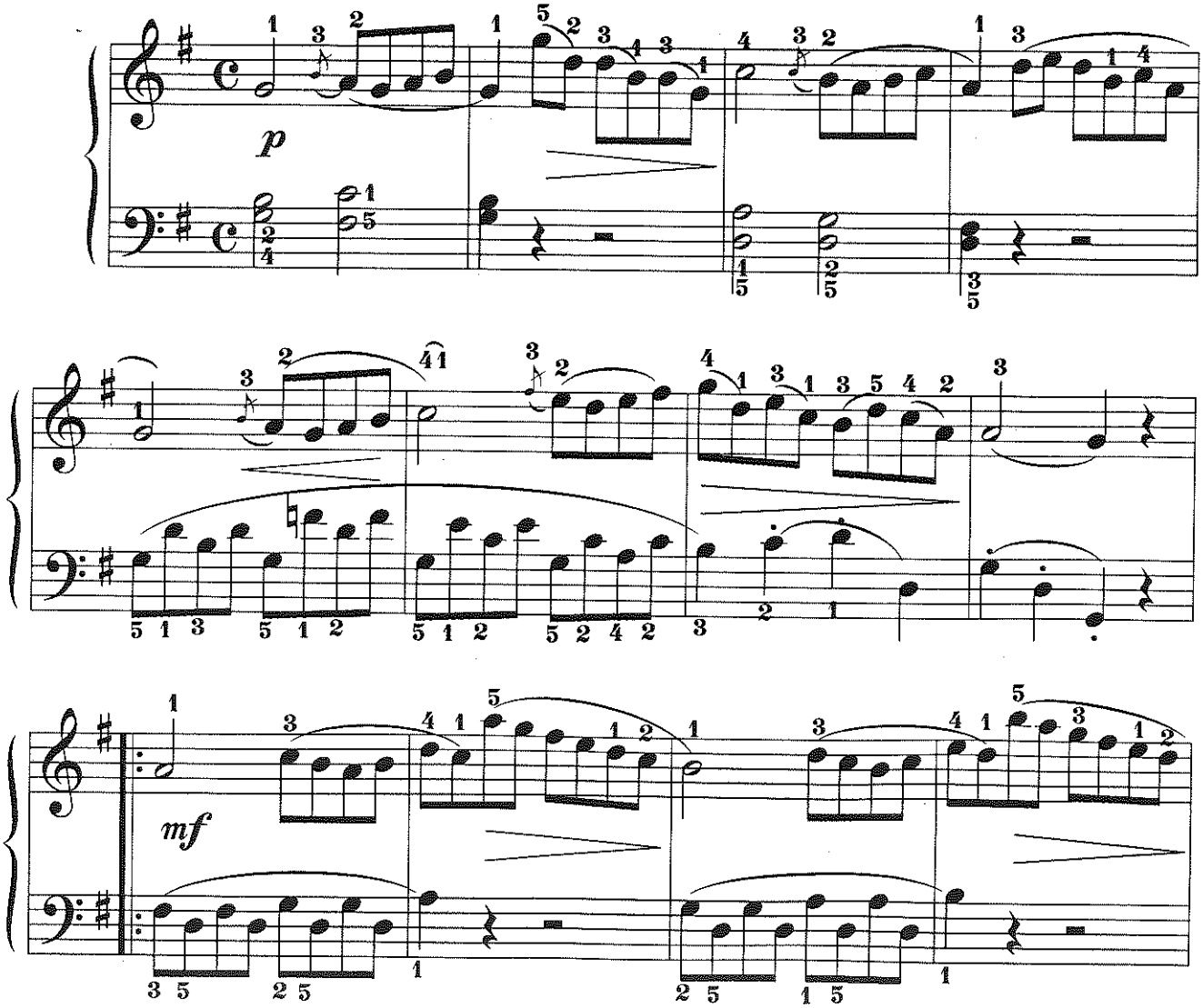

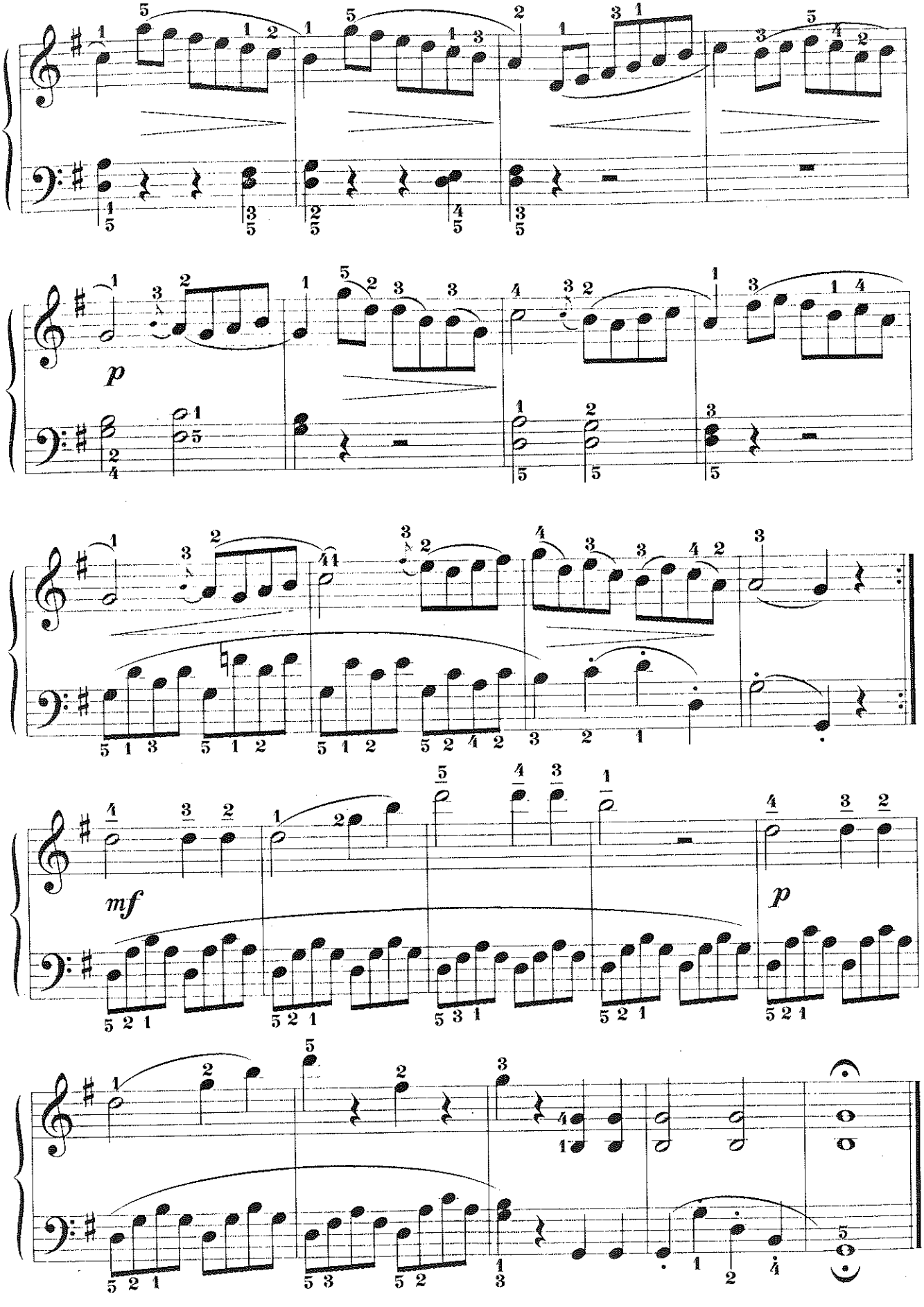
p
mf
p

CHƯƠNG II

Romance

(Tình ca)

Andantino (Hơi chậm)

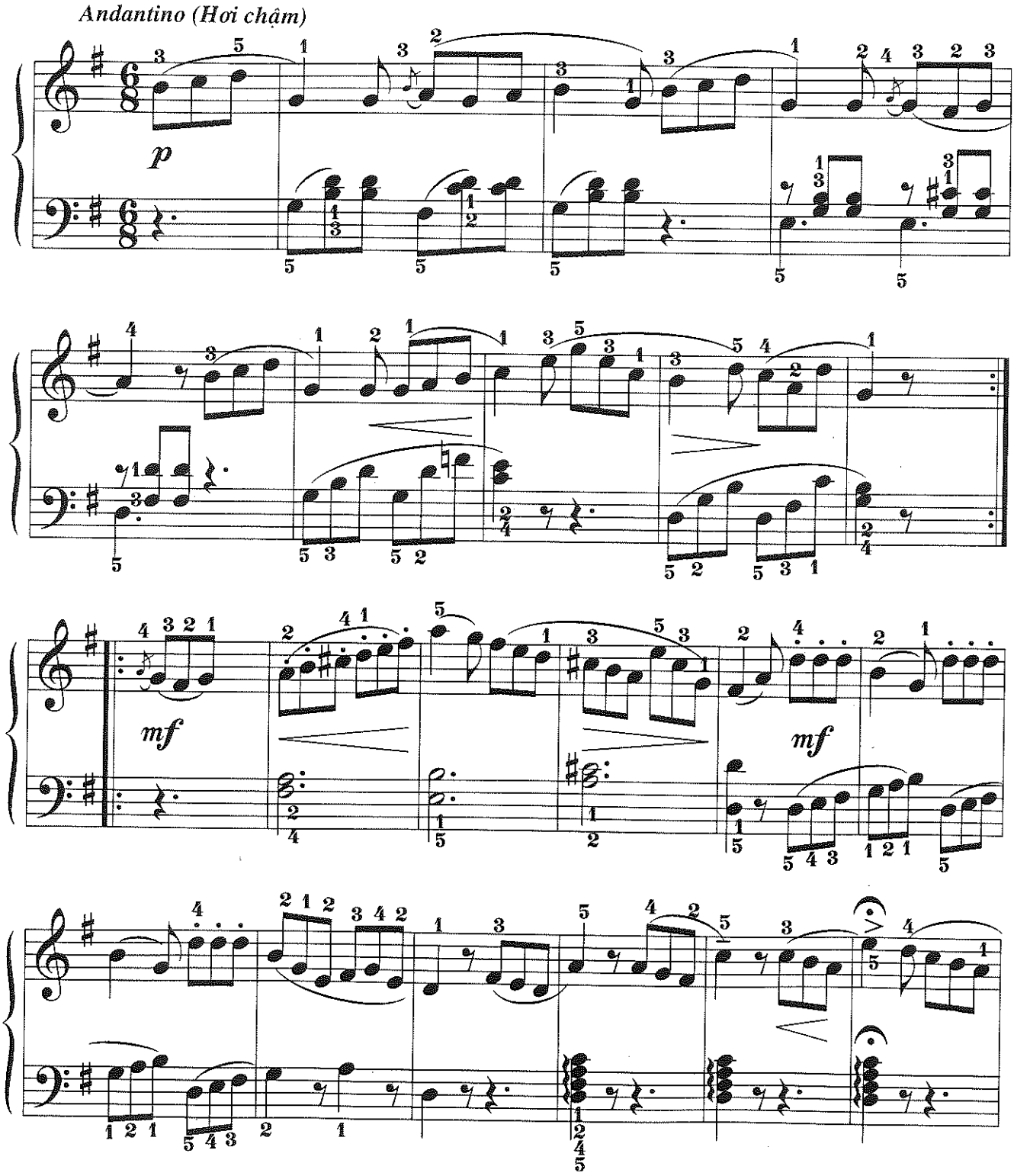

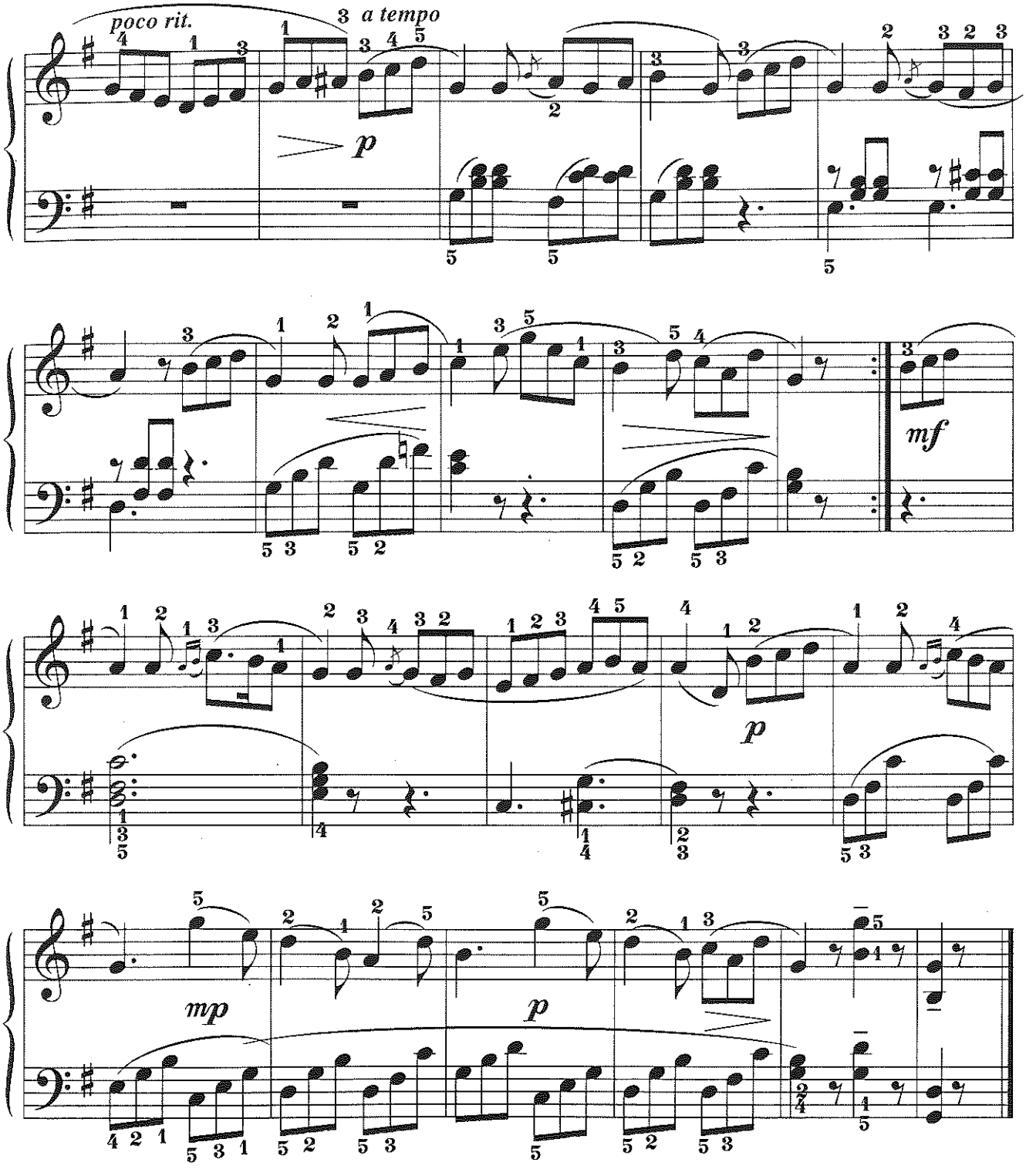

* *Chú giải:*

- **Ludwig van Beethoven** (1770-1827) là nhạc sĩ thiên tài trường phái cổ điển, nhà chỉ huy dàn nhạc, nghệ sĩ piano nổi tiếng người Đức.
- ***Poco rit:*** Hơi kìm nhịp lại
- ***A tempo:*** Trở về tốc độ ban đầu

SONATINE No10

(Bản xô-nát nhỏ số 10)

Andantino cantabile
(Hơi chậm, du dương)

A. Diabelli

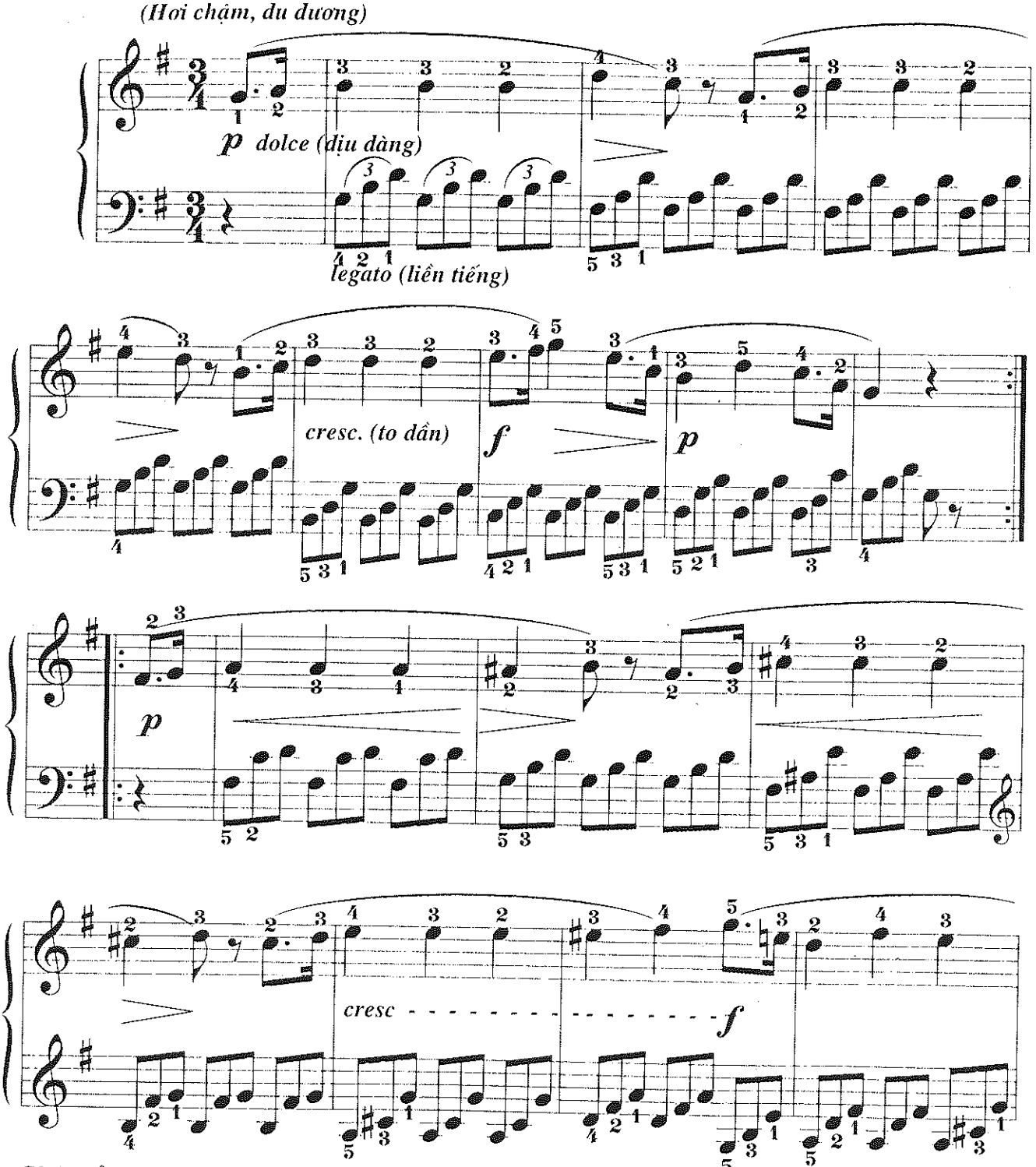

Chú giải: **Antonia Diabelli** (1781-1868) là nhạc sĩ sáng tác, nghệ sĩ piano, nhà sư phạm âm nhạc người Áo.

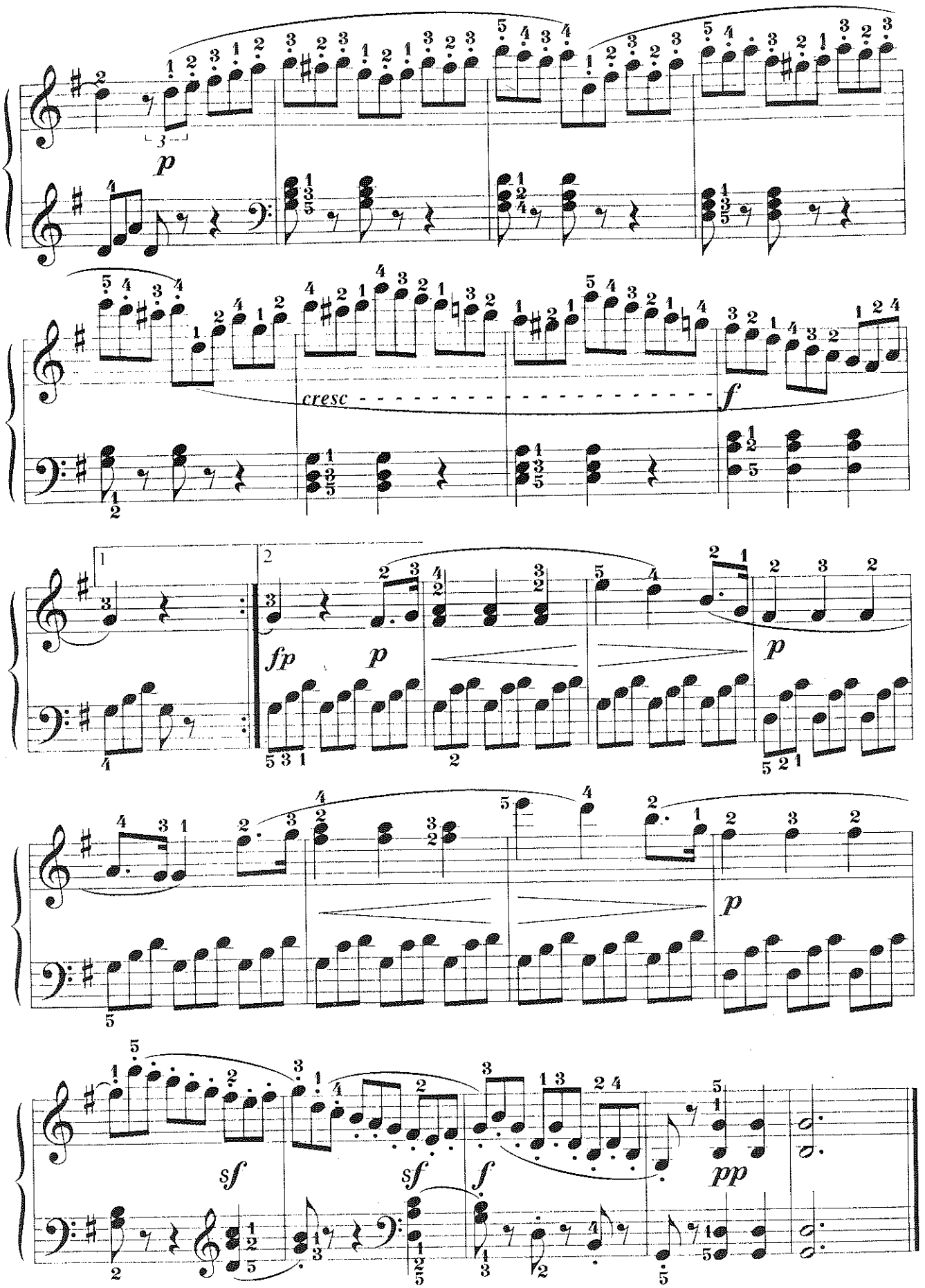
p
cresc
f
fp
p
p
p
sf
sf
f
pp

SONATINA

(Bản xô-nát nhỏ)

Allegro (Nhanh)

F. Spindler

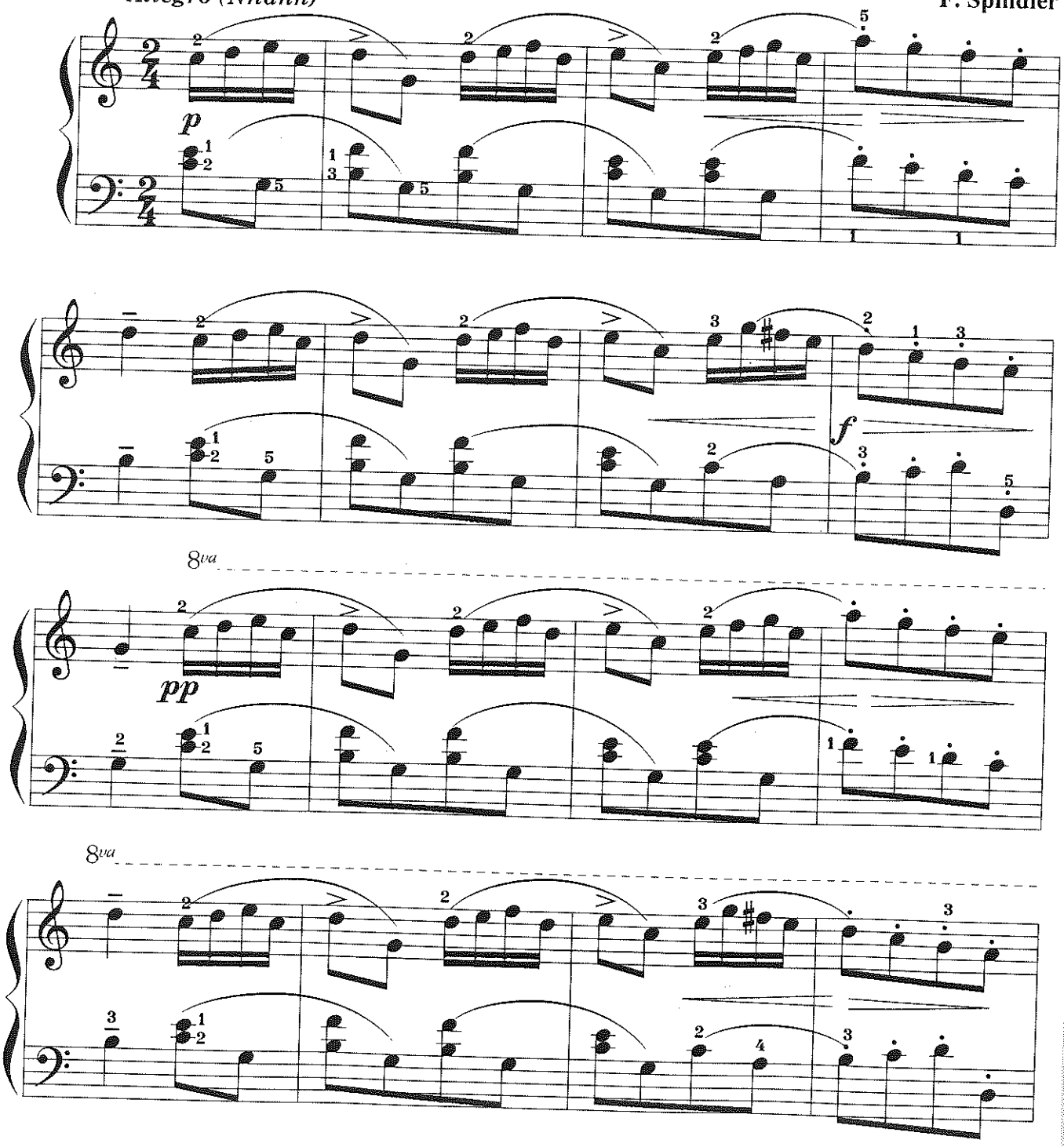

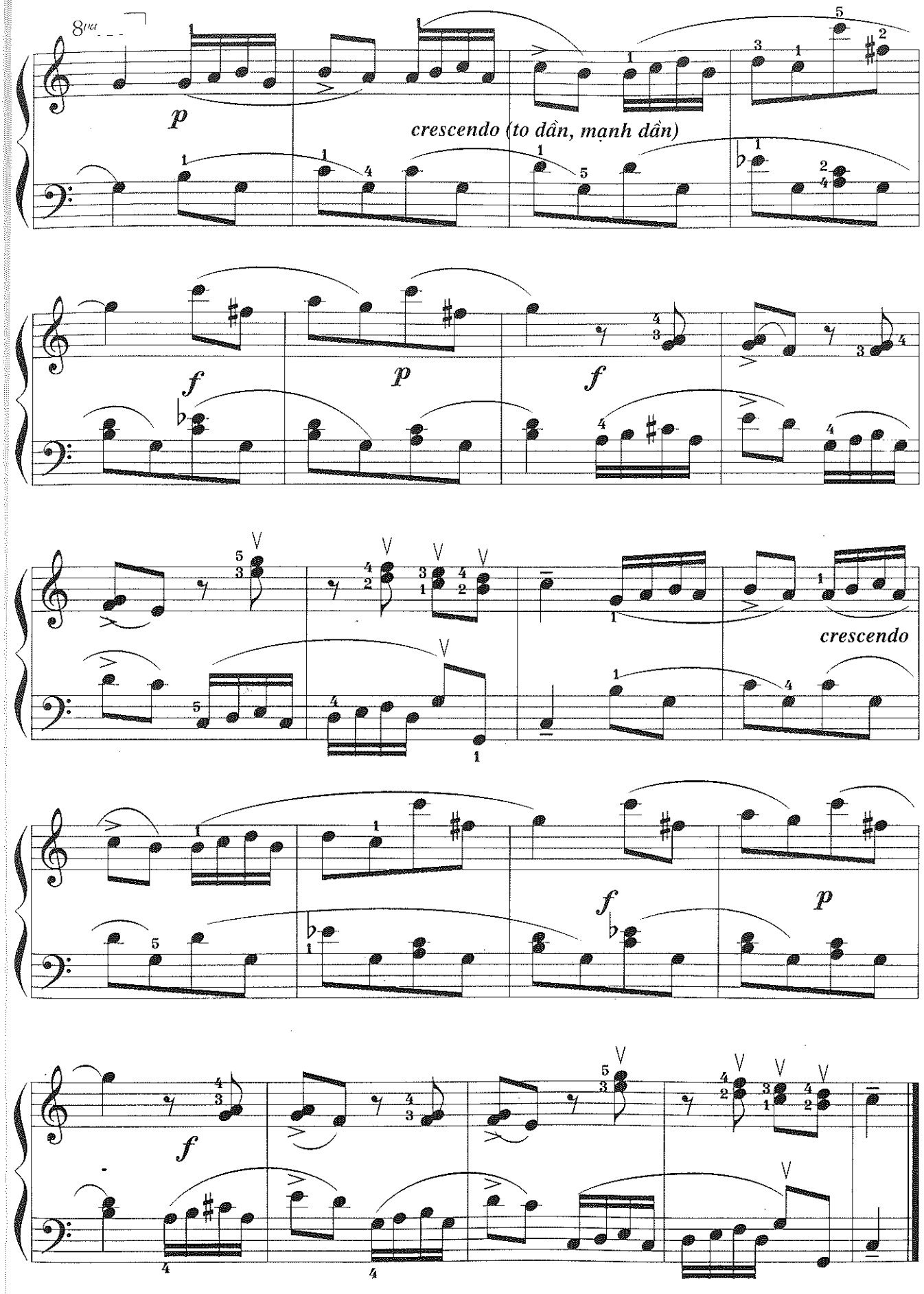
8va
p
crescendo (to dần, mạnh dần)
f
p
f
crescendo
f
p
f

VALSE

Teneramente e grazioso (Âu yếm và duyên dáng)

J. Brahms

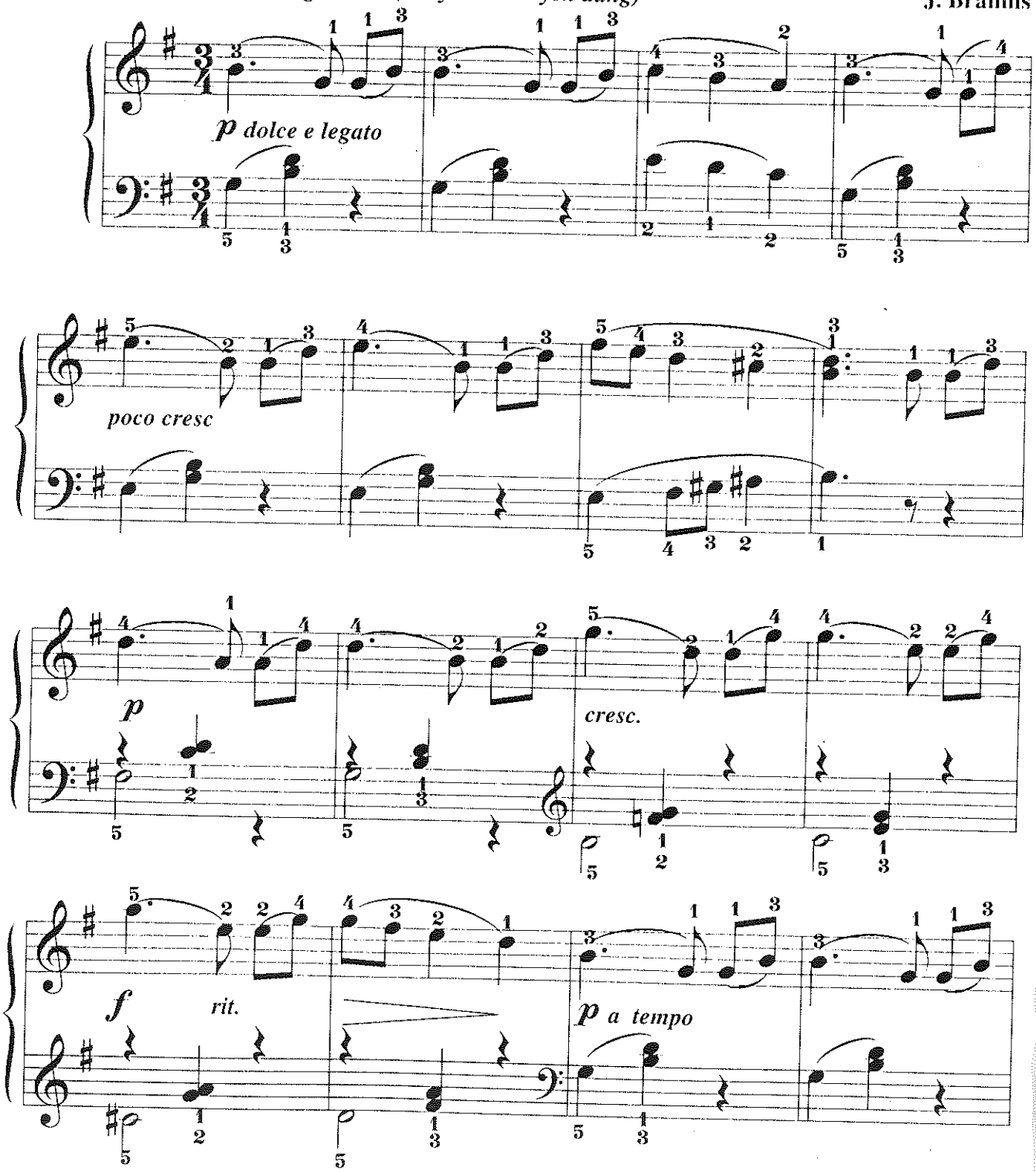

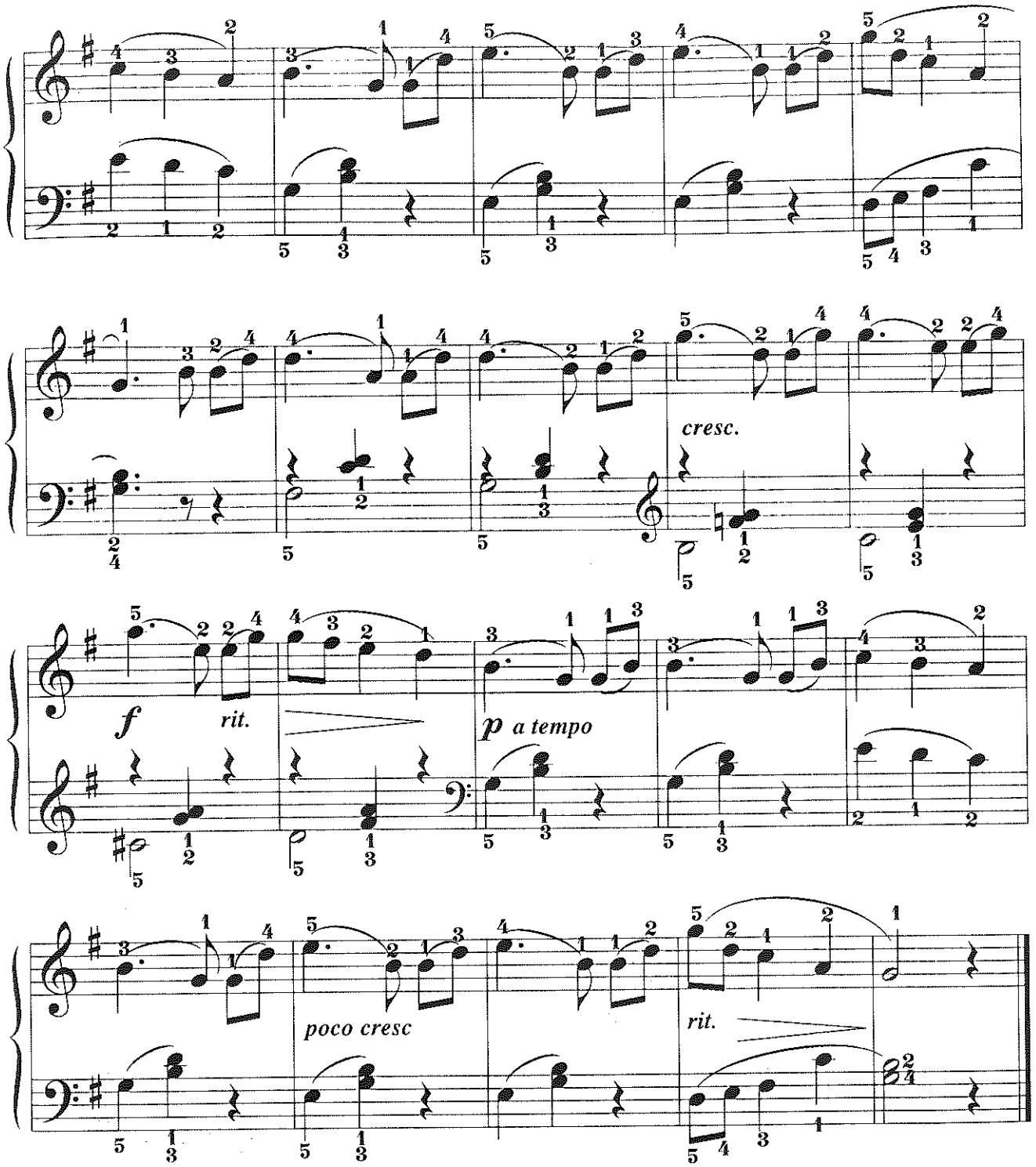

* *Chú giải:*

- **J. Brahms** (1833-1897) là nhạc sĩ trường phái lãng mạn, nghệ sĩ piano nổi tiếng người Đức.
- ***Dolce e legato:*** Dịu dàng và liền tiếng
- ***Cresc:*** To dần, mạnh dần
- ***Poco cresc:*** Hơi mạnh dần
- ***Rit:*** Kìm nhịp lại
- ***A tempo:*** Trở về tốc độ ban đầu

LITTLE SUITE IN BAROQUE STYLE *

(Tổ khúc nhỏ theo phong cách Ba-rốc)

1. PRELUDE

Moderato con moto

Denes Agay

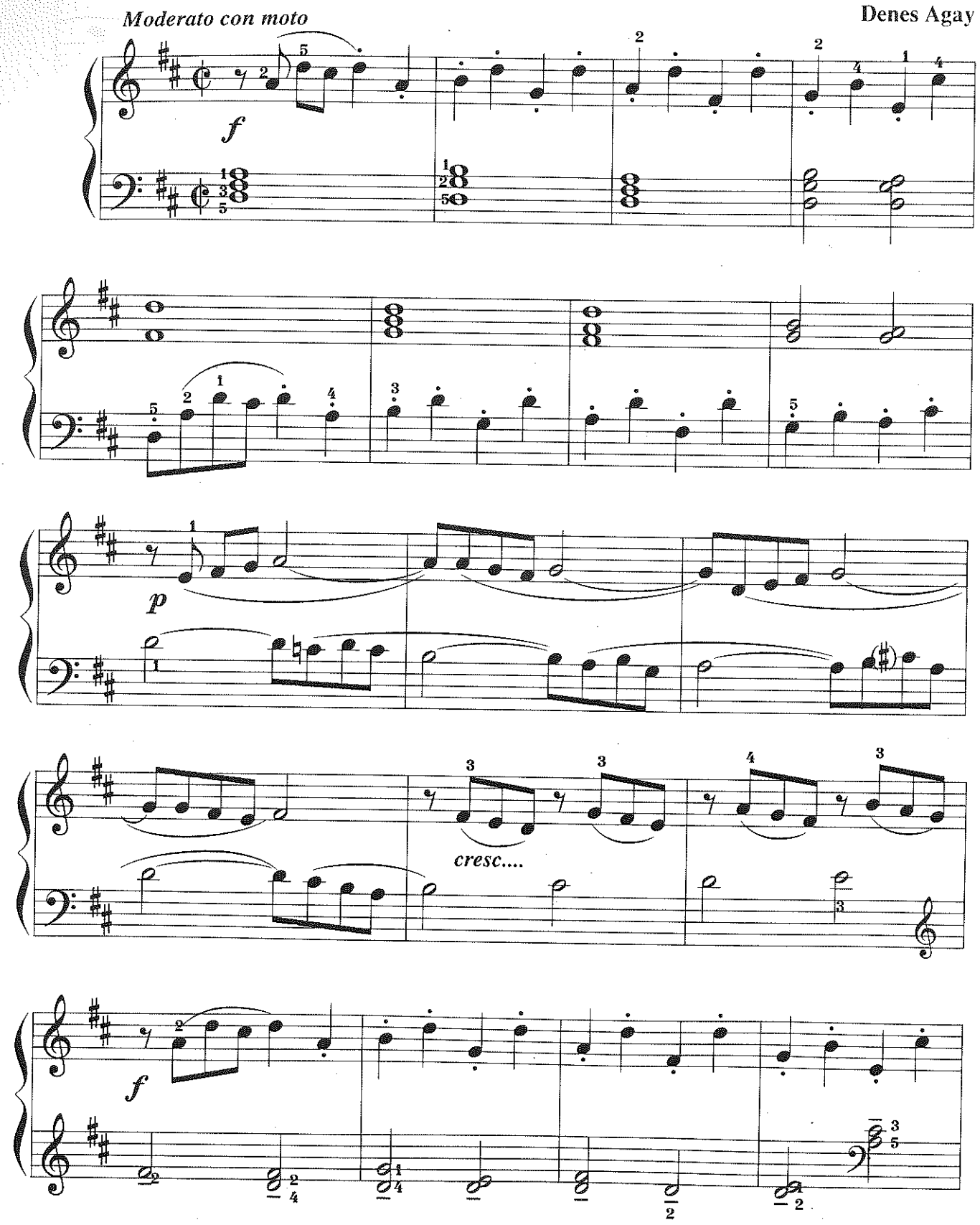

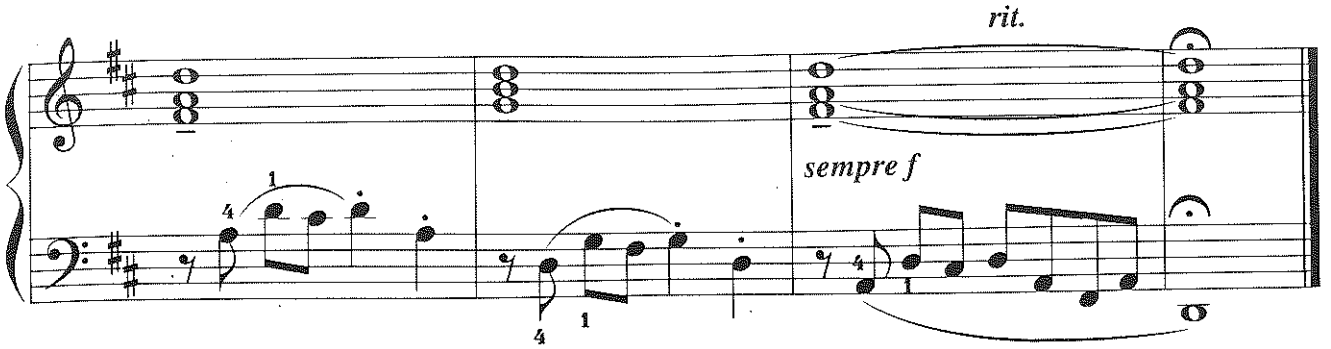

2. MINUET

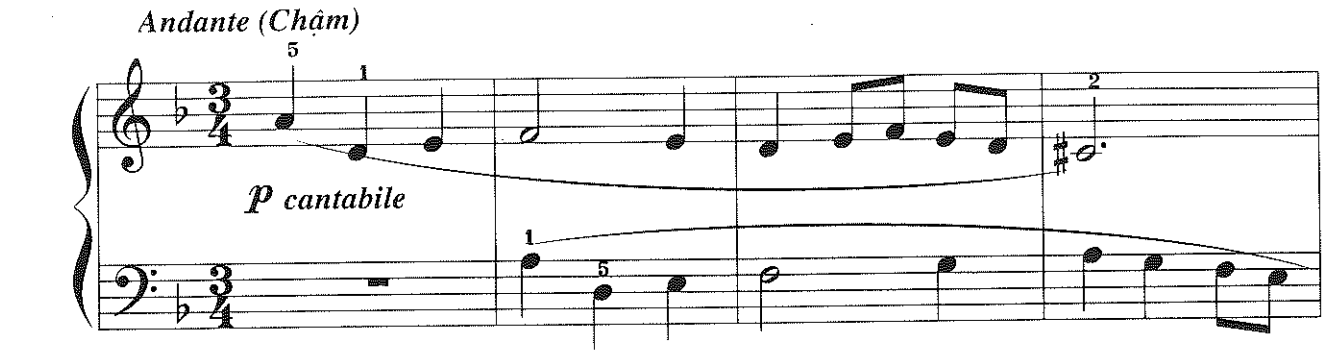

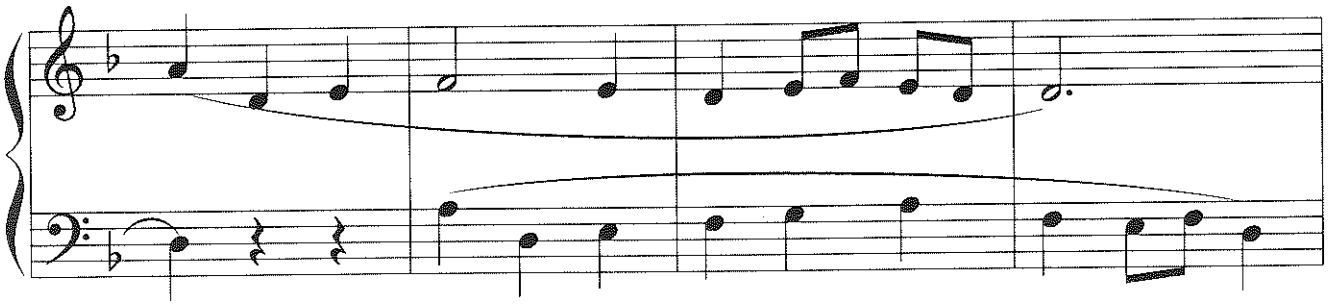

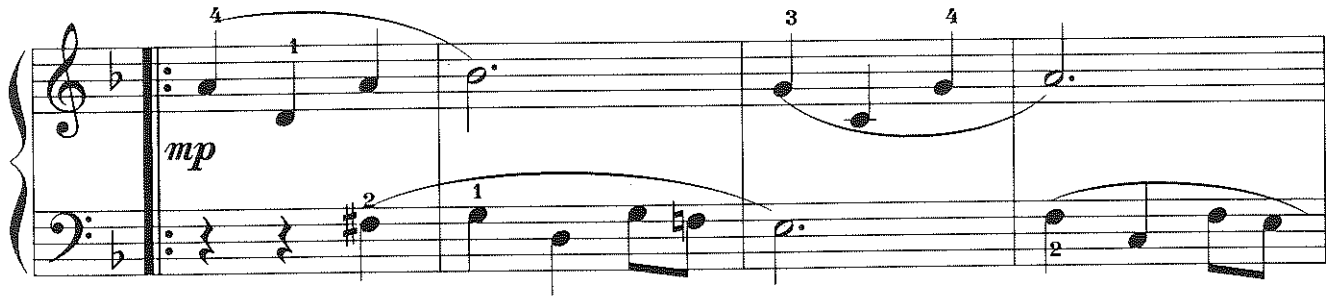

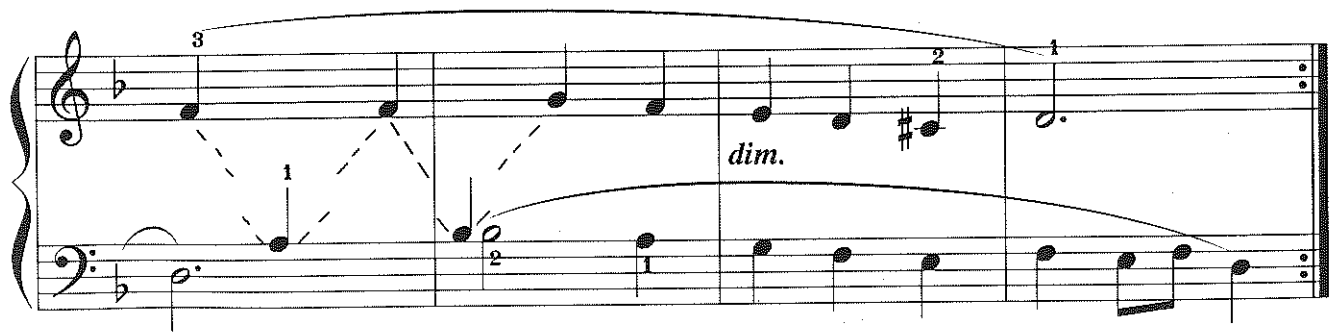

3. GAVOTTE AND MUSETTE

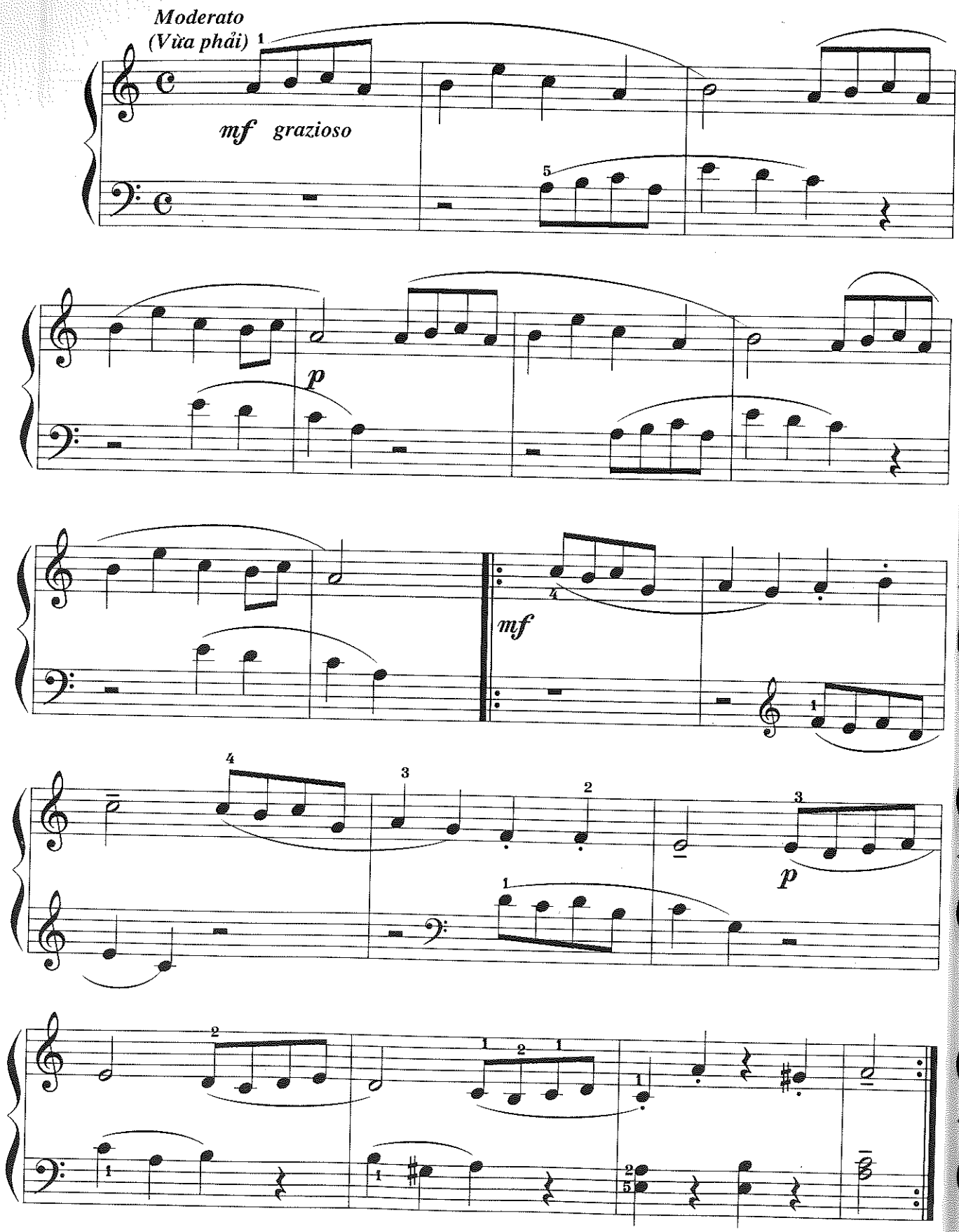

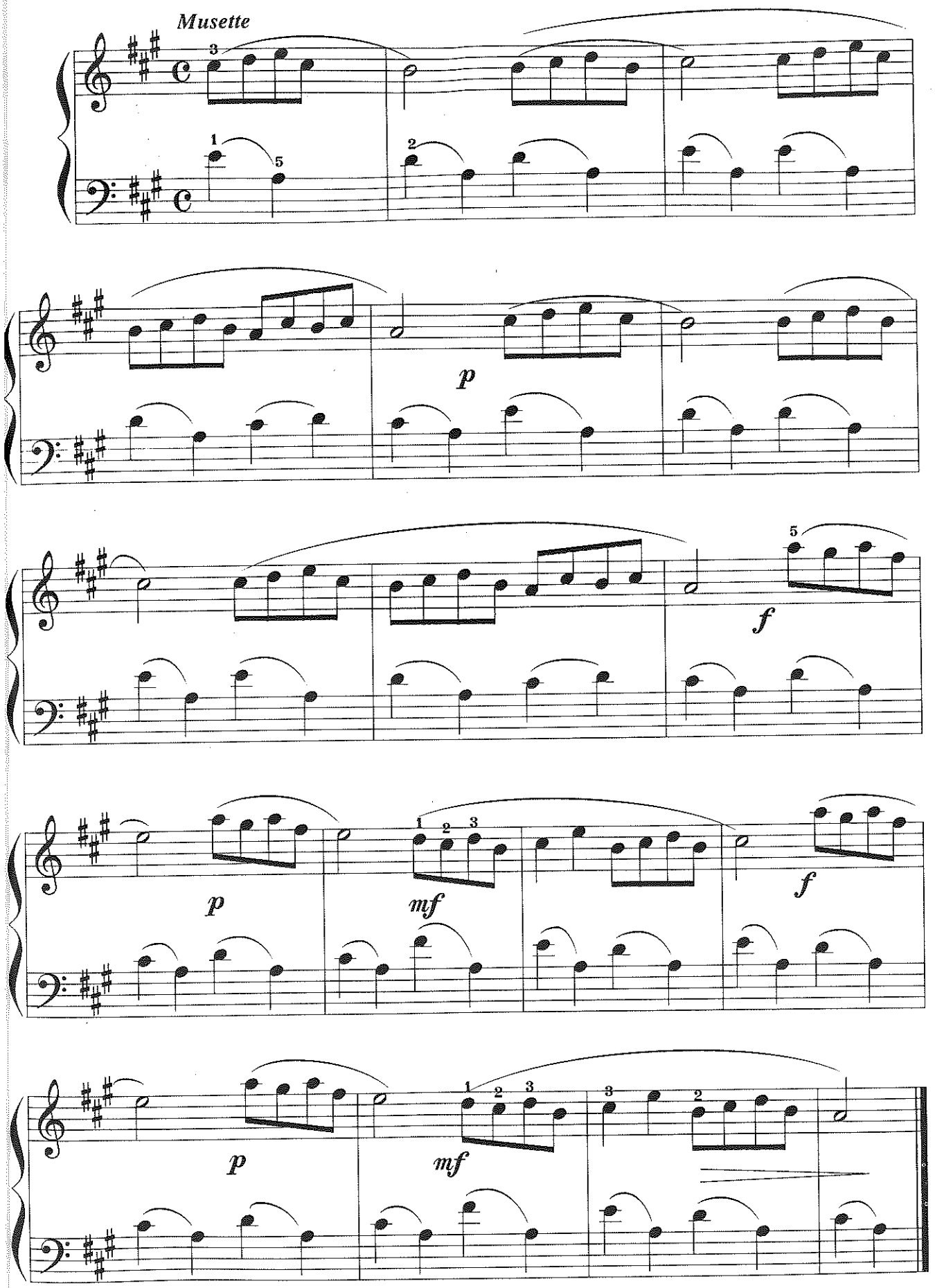
Musette
p
f
p
mf
f
p
mf

4. BOURRÉE

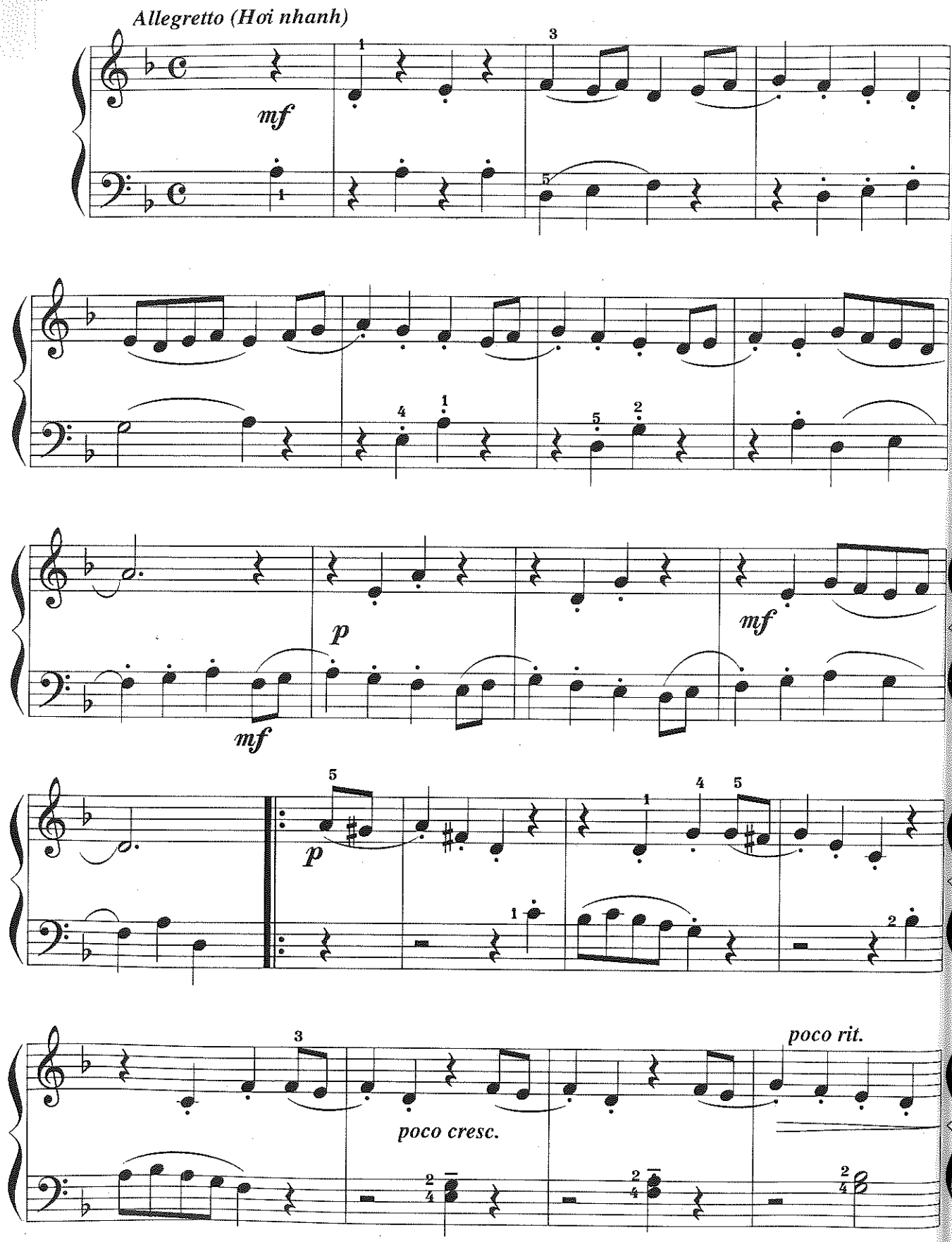

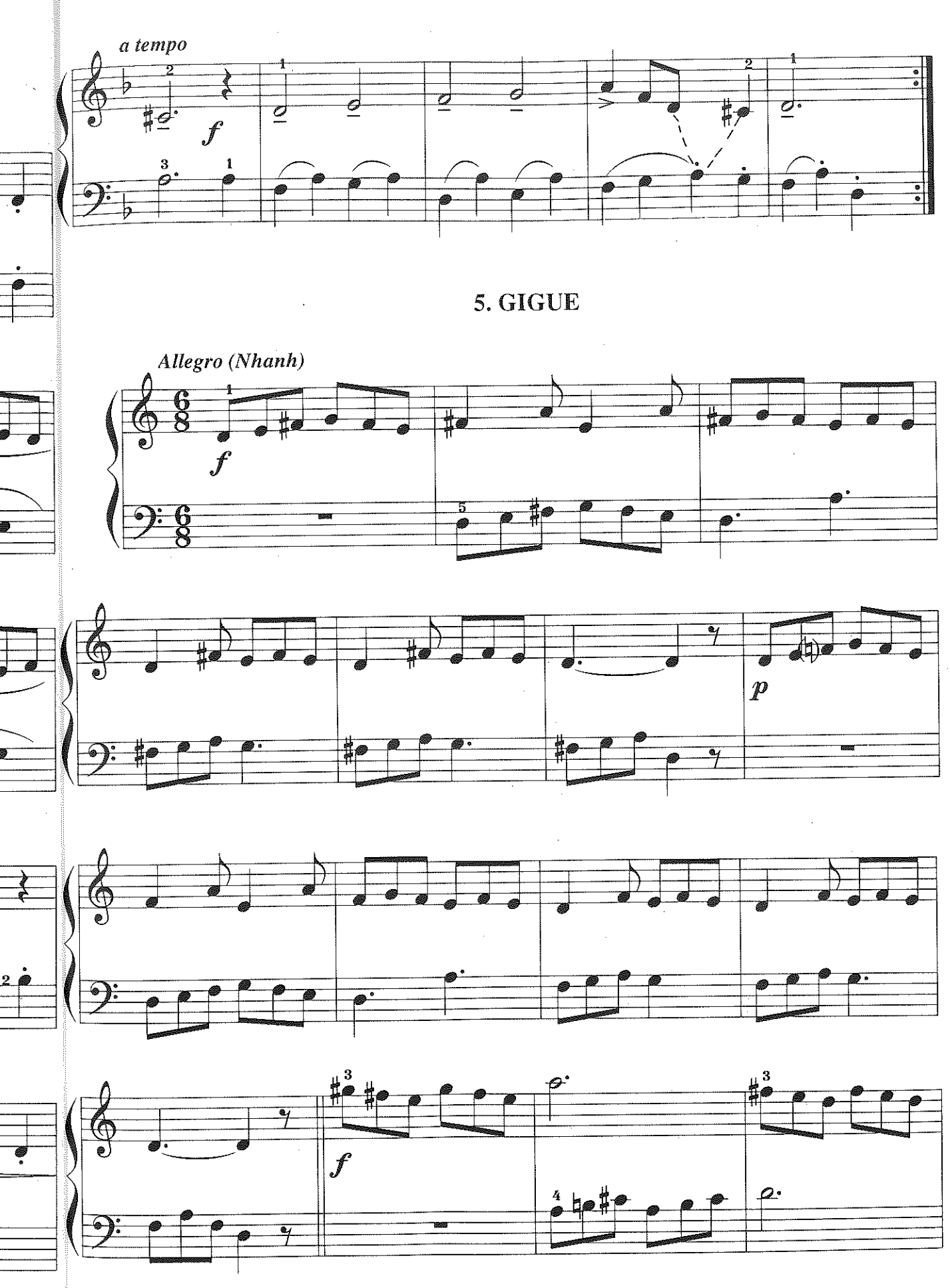
a tempo
f
5. GIGUE
Allegro (Nhanh)
f
p
f

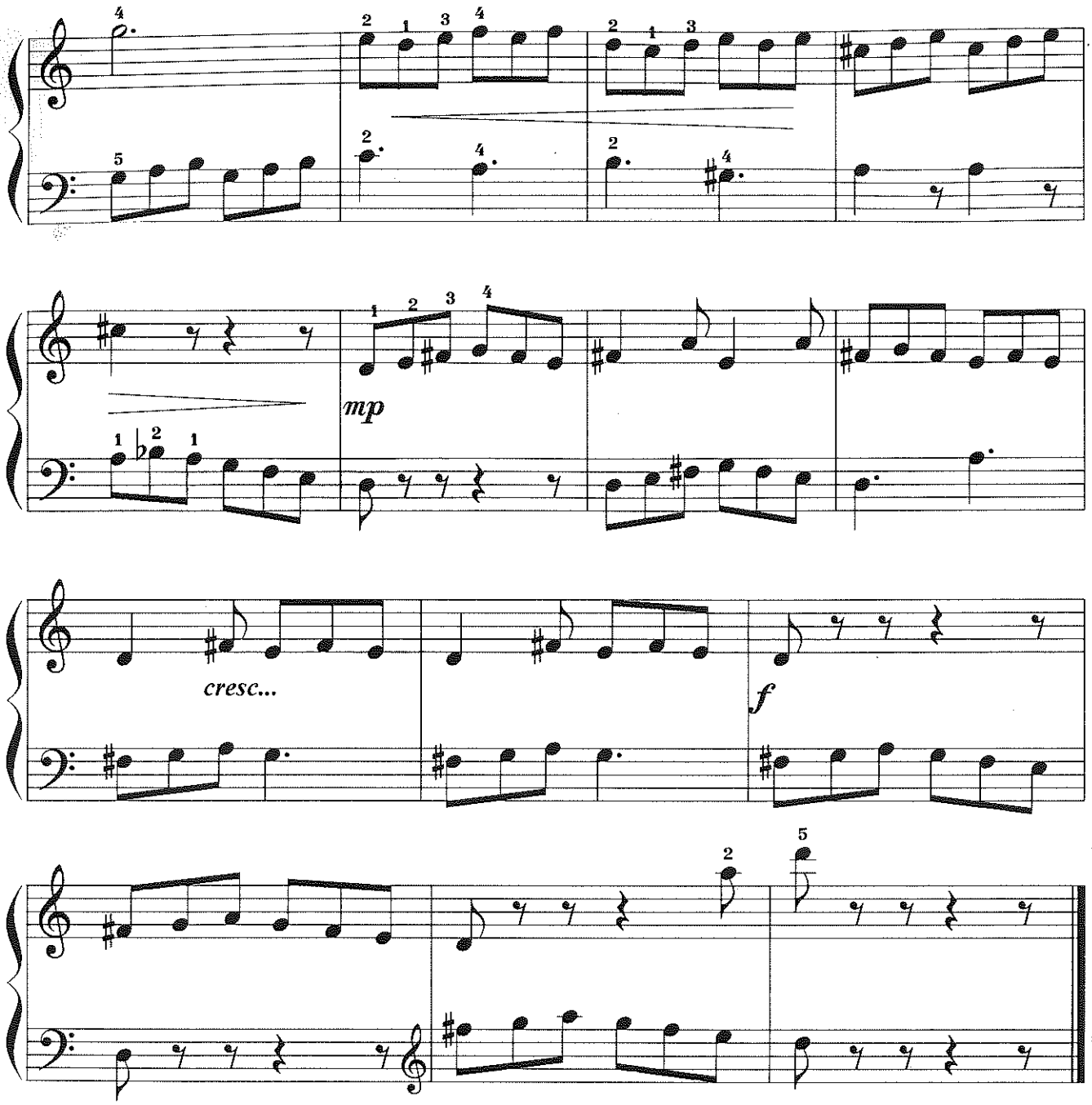

* ***Chú giải:***

- **Baroque (Ba-rốc)** là thuật ngữ dùng để chỉ một phong cách nghệ thuật tồn tại ở châu Âu thế kỷ XVII và XVIII.
- ***Cresc:*** To dần, mạnh dần
- ***Rit:*** Kìm nhịp lại
- ***Sempre f:*** Luôn luôn mạnh
- ***Cantabile:*** Du dương, như hát
- ***Dim:*** Giảm dần, nhẹ dần
- ***Grazioso:*** Duyên dáng
- ***Poco rit:*** Hơi kìm nhịp
- ***A tempo:*** Trở về tốc độ ban đầu
- ***Poco cresc:*** Hơi mạnh dần lên

CLAIR DE LUNE

(Ánh trăng)

A. C. Debussy

Slowly, with expression
(Chậm, với sự biểu hiện)

pp

R.H.

L.H.

R.H.

freely

pp

LE PETIT CAVALIER

(Chàng kỵ sỹ dũng cảm)

Allêgretto (Hơi nhanh) **R. Schumann**

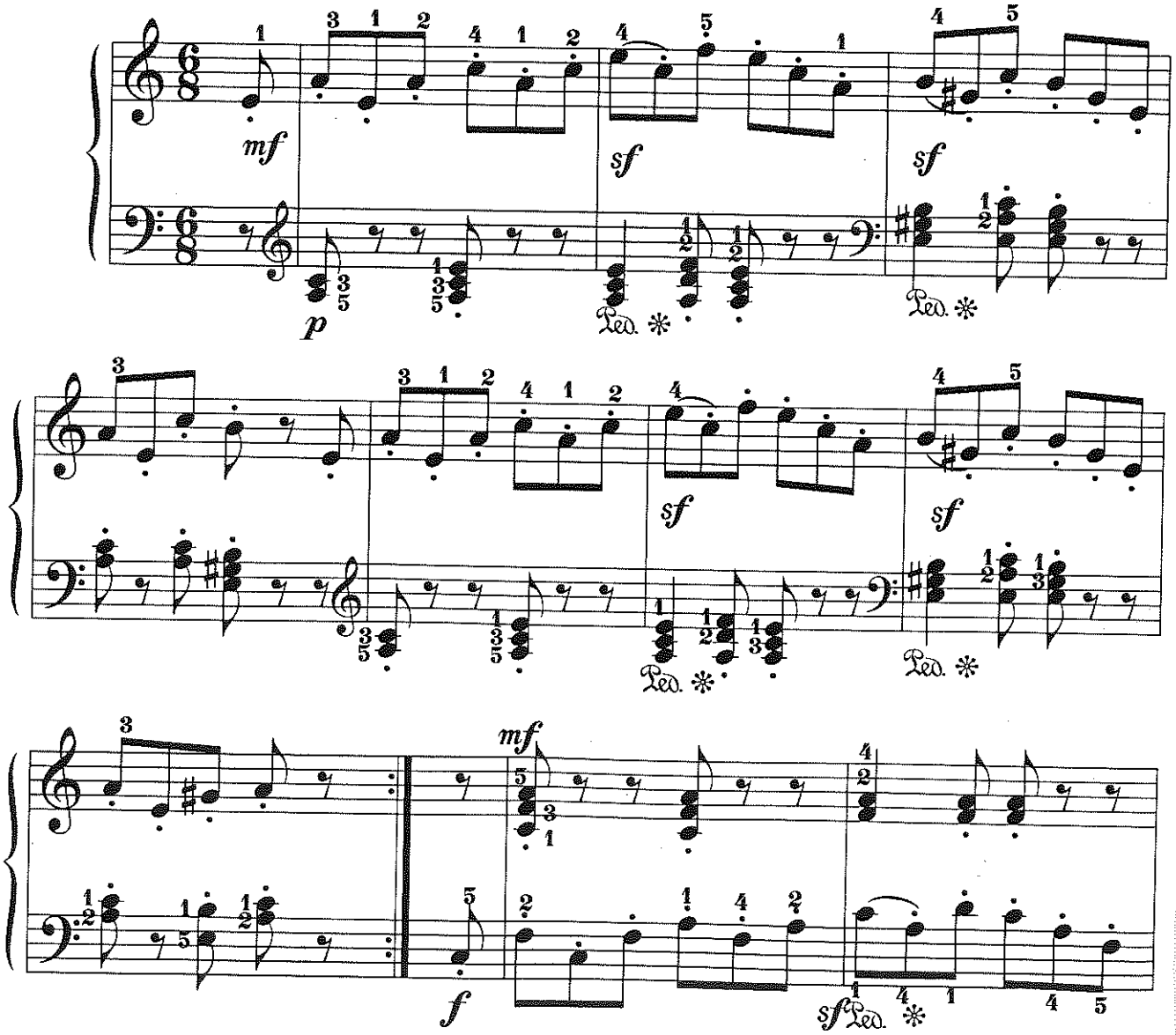

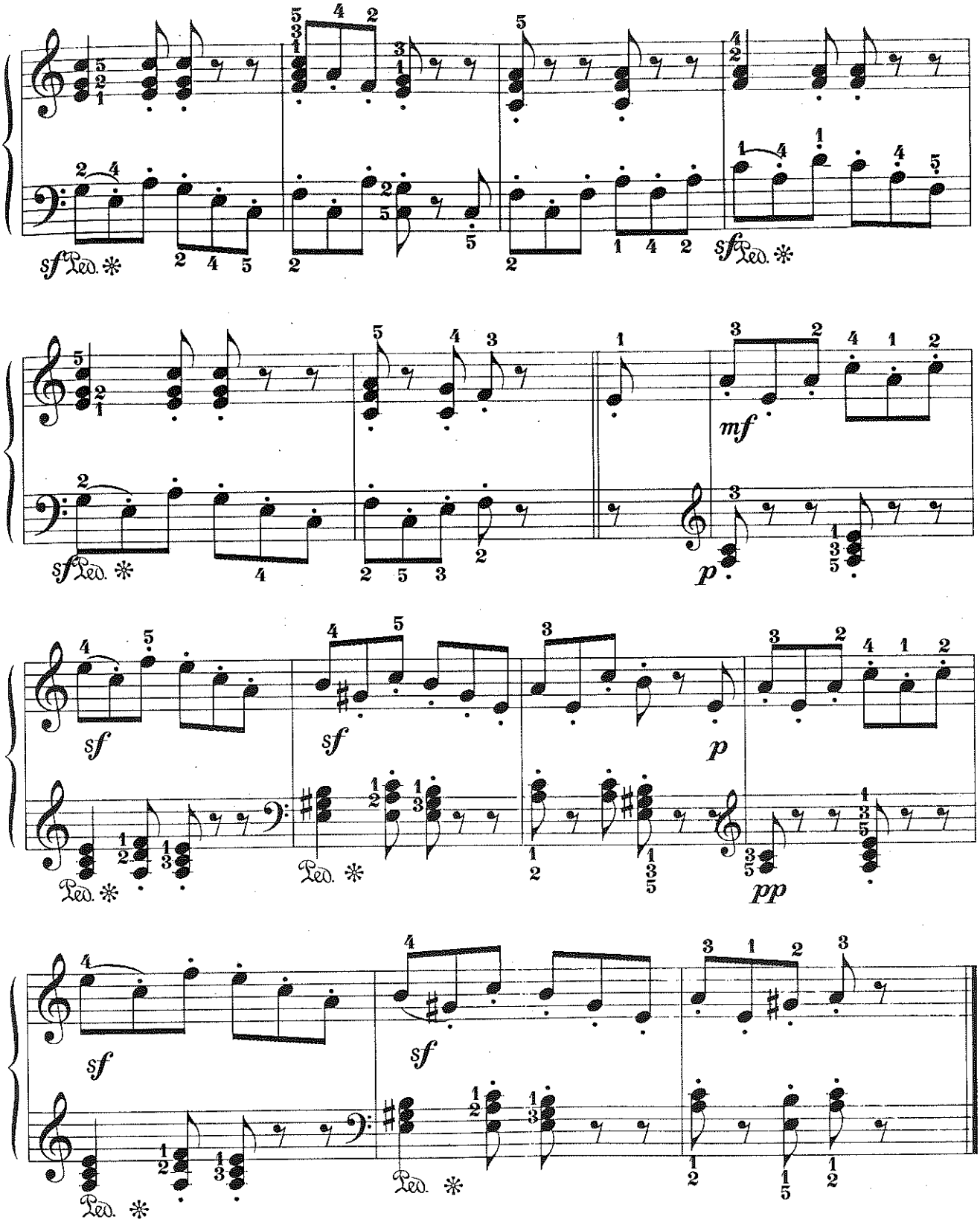

* *Chú giải:*

- **Robert Schumann** (1810-1856) là nhạc sĩ sáng tác trường phái lãng mạn, nhà lý luận phê bình âm nhạc nổi tiếng người Đức.

SICILIENNE

Moderato scherzando (Vừa phải, hài hước)

R. Schum

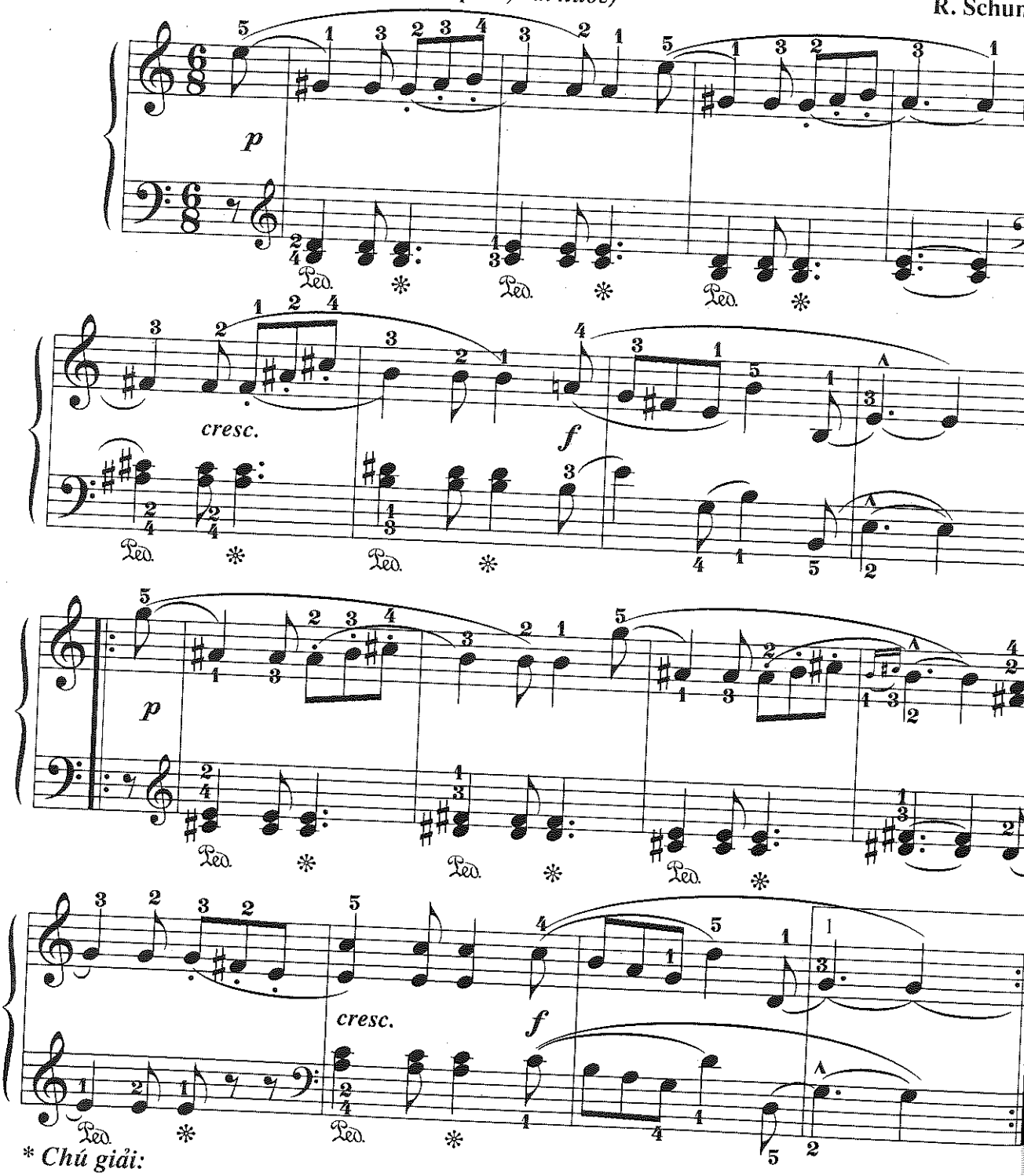

* *Chú giải:*

- *Cresc:* To dần, mạnh dần
- *Fine:* Hết
- *D. C. al Fine:* Quay lại từ đầu cho đến chữ *Fine*

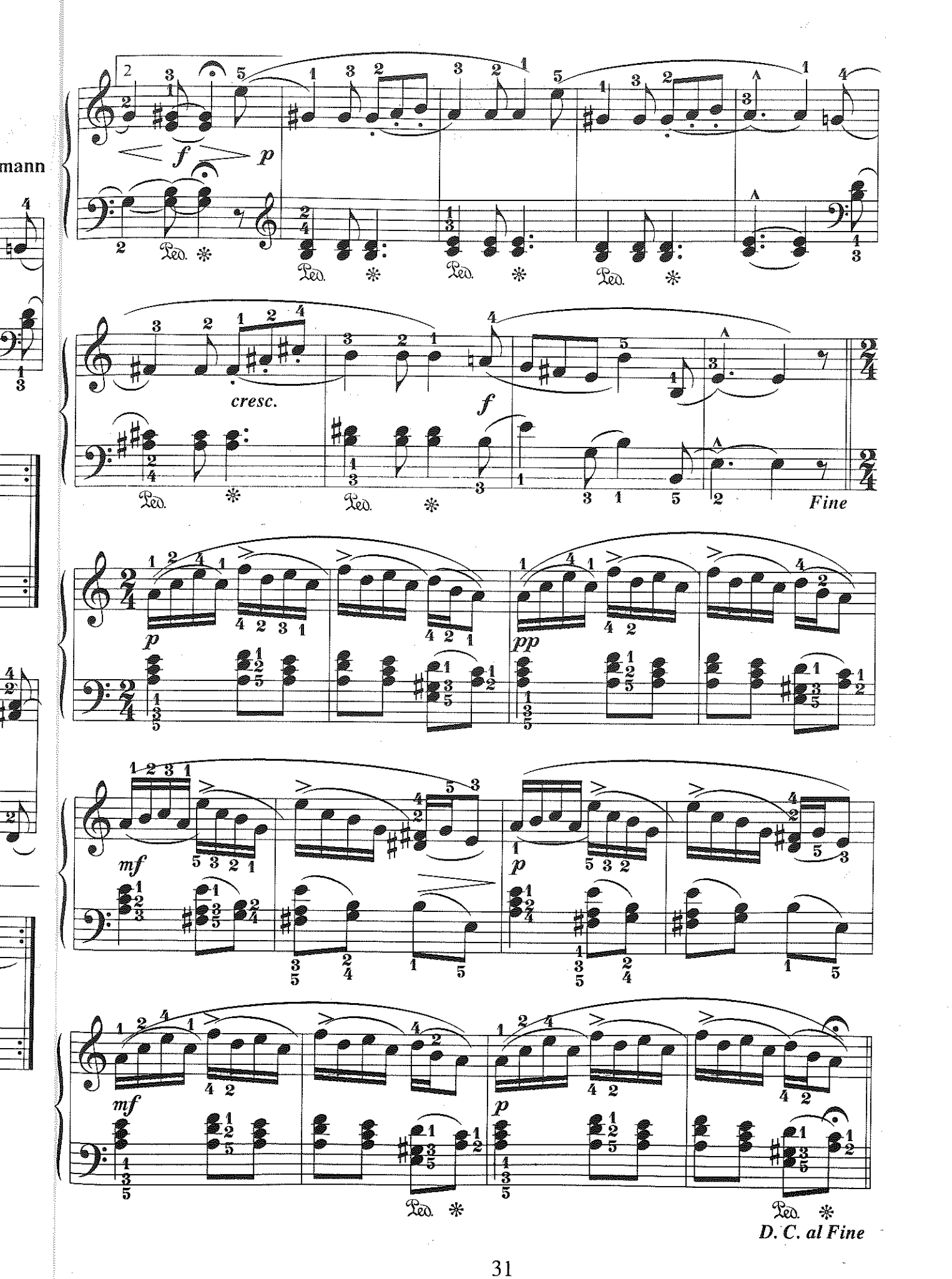
f
p
cresc.
f
Fine
p
pp
mf
p
mf
p
D. C. al Fine

TAMBOURIN

(Nhịp Điệu Trống Con)

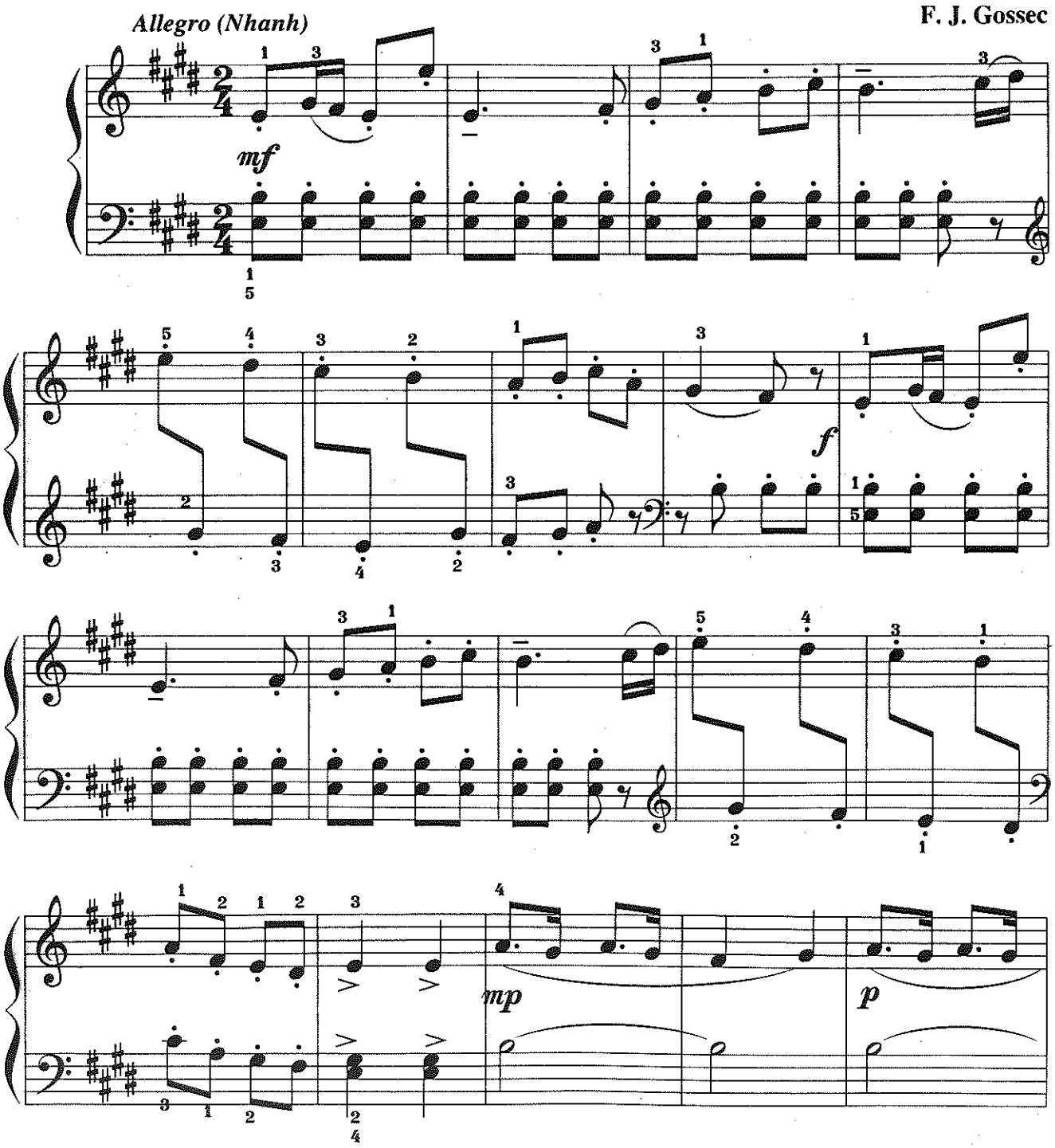

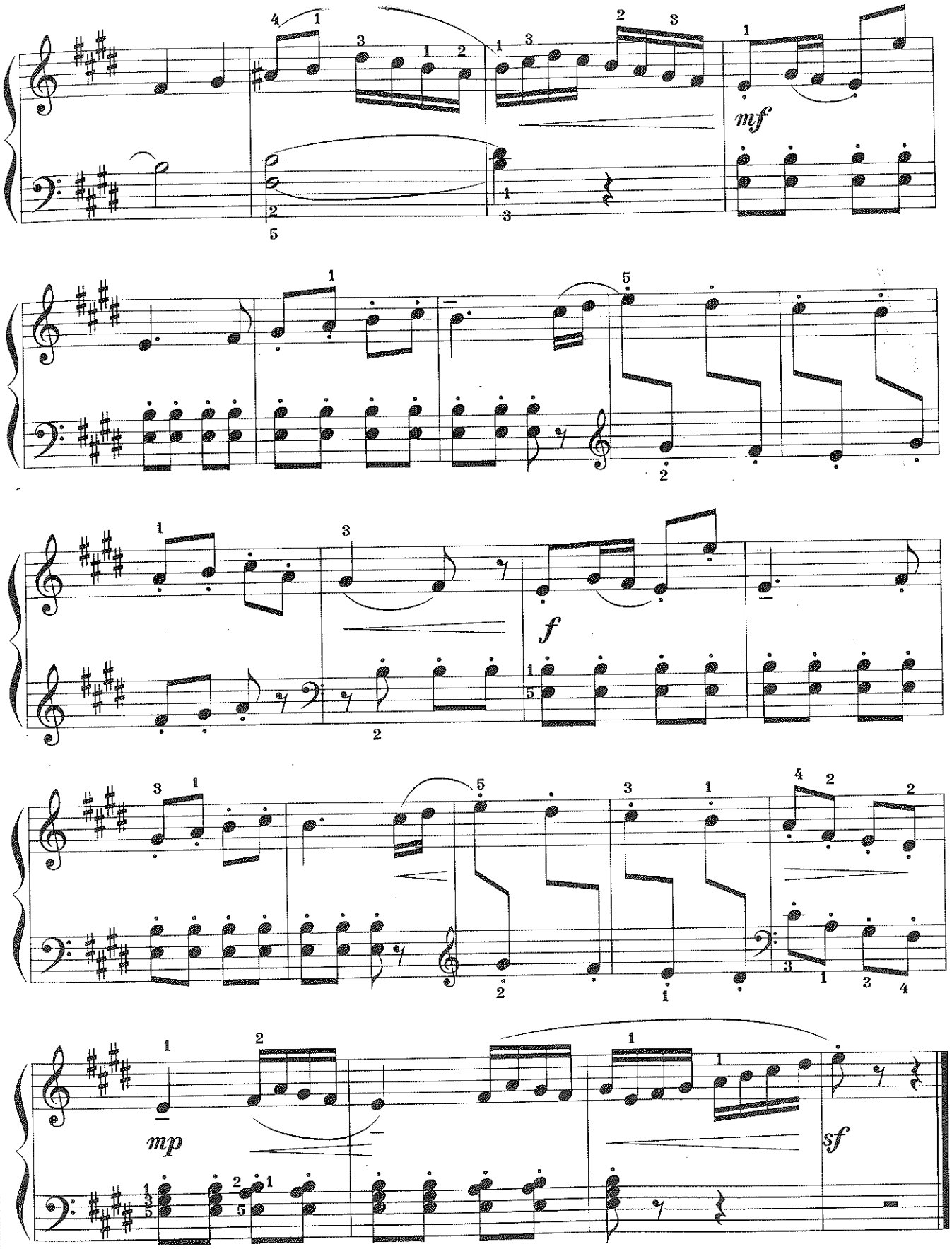

* *Chú giải:* **Francois Joseph Gossec** (1734- 1829) là nhạc sĩ sáng tác, nhạc trưởng, nhà sư phạm âm nhạc nổi tiếng người Bỉ.

LE TAMBOURIN

(Nhịp Điệu Trống Con)

Vivace (Rất nhanh) — **J. P. Rameau**

♩ = 116

f

p

cre - - - - - - scen - -

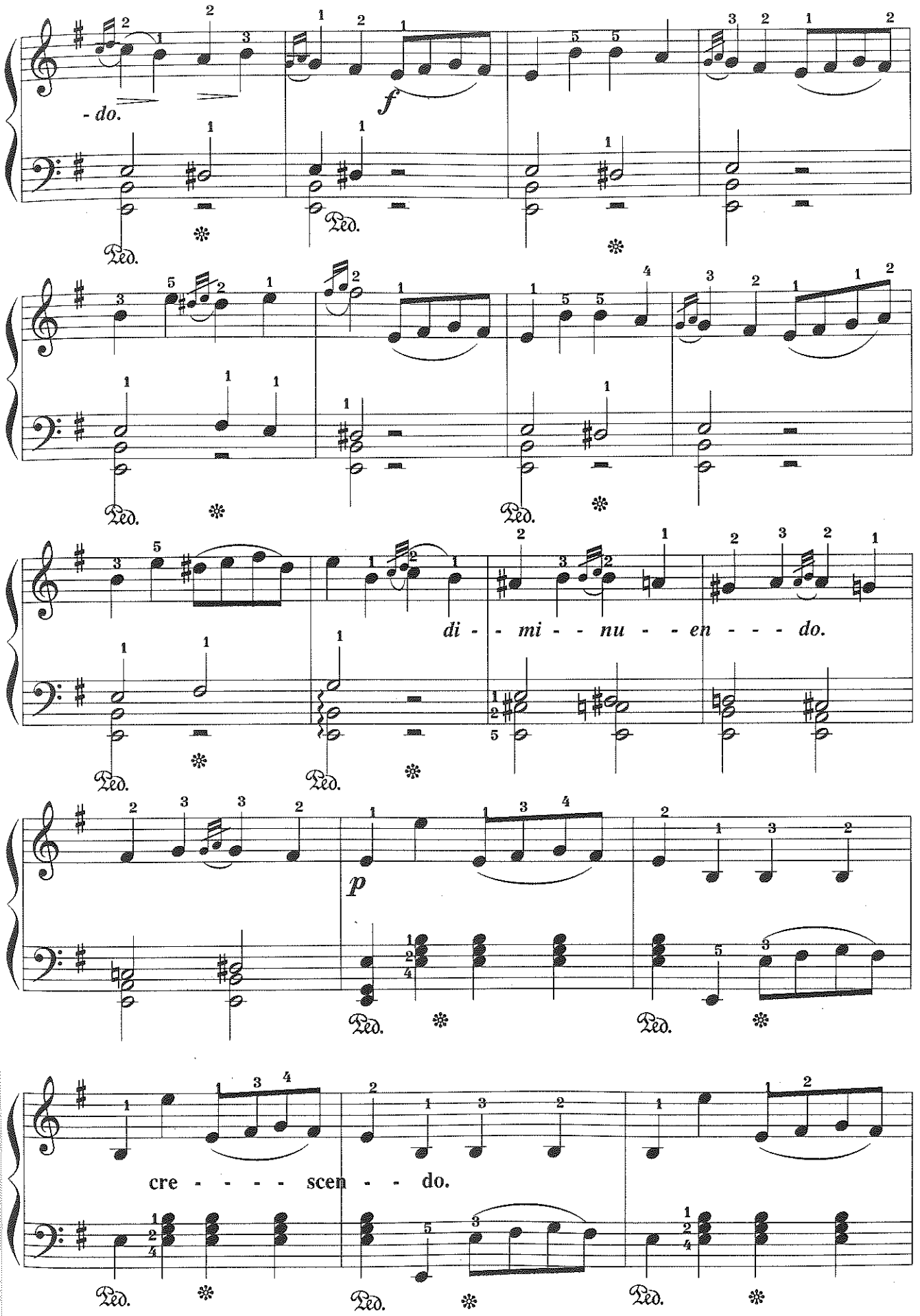
- do.
f
di - - mi - - nu - - en - - - do.
p
cre - - - - scen - - do.

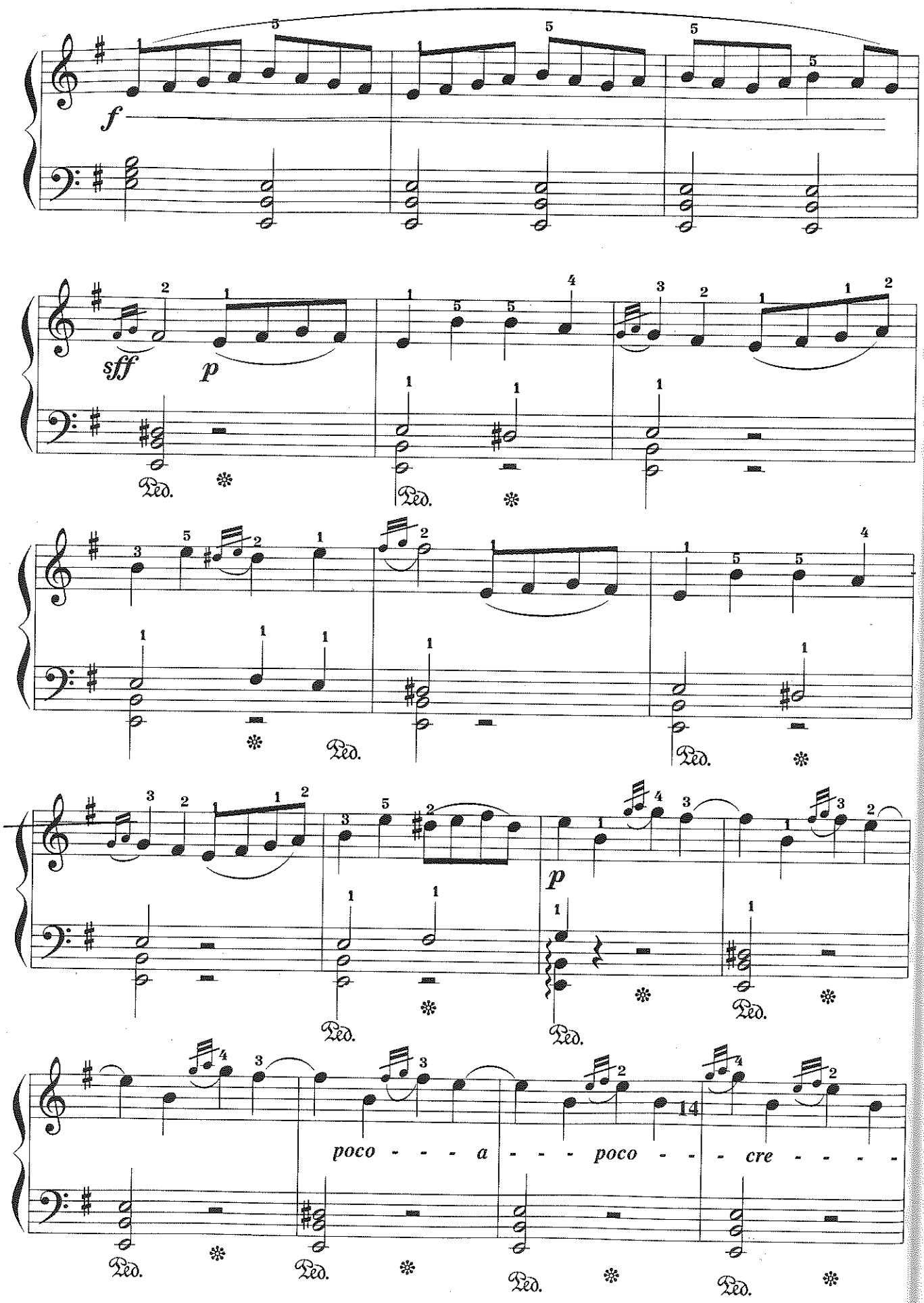
f
sff
p
p
poco - - - a - - - poco - - - cre - - - -
14
Ped.

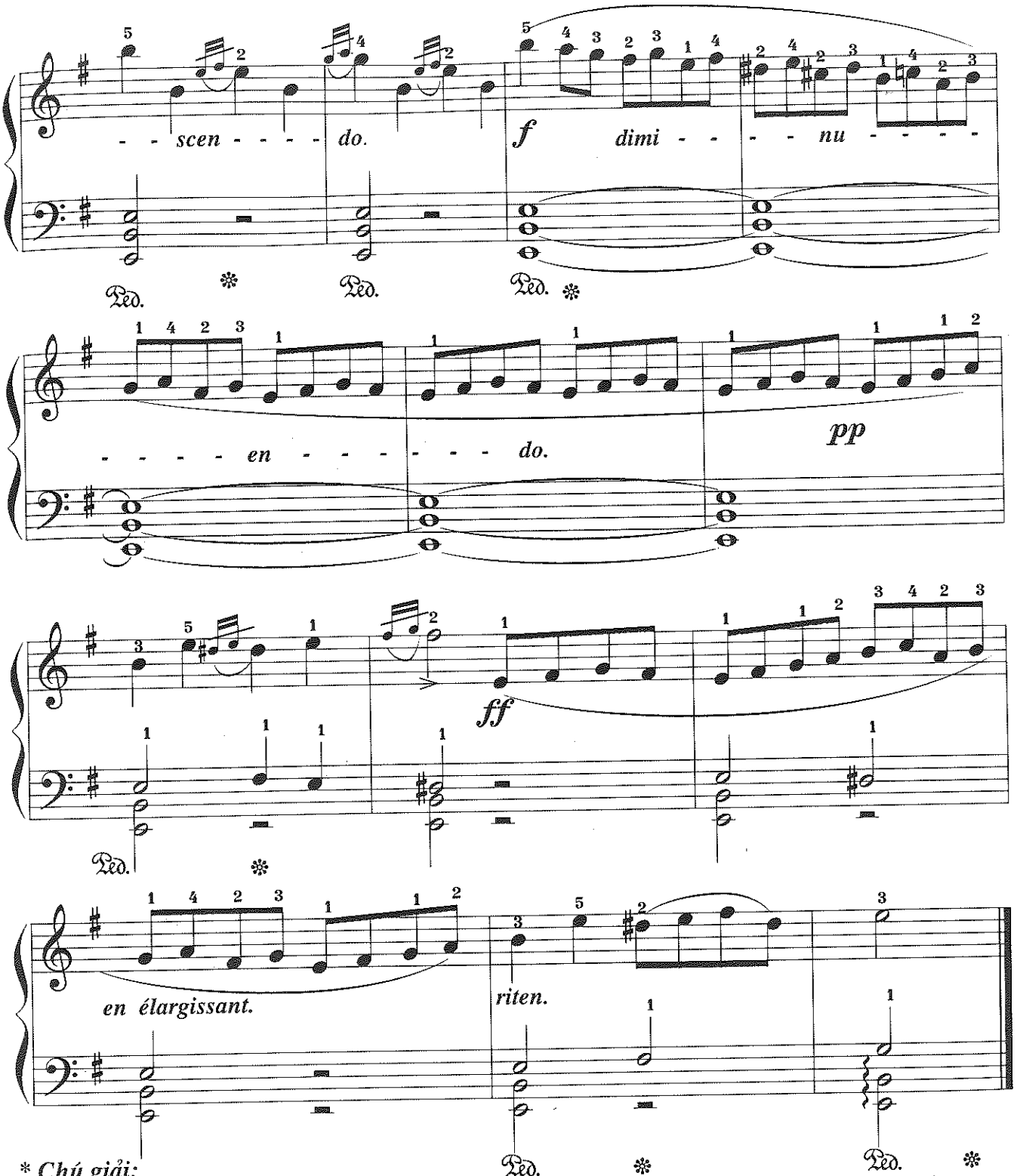

* *Chú giải:*

- **Jean Philippe Rameau** (1683-1764) là nhạc sĩ sáng tác, nghệ sĩ đàn organ, đànclavecin,... nhà nghiên cứu lý thuyết âm nhạc (hòa âm học), nhà sư phạm âm nhạc nổi tiếng người Pháp.
- ***Crecscendo:*** To dần, mạnh dần
- ***Diminuendo:*** Giảm dần, nhẹ dần
- ***Poco a poco crecendo:*** Dần dần và dần dần mạnh lên
- ***En élargissant:***
- ***Riten:*** Kìm nhịp lại

CANZONNETTA

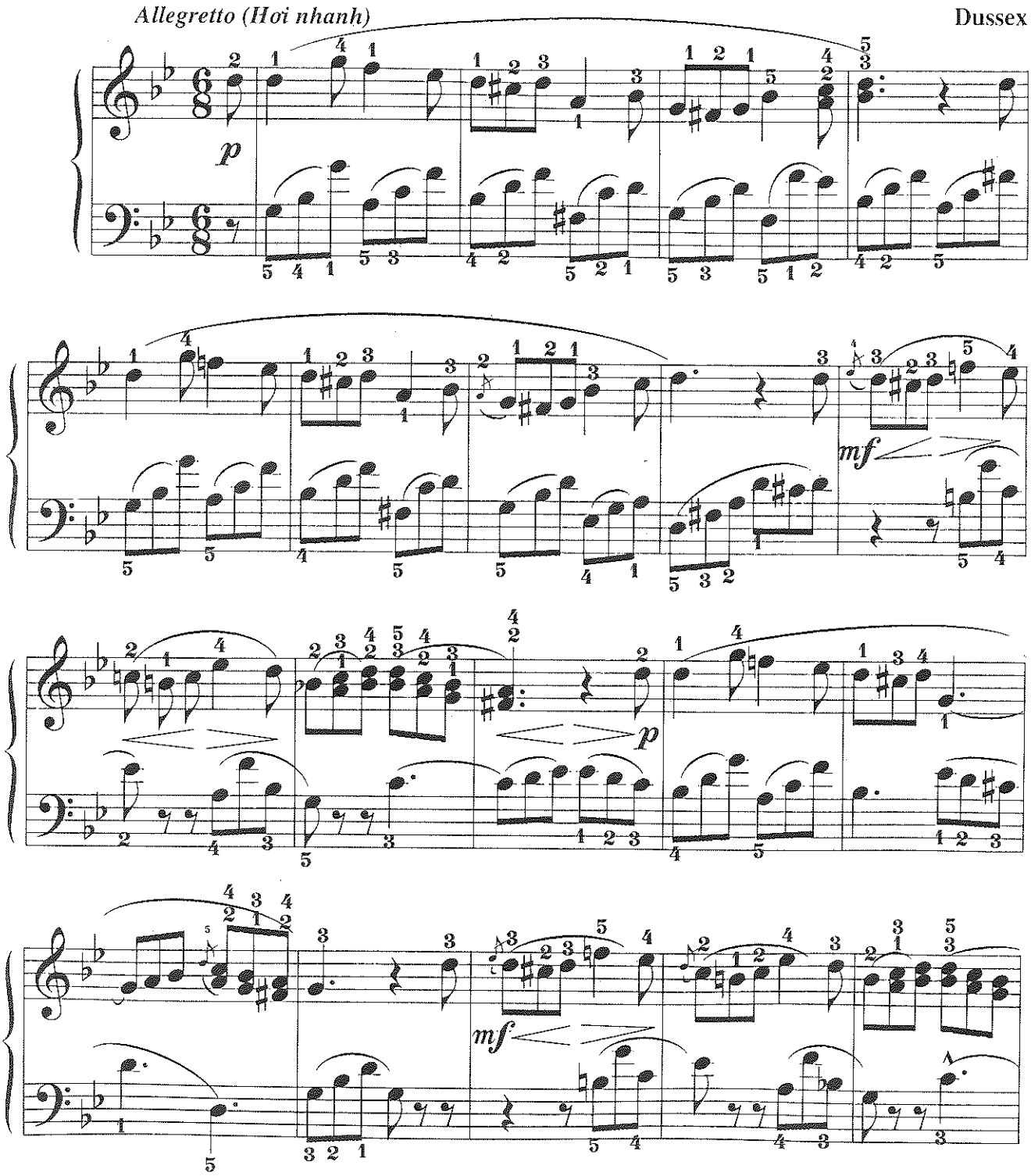

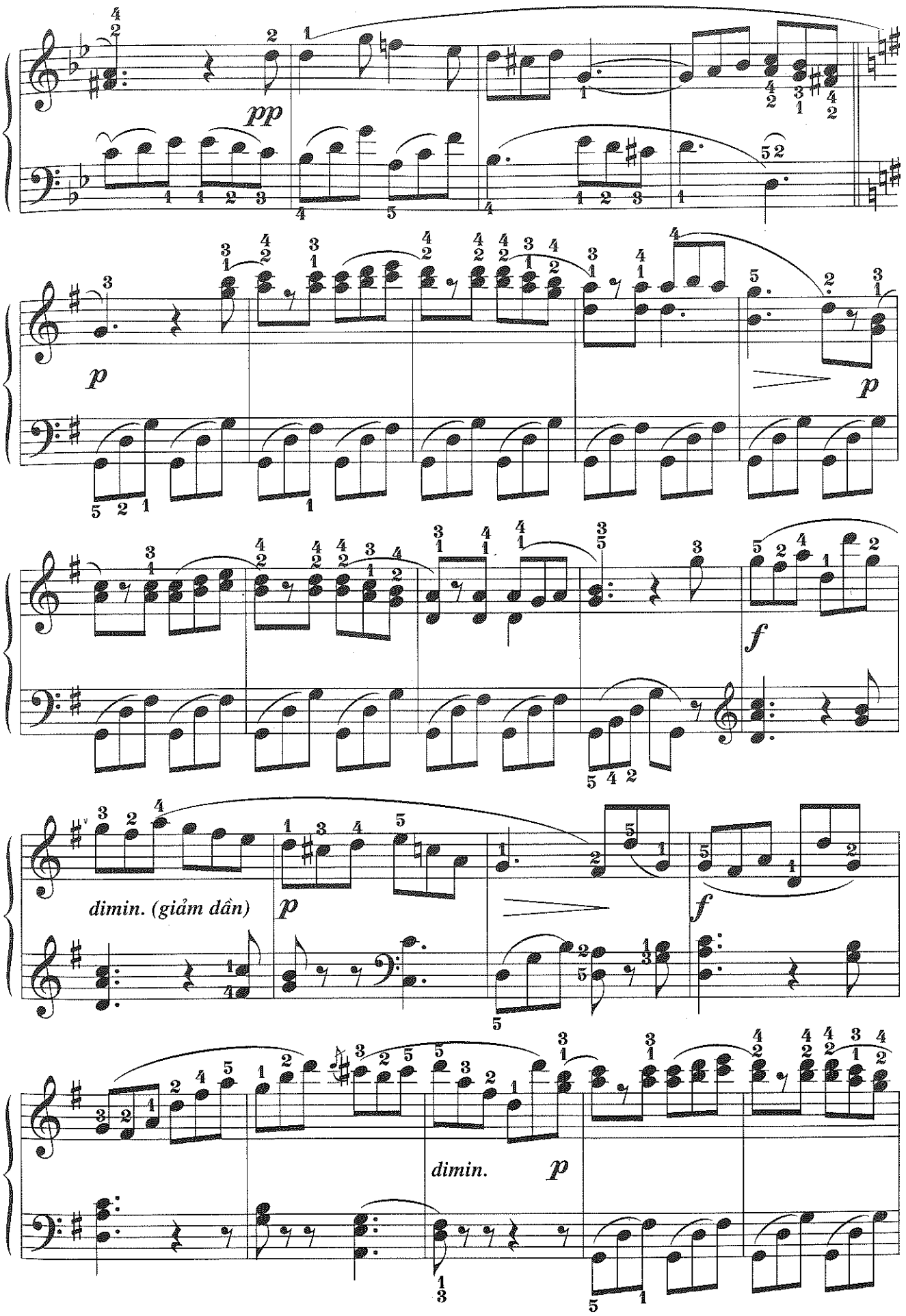
pp
p
p
f
dimin. (giảm dần)
p
f
dimin.
p

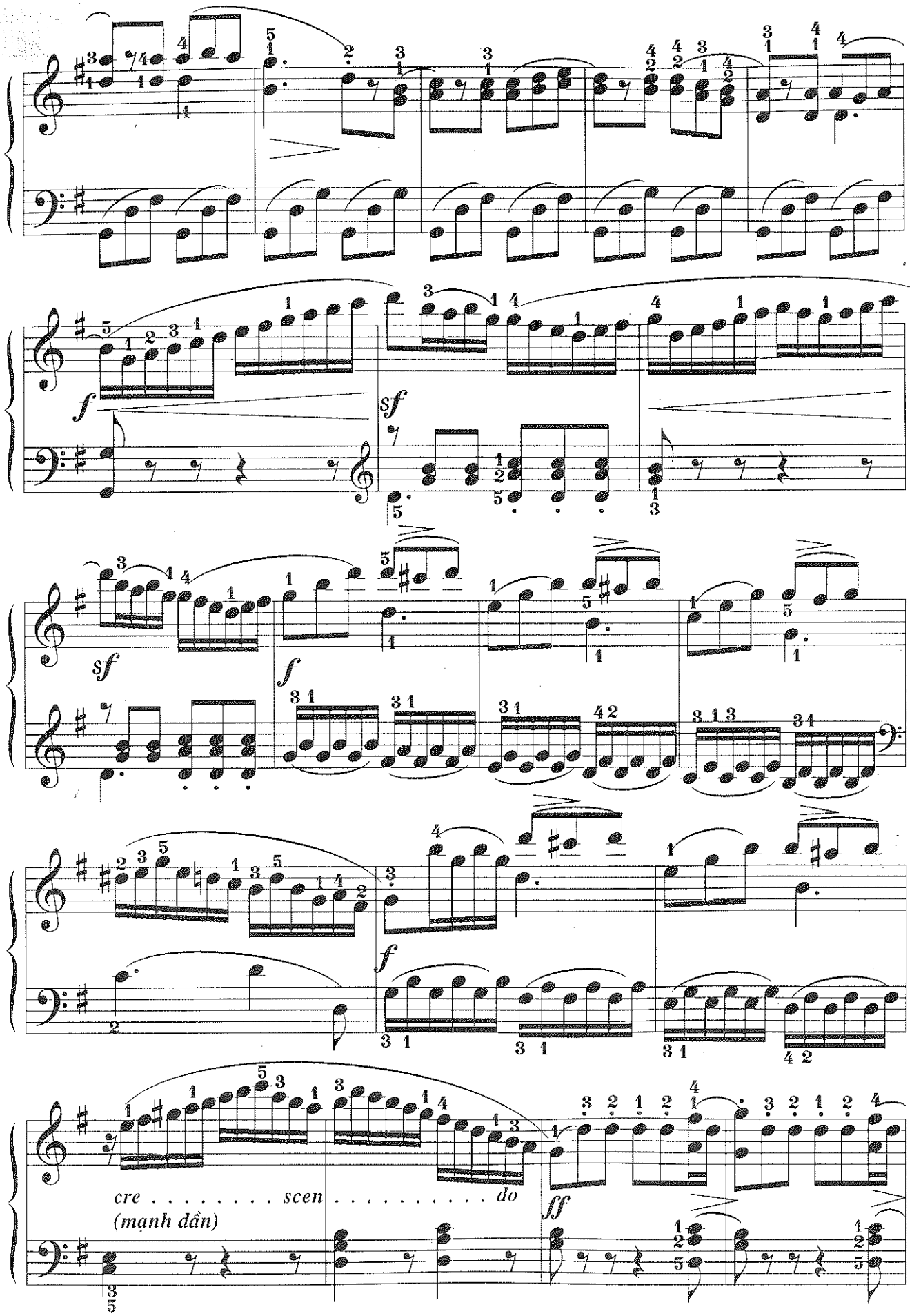
f
sf
sf
f
f
cre . . . . . scen . . . . . do
(mạnh dần)
ff

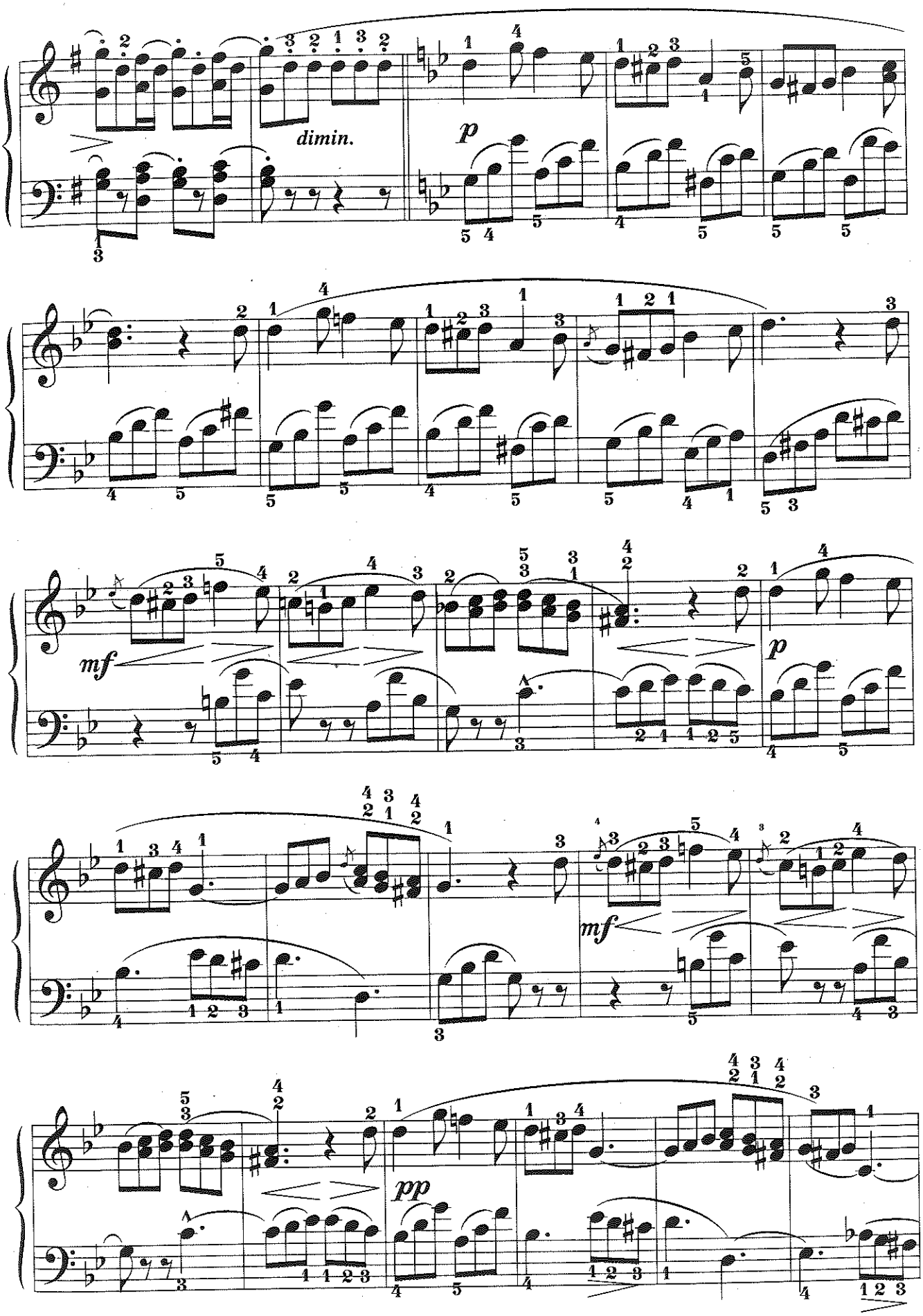
dimin.
p
mf
p
mf
pp

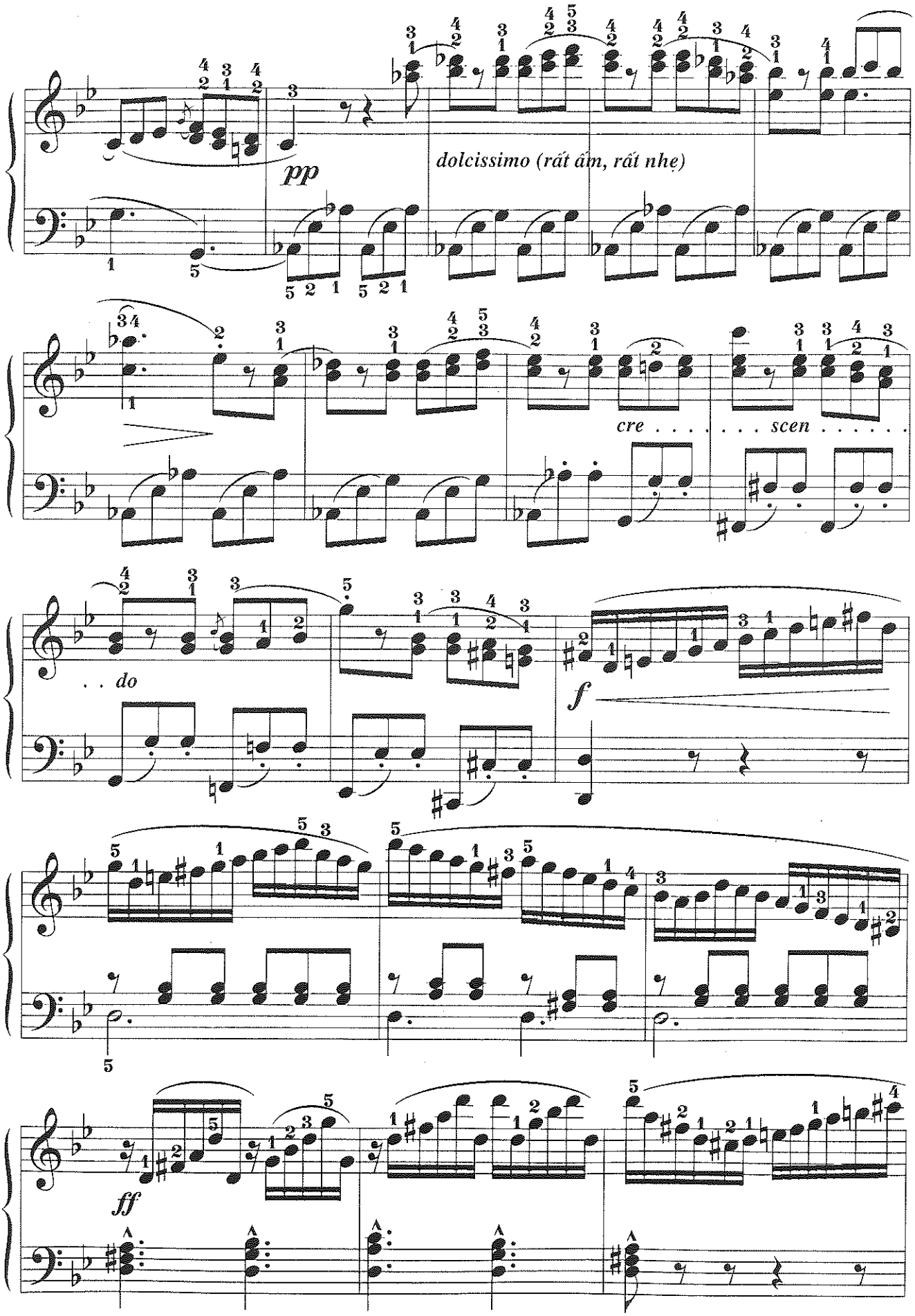
pp
dolcissimo (rất ấm, rất nhẹ)
cre . . . . . scen . . . . . .
. . do
f
ff

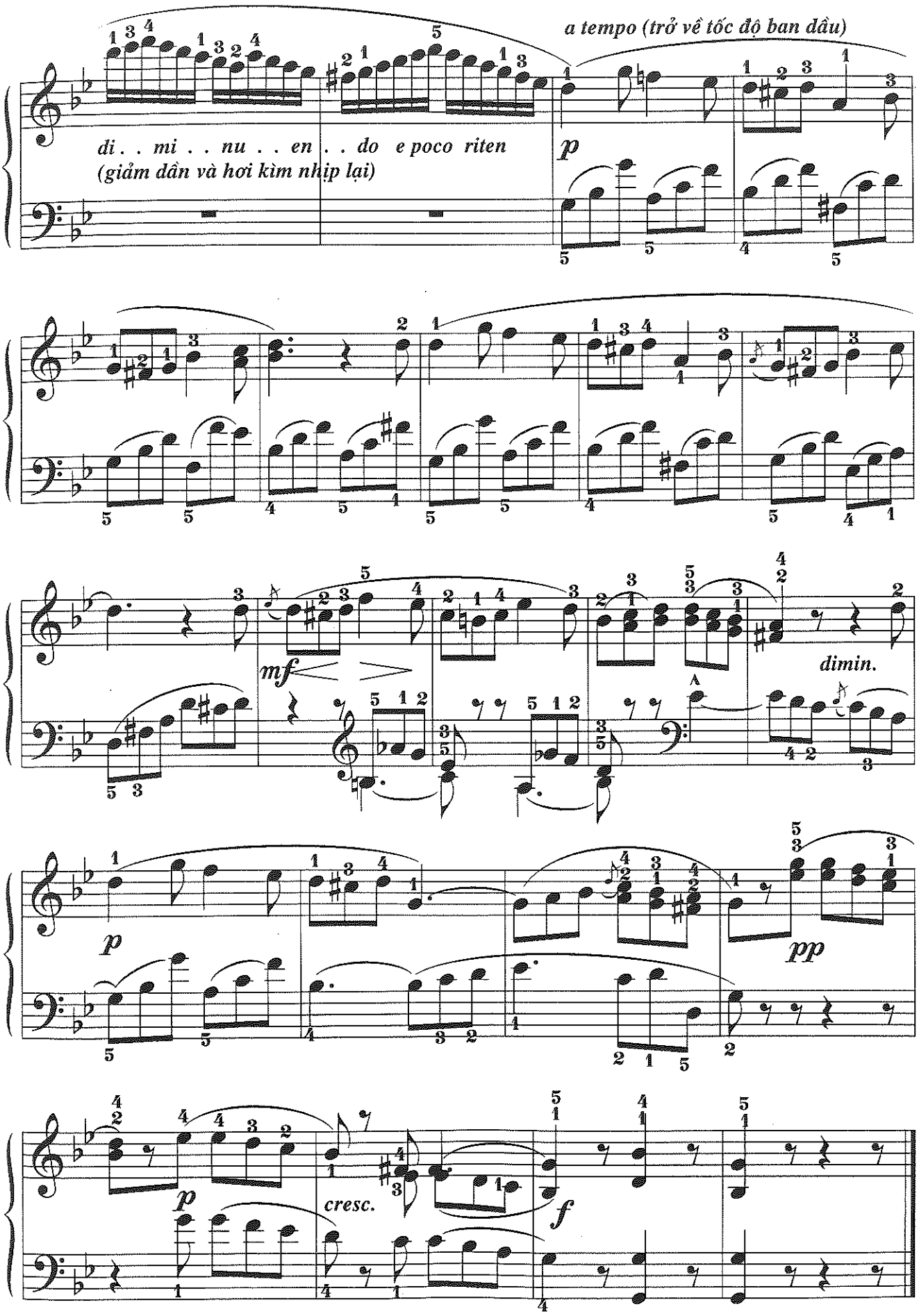
a tempo (trở về tốc độ ban đầu)
di . . mi . . nu . . en . . do e poco riten
(giảm dần và hơi kìm nhịp lại)
p
mf
dimin.
p
pp
p
cresc.
f

VALSE FAVORITE

(Bản van-xơ ưa thích)

Allegretto (Hơi nhanh, hoạt) **W. A. Mozart**

p

f

a tempo

poco rit.

p

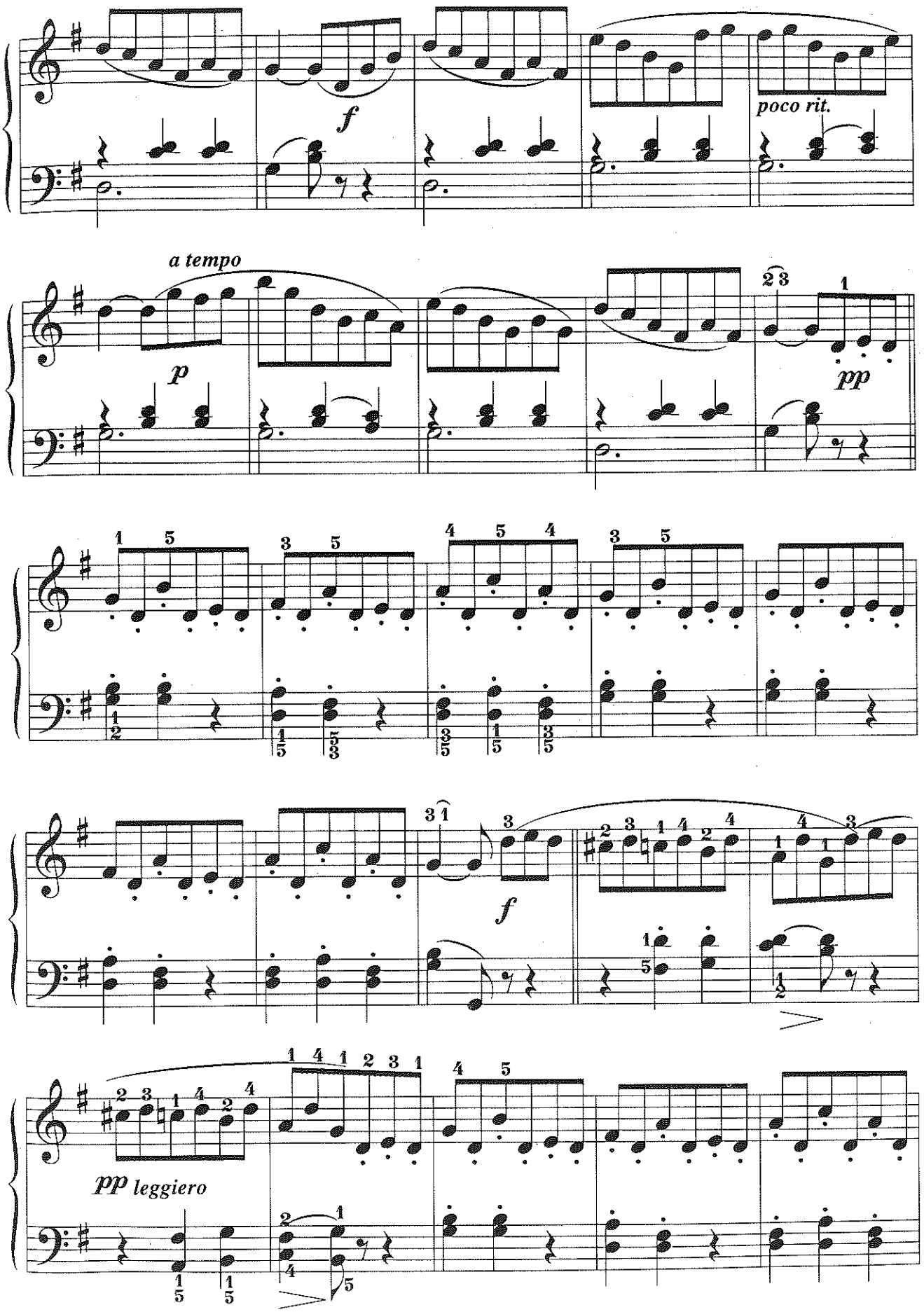
f
poco rit.
a tempo
p
pp
f
pp leggiero

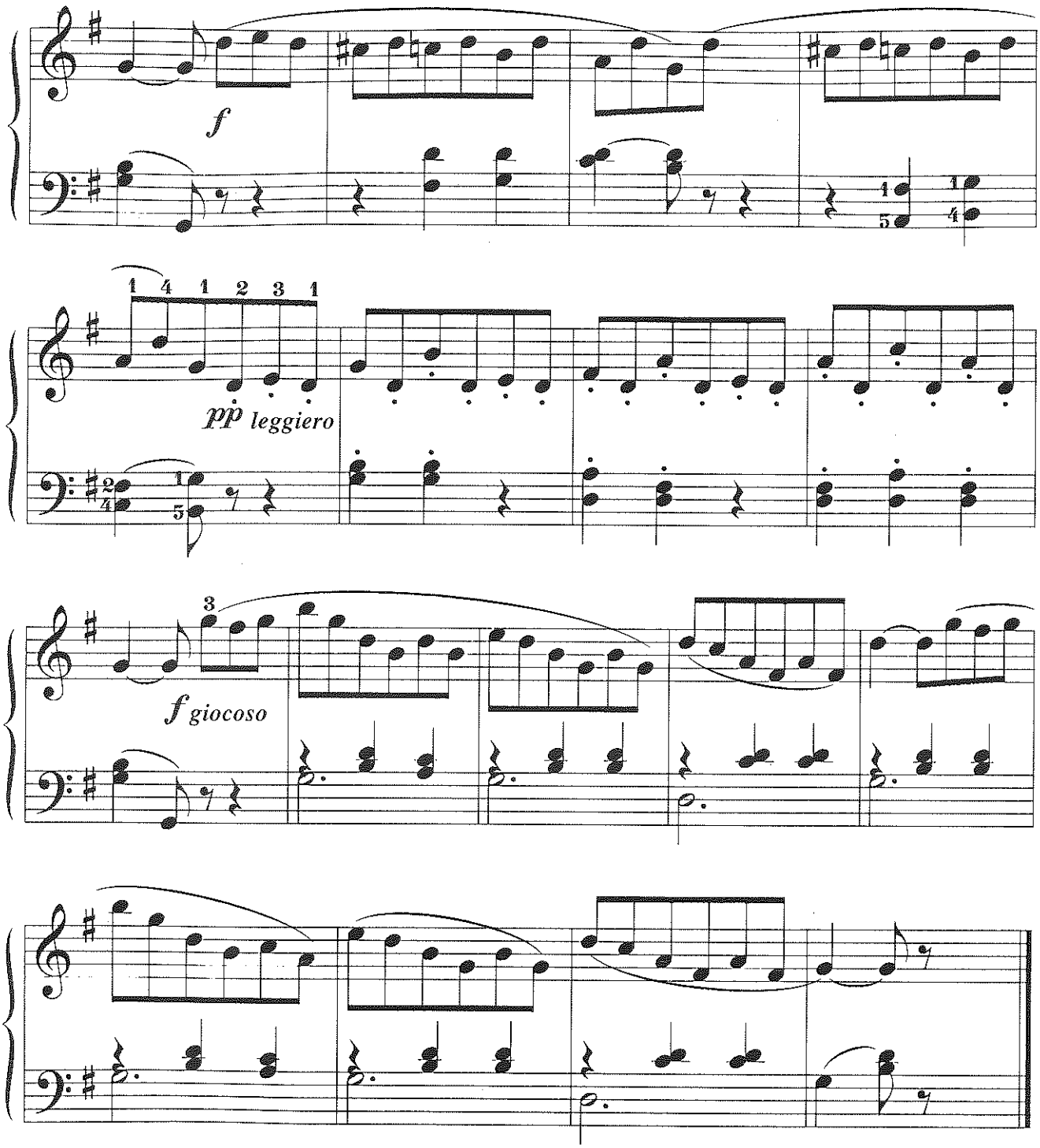

* *Chú giải:*

- **Wolfgang Amadeus Mozart** (1756 - 1791) là nhạc sĩ trường phái cổ điển, nhà chỉ huy dàn nhạc, nghệ sĩ đàn phím, đàn violon, viola nổi tiếng người Áo.
- *Poco rit:* Hơi kìm nhịp (tốc độ) lại
- *A tempo:* Trở về tốc độ ban đầu
- *Leggiero:* Nhẹ nhàng
- *Giocoso:* Vui vẻ

THEME FROM PIANO CONCERTO NO.21

(Chủ đề bản Công-xéc-tô cho piano số 21)

KV. 467 - Second Movement

W. A. Mozart

Andante (Chậm vừa)

p

mf

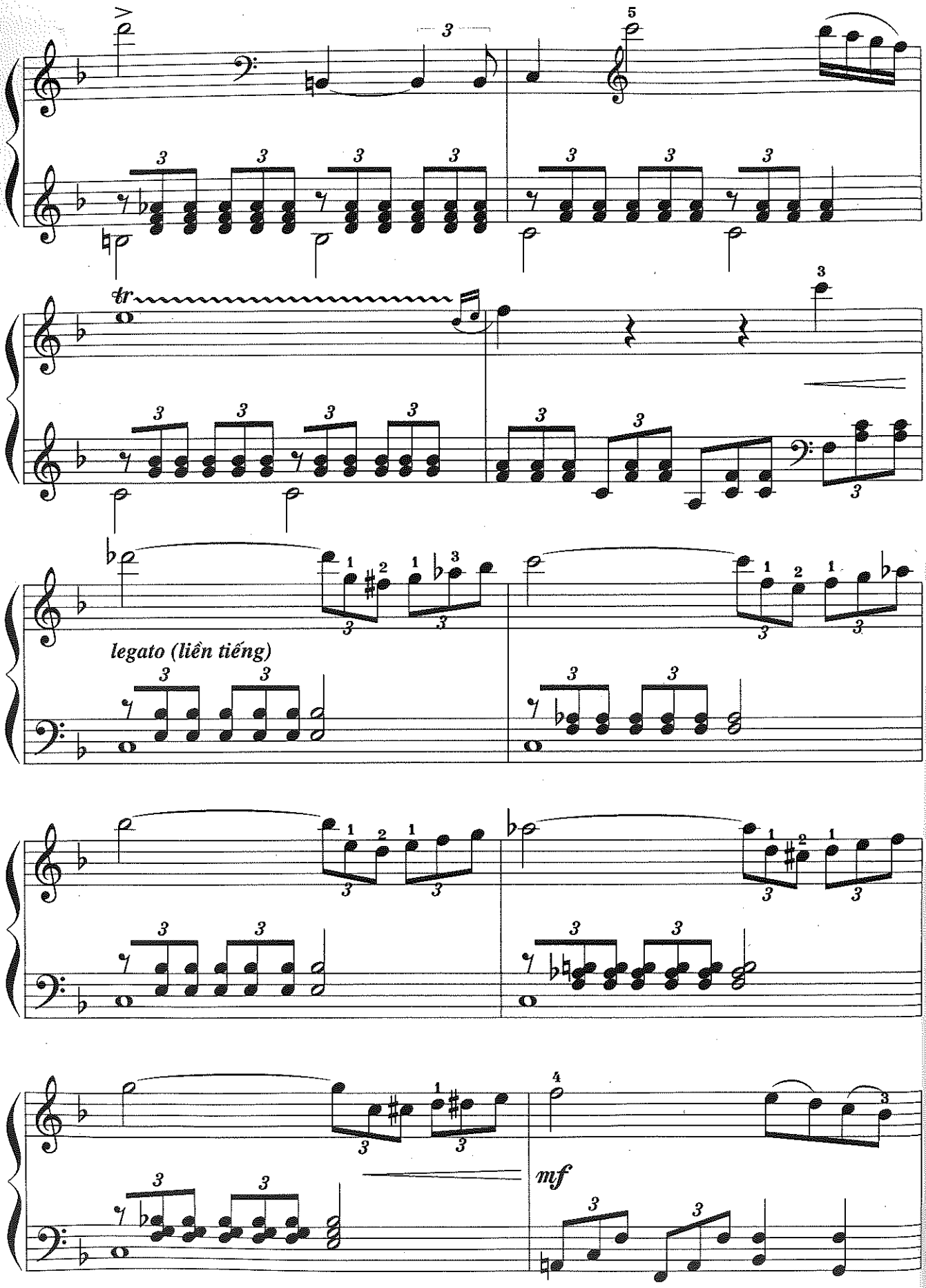
tr
legato (liền tiếng)
mf

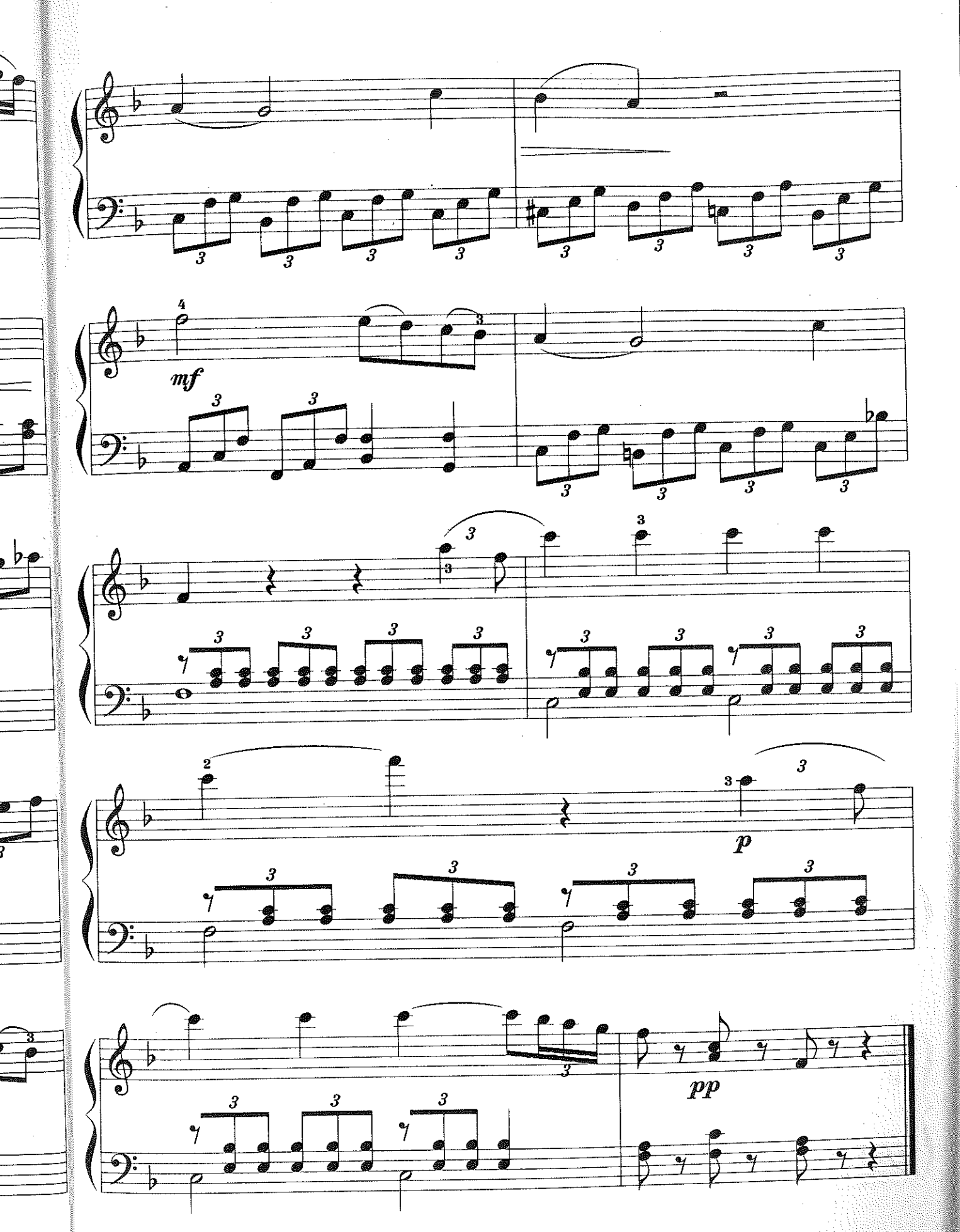
mf
p
pp

54. SERENADE IN G MAJOR

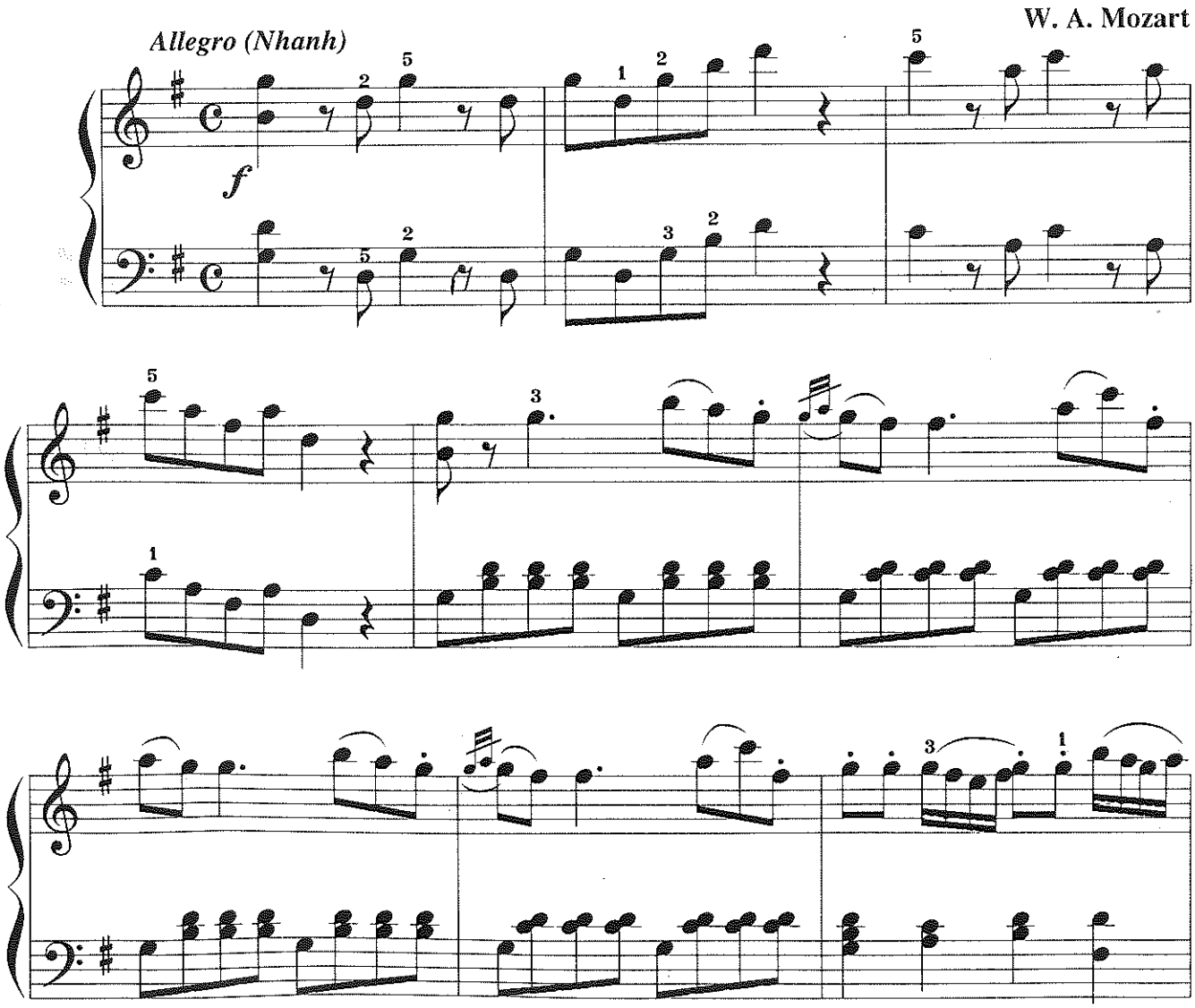

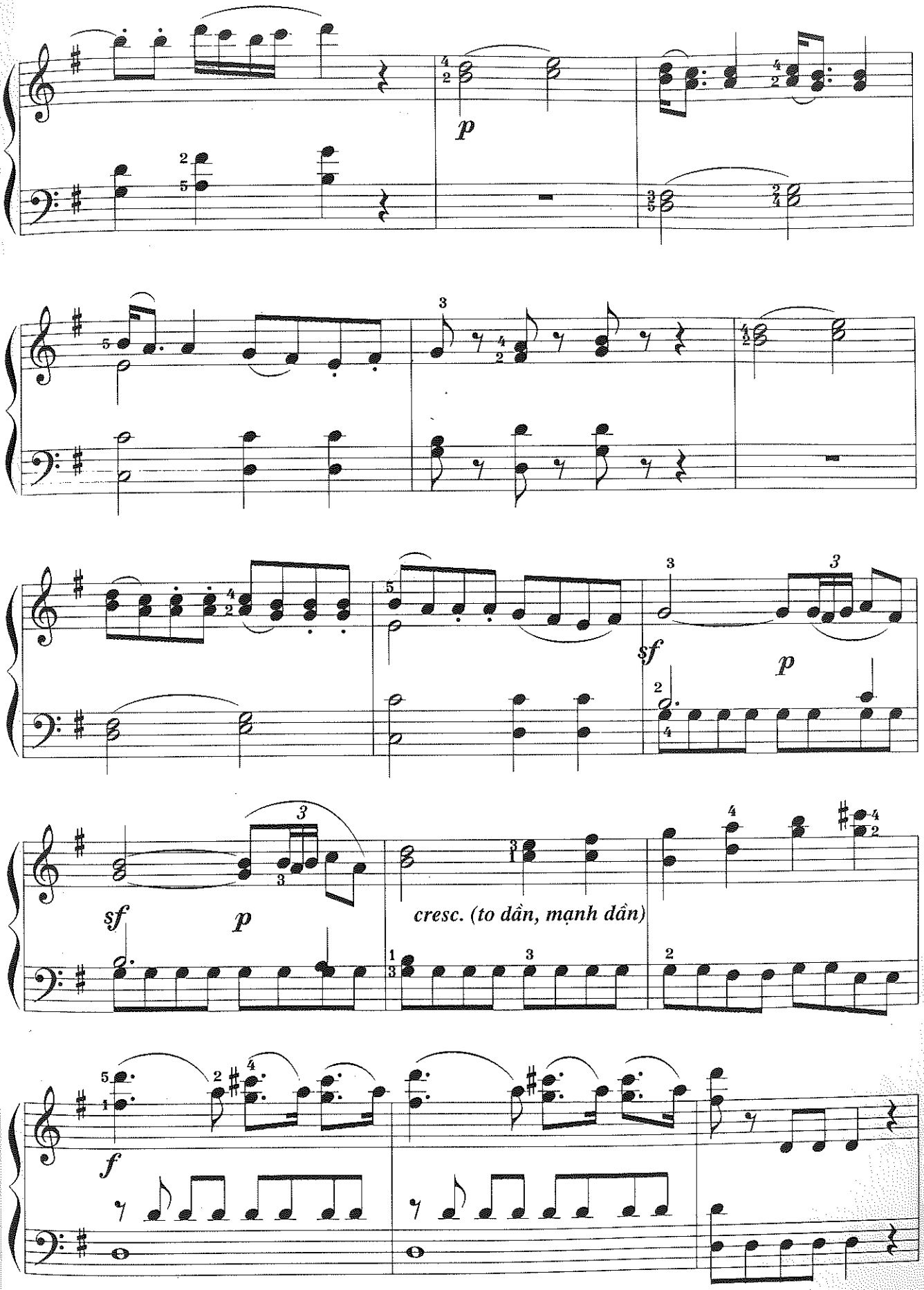
p
sf
p
sf
p
cresc. (to dần, mạnh dần)
f

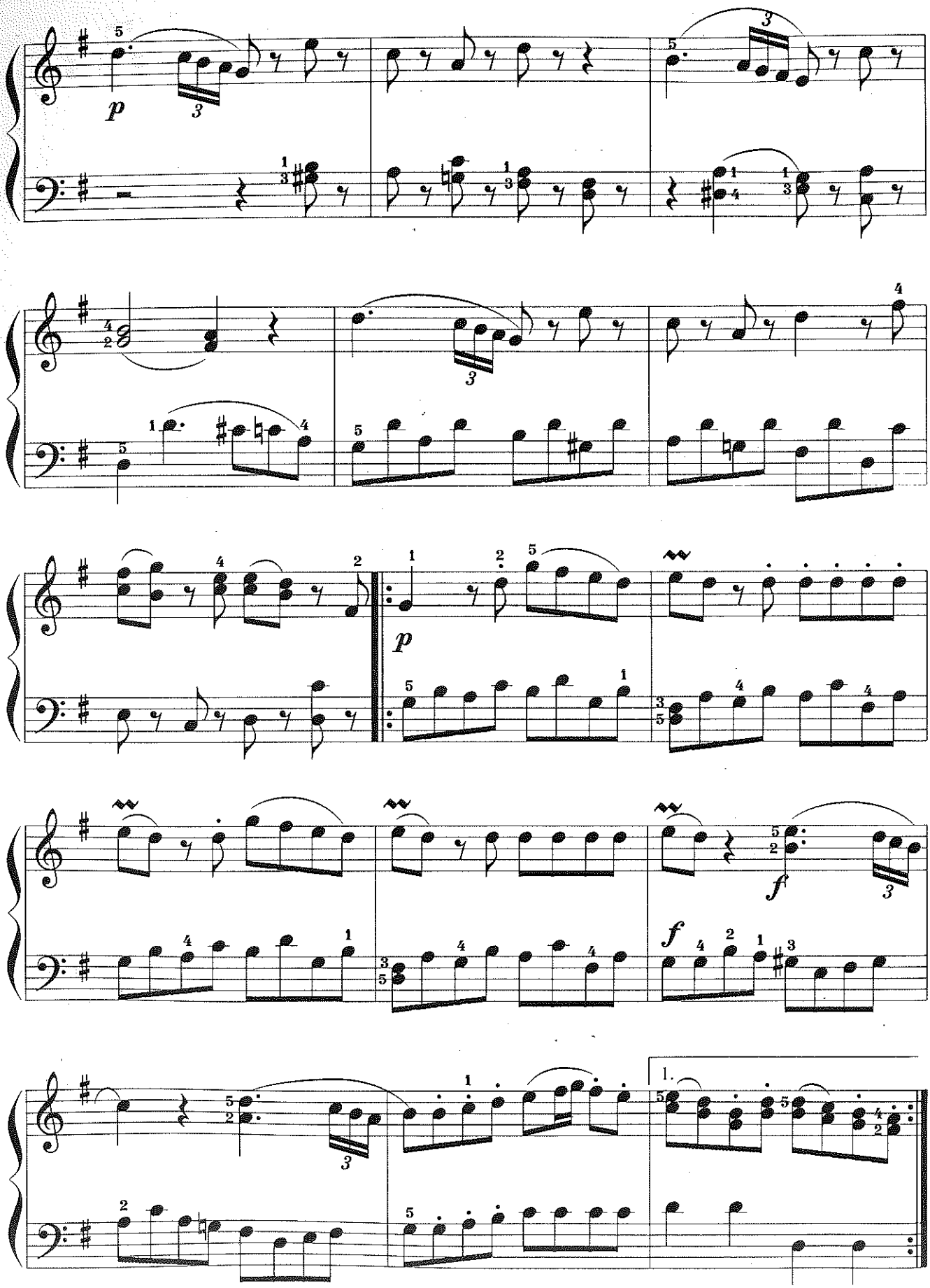
p
p
f
f
1.

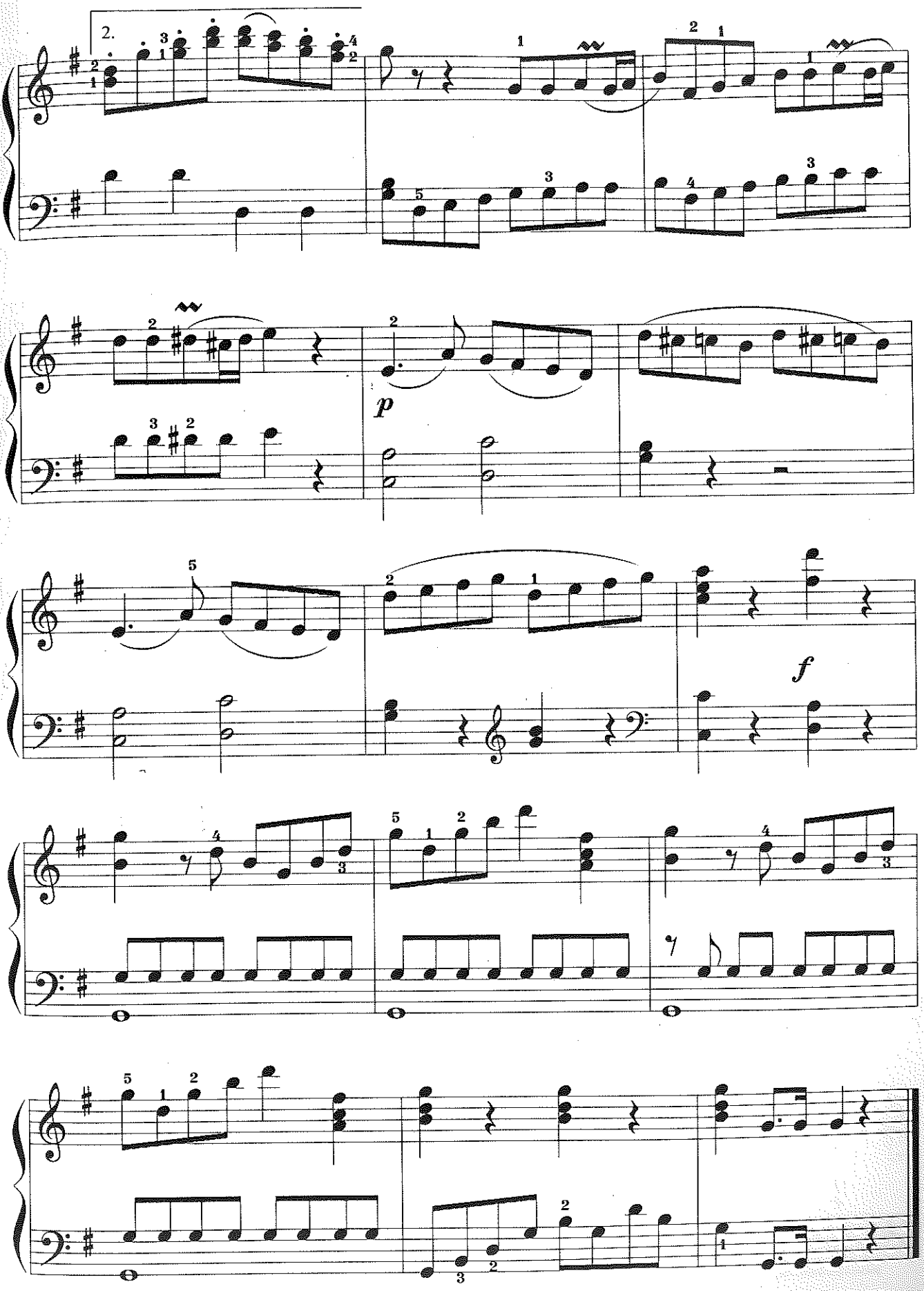
2.
p
f

FOLIA

Alessandro Scarlatti
Nhạc sĩ Ý (1660 - 1725)

Moderato (Vừa phải)

1.

mf

p

cresc.
(to dần)

mp

tr

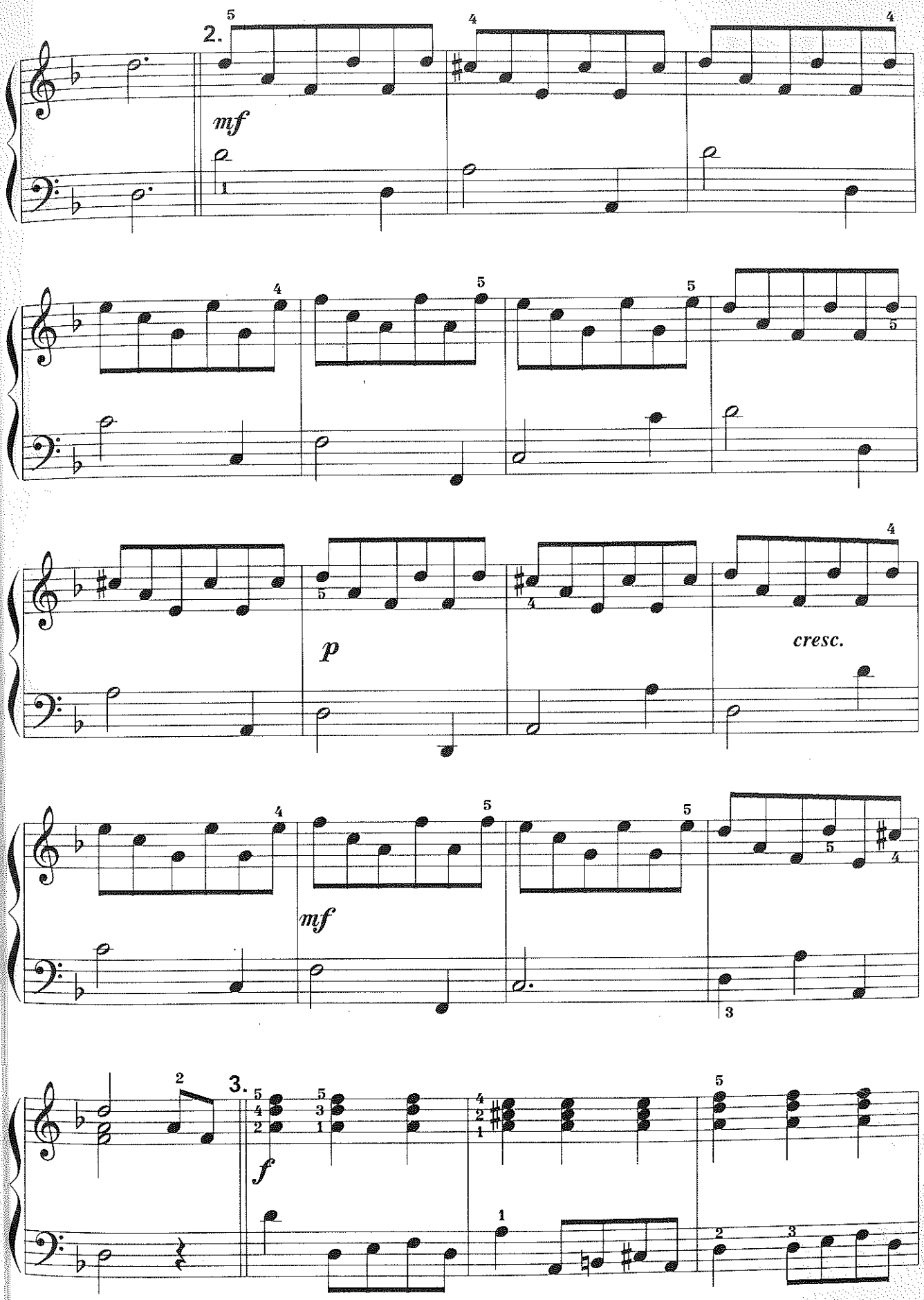
2.
mf
p
cresc.
mf
3.
f

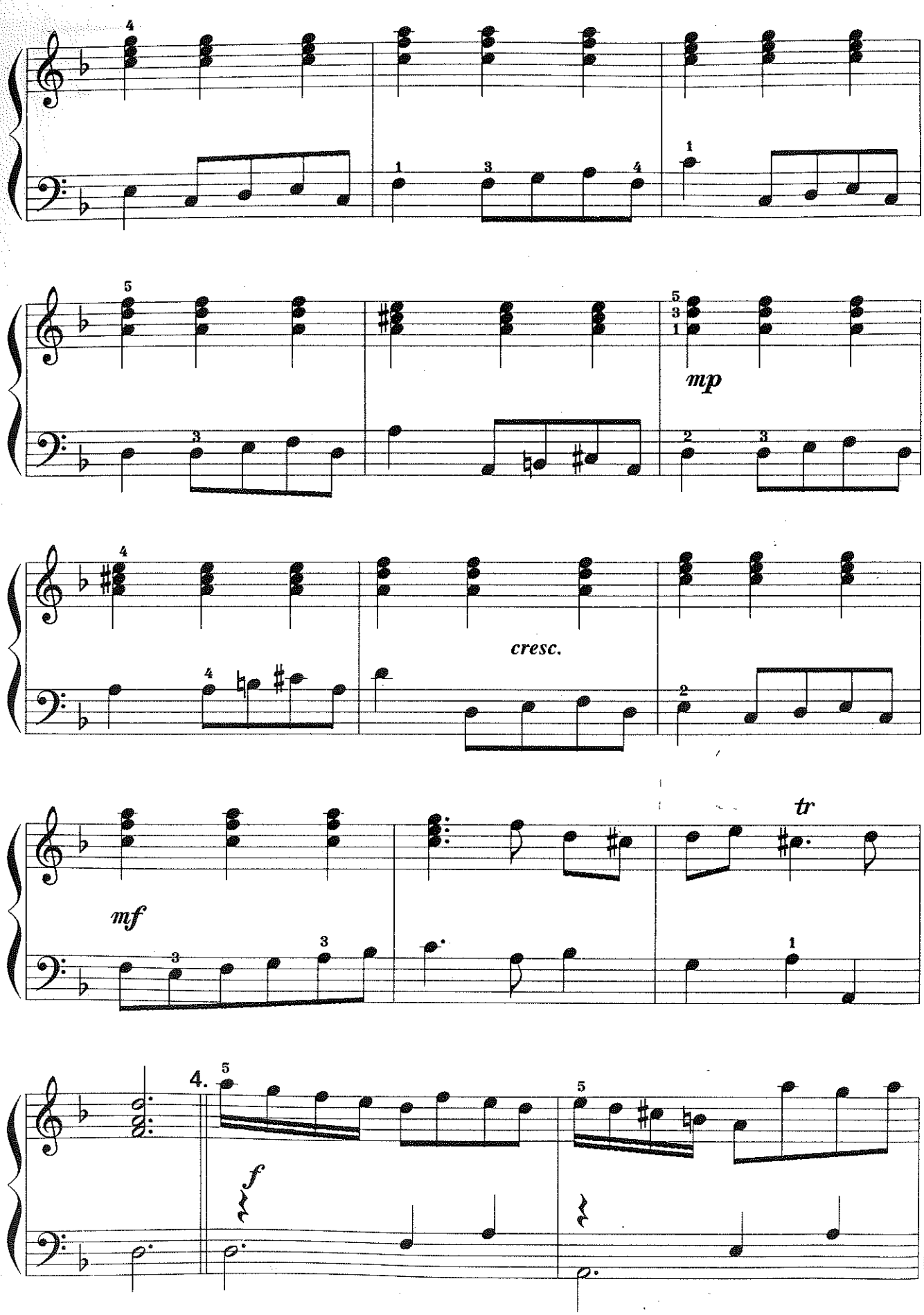
mp
cresc.
mf
tr
4.

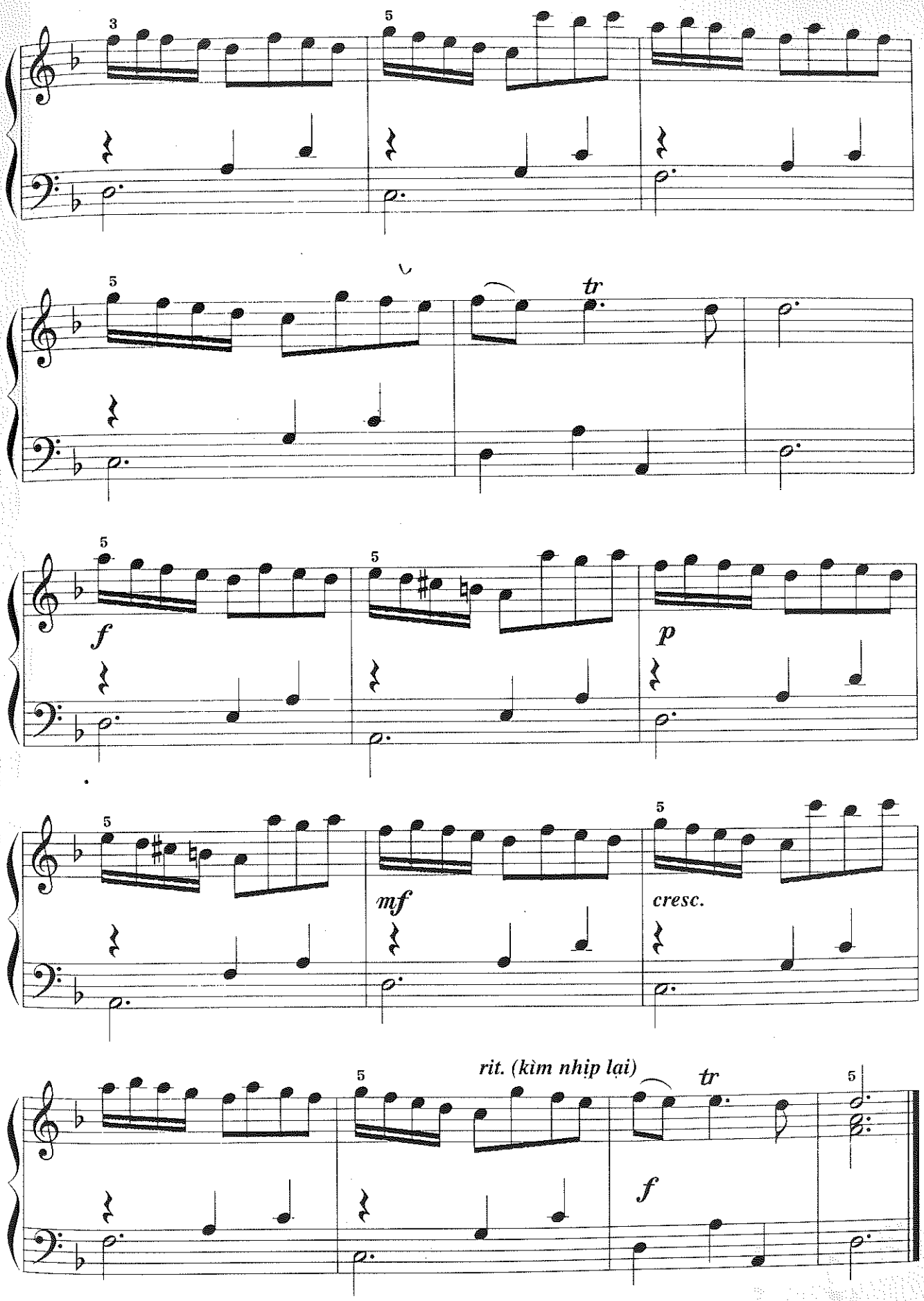
3
5
5
tr
5
f
5
p
5
mf
5
cresc.
rit. (kìm nhịp lại)
5
tr
f
5

MINUET IN G

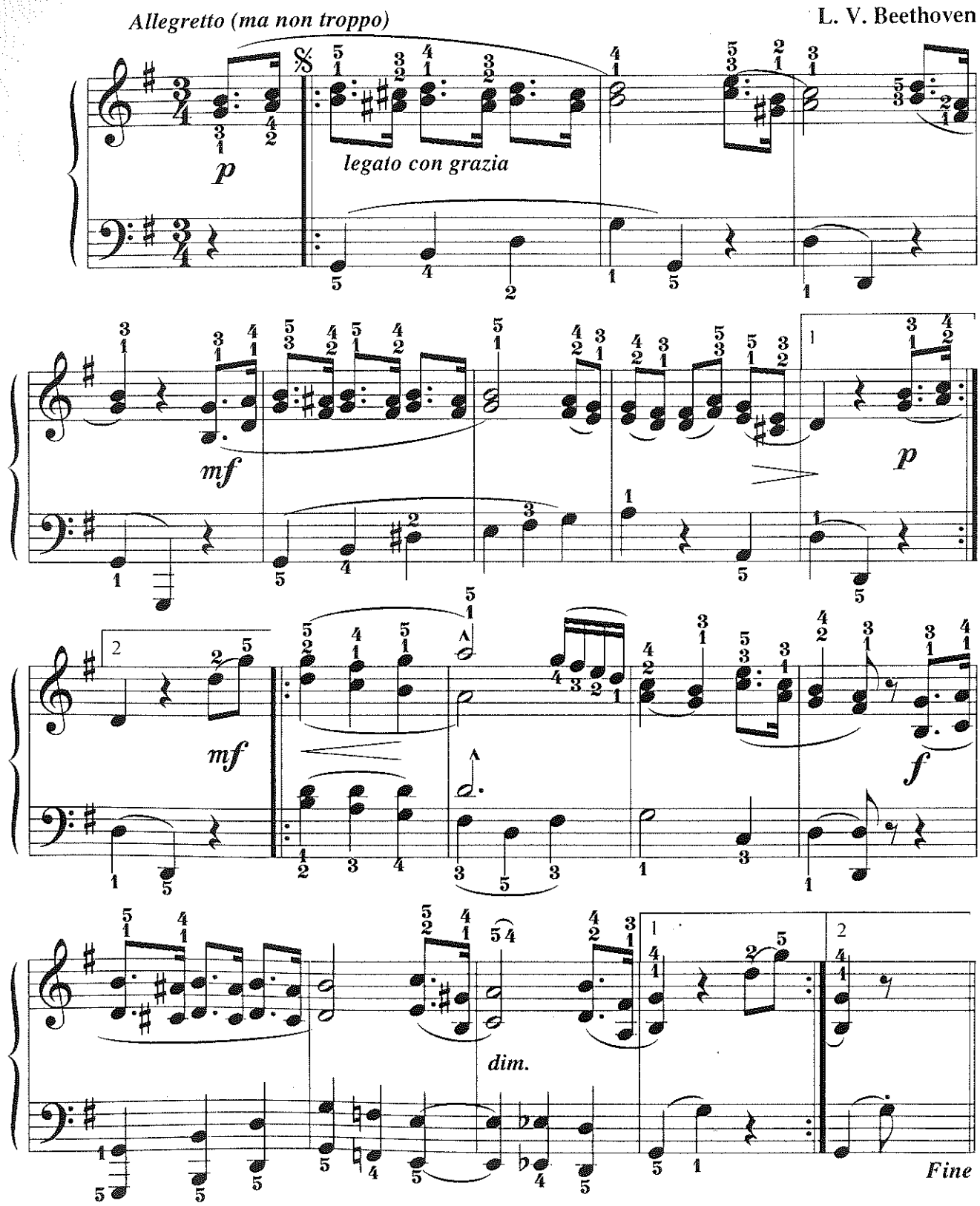
Allegretto (ma non troppo)
L. V. Beethoven
p
legato con grazia
mf
p
mf
f
dim.
Fine

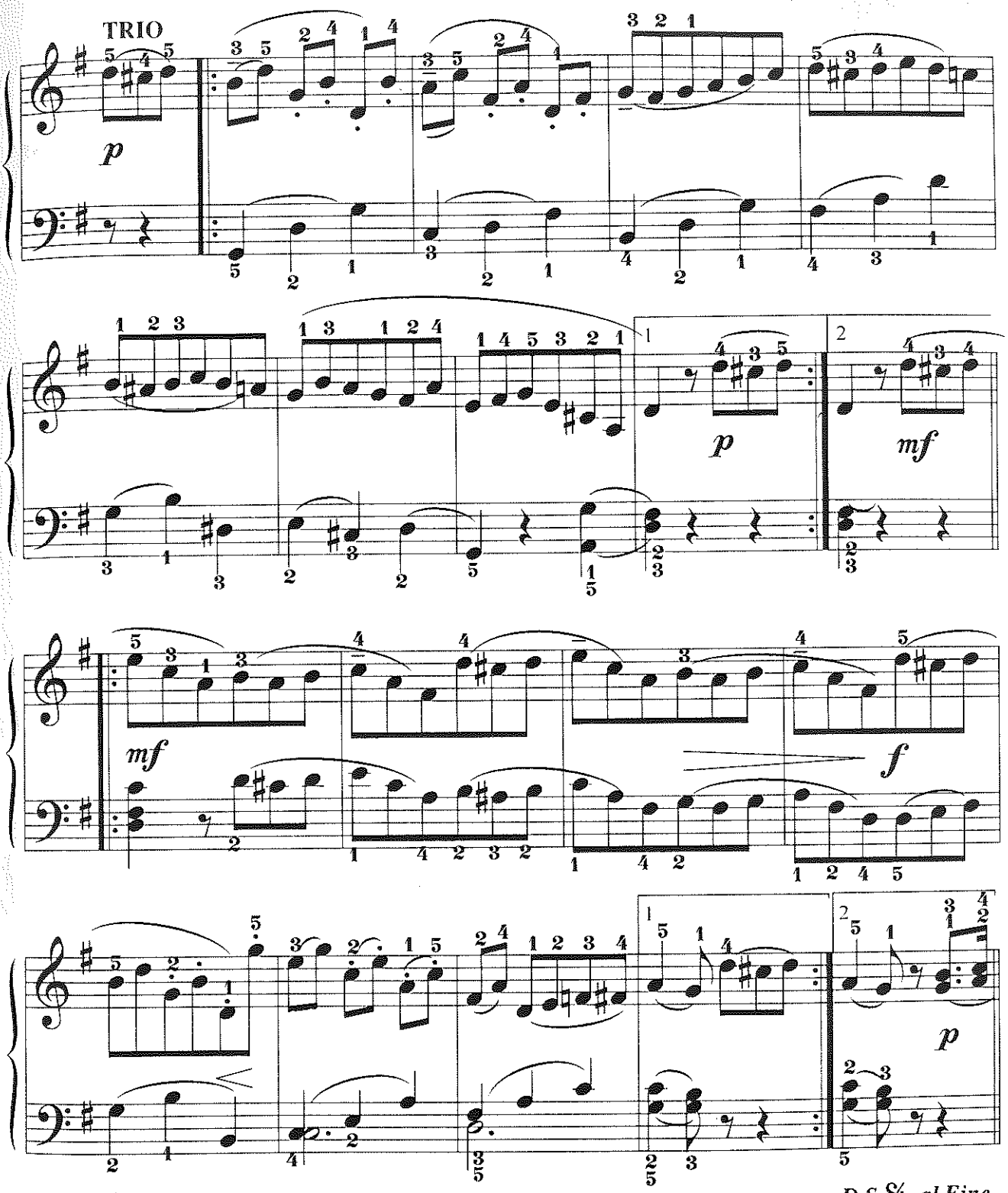

* *Chú giải:*

- **Ludwig van Beethoven** (1770-1827) là nhạc sĩ thiên tài trường phái cổ điển, nhà chỉ huy dàn nhạc, nghệ sĩ piano nổi tiếng người Đức.
- ***Allegretto (ma non troppo):*** Hơi nhanh (nhưng không quá)
- ***Legato con grazia:*** Liền tiếng với sự duyên dáng
- ***Dim:*** Giảm dần, nhẹ dần
- **TRIO:** Đoạn giữa của bản nhạc viết ở thể ba đoạn phức
- ***D.S. al Fine:*** Quay lại từ dấu 𝄋 cho đến chữ ***Fine***
- ***Fine:*** Hết

MORNING PRAYER

(Lời cầu nguyện buổi sáng)

P. I. Tchaikovsky

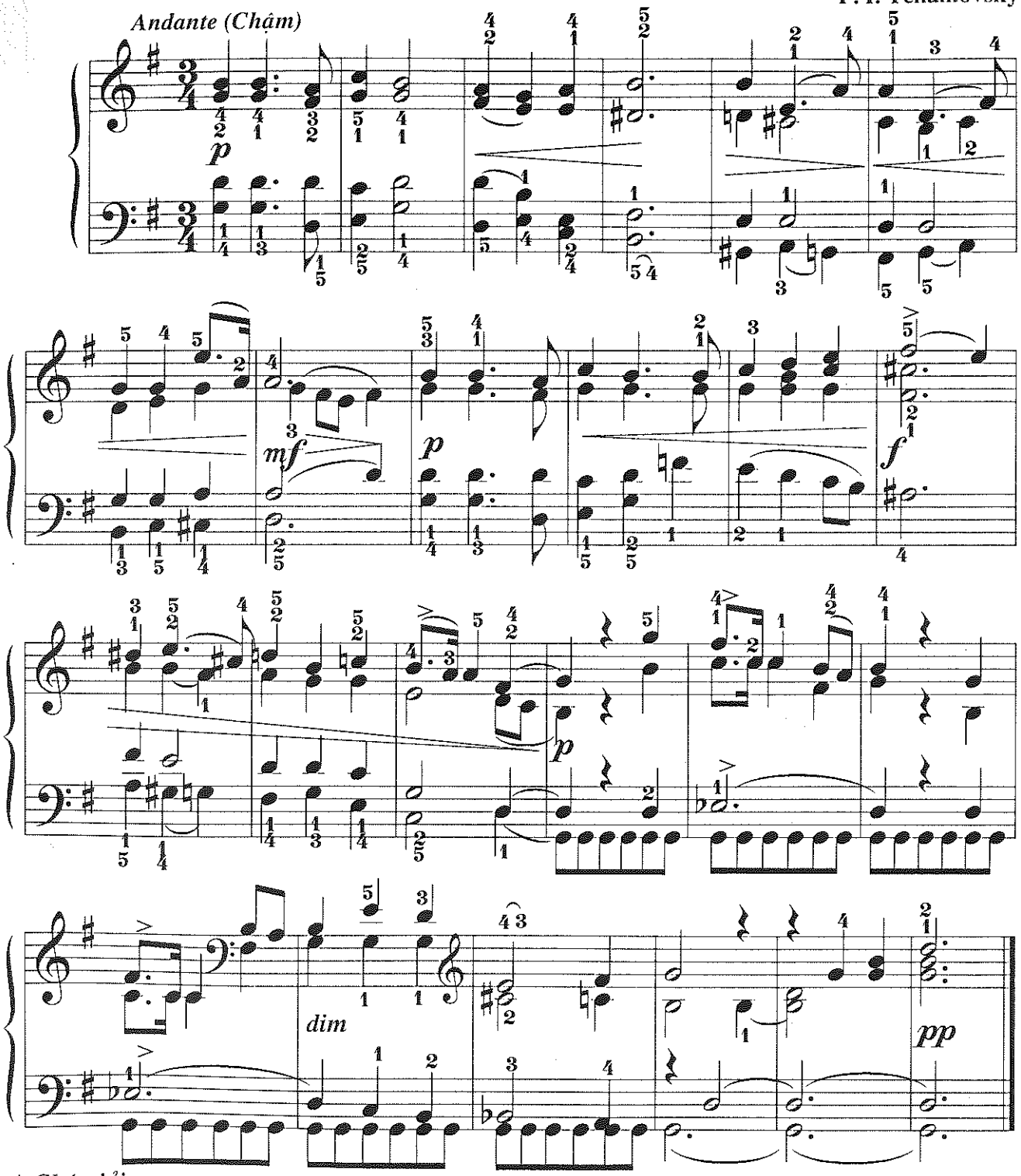

* *Chú giải:*

- **Pyotr Ilyich Tchaikovsky** (1840-1893) là nhạc sĩ sáng tác, nhà chỉ huy dàn nhạc, nhà lý luận phê bình âm nhạc nổi tiếng người Nga.
- ***Dim:*** Giảm dần, nhẹ dần

SPRING DANCE

(Vũ điệu mùa xuân)

E. Grieg

Allegro giocoso (Nhanh, vui vẻ)

♩. = 60

p leggiero

p

p

fp

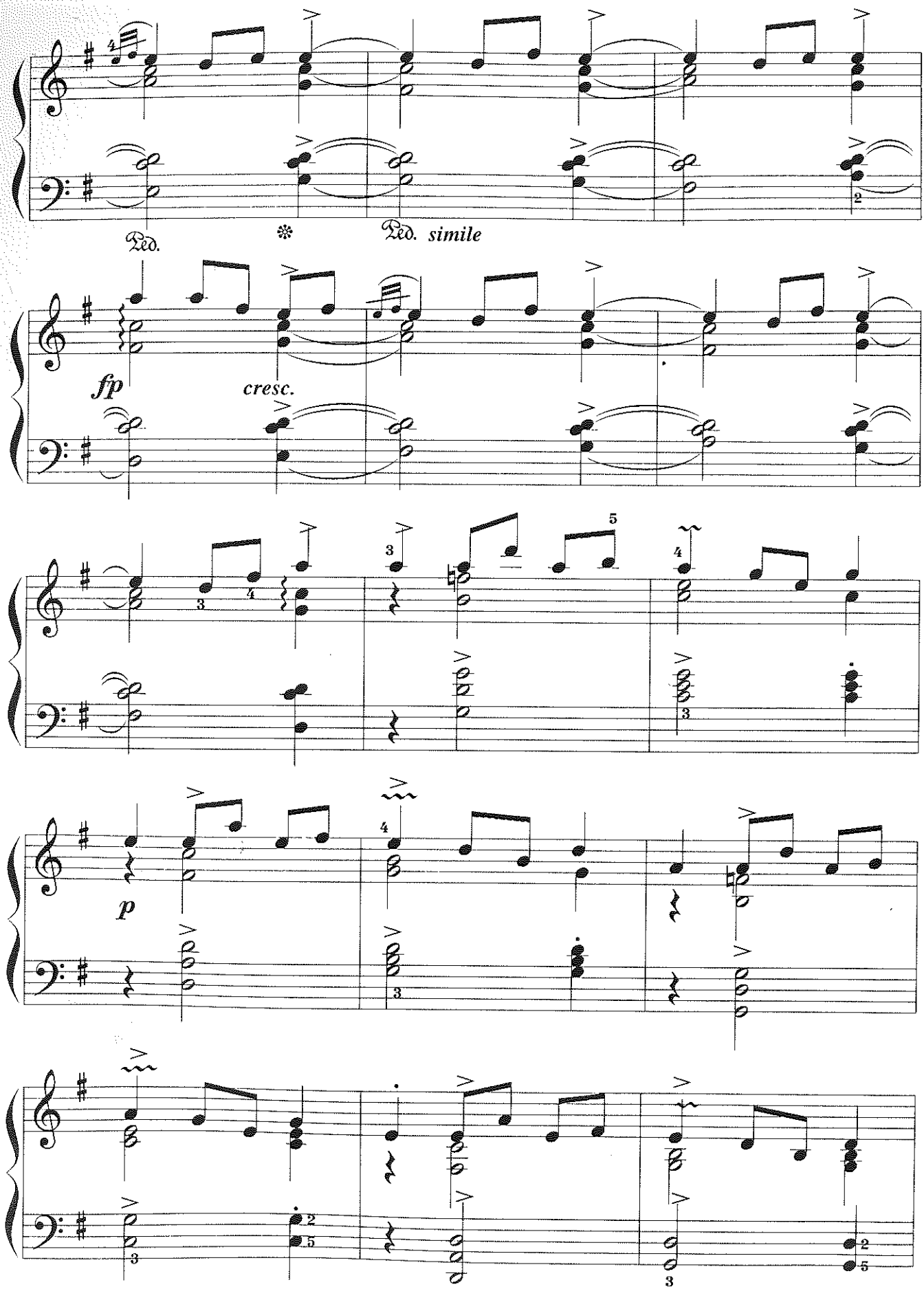
Ped.
Ped. simile
fp
cresc.
p

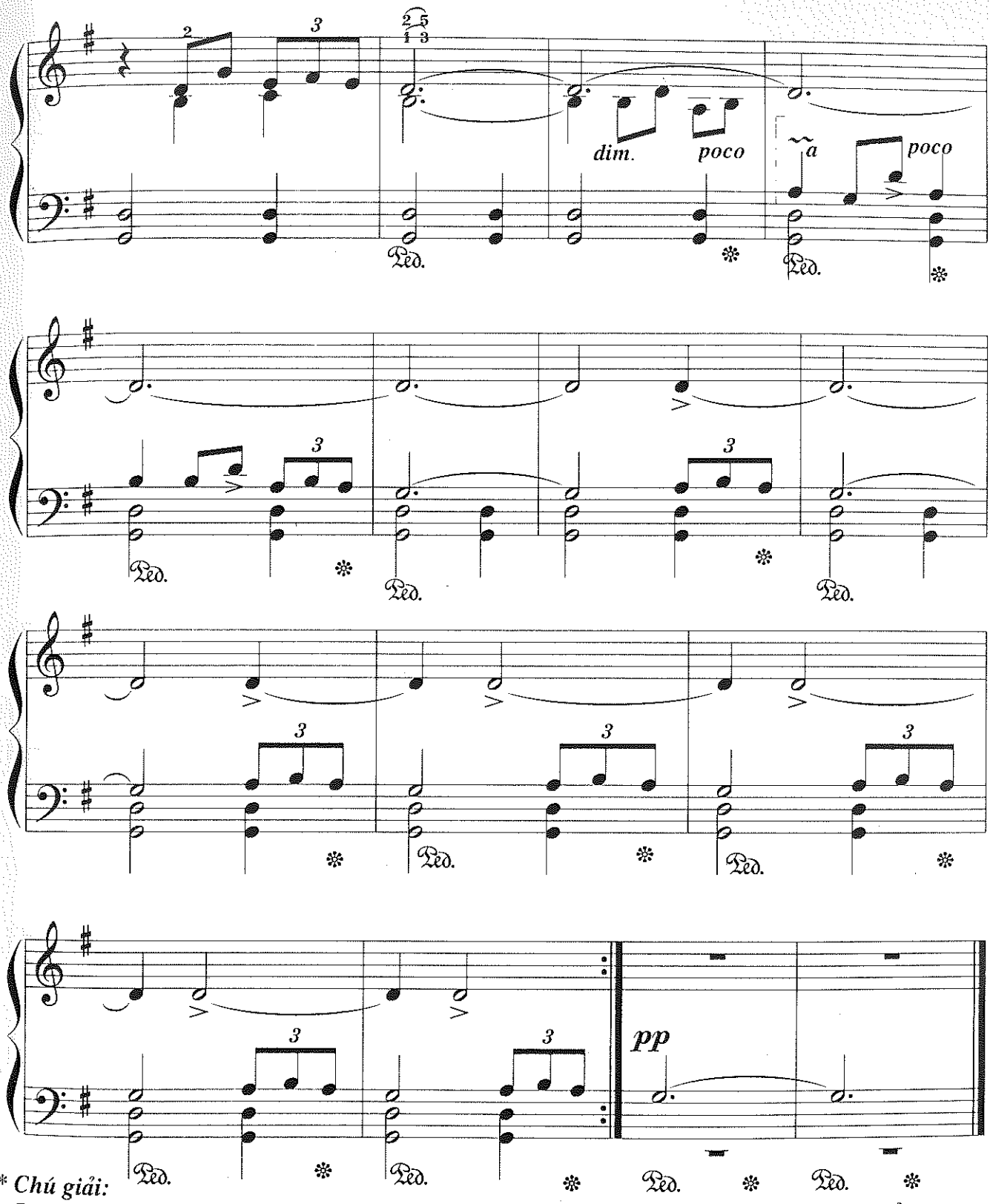

* *Chú giải:*

- **Edvard Grieg** (1843-1907) là nhạc sĩ sáng tác, nhà chỉ huy dàn nhạc, nghệ sĩ piano nổi tiếng người Na-Uy.
- ***Leggiero:*** Nhẹ nhàng
- ***Simile:*** Cũng như trước đó (nhấn bàn đạp)
- ***Cresc:*** To dần, mạnh dần
- ***Dim. poco a poco:*** Dần dần và dần dần nhẹ dần

VENETIAN BOAT - SONG No 1

(Khúc chèo thuyền xứ Vơ-ni số 1)

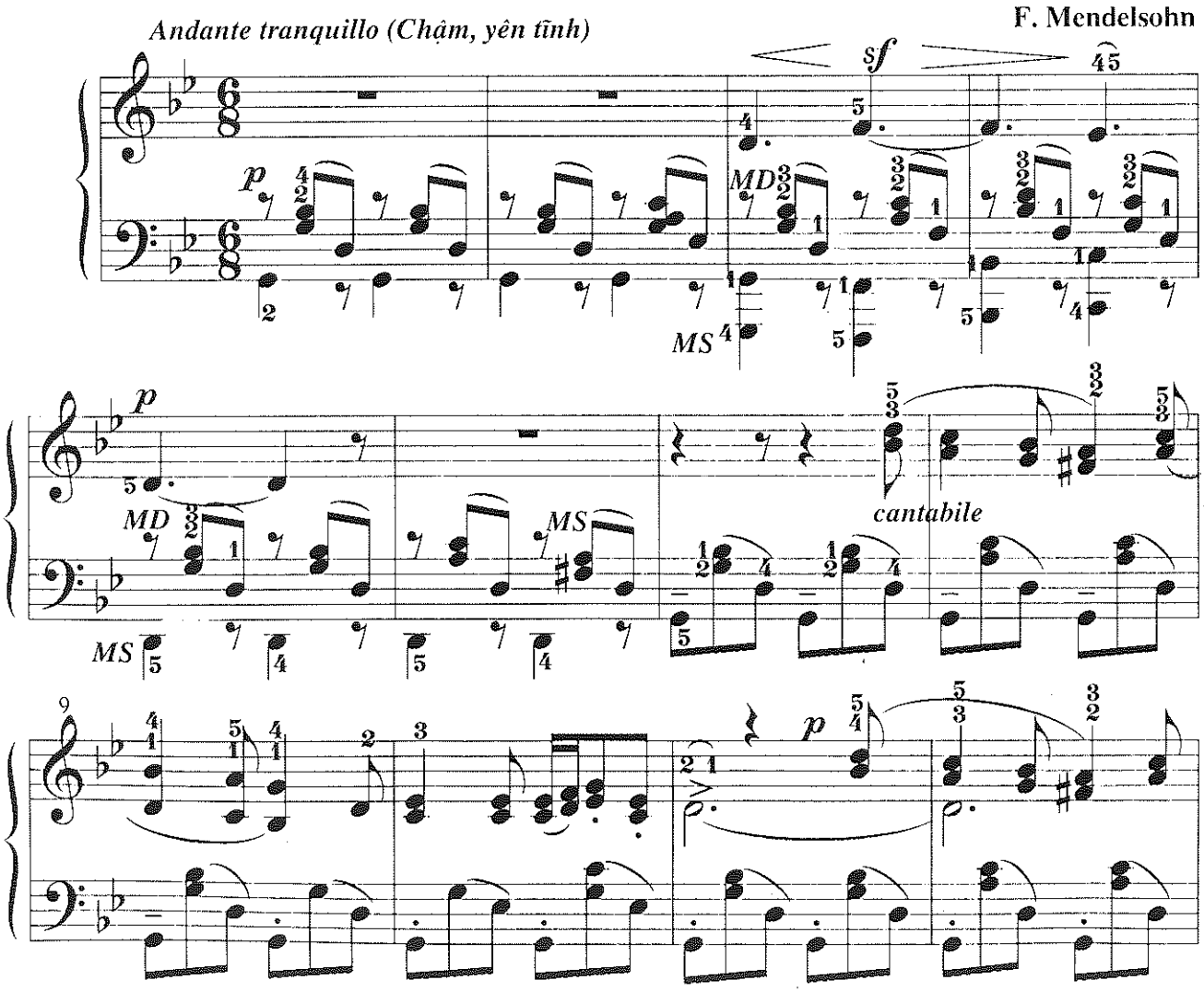

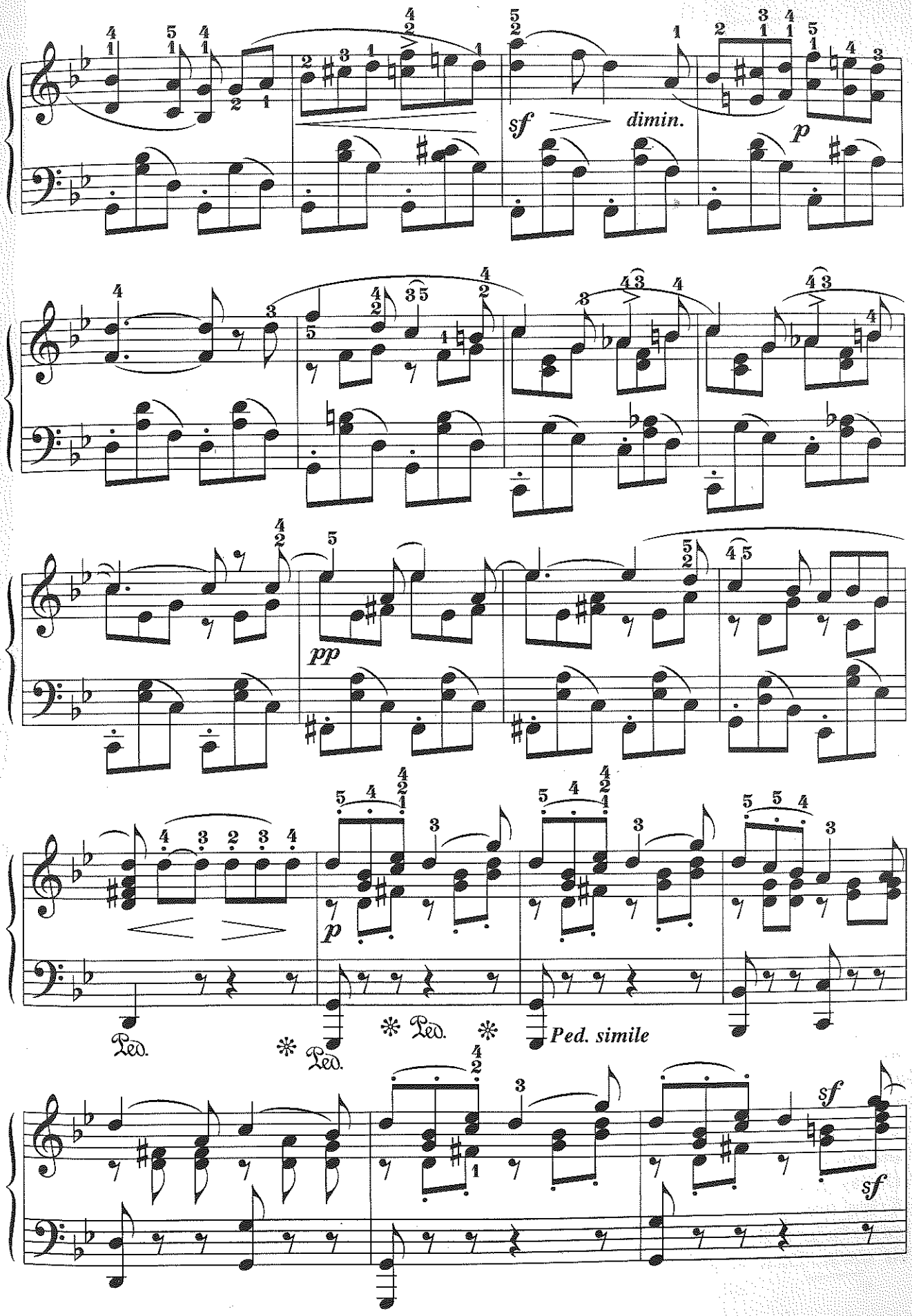
sf
dimin.
p
pp
p
Ped.
Ped.
Ped.
Ped. simile
sf
sf

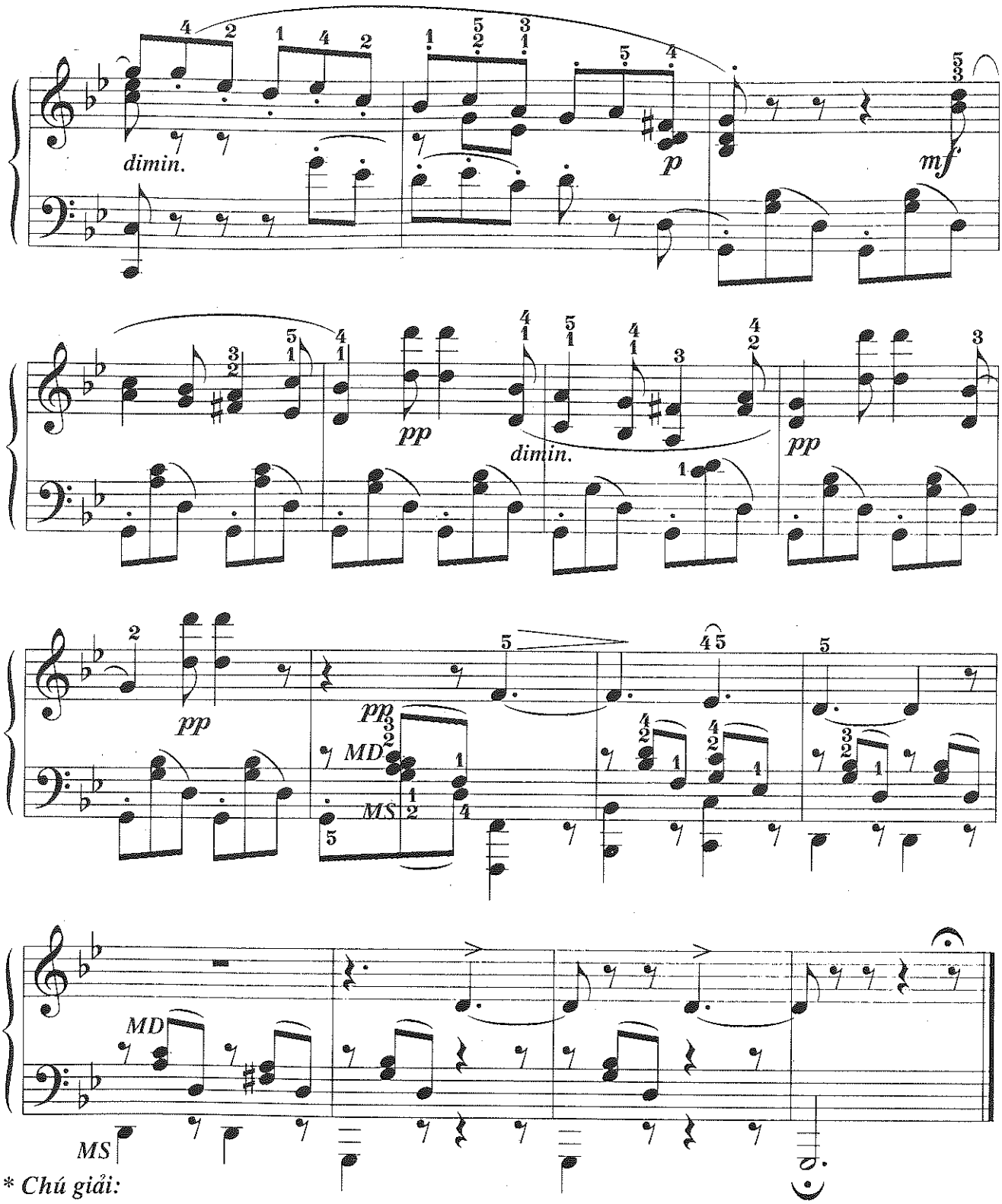

** Chú giải:*

- **Bartholdy Felix Mendelsohn** (1809-1847) là nhạc sĩ trường phái lãng mạn, nghệ sĩ đàn piano, đàn organ, nhà chỉ huy dàn nhạc nổi tiếng người Đức."Khúc chèo thuyền xứ Vơ-ni" số 1 và số 2 được trích trong tập nhạc viết cho piano mang tên "Những bài ca không lời".
- ***Cantabile:*** Du dương, như hát
- ***MD:*** Tay phải
- ***MS:*** Tay trái
- ***Dimin:*** Giảm dần, nhẹ dần
- ***Ped. simile:*** Dậm và nhấc bàn đạp như nhịp trước đó.

VENETIAN BOAT - SONG No.2

(Khúc chèo thuyền xứ Vơ-ni số 2)

Allegretto tranquillo (Hơi nhanh, bình tĩnh) F. Mendelsohn

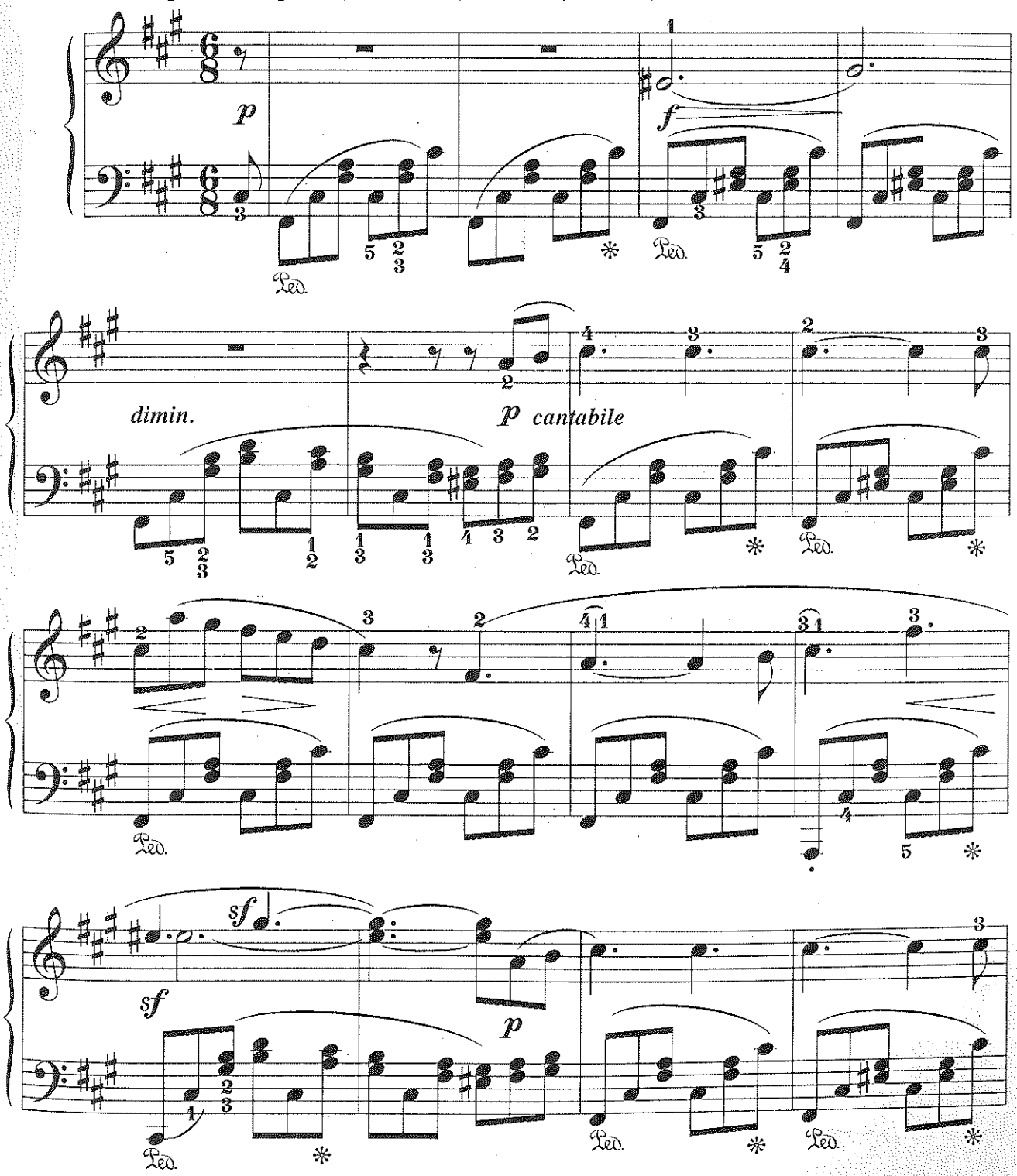

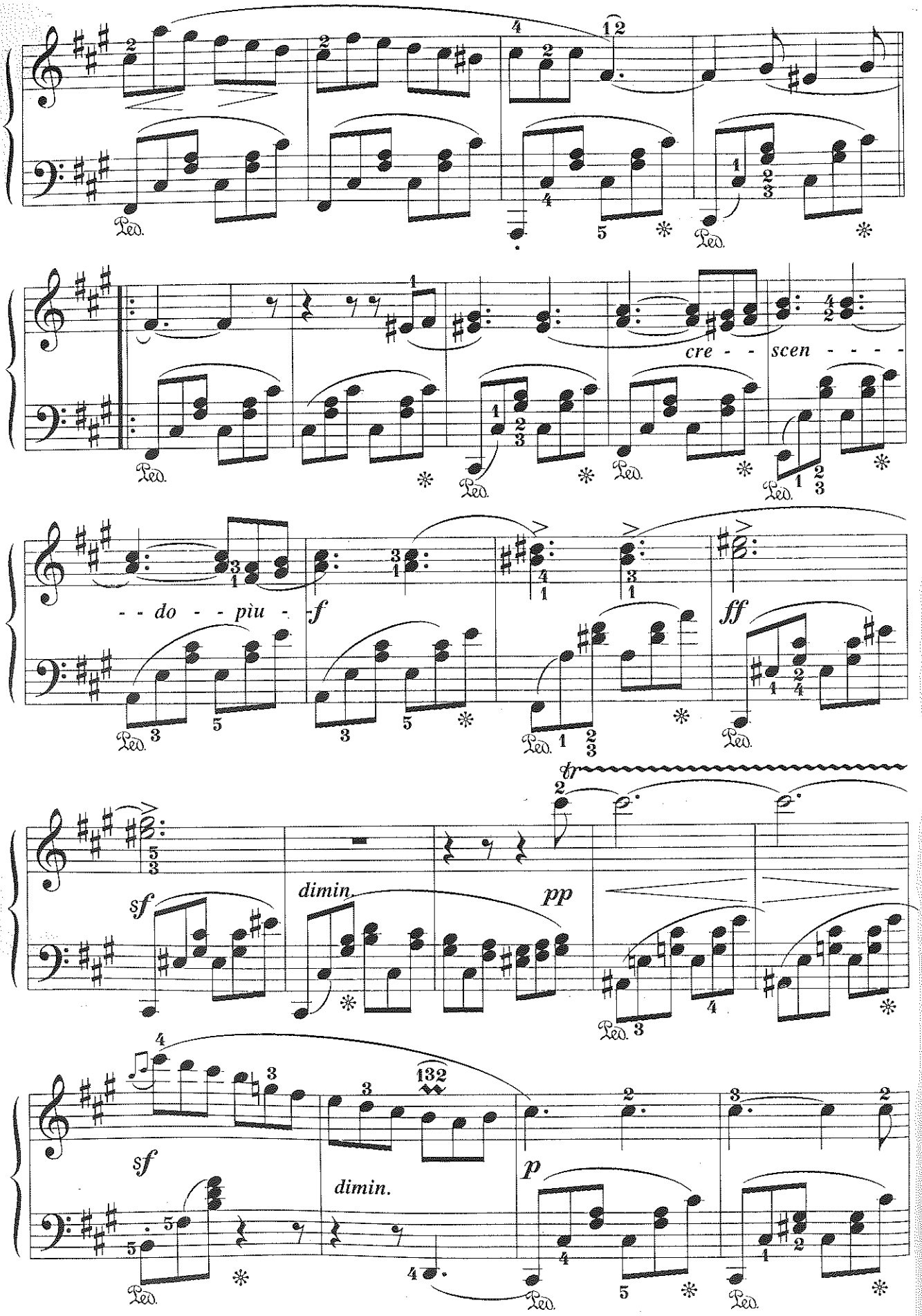
cre - - scen - - - -
- - do - - più - - f
ff
sf
dimin.
pp
sf
dimin.
p

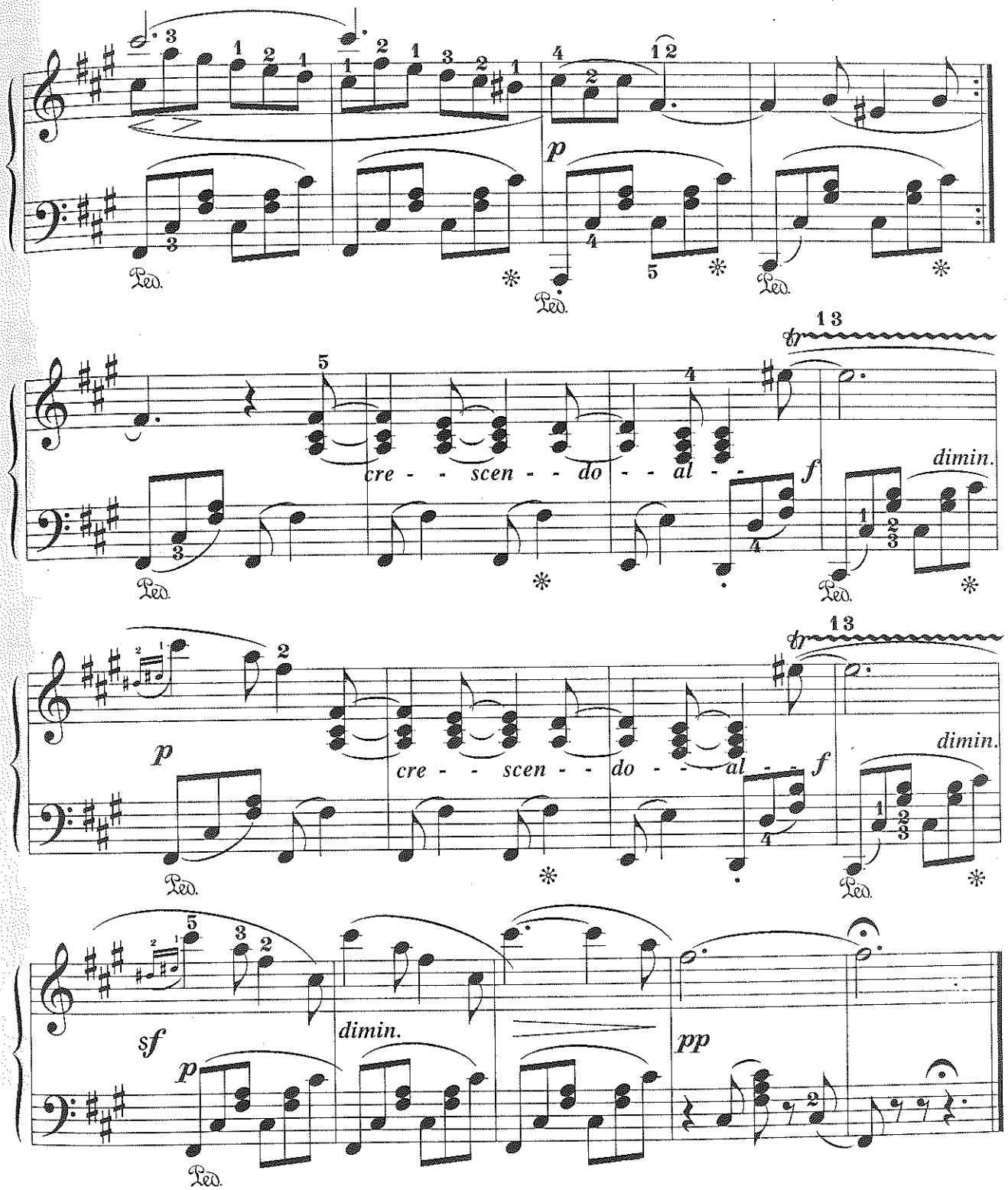

* *Chú giải:*

- **Bartholdy Felix Mendelsohn** (1809-1847) là nhạc sĩ trường phái lãng mạn, nghệ sĩ đàn piano, đàn organ, nhà chỉ huy dàn nhạc nổi tiếng người Đức."Khúc chèo thuyền xứ Vơ-ni" số 1 và số 2 được trích trong tập nhạc viết cho piano mang tên "Những bài ca không lời".
- ***Cantabile:*** Du dương, như hát
- ***Dimin:*** Giảm dần, nhẹ dần
- ***Crescendo al f:*** Mạnh dần cho đến mạnh.

TOCCATA

Allegro moderato (Nhanh vừa)

Leonardo Leo

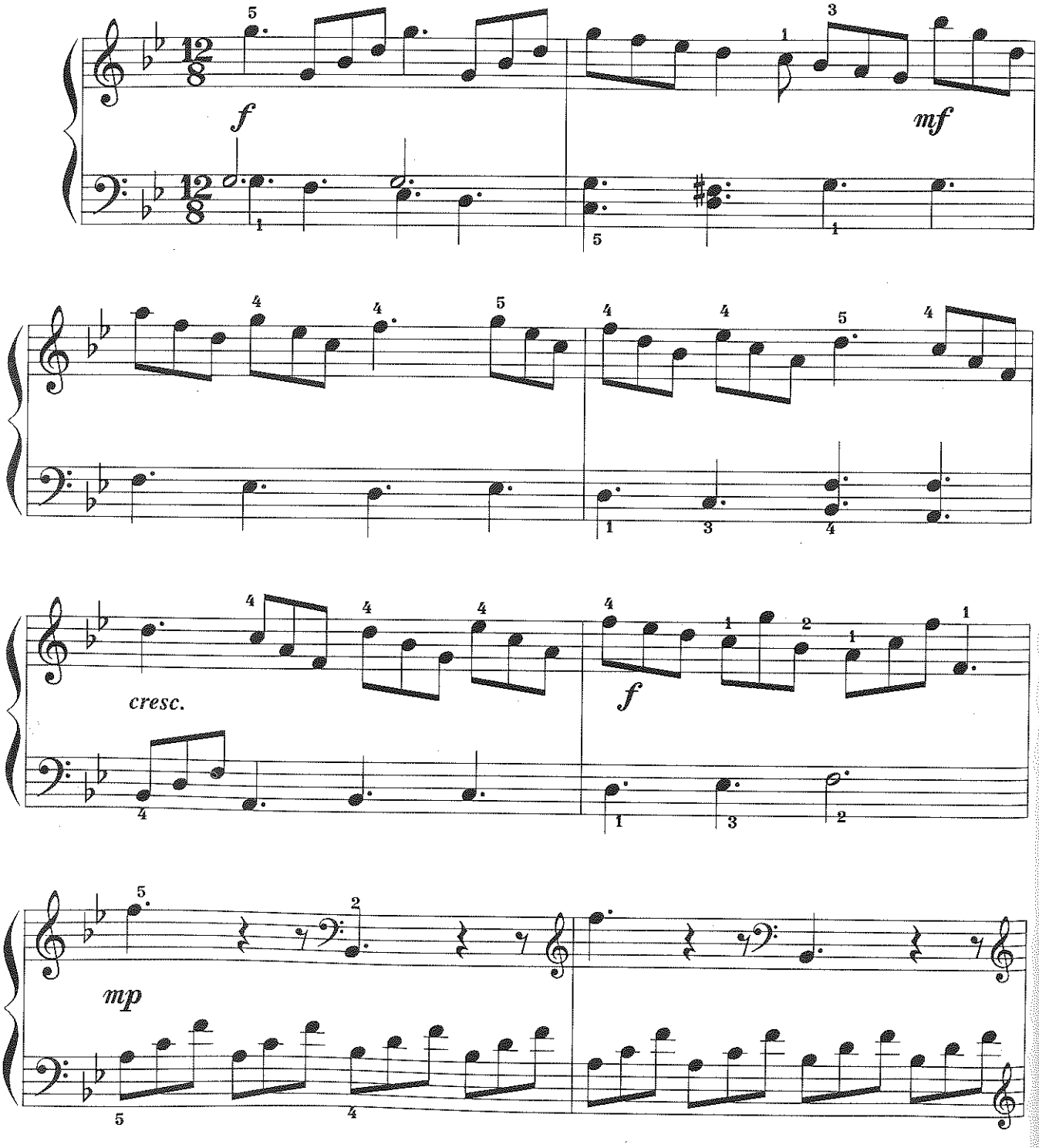

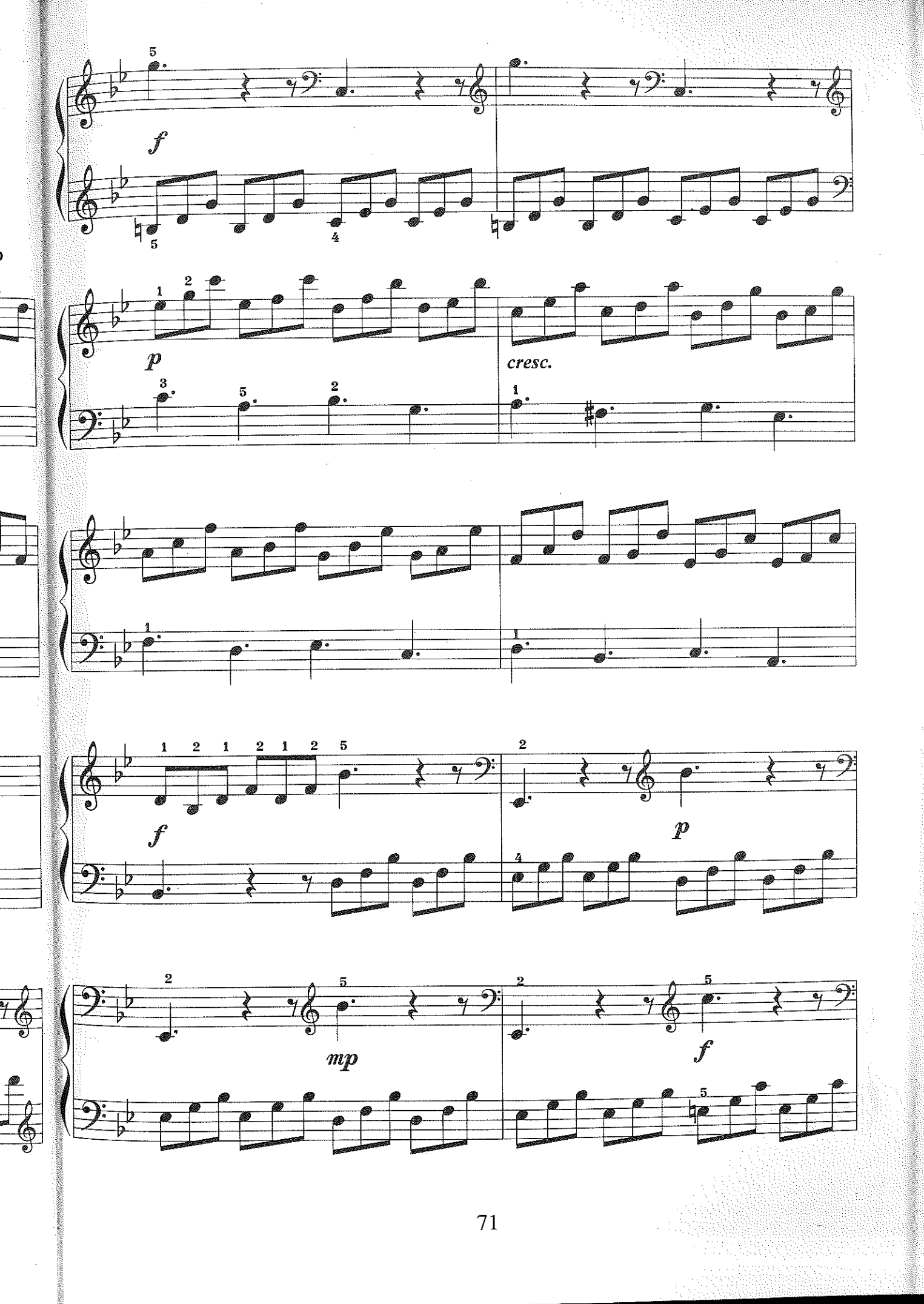
f
p
cresc.
f
p
mp
f

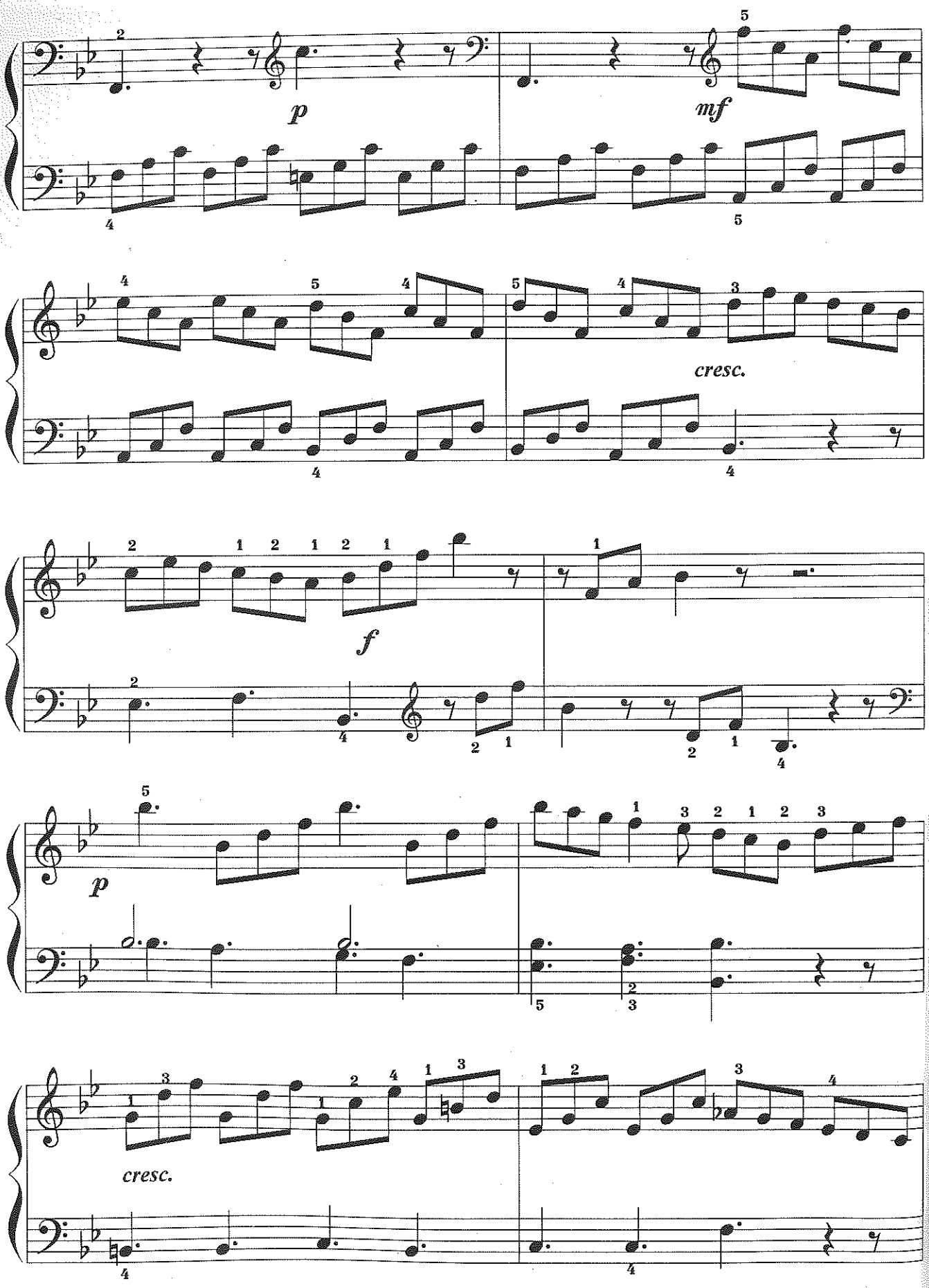
p
mf
cresc.
f
p
cresc.

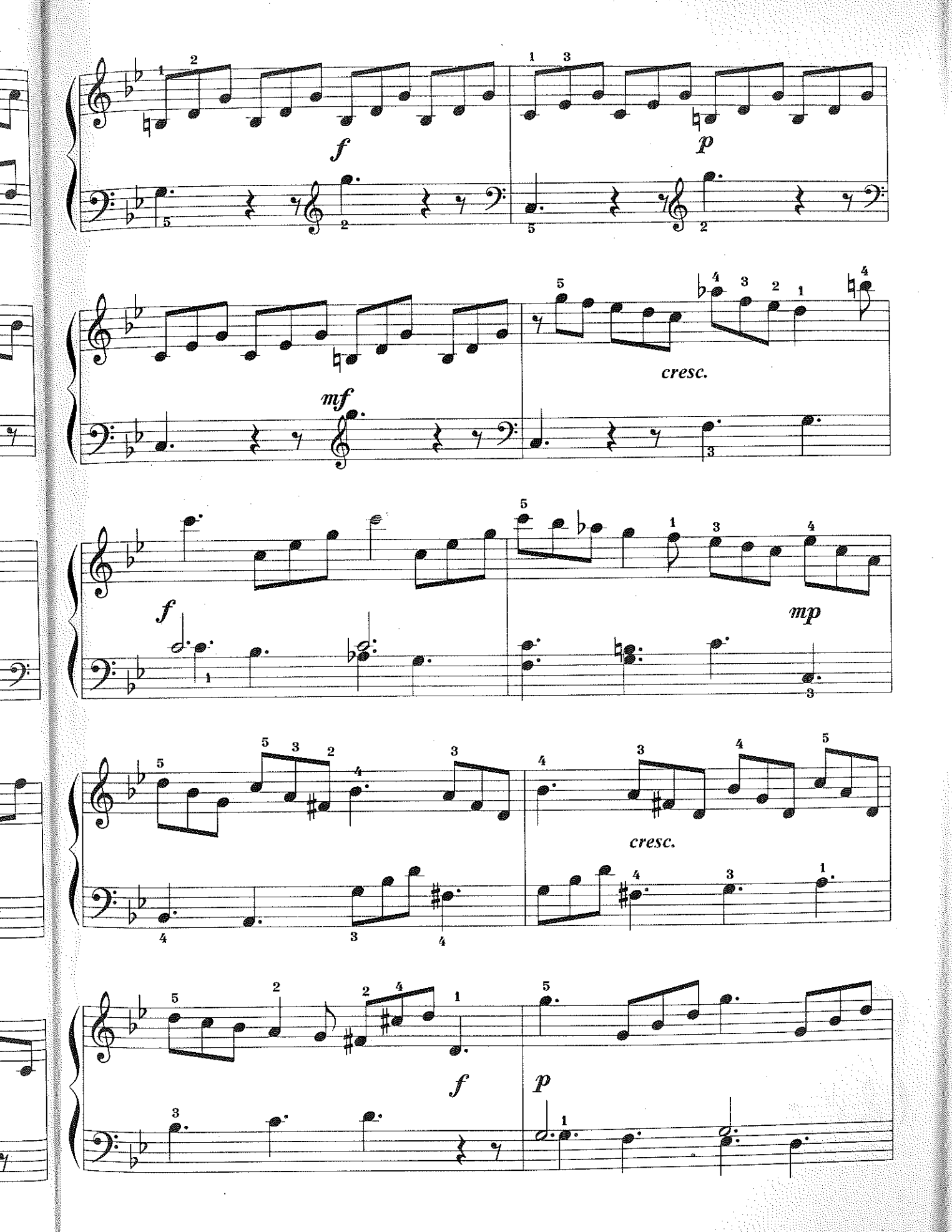
f
p
mf
cresc.
f
mp
cresc.
f
p

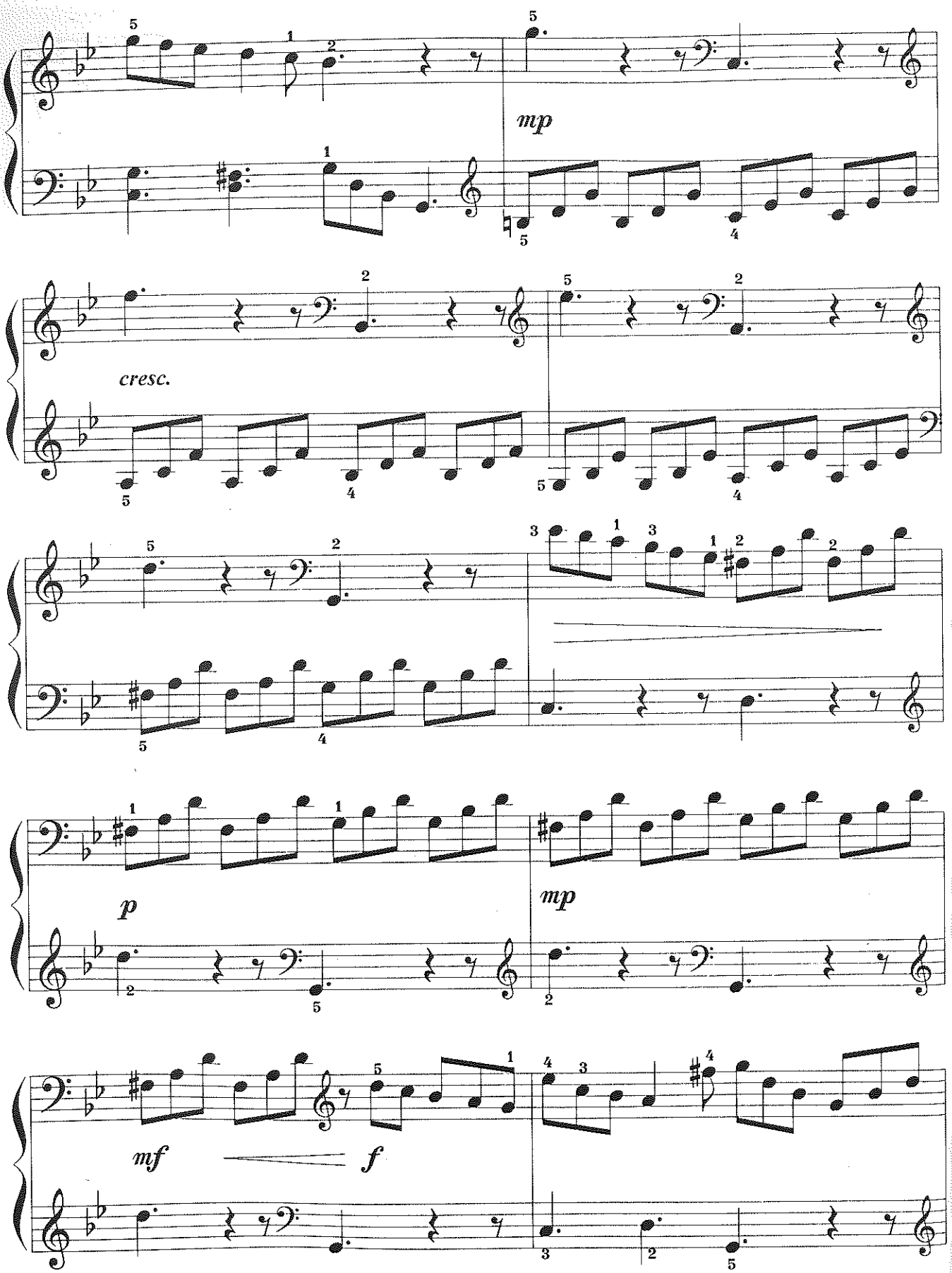
mp
cresc.
p
mp
mf
f

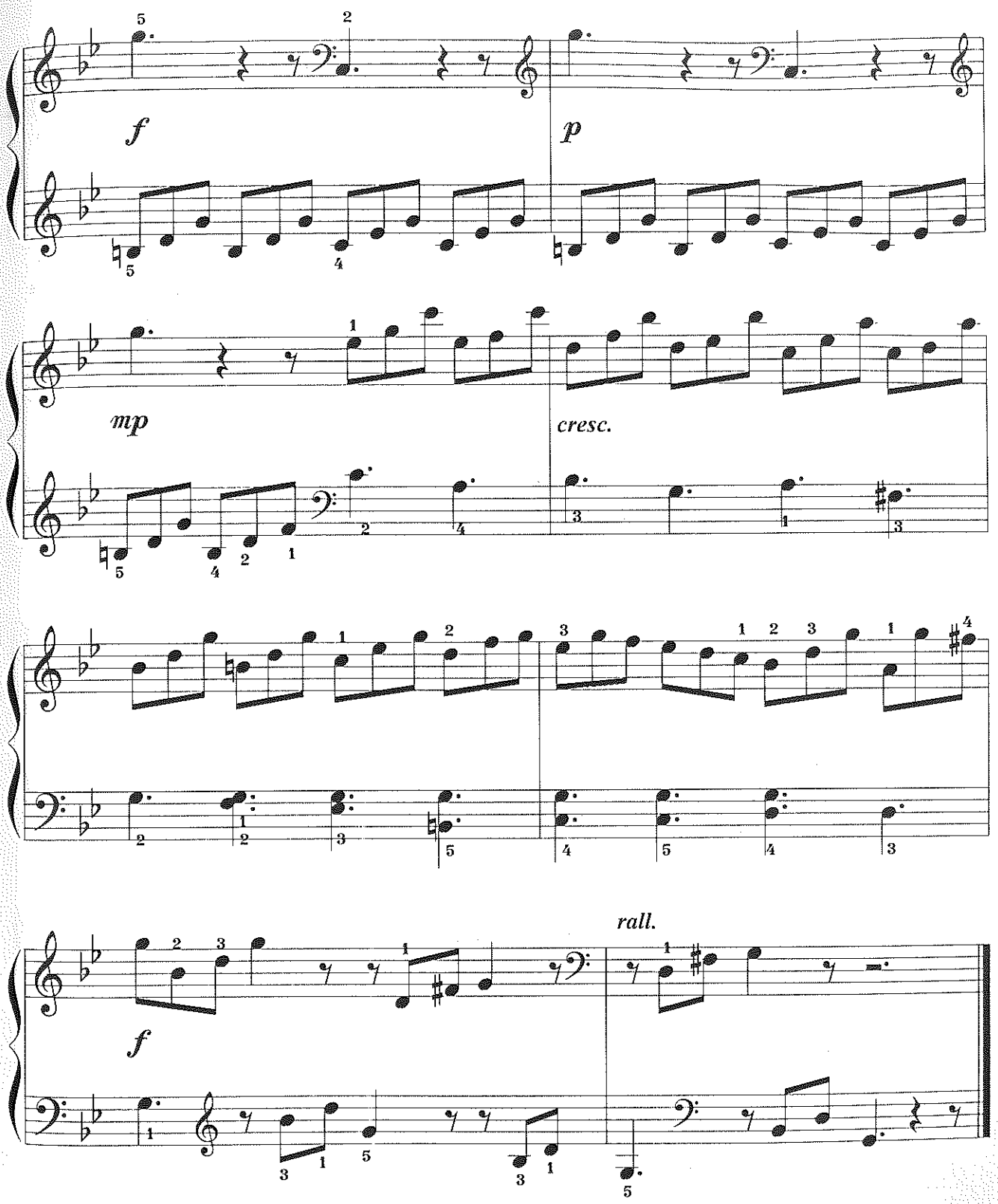

* *Chú giải:*
- *Cresc:* To dần, mạnh dần
- *Rall:* Chậm lại

LE COUCOU

(Chim cúc cu)

L. C. Daquin

Vivace (Rất nhanh)

♩ = 130

p

cresc.

p

cresc.

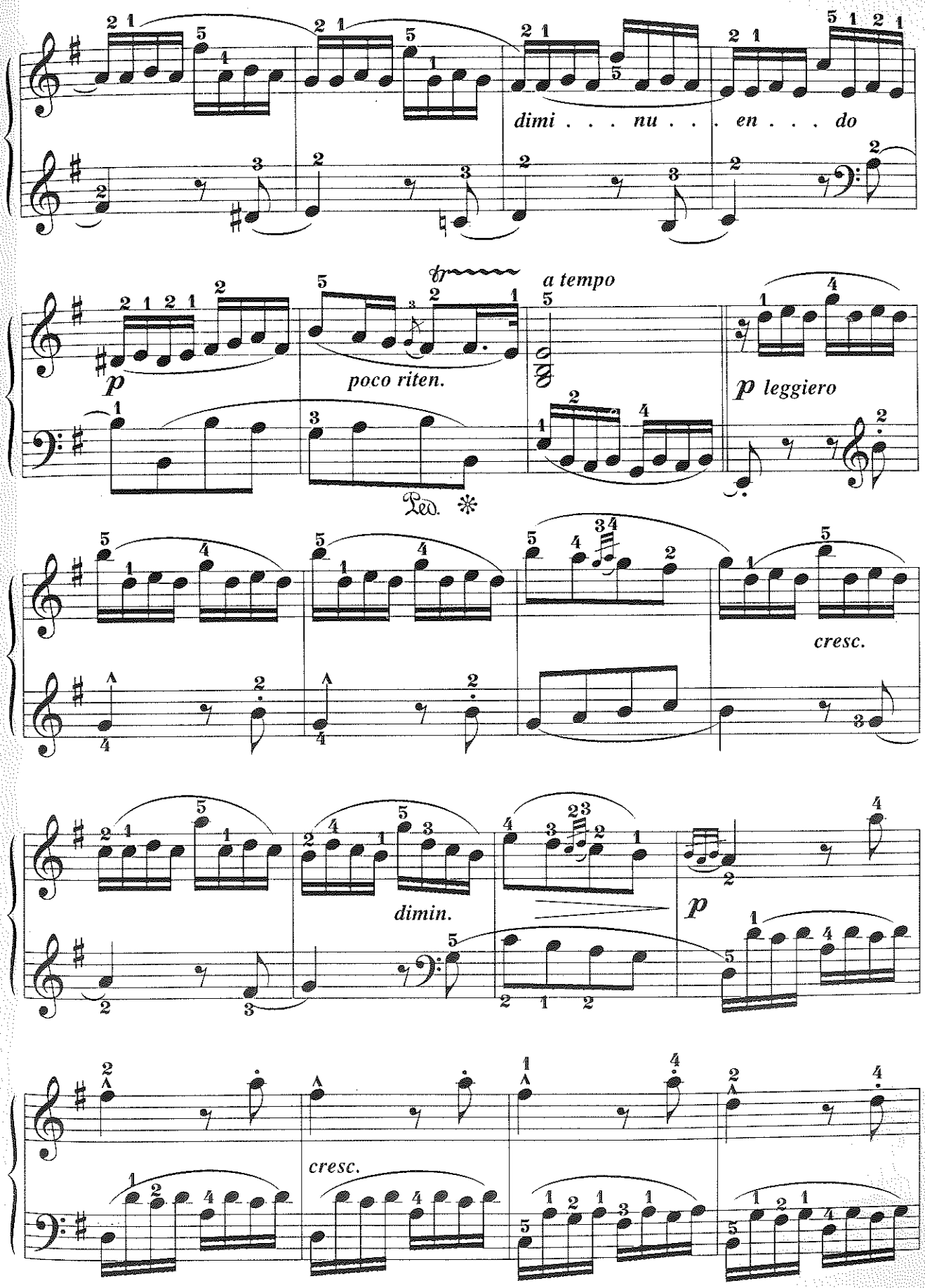
dimi . . . nu . . . en . . . do
p
poco riten.
a tempo
p leggiero
cresc.
dimin.
p
cresc.

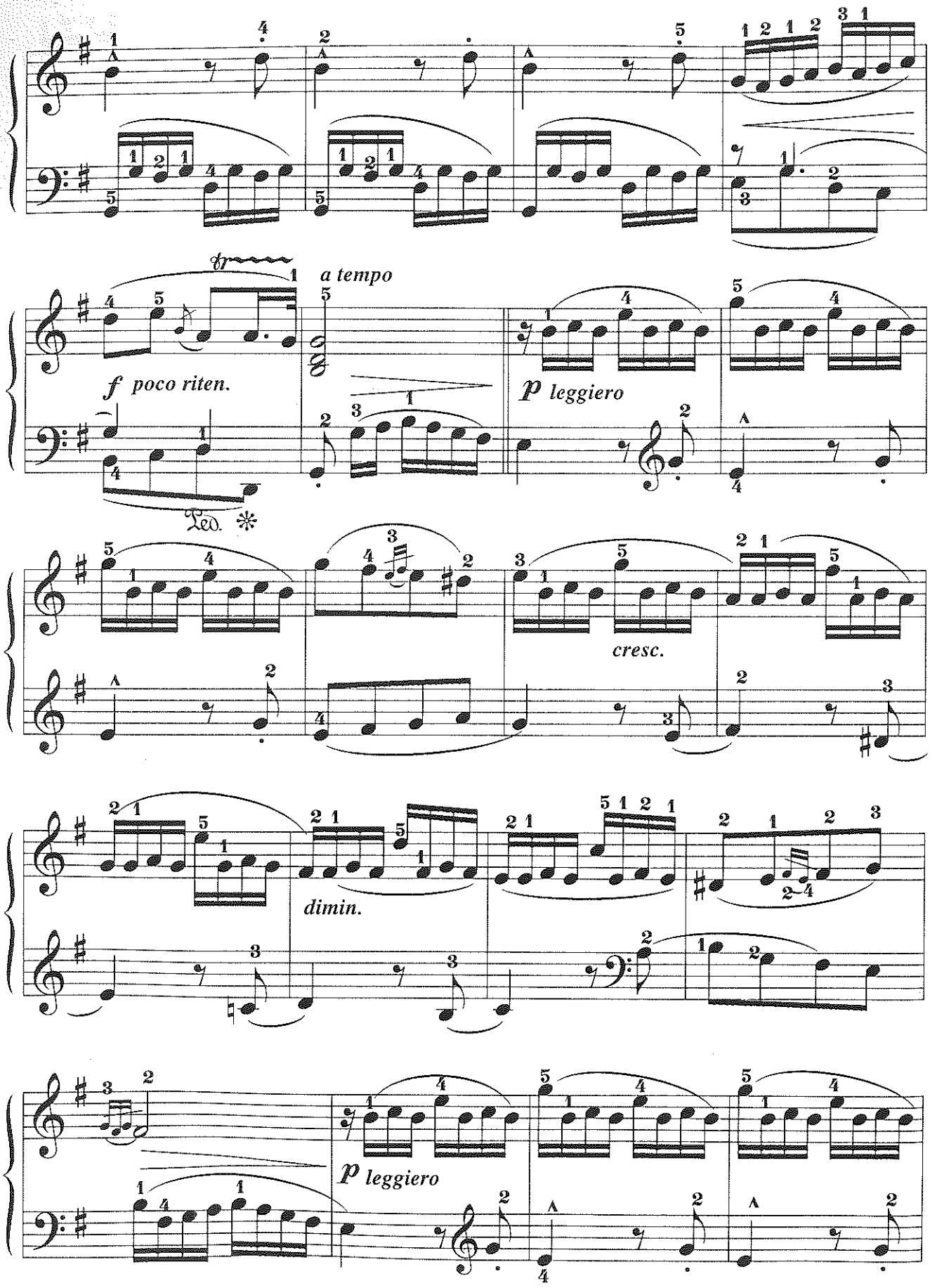
a tempo
f poco riten.
p leggiero
cresc.
dimin.
p leggiero

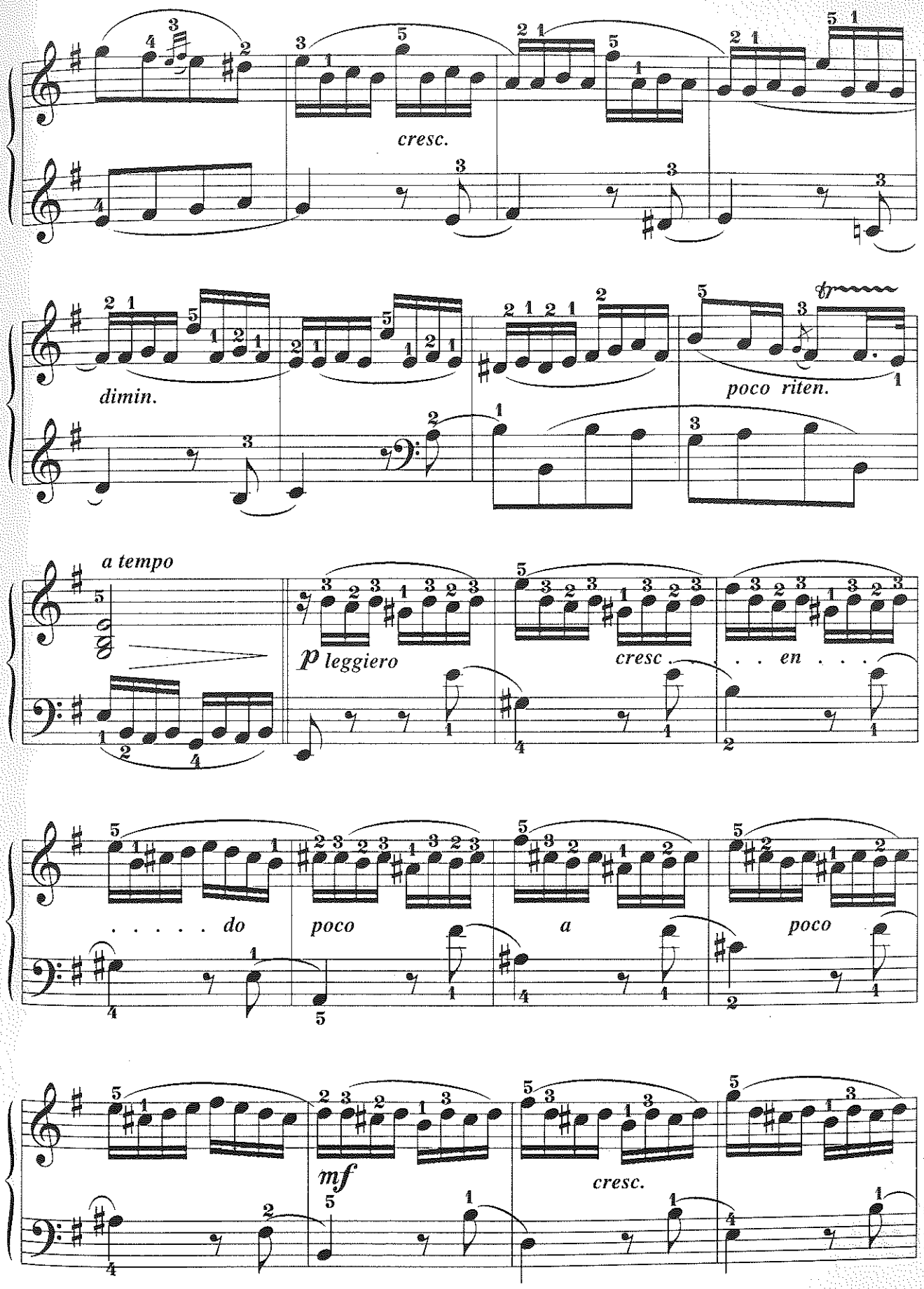
cresc.
dimin.
poco riten.
a tempo
p leggiero
cresc . . . en . . .
. . . . . do
poco
a
poco
mf
cresc.

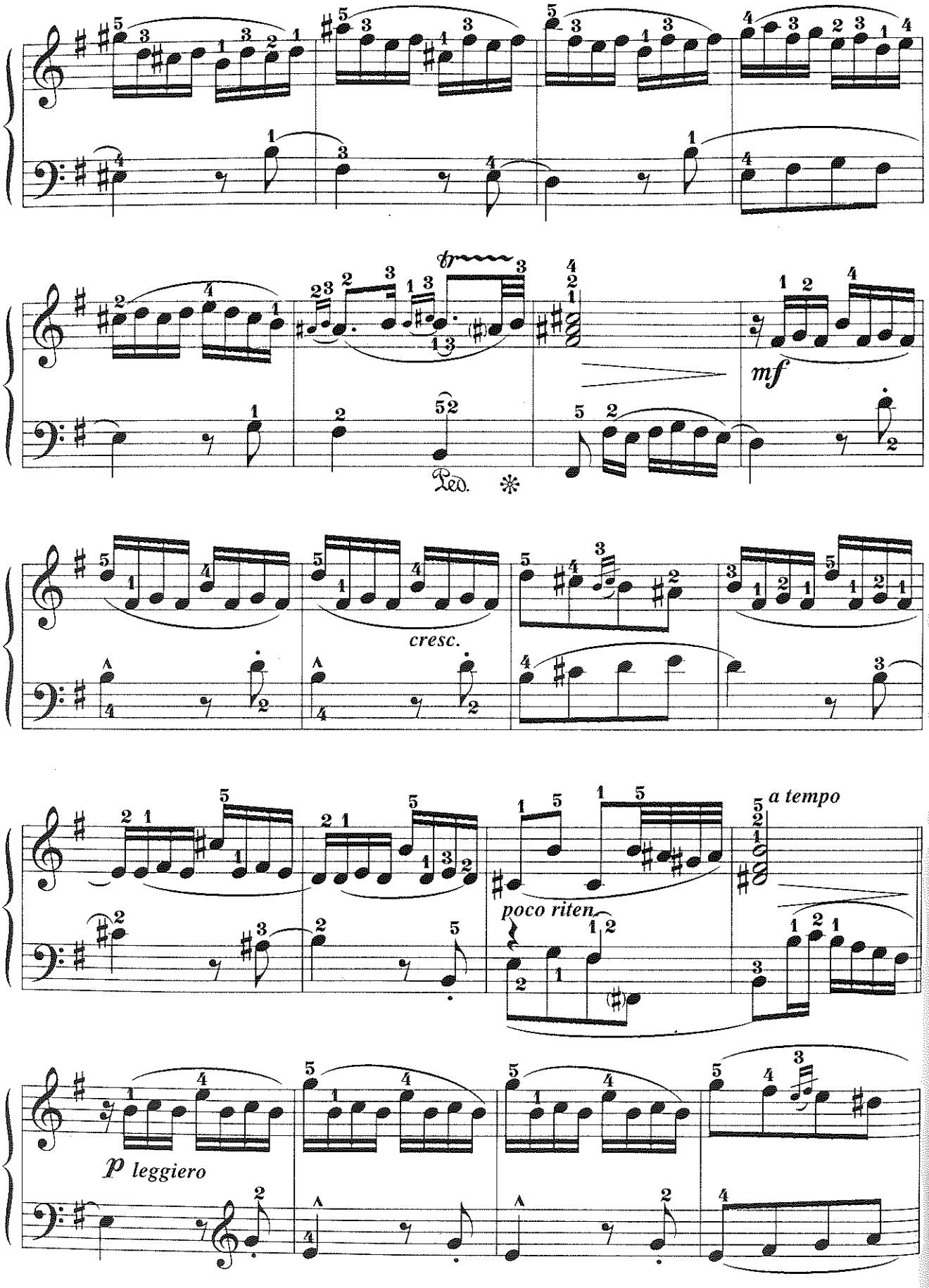
mf
Ped.
cresc.
poco riten.
a tempo
p leggiero

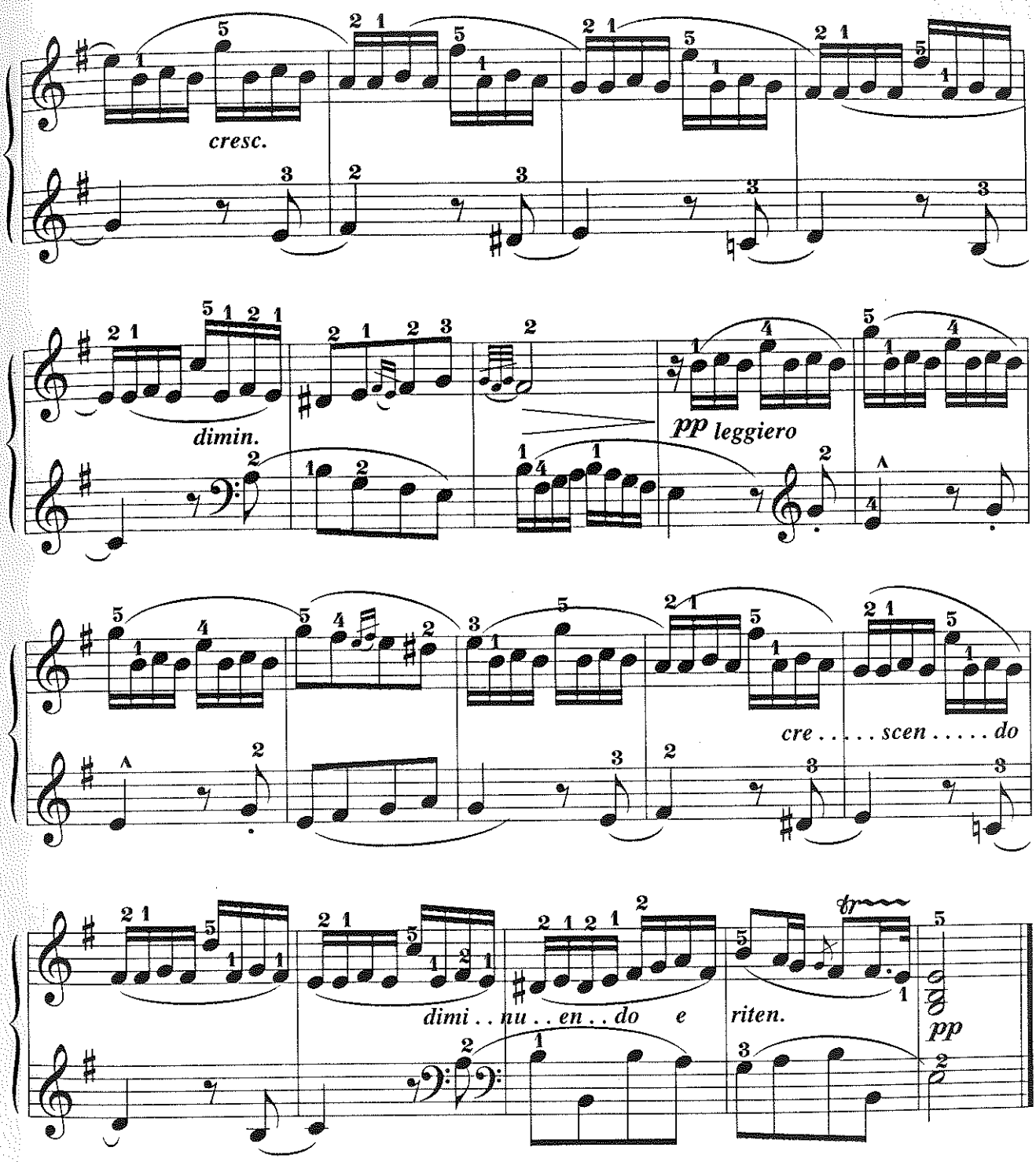

* *Chú giải:*

- ***Crescendo*** (viết tắt là ***cresc.***): To dần, mạnh dần
- ***Crescendo poco a poco***: Dần dần và dần dần mạnh dần
- ***Diminuendo*** (viết tắt là ***dimin.*** hoặc ***dim.***): Giảm dần, nhẹ dần
- ***Poco riten:*** Hơi kìm nhịp lại
- ***Diminuendo e riten:*** Giảm dần, nhẹ dần và kìm nhịp lại
- ***A tempo:*** Trở về tốc độ ban đầu.
- ***Leggiero:*** Nhẹ nhàng

INVENTION No 1 *

J. S. Bach

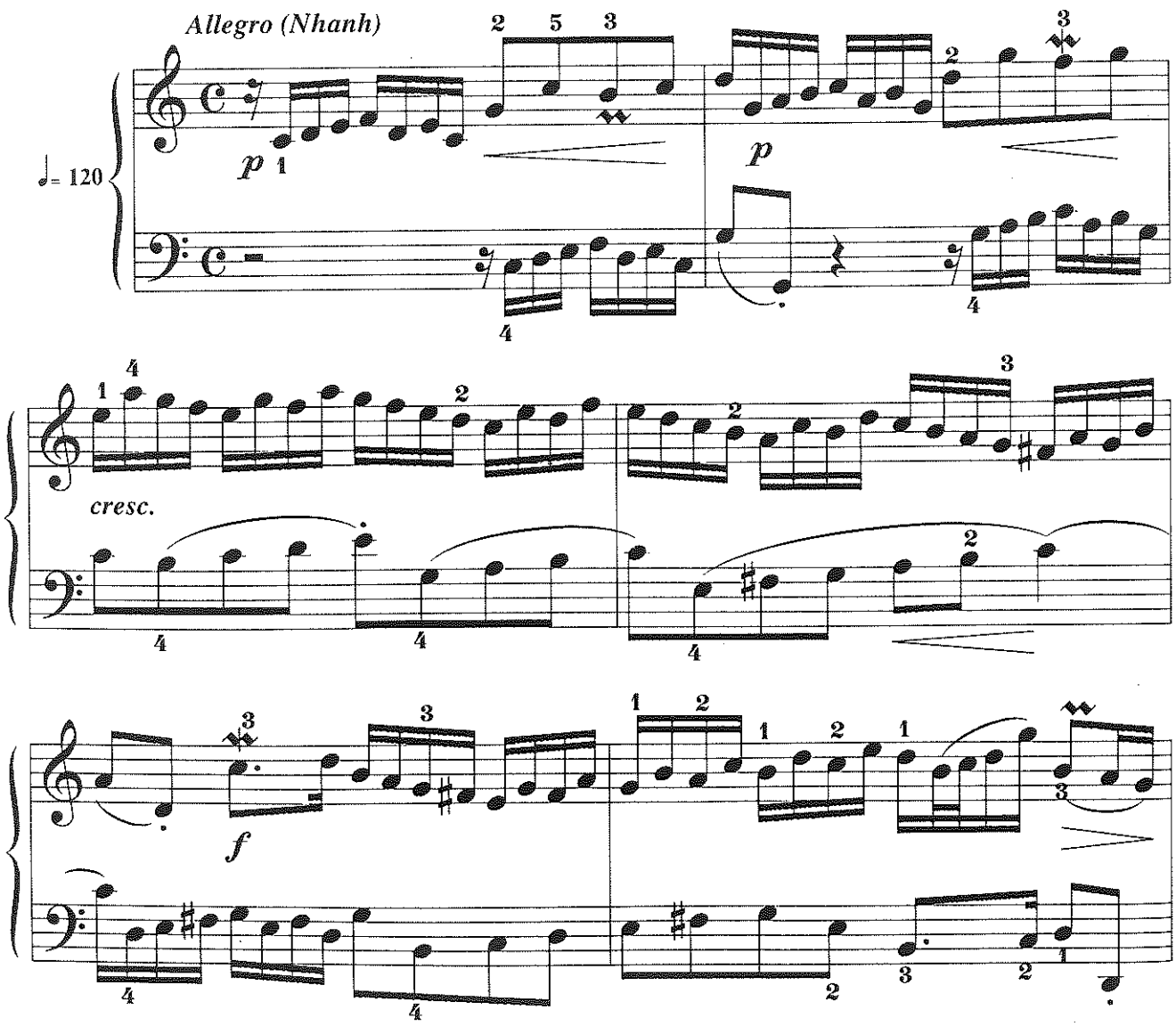

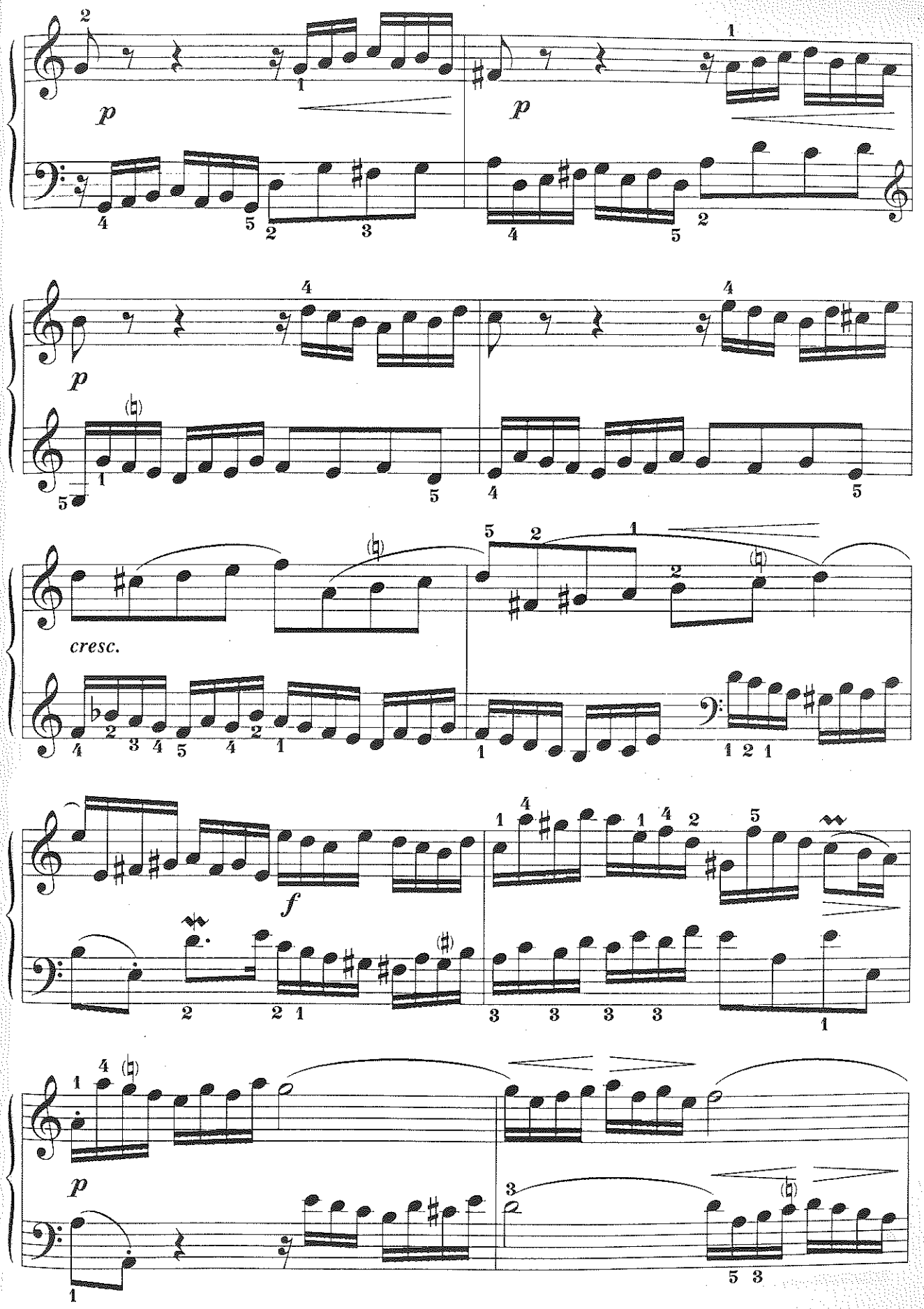
p
p
p
cresc.
f
p

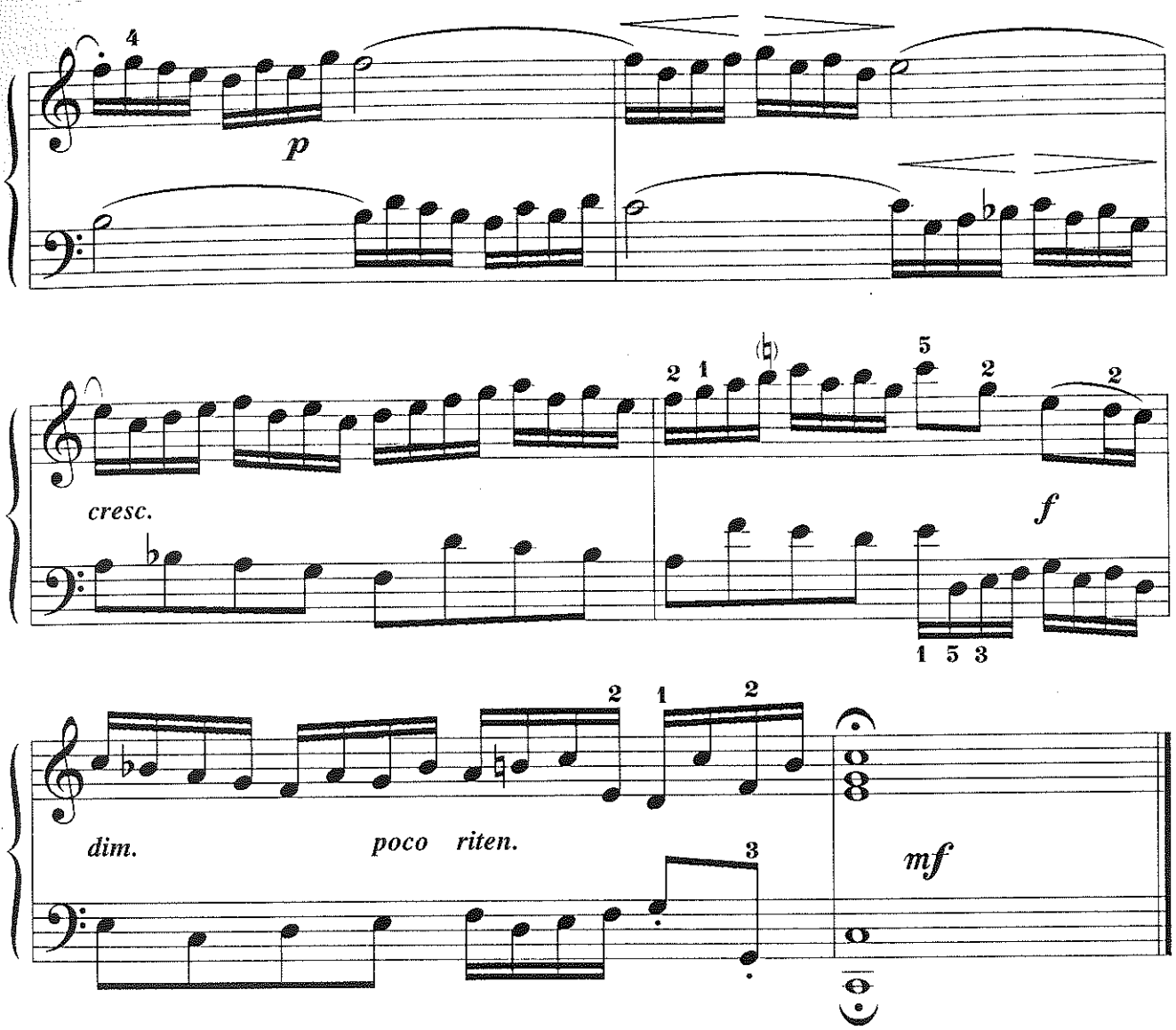

* *Chú giải:*

- **Johann Sebastian Bach** (1685-1750) là nhạc sĩ sáng tác thời kỳ tiền cổ điển, nghệ sĩ đàn organ và clavecin nổi tiếng người Đức.
- **Invention:** Bản nhạc ngắn viết cho piano theo lối phức điệu
- *Cresc:* To dần, mạnh dần
- *Dim:* Giảm dần, nhẹ dần
- *Poco riten:* Hơi chậm lại

INVENTION No 4

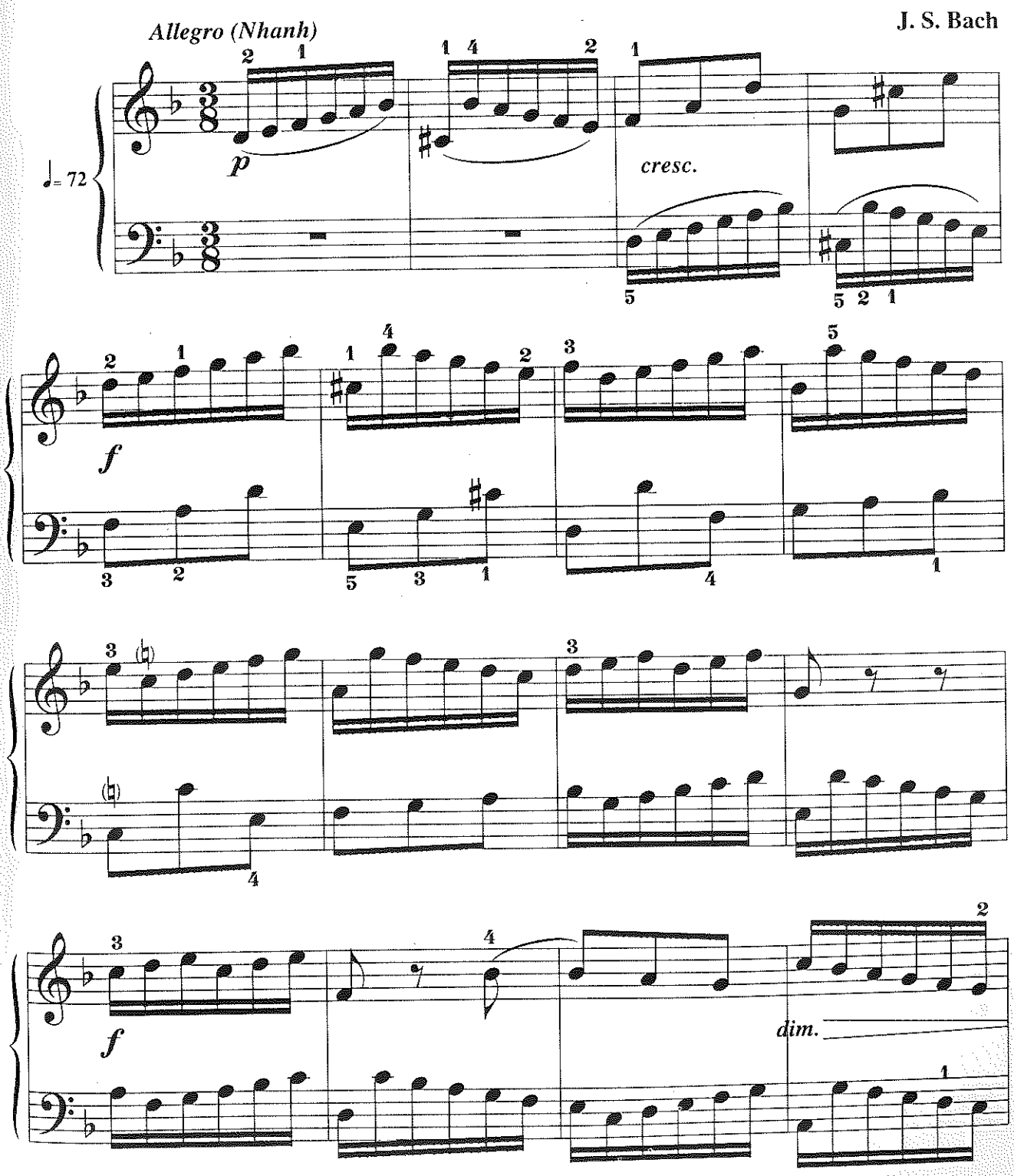

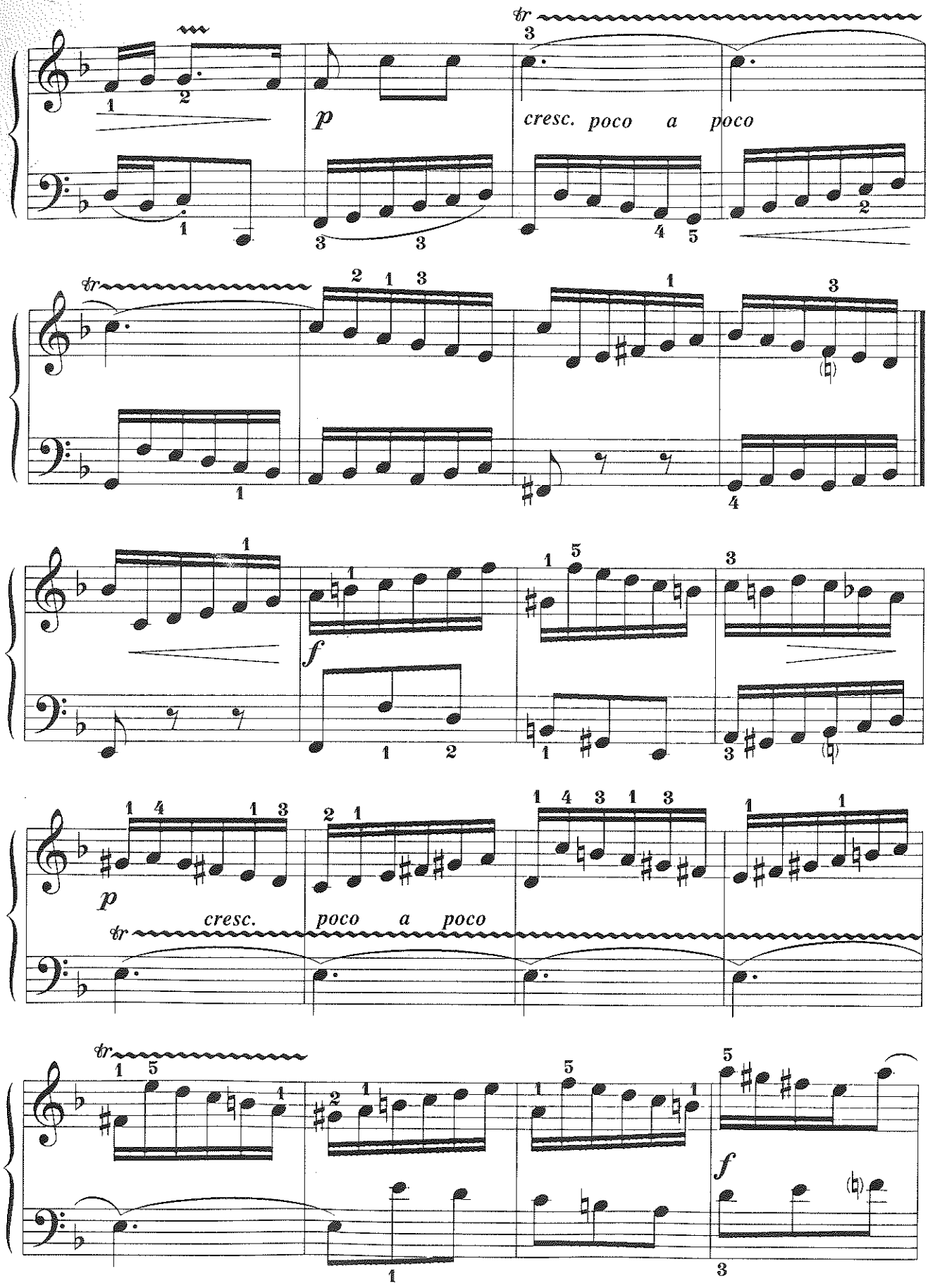
p
cresc. poco a poco
f
p
cresc. poco a poco
f

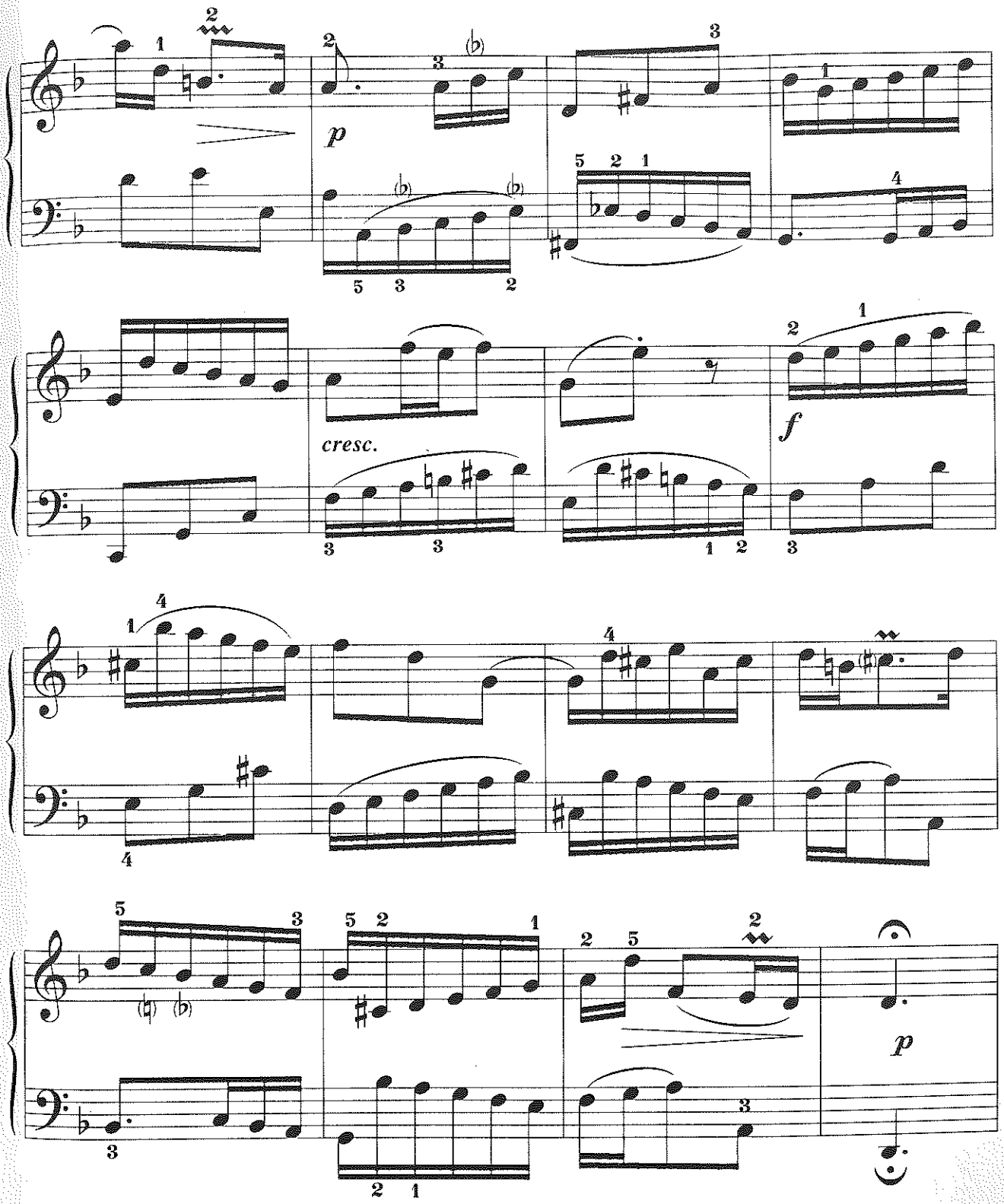

* ***Chú giải:***

- ***Cresc:*** To dần, mạnh dần
- ***Dim:*** Giảm dần, nhẹ dần
- ***Cresc. poco a poco:*** Dần dần và dần dần mạnh lên

PRÉLUDE

(Khúc dạo đầu)

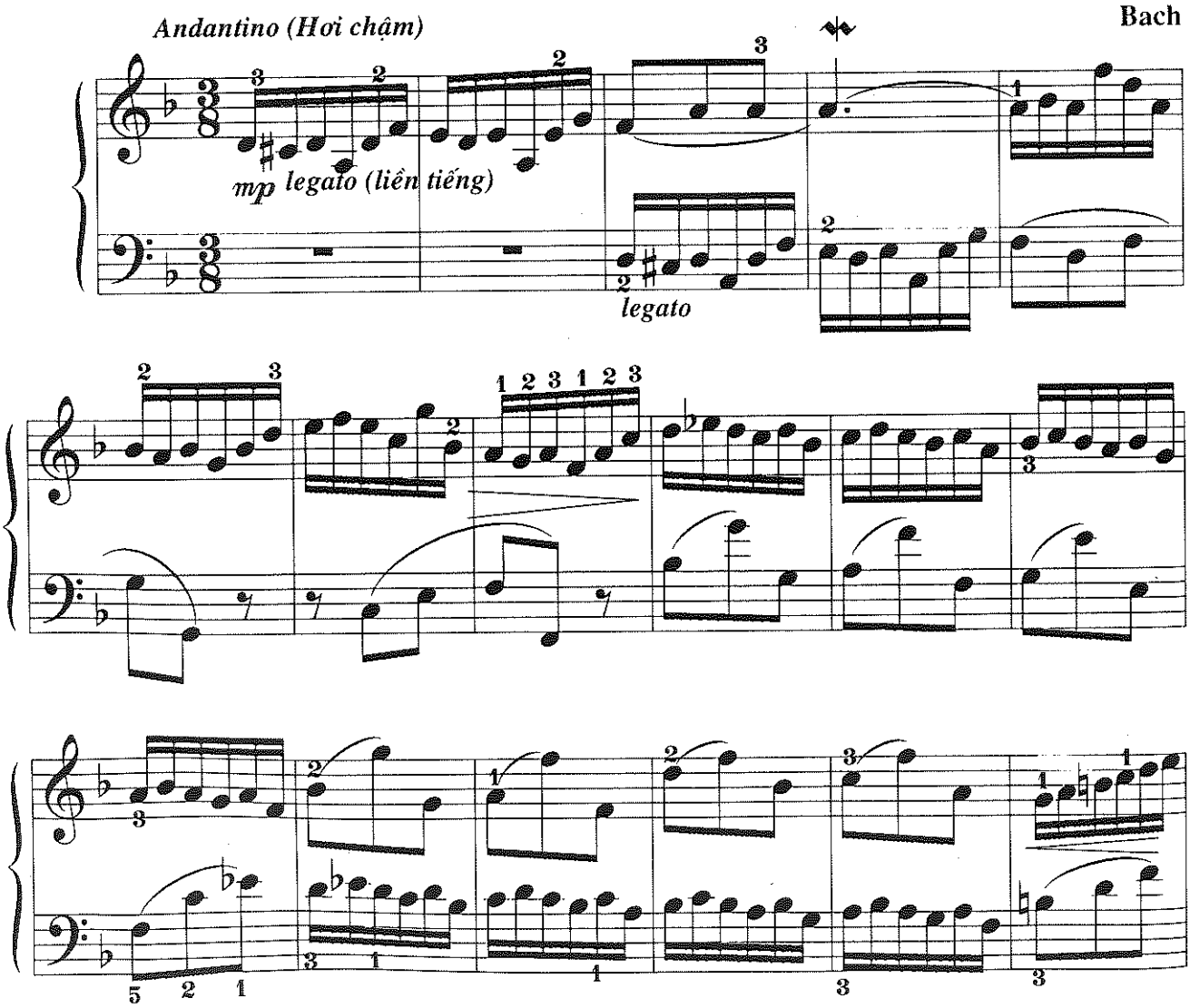

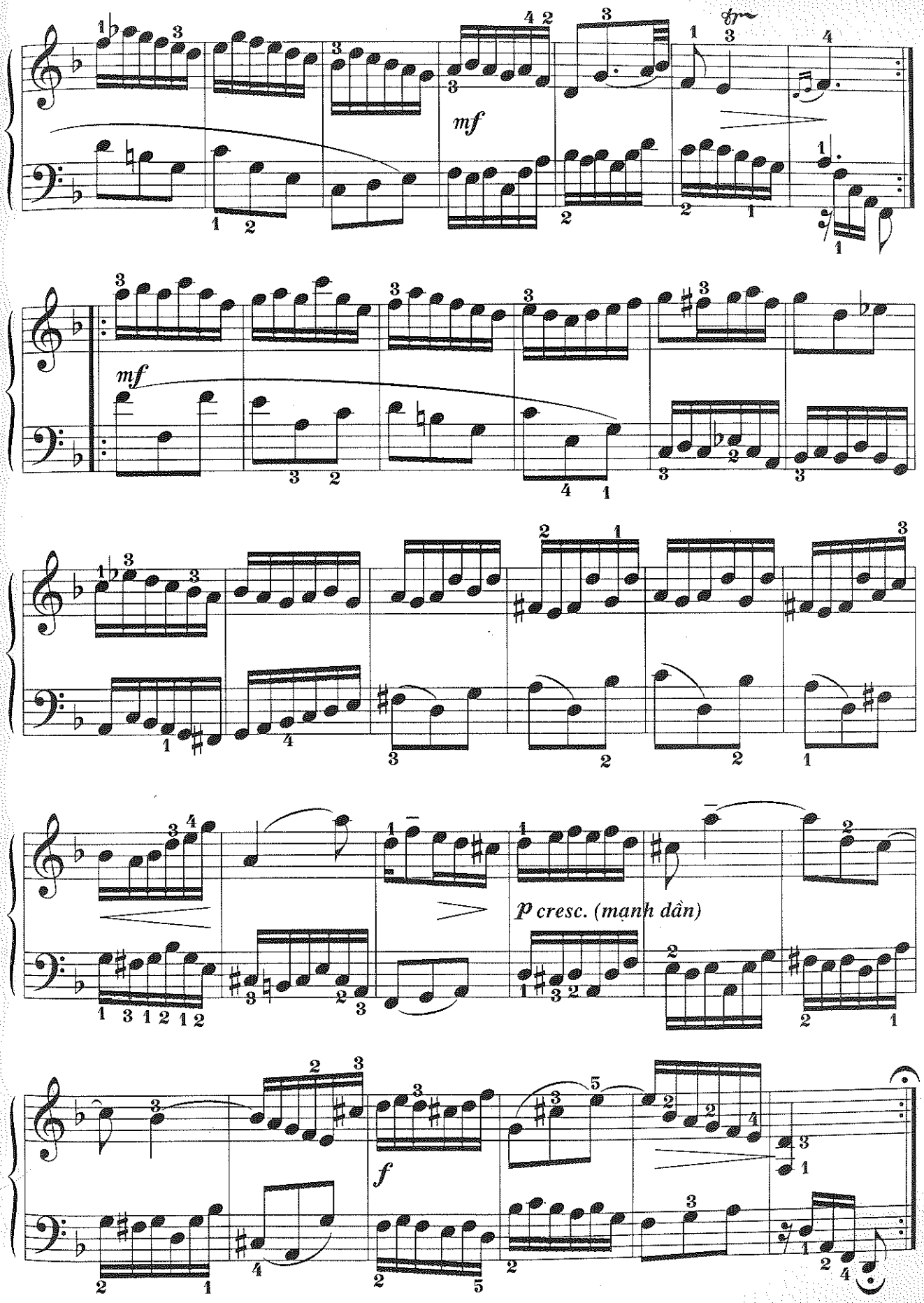
mf
mf
p cresc. (mạnh dần)
f

GAVOTTE

J. S. Bach

Allegrissimo (Nhanh)

♩= 88

f *p* *f* *p* *poco rit.* *f* *p*

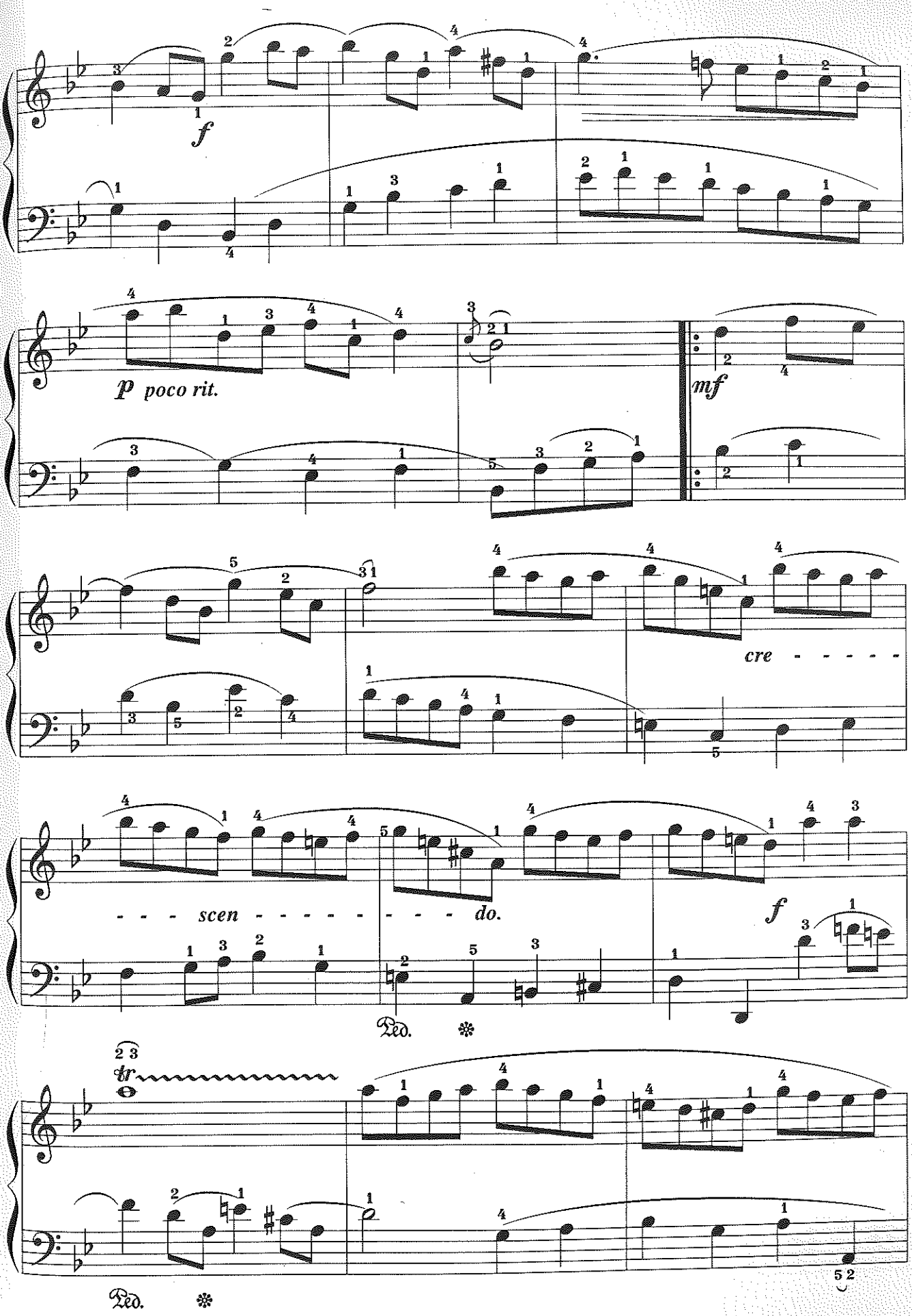
f
p poco rit.
mf
cre - - - - -
- - - scen - - - - - - - - - do.
f
Ped.
tr
Ped.

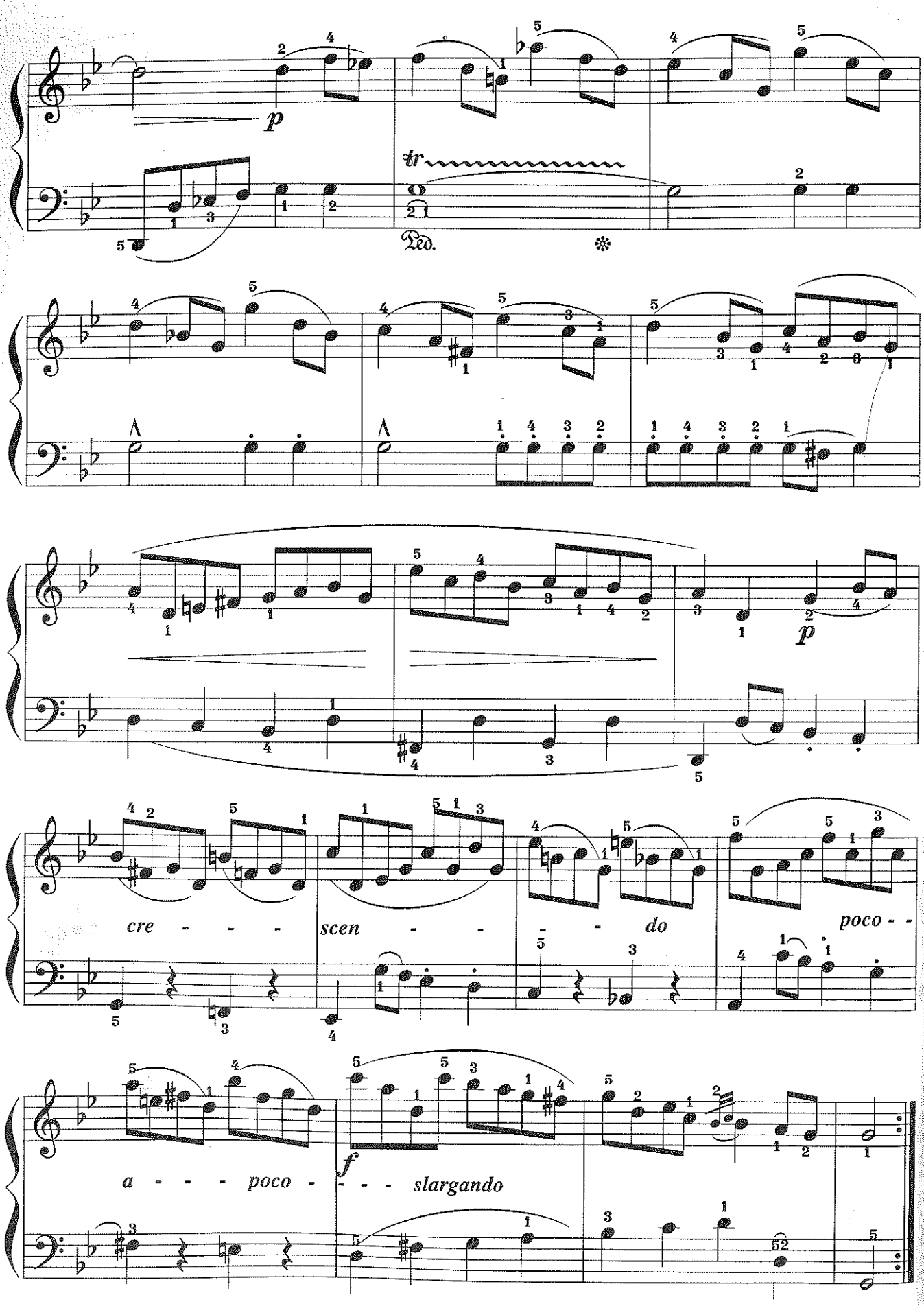
p
tr
Ped.
p
cre - - - scen - - - do poco - -
a - - - poco - - - slargando
f

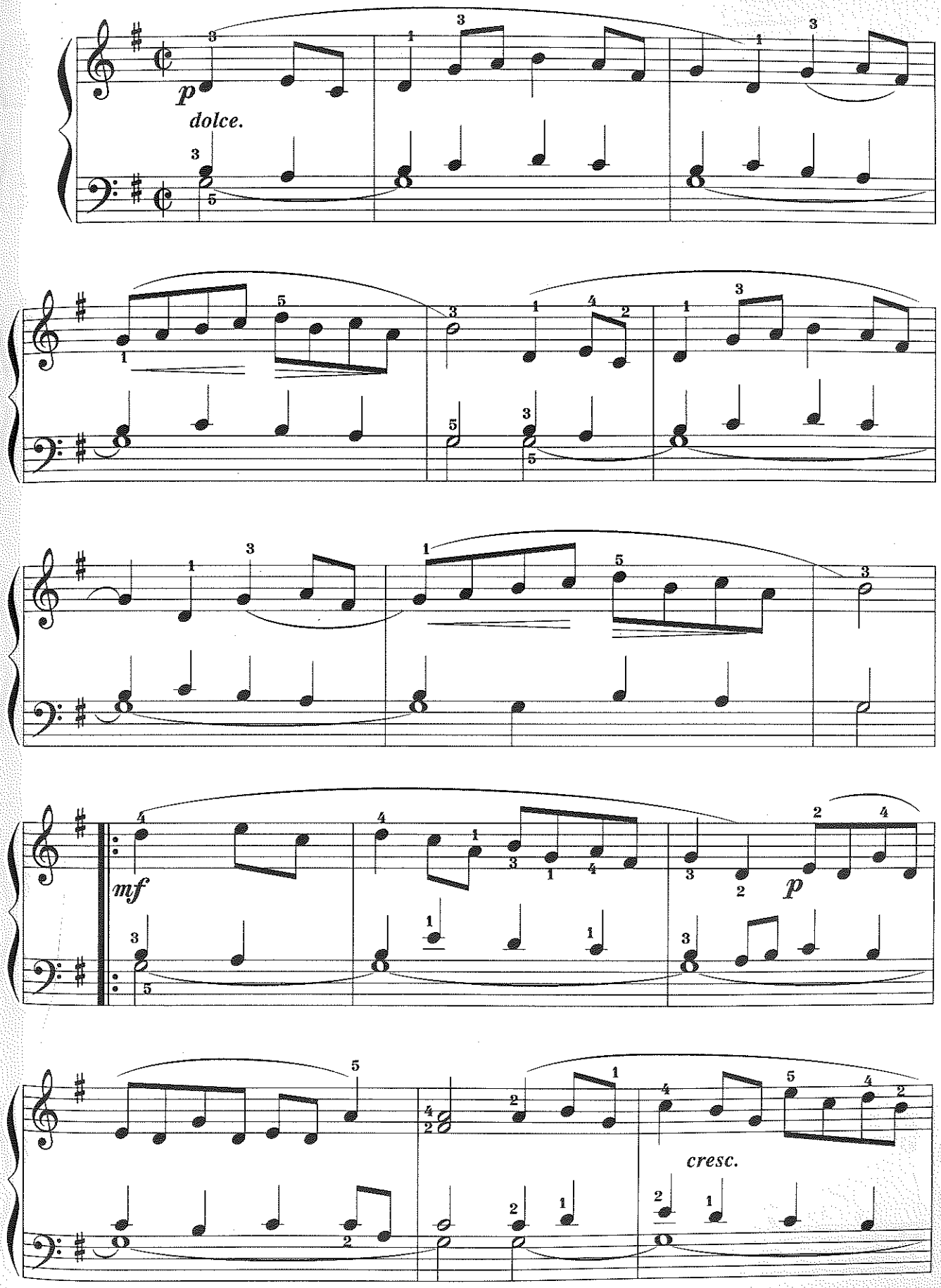
p
dolce.
mf
p
cresc.

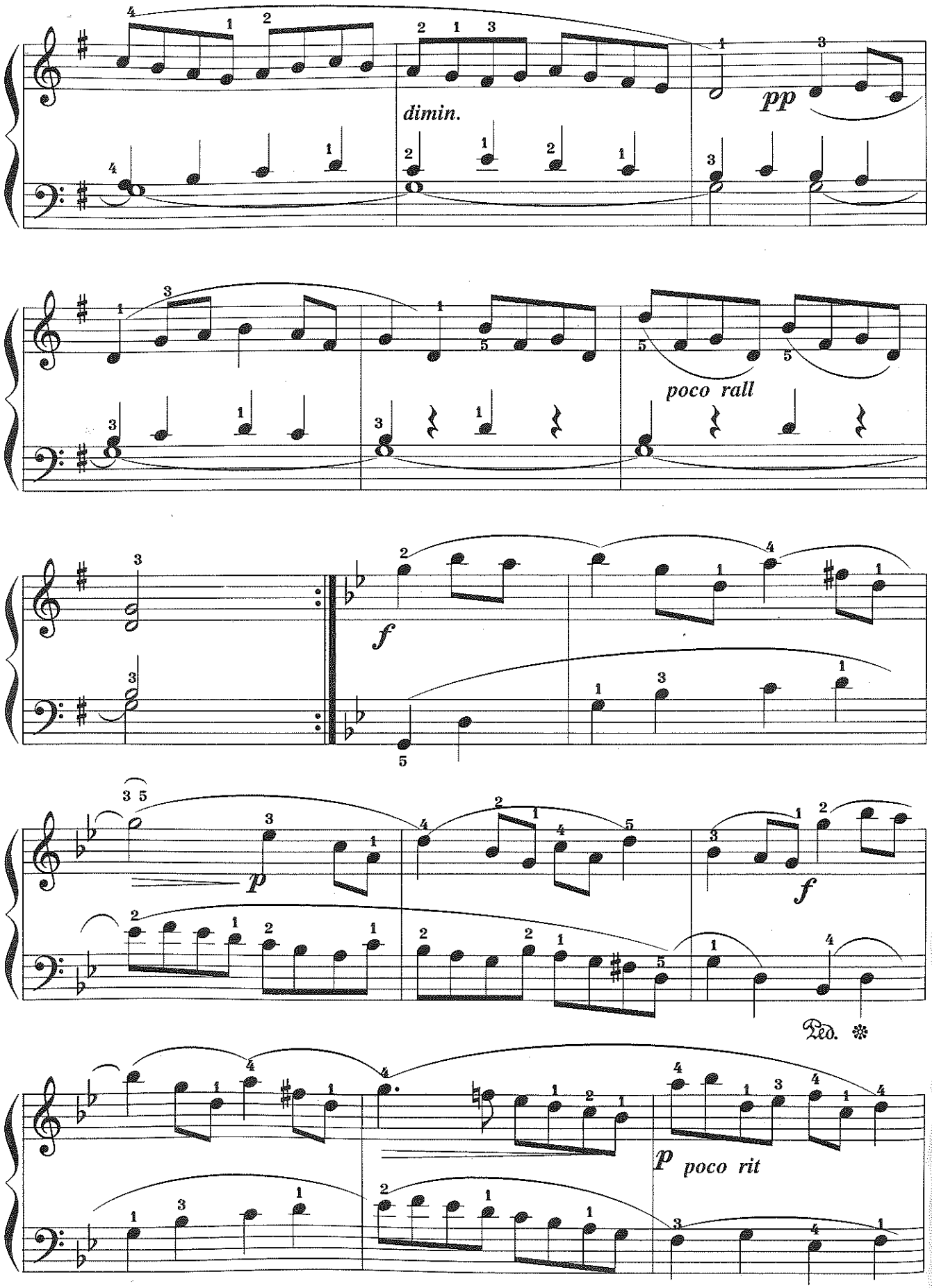
dimin.
pp
poco rall
f
p
f
Ped. *
p poco rit

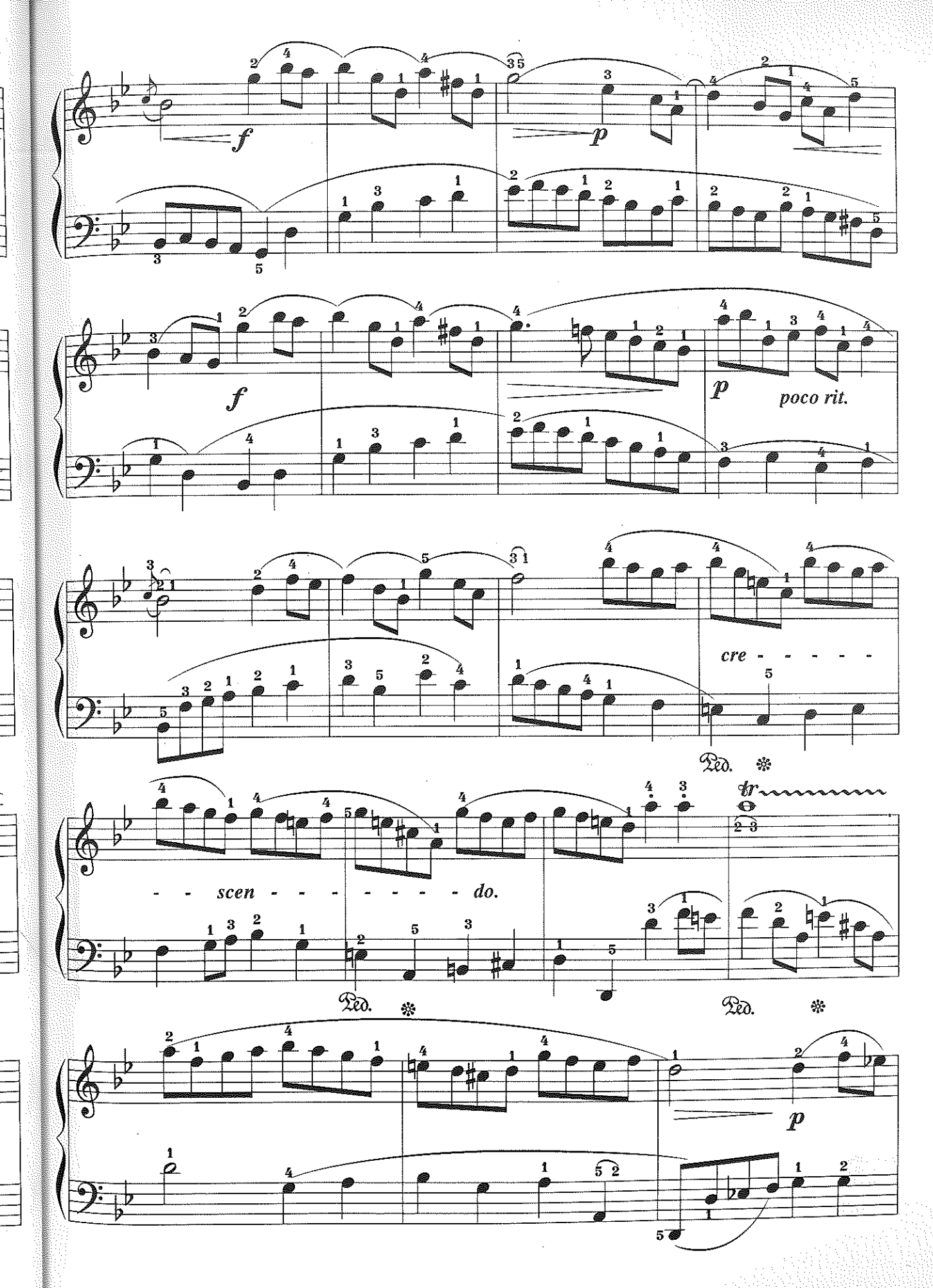
f
p
f
p
poco rit.
cre - - - - -
Ped.
tr
- - scen - - - - - - - do.
Ped.
Ped.
p

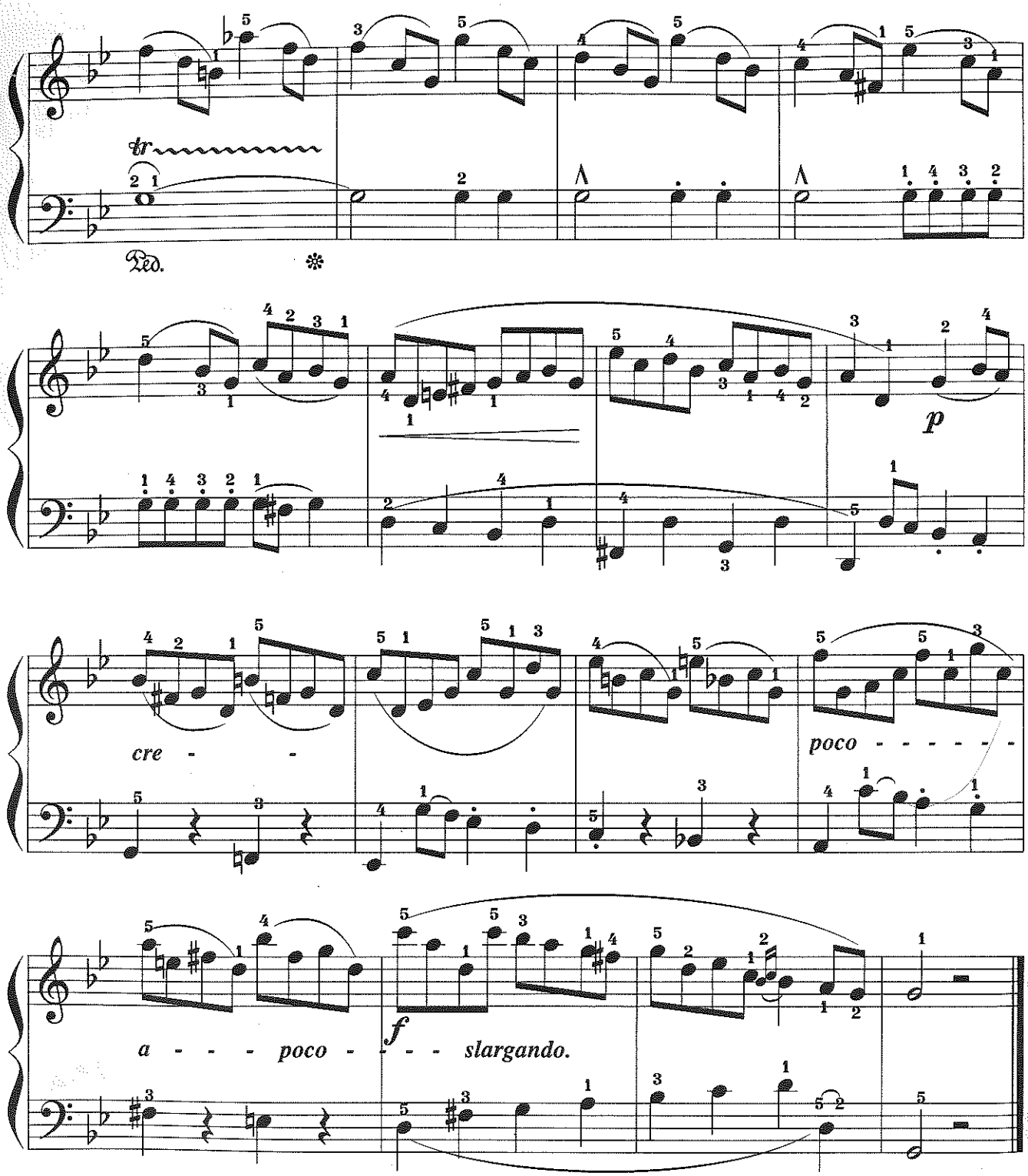

* ***Chú giải:***

- ***Poco rit:*** Hơi kìm nhịp
- ***Poco a poco slargando:*** Dần dần và dần dần mở rộng
- ***Crescendo*** (viết tắt là ***cresc.***): To dần, mạnh
- ***Dolce:*** Dịu dàng
- ***Poco rall:*** Hơi chậm lại
- ***Dimin:*** Giảm dần, nhẹ dần

DANSE VILLAGEOISE

(Vú khúc đồng quê)

L. V. Beethoven

Allegramente
(Nhanh, dứt khoát)

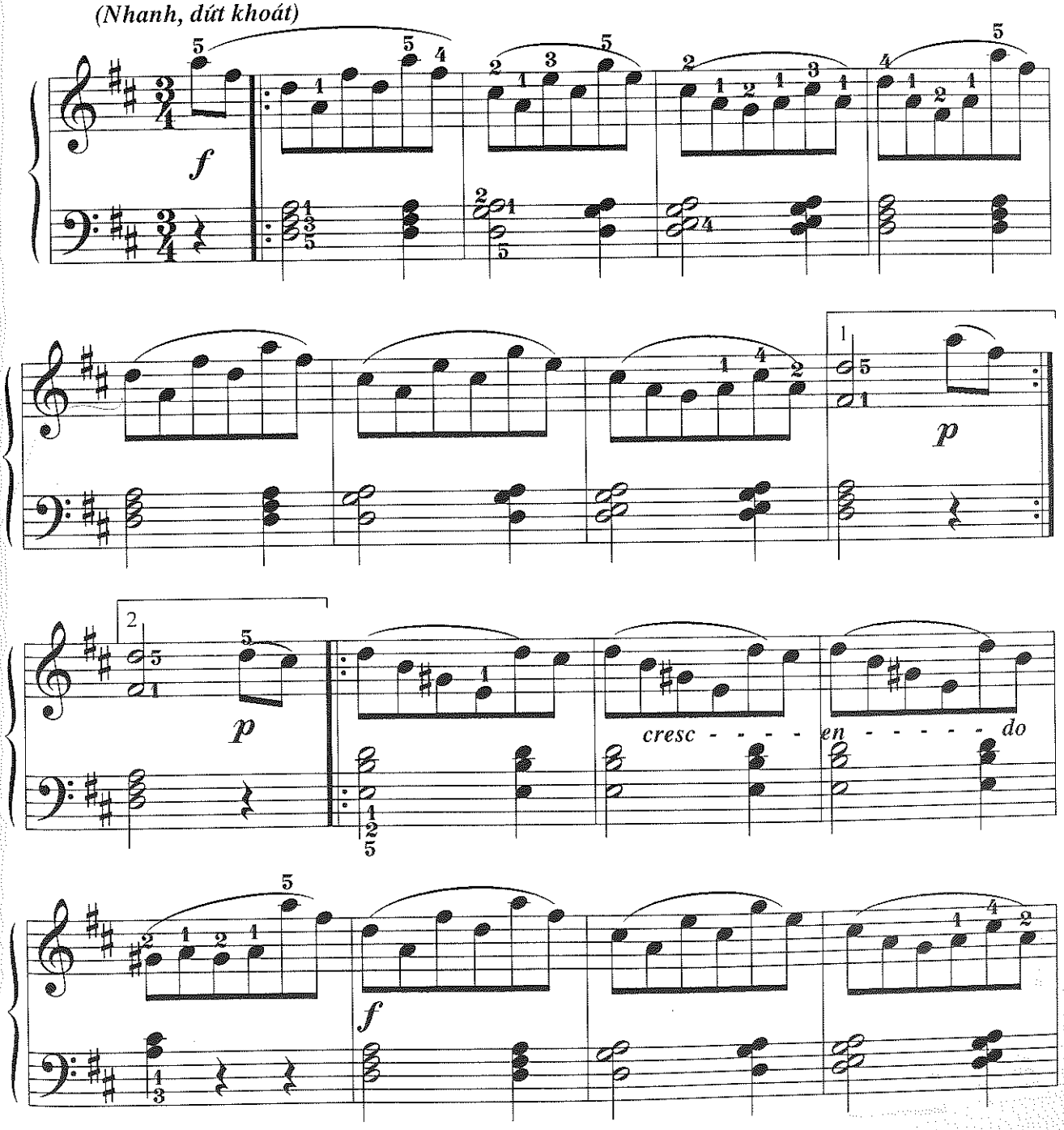

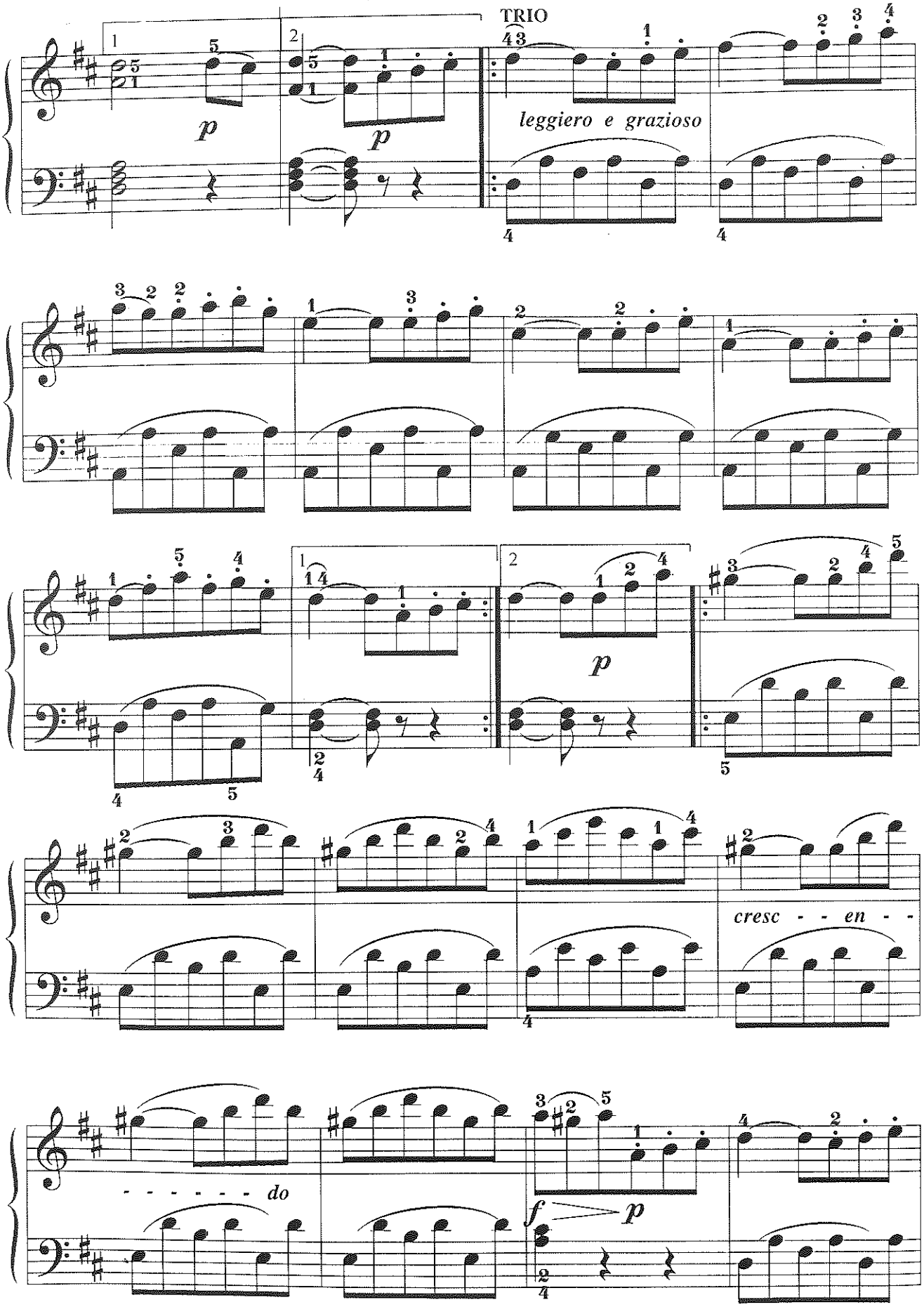
TRIO
p
p
leggiero e grazioso
p
cresc - - en - -
- - - - - - do
f
p

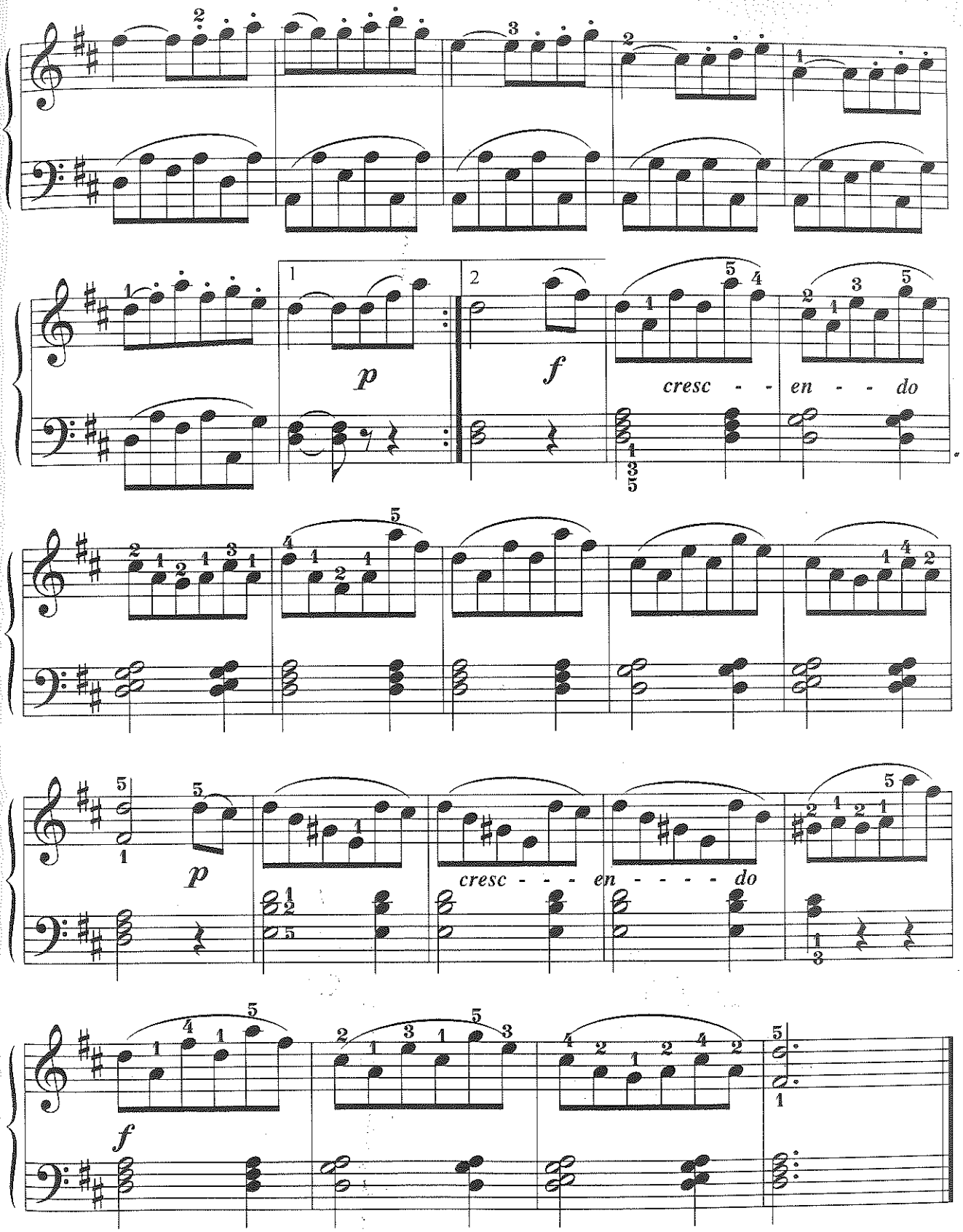

* *Chú giải:*

- *Crescendo* (viết tắt là *cresc.*): To dần, mạnh dần
- *Lggiero e grazioso:* Nhẹ nhàng, duyên dáng
- **TRIO:** Đoạn giữa của bản nhạc viết ở thể ba đoạn phức

SONATA No 3

Trích

CHƯƠNG II

Adagio cantabile
(Chậm, du dương)

L. V. Beethoven

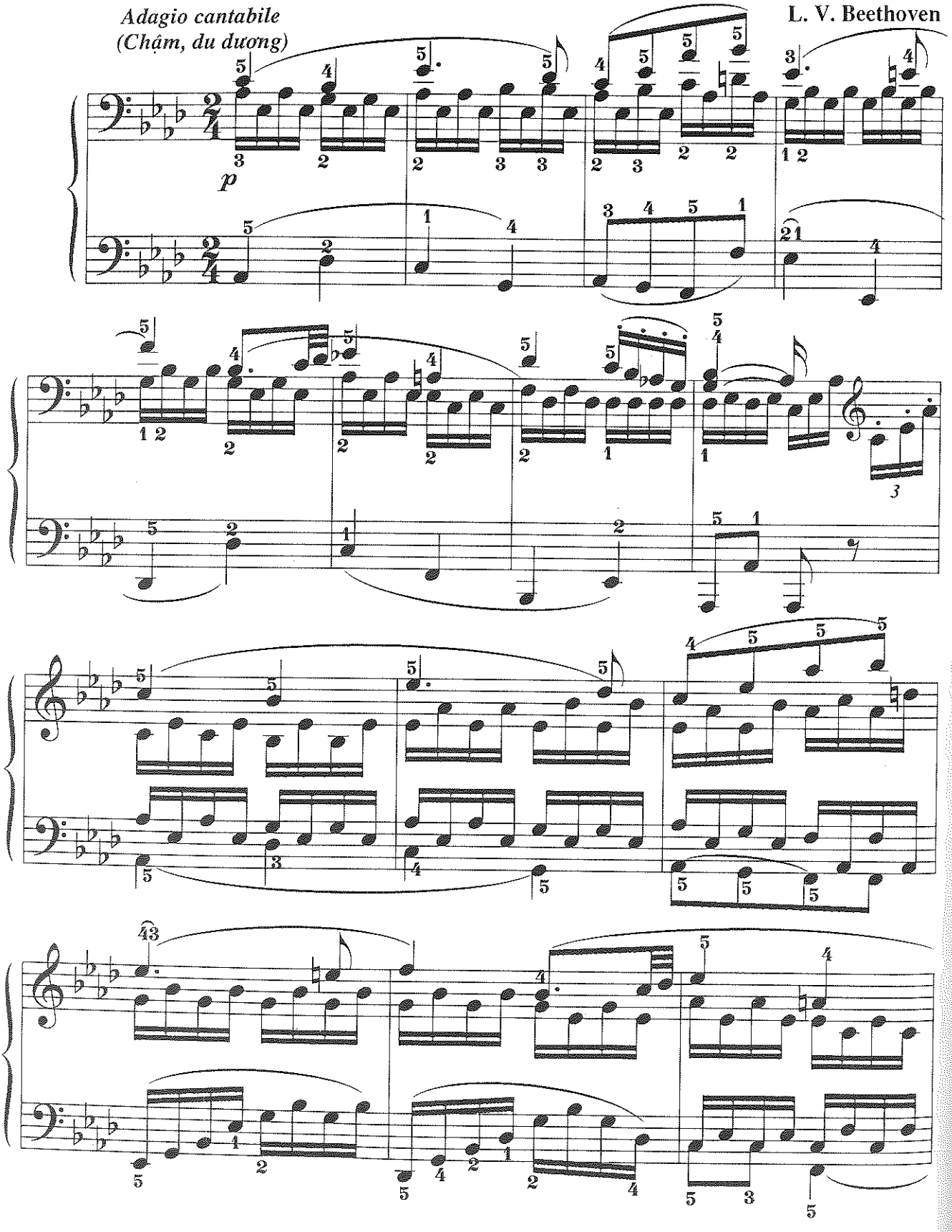

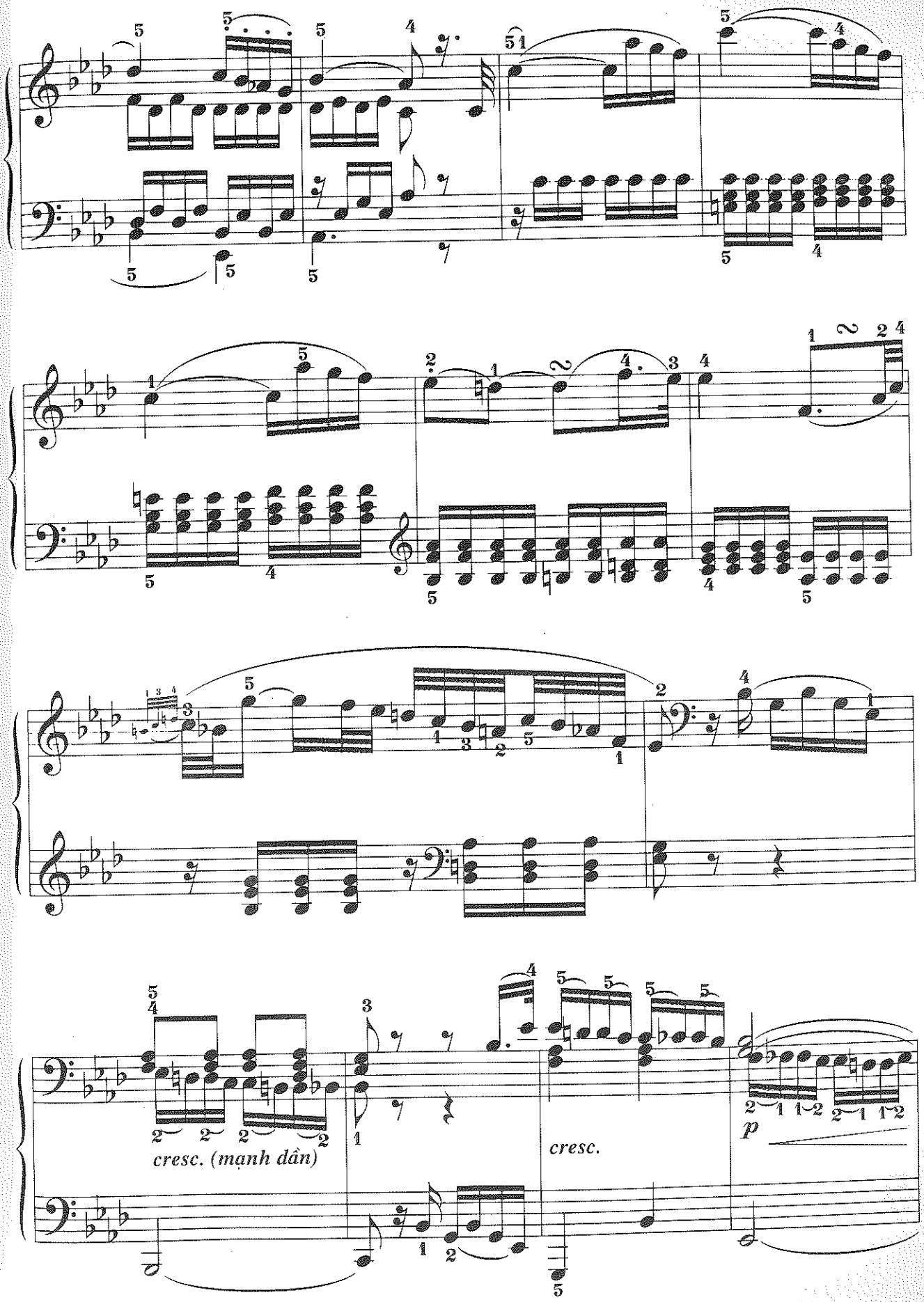
cresc. (mạnh dần)
cresc.
p

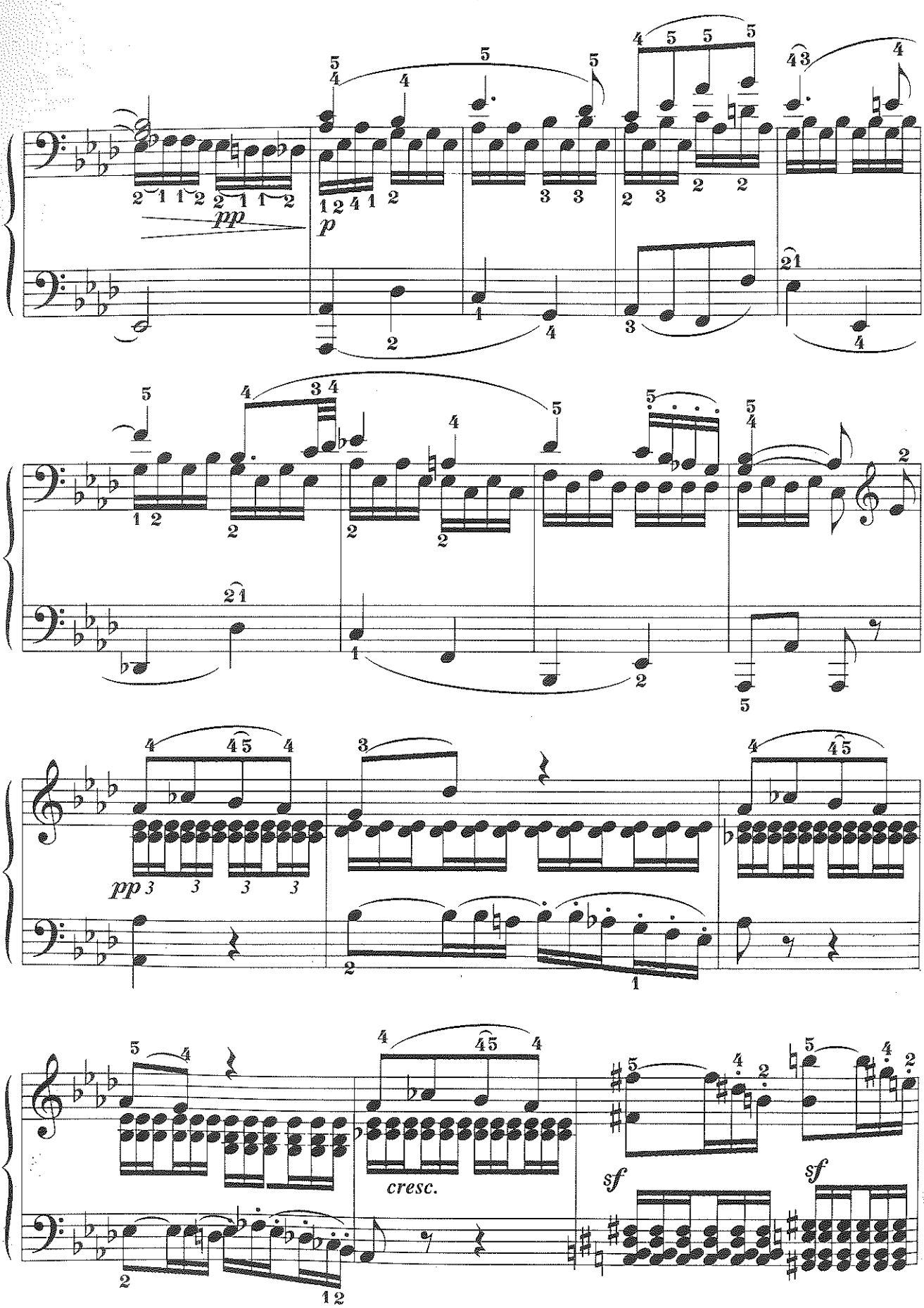
pp
p
pp
cresc.
sf
sf

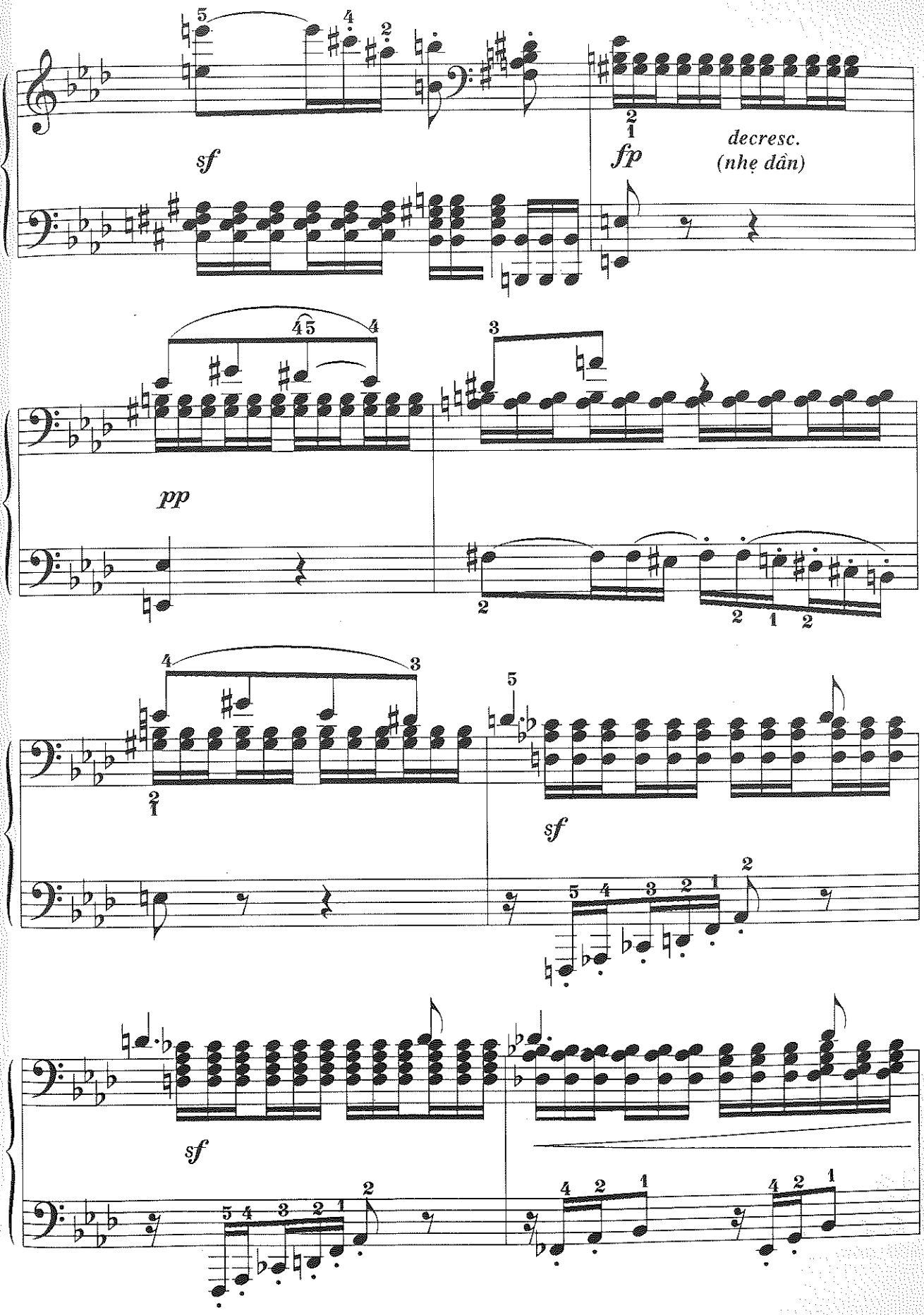
sf
fp
decresc.
(nhẹ dần)
pp
sf
sf

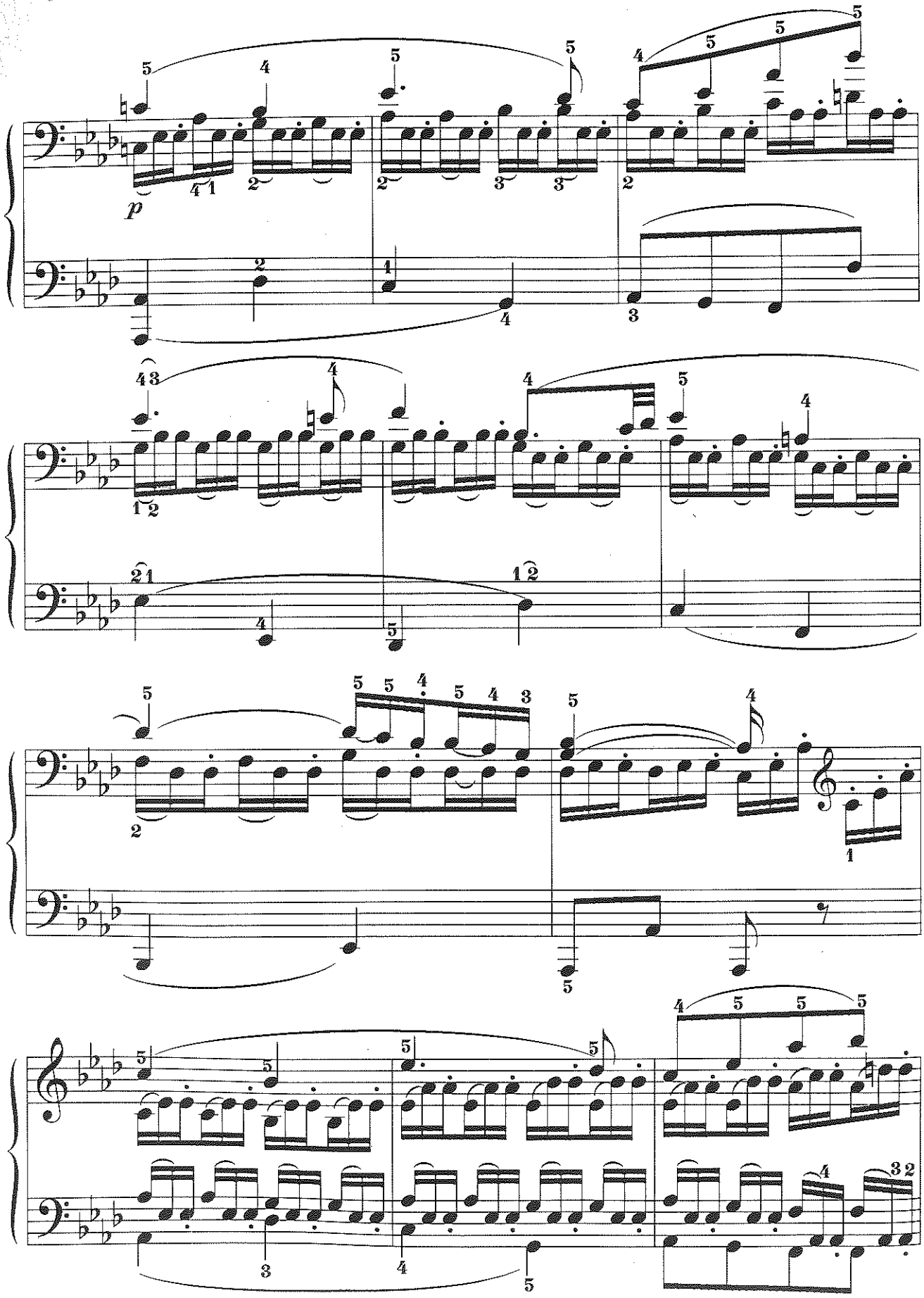
p

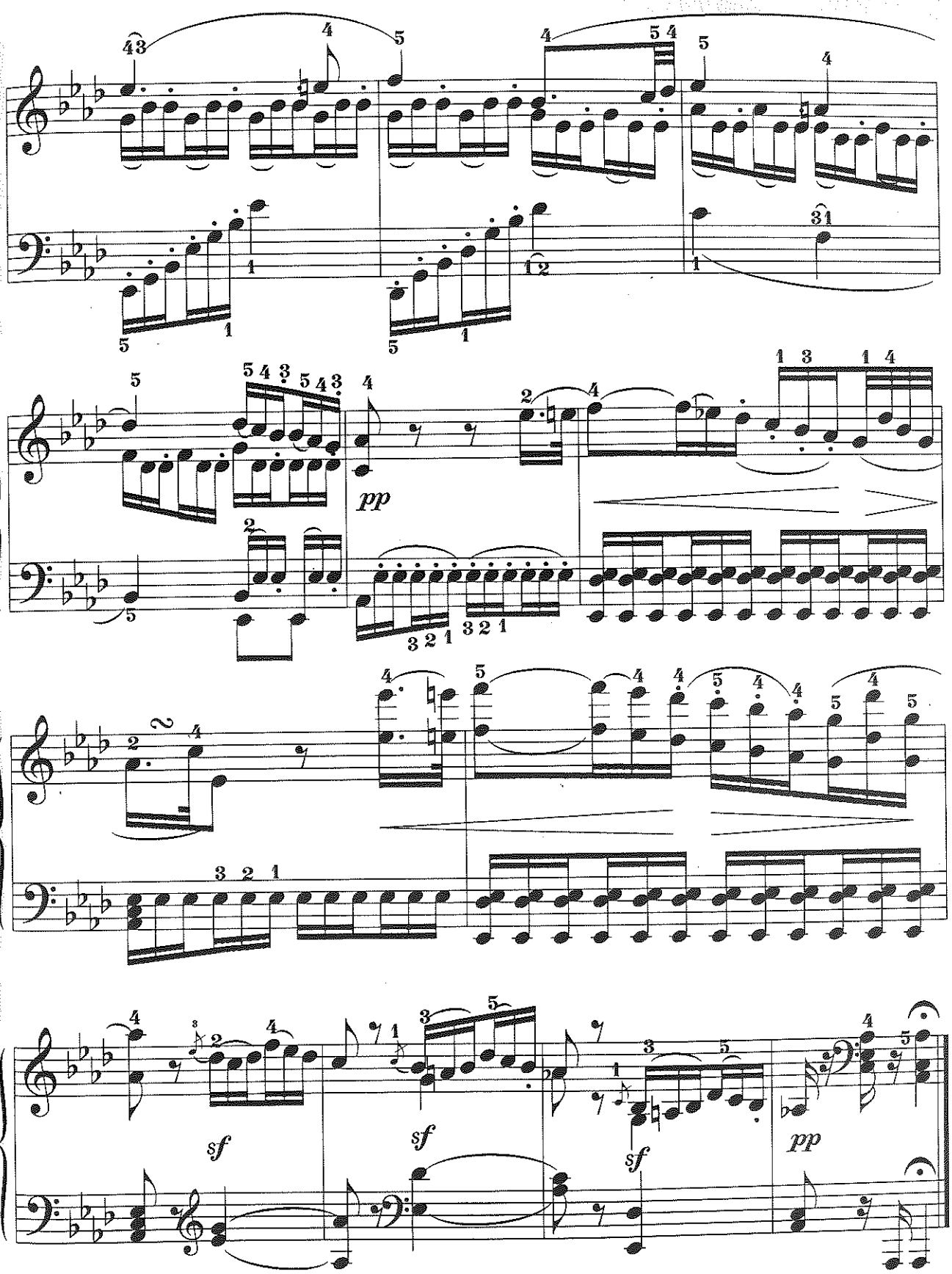

* *Chú giải:* **Ludwig van Beethoven** (1770-1827) là nhạc sĩ thiên tài trường phái cổ điển, nhà chỉ huy dàn nhạc, nghệ sĩ piano nổi tiếng người Đức.

ANDANTE CANTABILE

K. Czerny

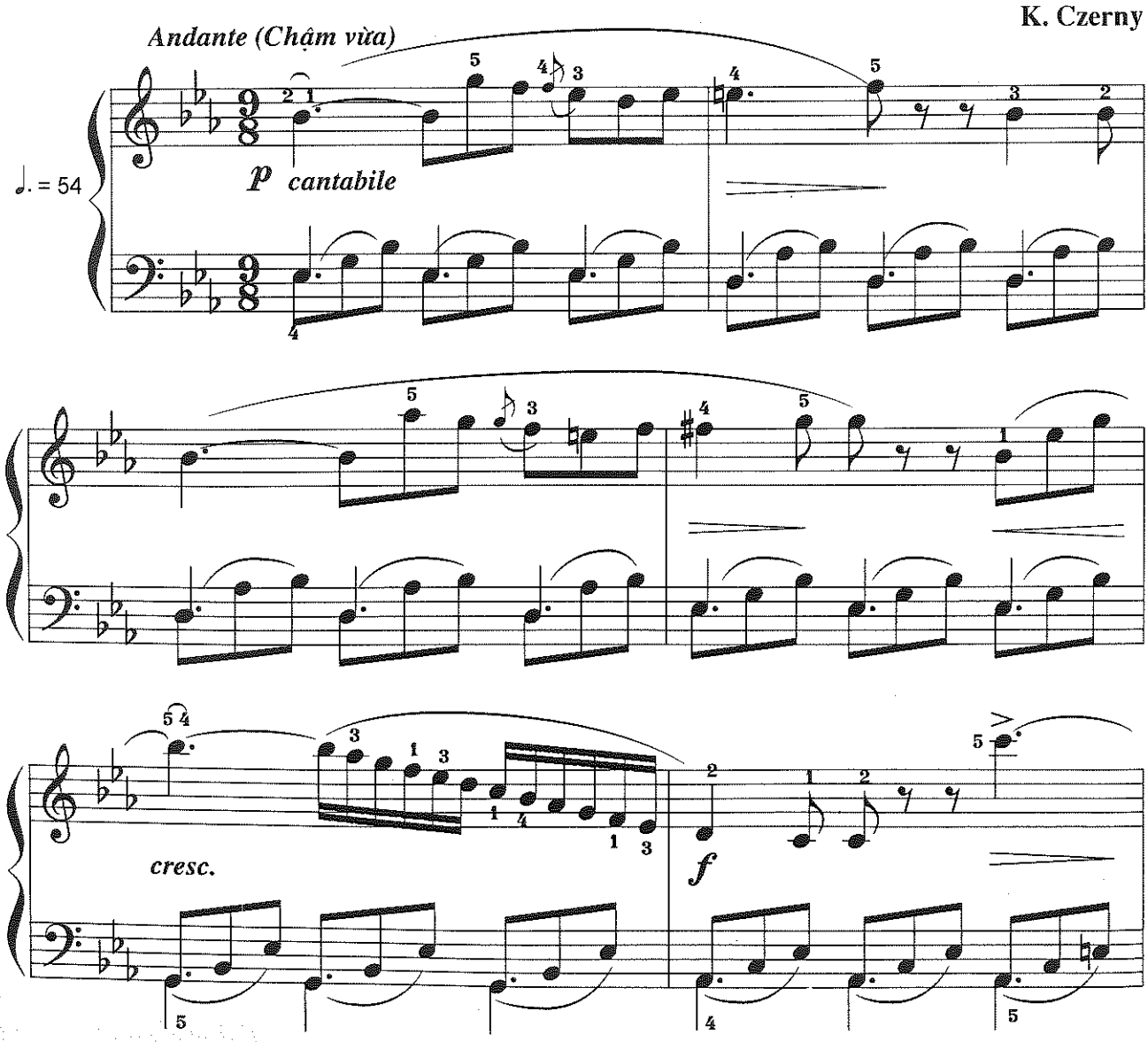

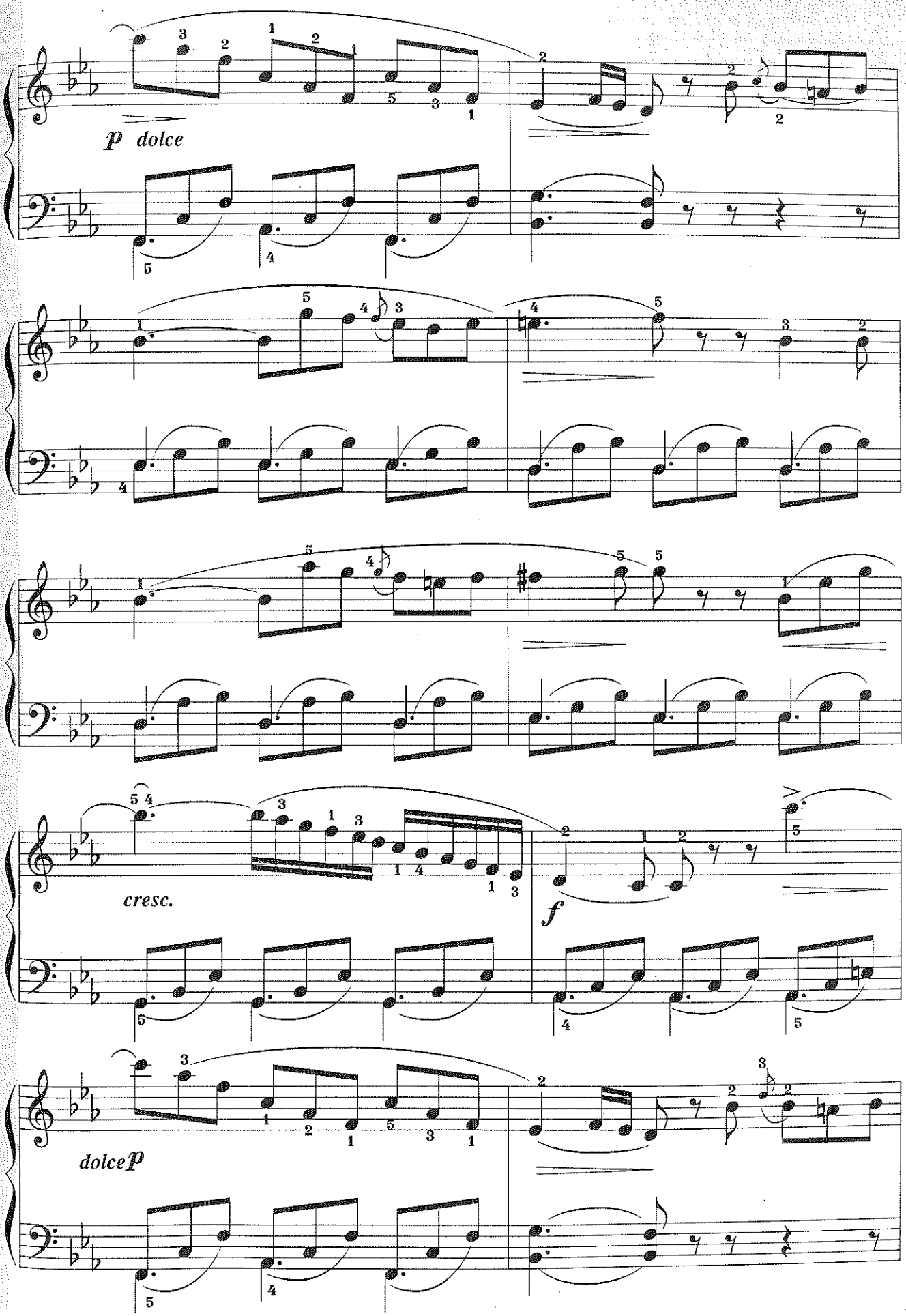
p dolce
cresc.
f
dolce p

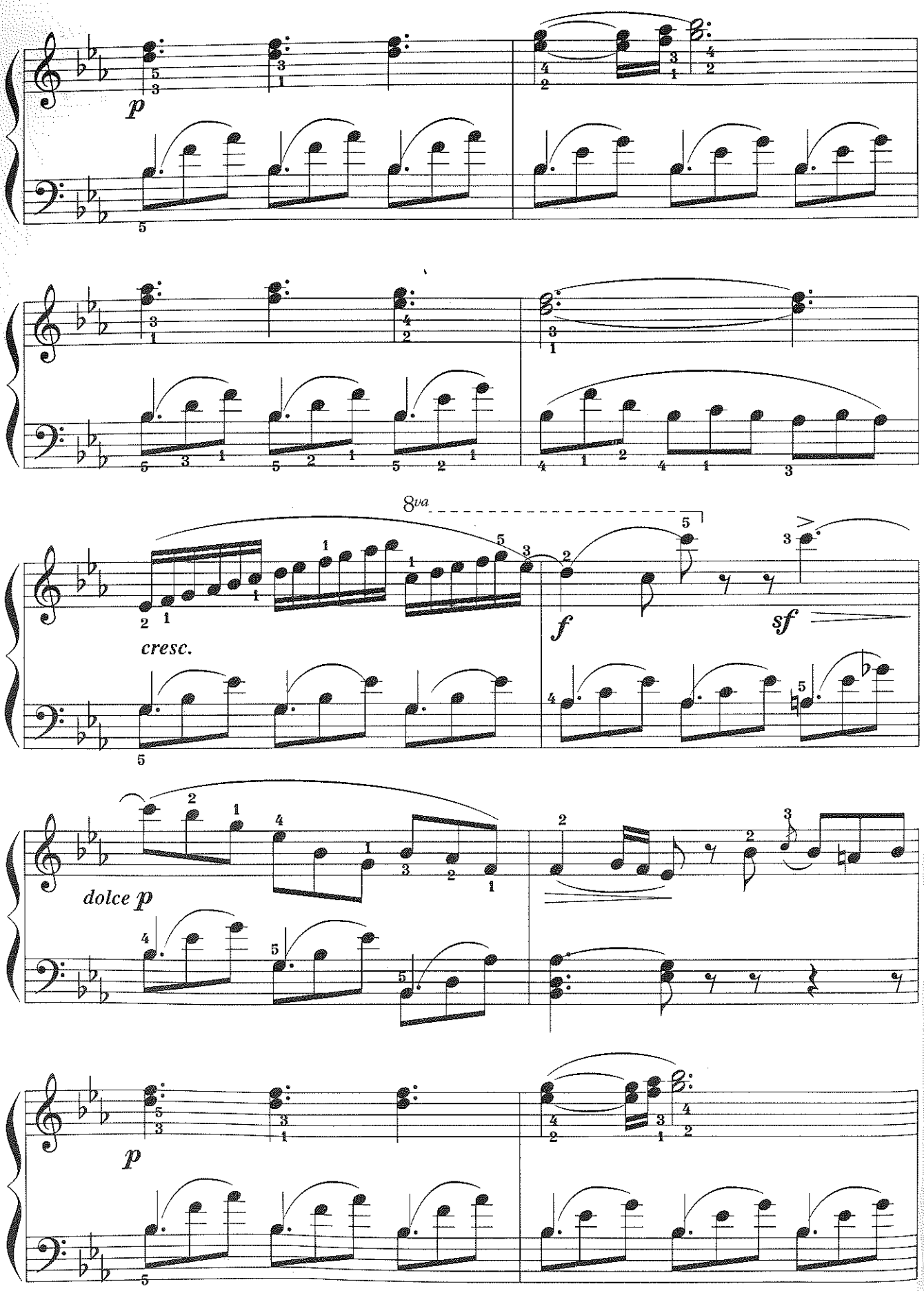
p
8va
cresc.
f
sf
dolce p
p

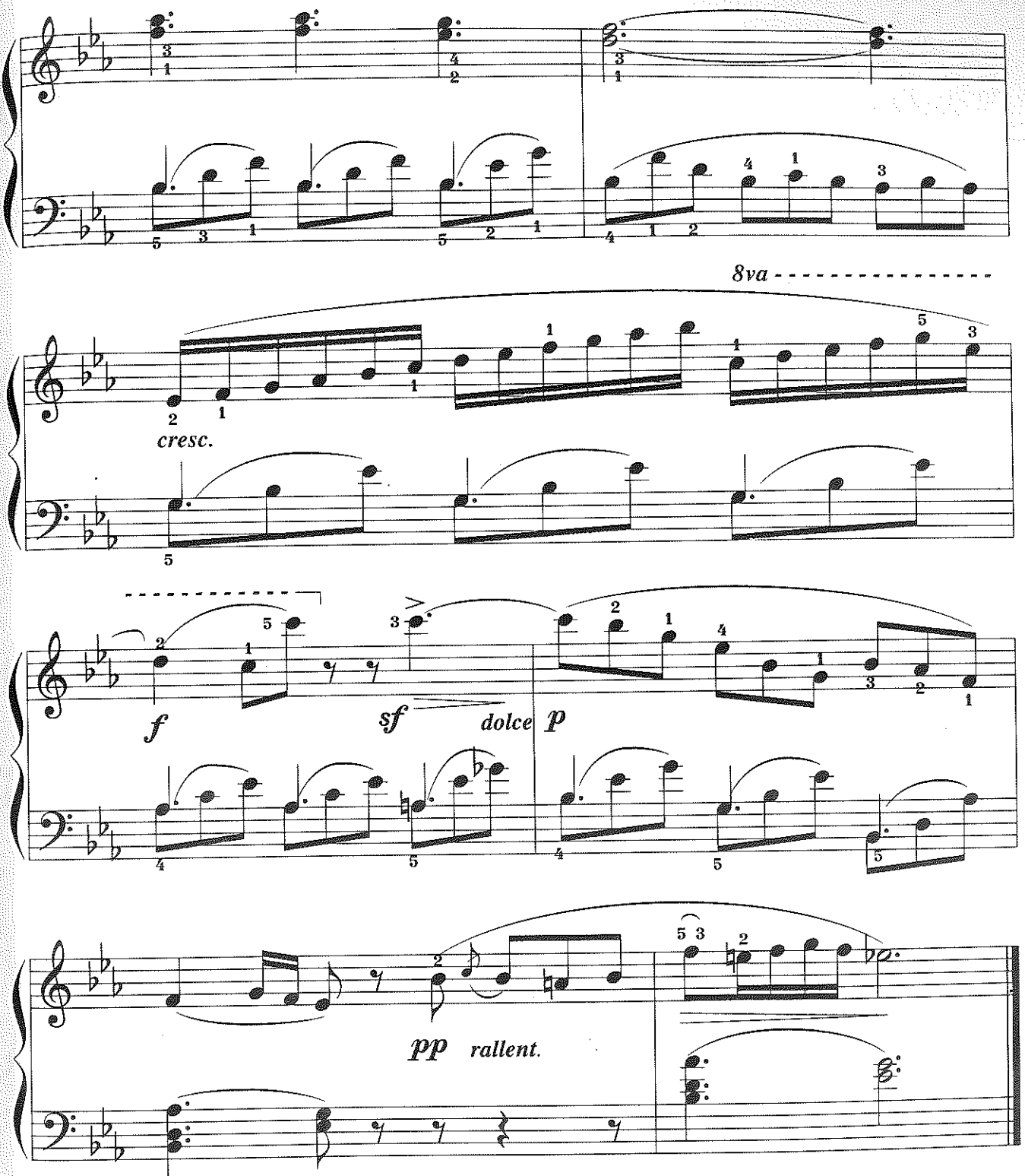

* *Chú giải:*

- **Karl Czerny** (1781-1857) là nghệ sĩ piano, nhà soạn nhạc, giáo viên dạy piano người Áo. Ông nổi tiếng với các tập sách dạy đàn piano mà trong đó có nhiều khúc luyện tập vừa có tác dụng tốt trong việc rèn luyện kỹ thuật, vừa có giai điệu khá hay và sinh động.
- ***Cantabile:*** Du dương, như hát
- ***Cresc:*** To dần, mạnh dần
- ***Dolce:*** Dịu dàng
- ***Rallent:*** Chậm lại

VALSE

Assai vivo (Rất nhanh, hoạt)

P. I. Tchaikovsky

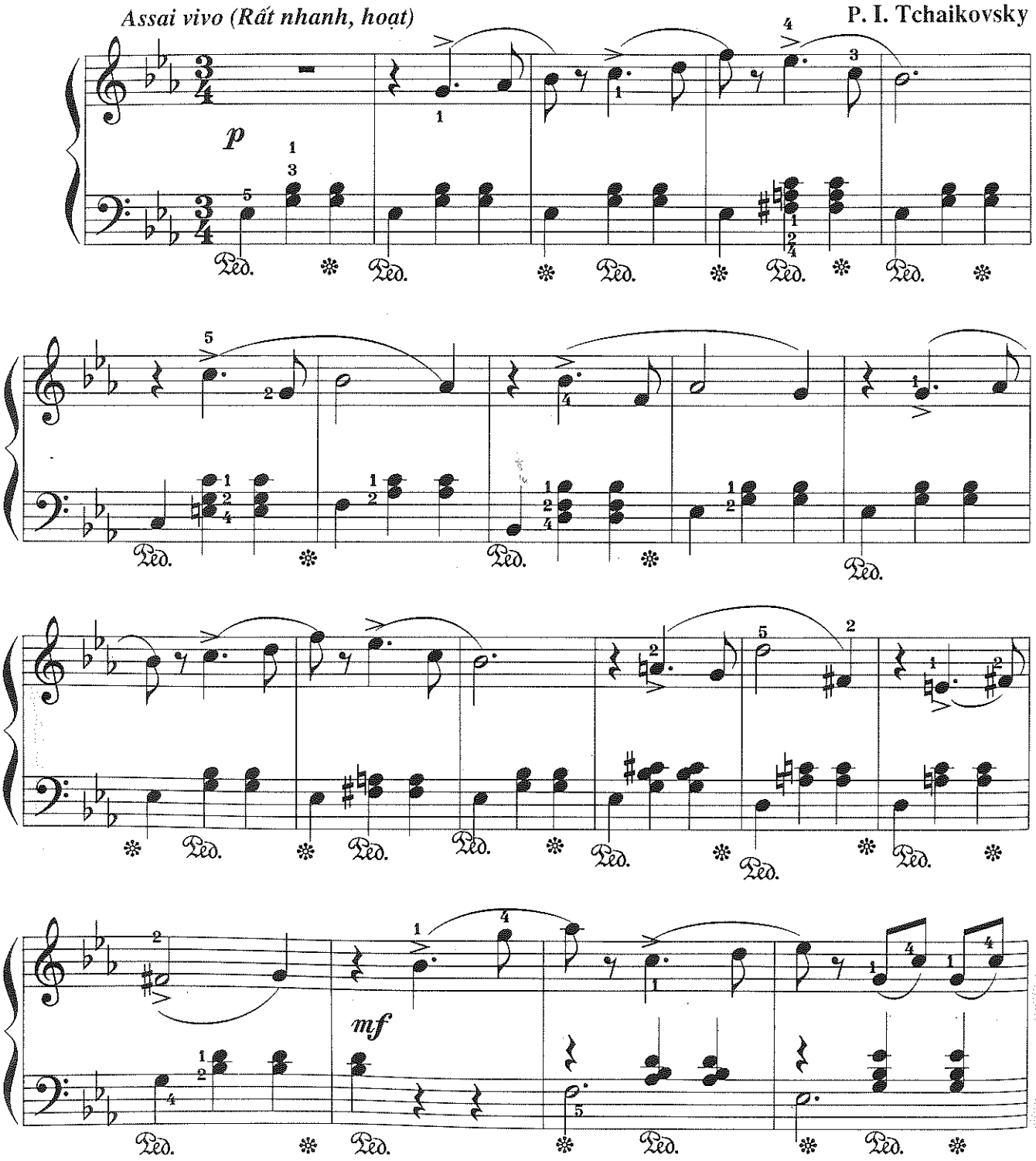

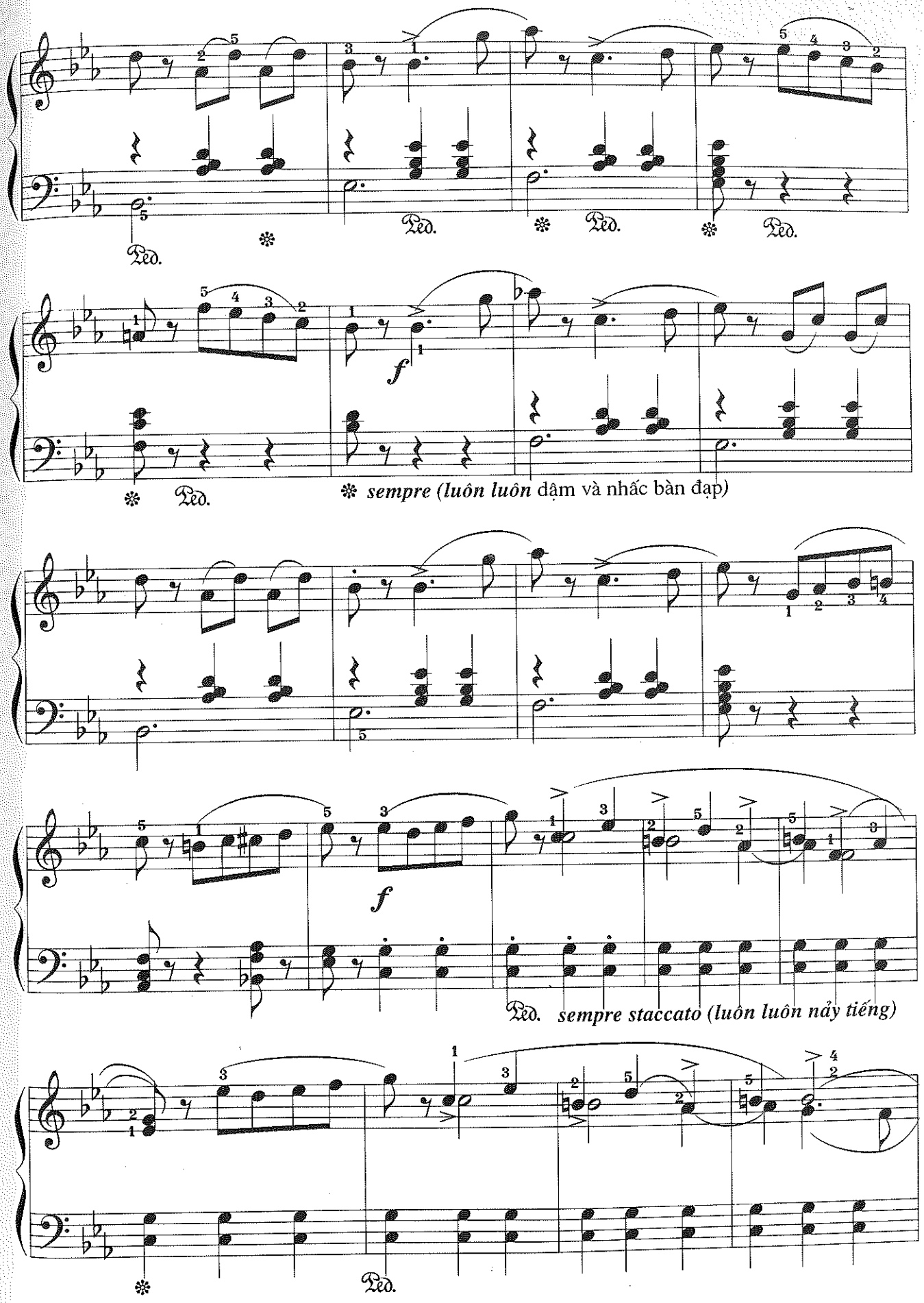
Ped.
f
sempre (luôn luôn dậm và nhấc bàn đạp)
sempre staccato (luôn luôn nảy tiếng)

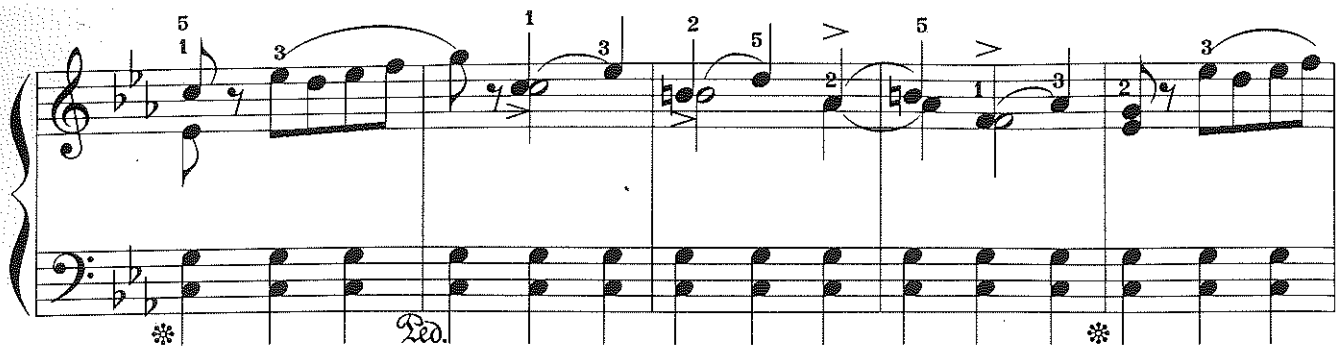

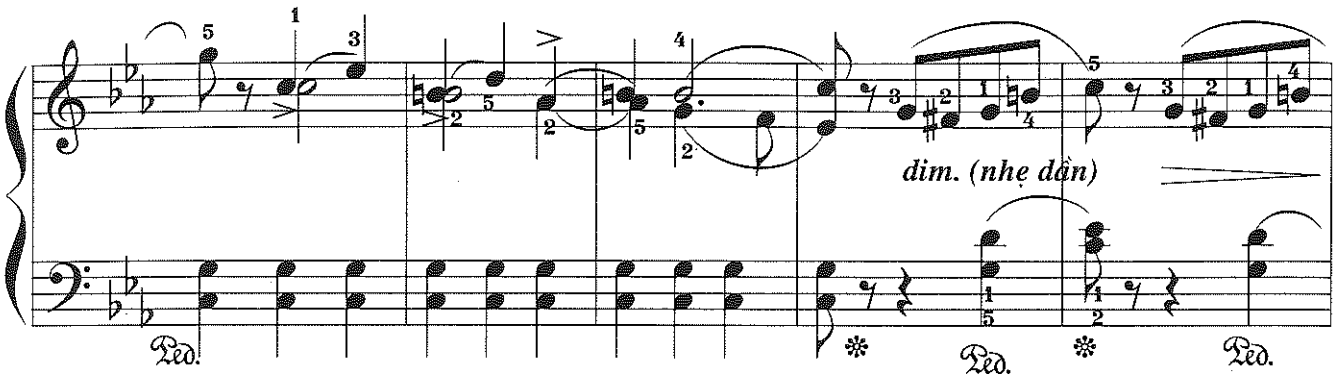
dim. (nhẹ dần)

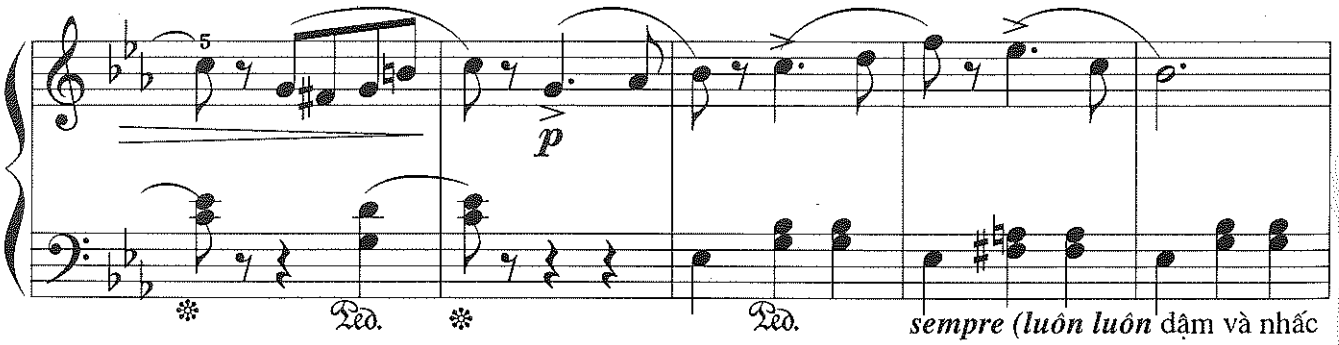
p
sempre (luôn luôn dậm và nhấc bàn đạp)

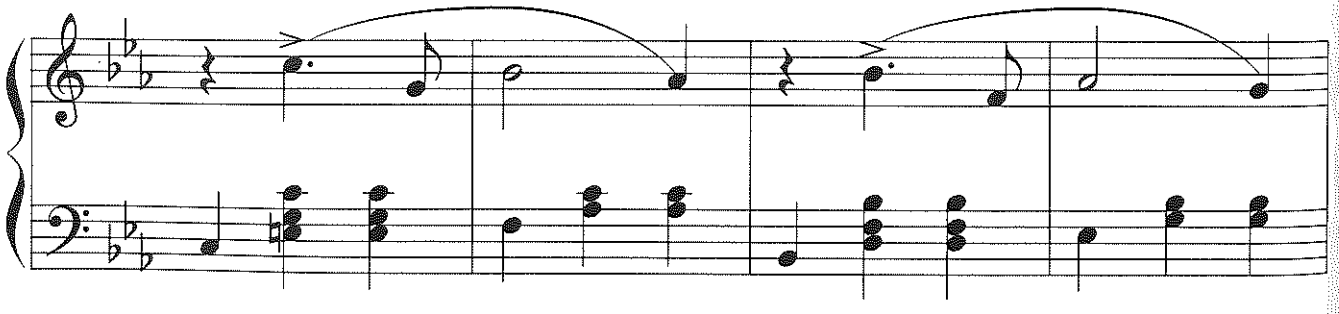

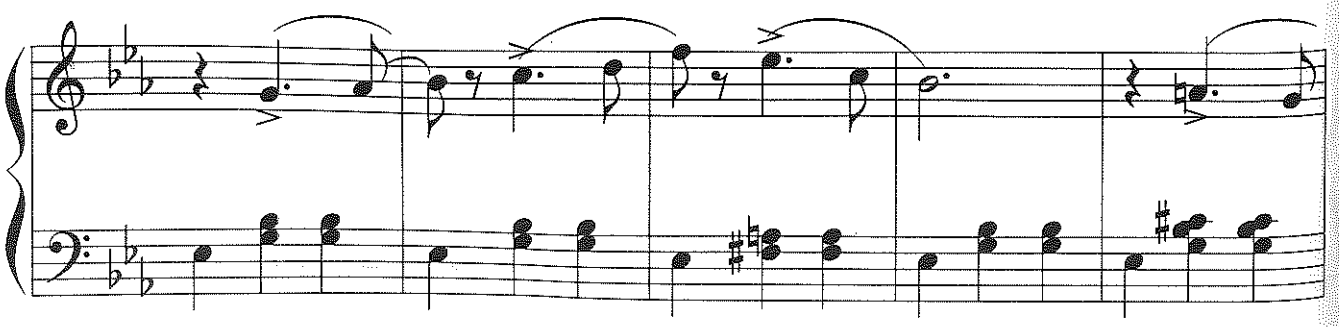

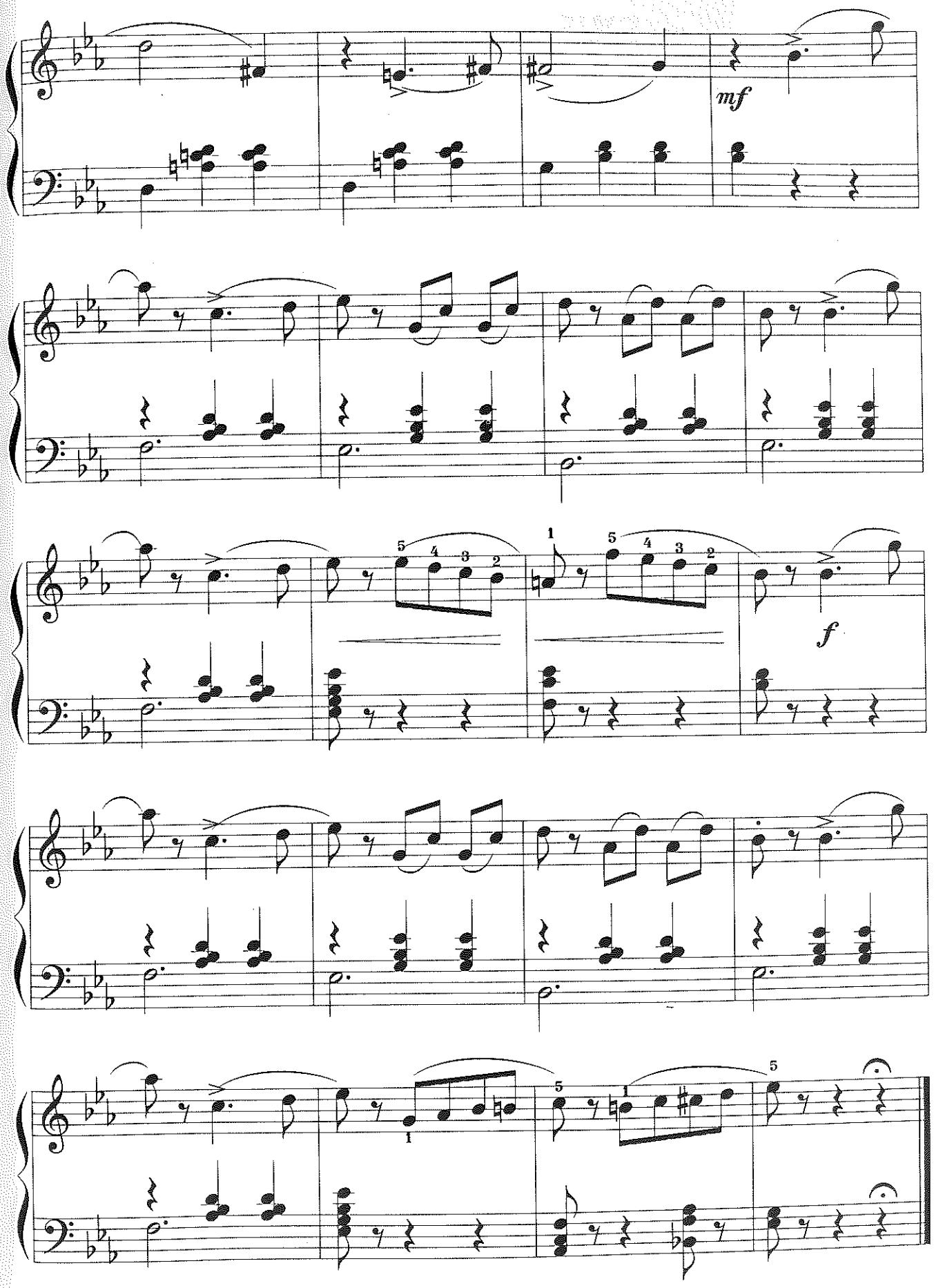
mf
f

SWEET DREAM

(Giấc mộng êm đềm)

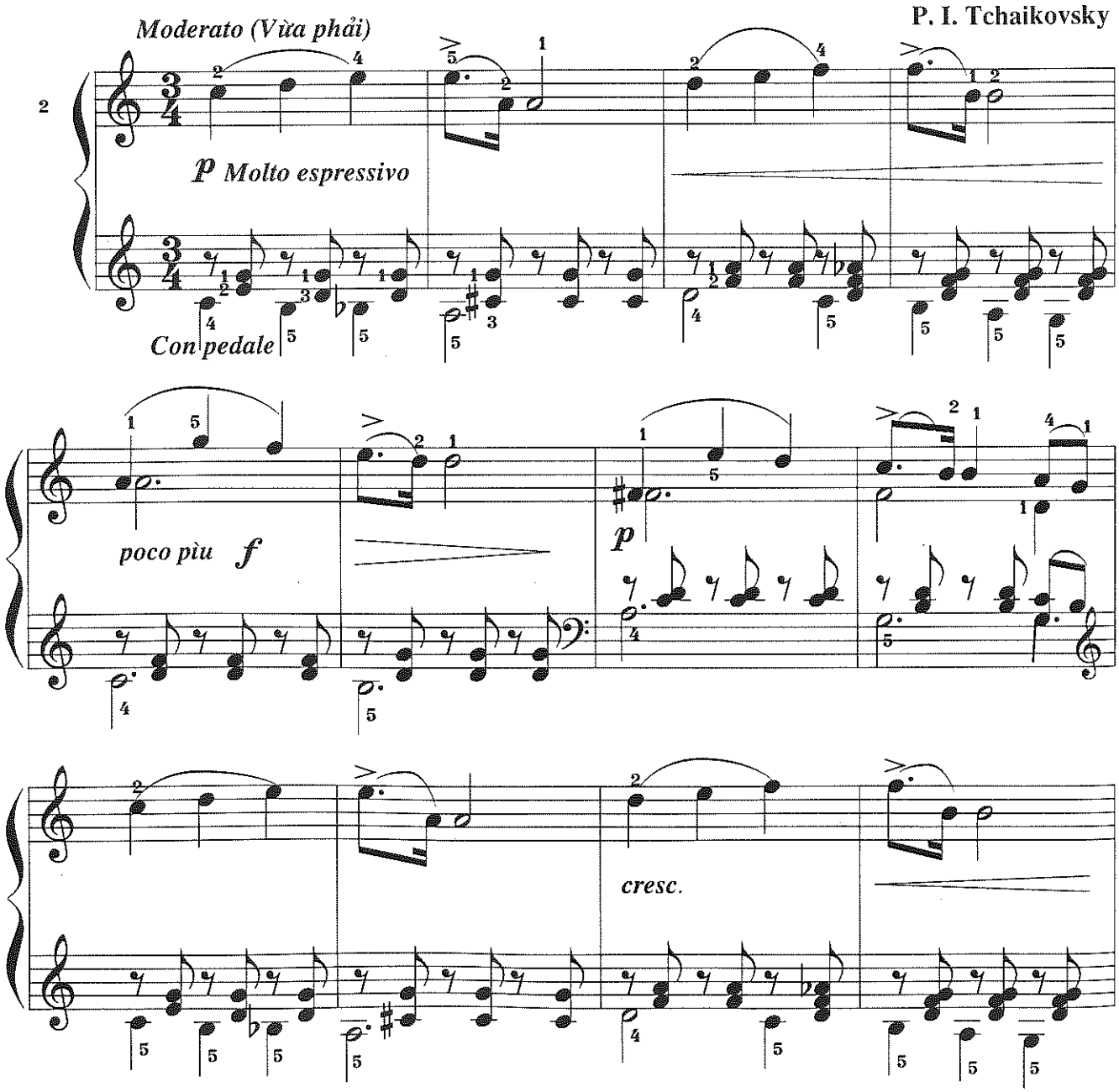

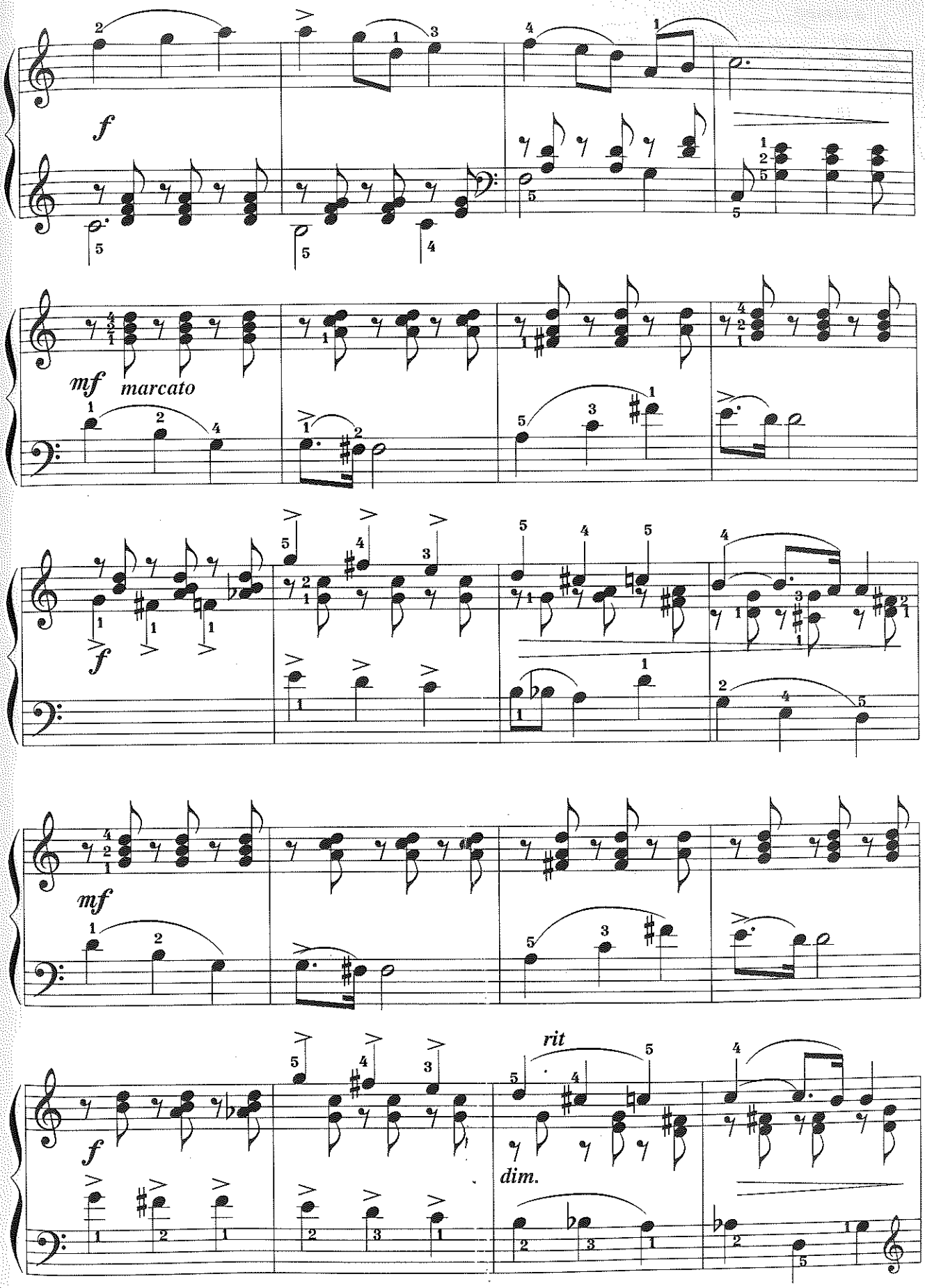
f
mf
marcato
f
mf
f
rit
dim.

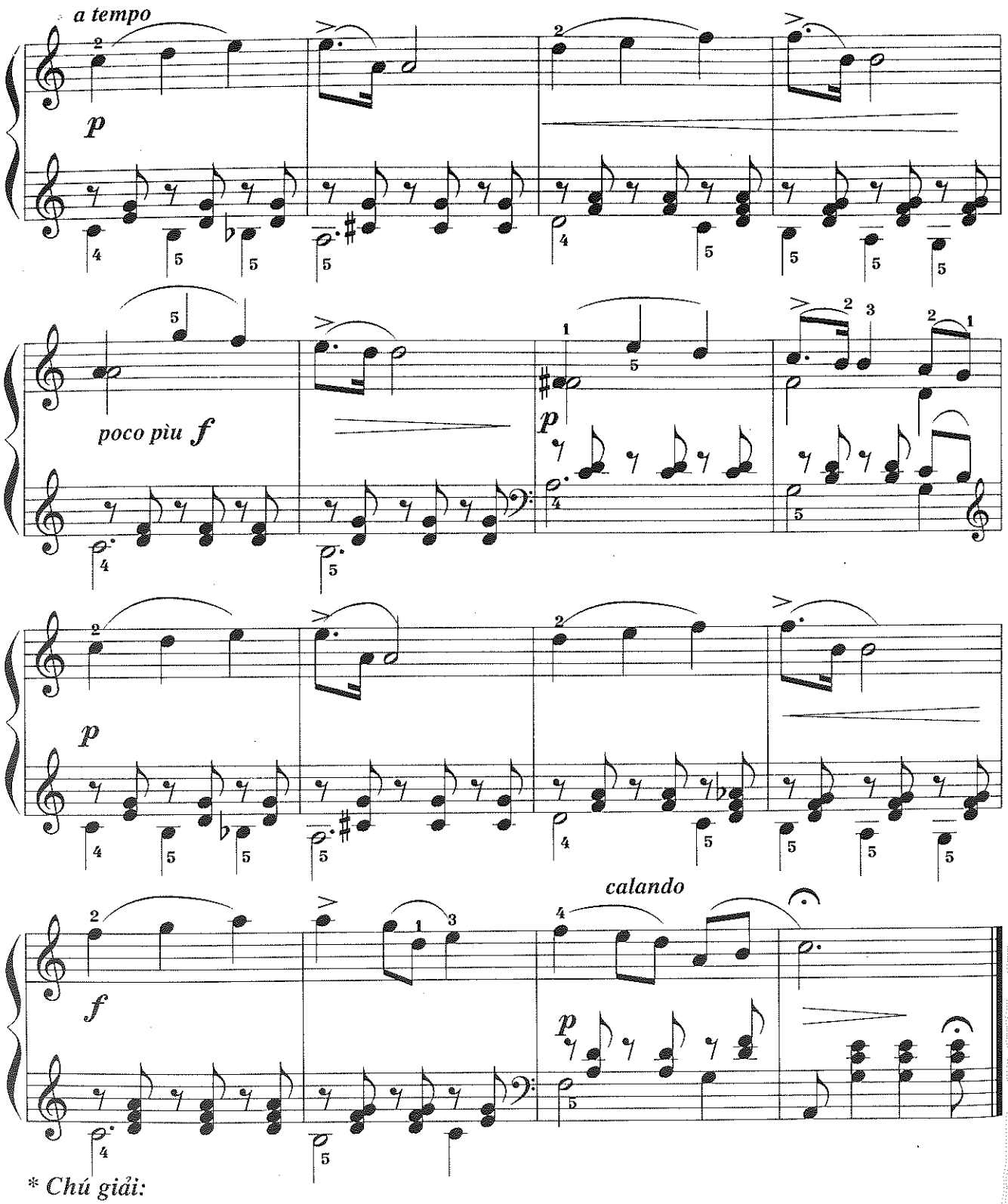

* *Chú giải:*

- **Pyotr Ilyich Tchaikovsky** (1840-1893) là nhạc sĩ sáng tác, nhà chỉ huy dàn nhạc, nhà lý luận phê bình âm nhạc nổi tiếng người Nga.
- *Molto espressivo:* Rất tình cảm
- *Con pedale:* Với bàn đạp
- *Poco più f:* Hơi mạnh một chút
- *Cresc:* To dần, mạnh dần
- *Marcato:* Dằn tiếng
- *Rit:* Kìm nhịp lại
- *A tempo:* Trở về tốc độ ban đầu
- *Dim:* Giảm dần, nhẹ dần
- *Calando:* Giảm, khẽ và chậm dần

RONDINO

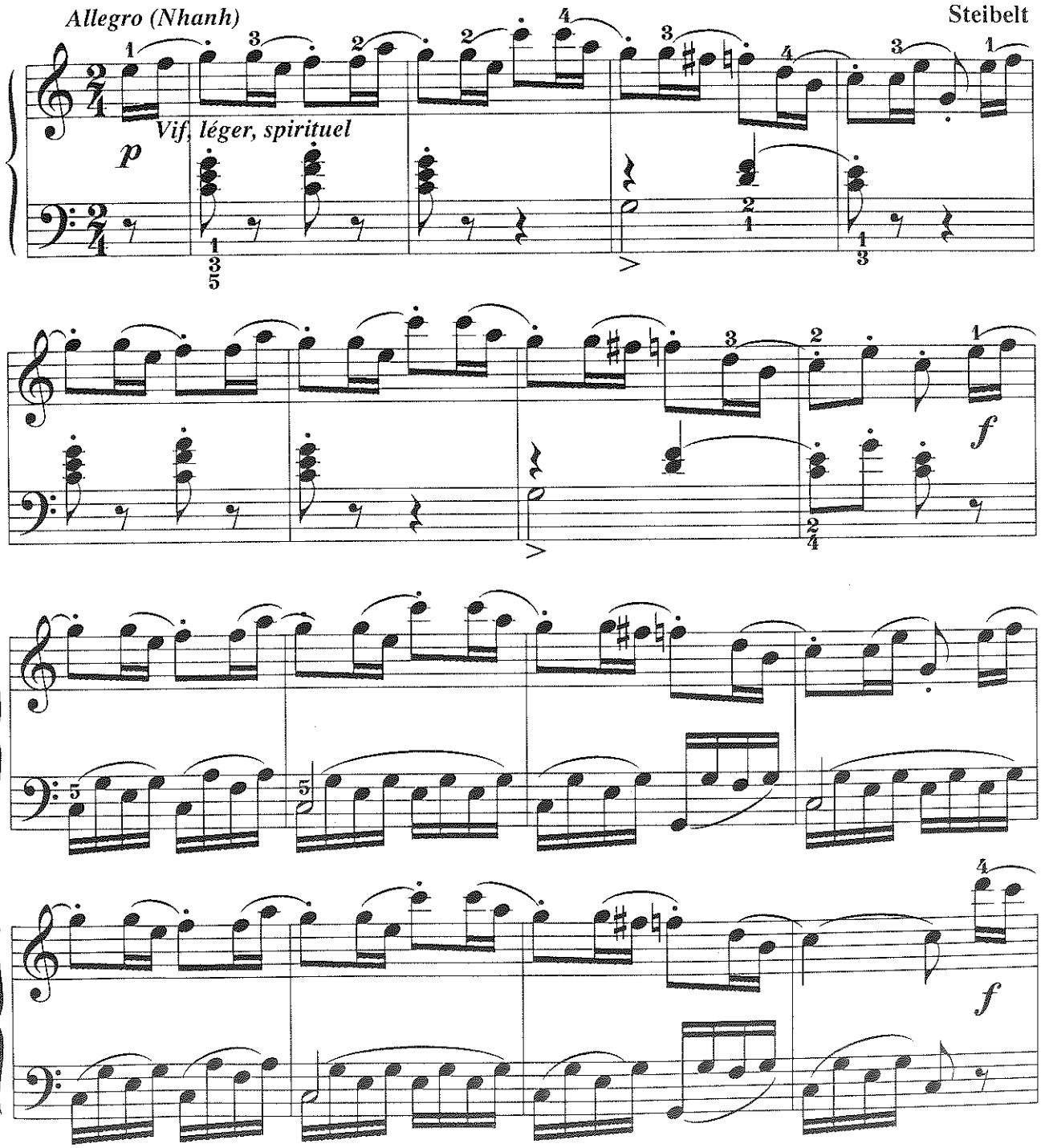

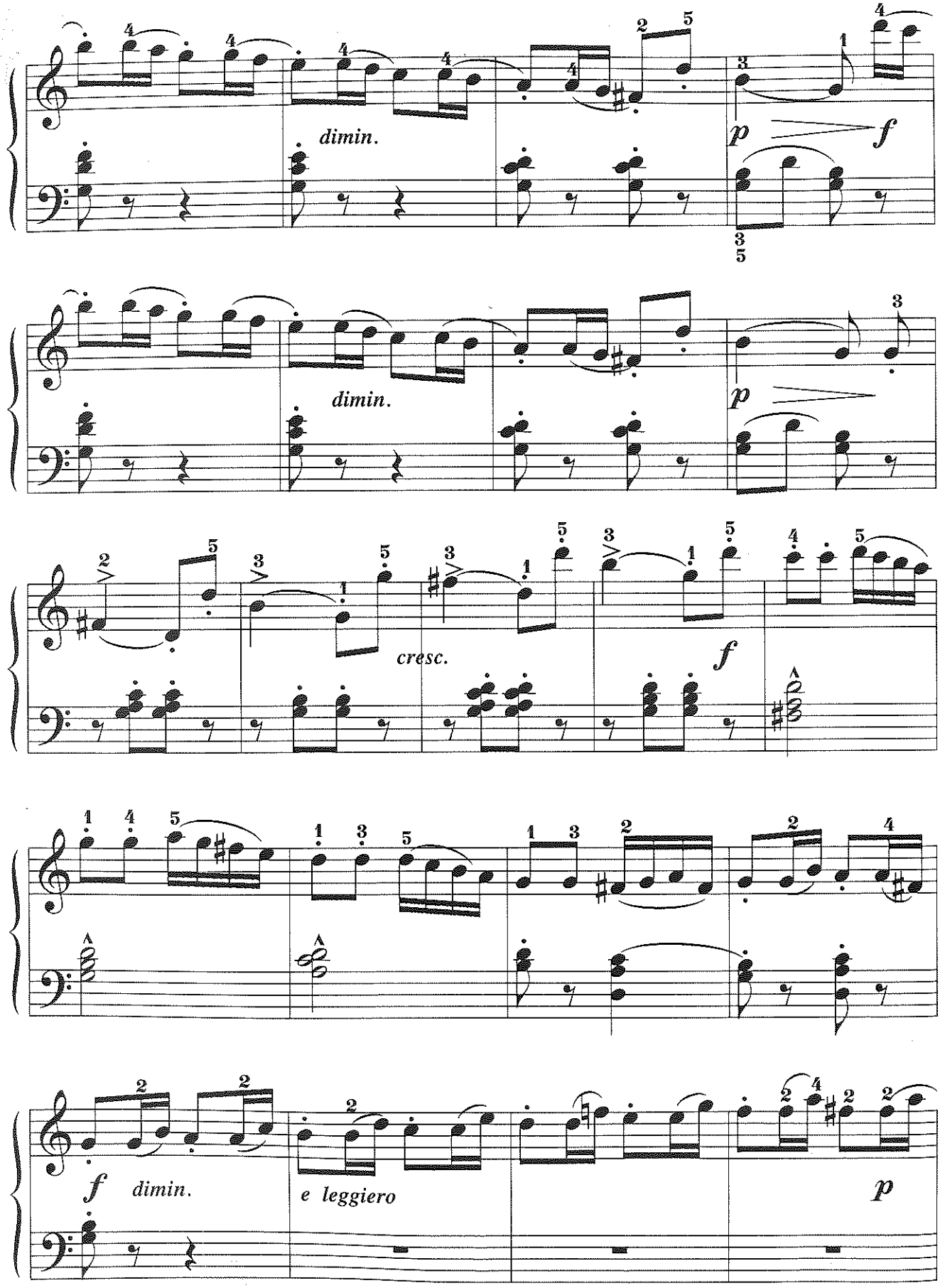
dimin.
p
f
dimin.
p
cresc.
f
f
dimin.
e leggiero
p

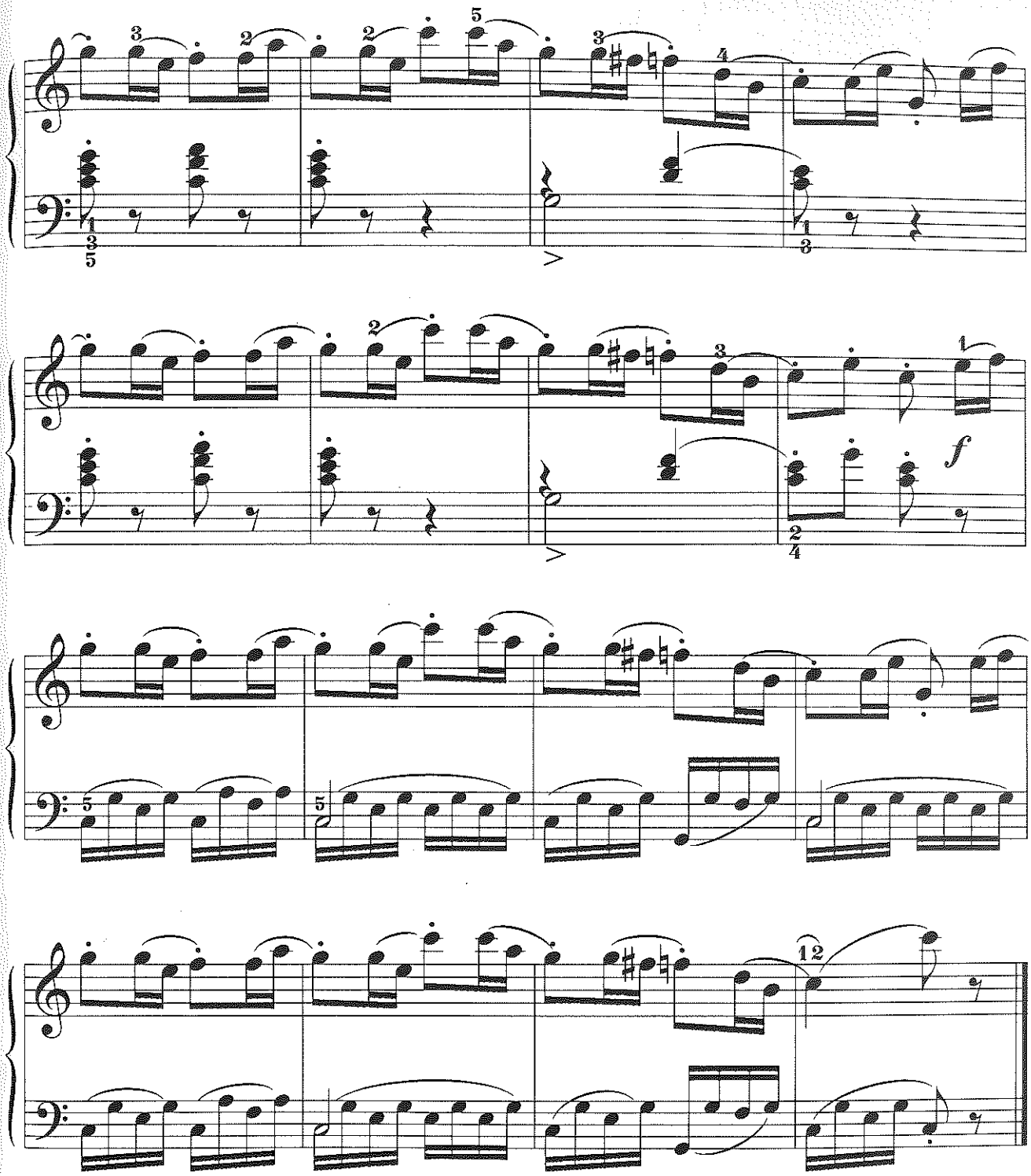

* ***Chú giải:***

- ***Vif , léger, spirituel:*** Mạnh mẽ, nhẹ nhàng, thánh thiện
- ***Dimin:*** Giảm dần, nhẹ dần
- ***Cresc:*** To dần, mạnh dần
- ***E leggiero:*** Nhẹ

MAZURKA

F. Chopin

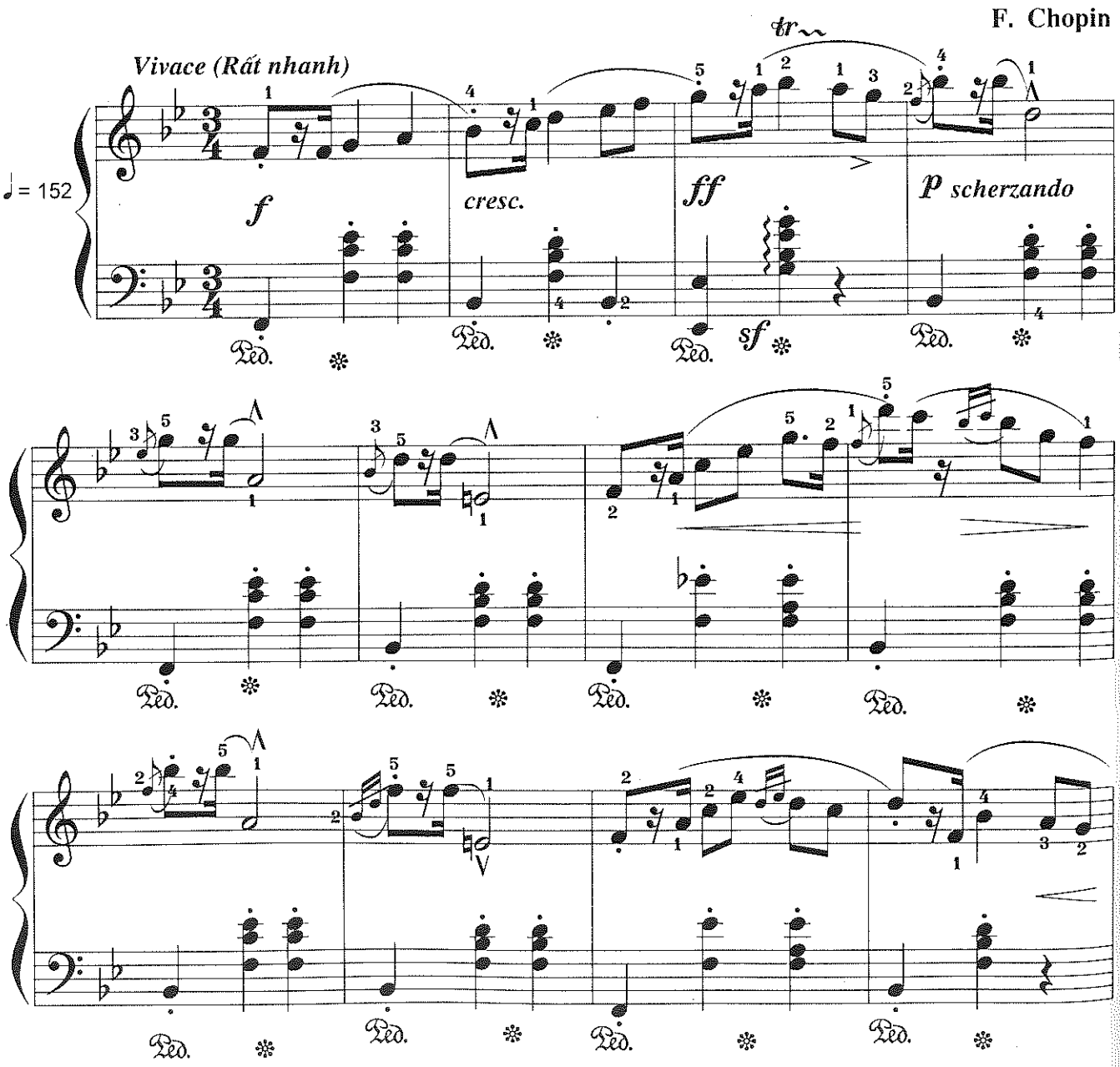

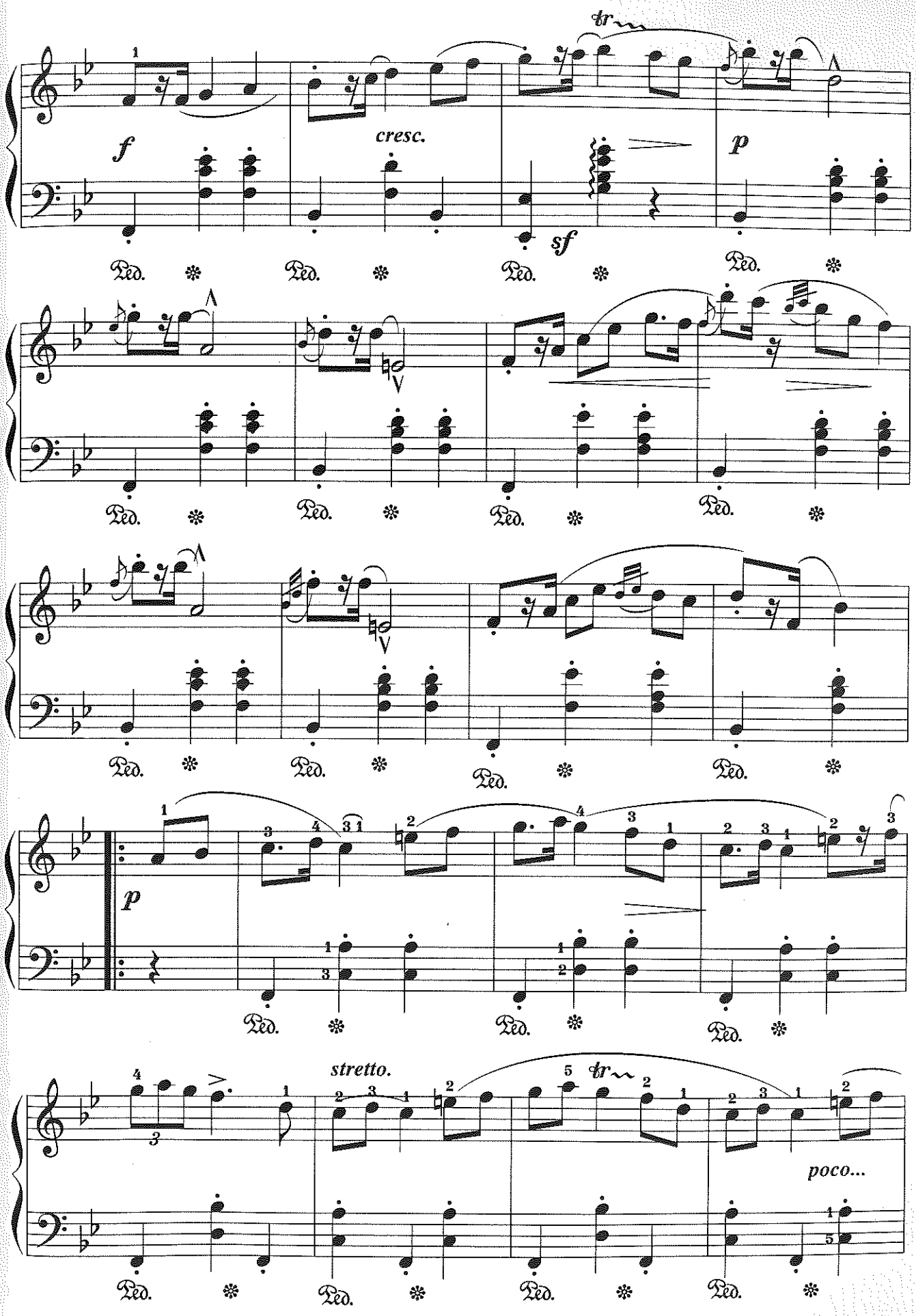
tr
f
cresc.
sf
p
Ped.
p
stretto.
tr
poco...

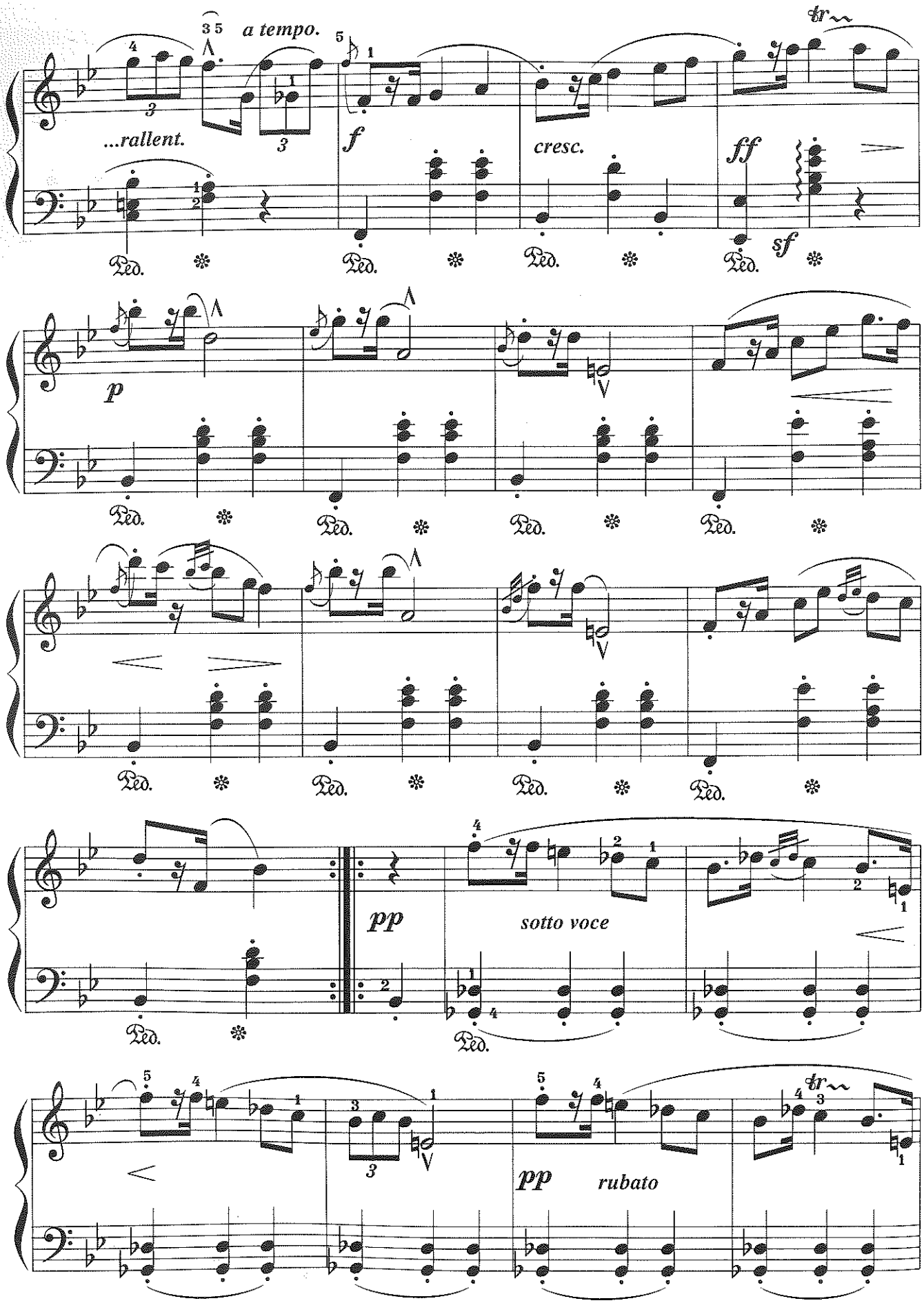
a tempo.
...rallent.
f
cresc.
ff
sf
p
pp
sotto voce
pp
rubato

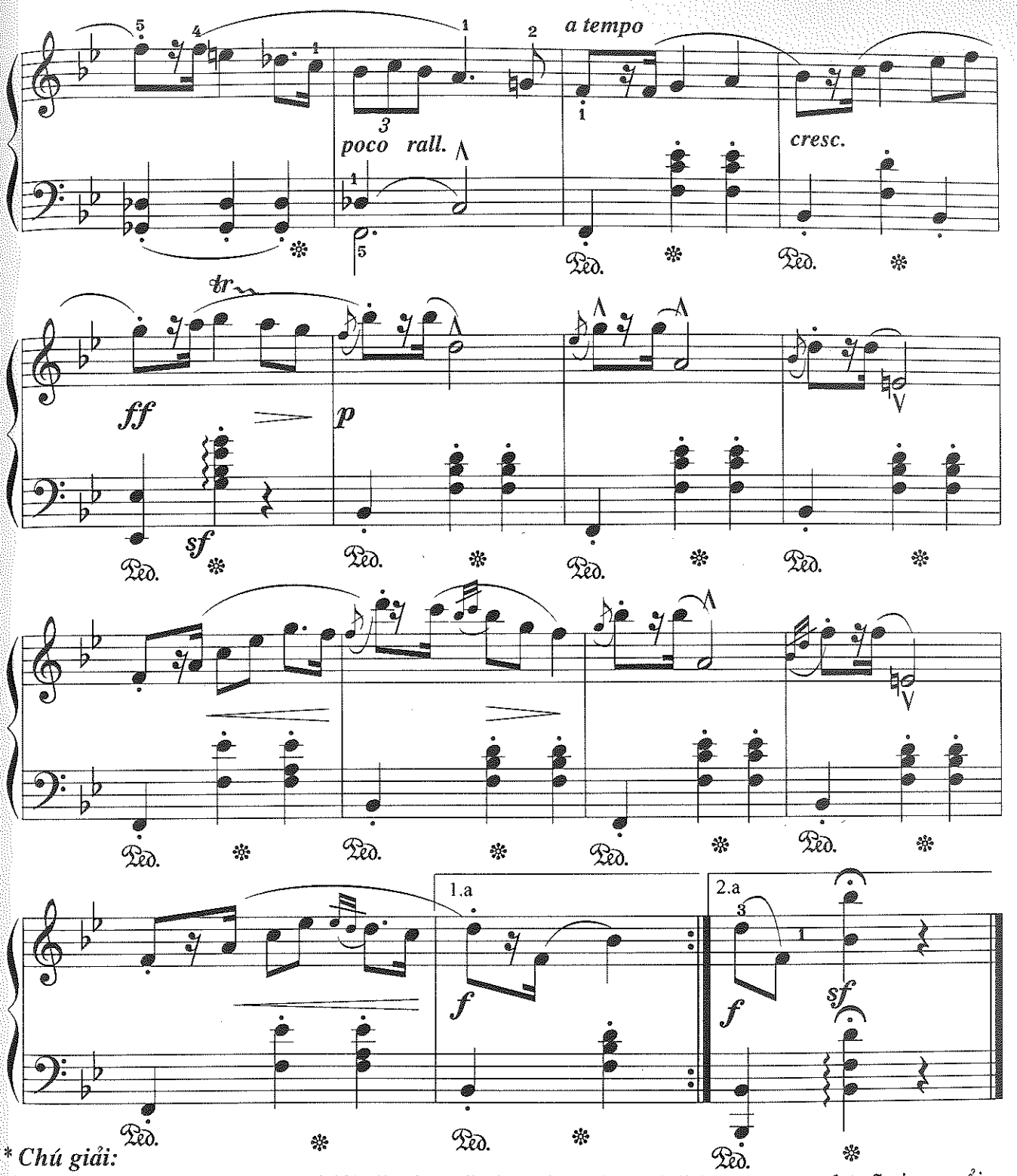

** Chú giải:*

- **Frédérich Chopin** (1810 -1849) là nhạc sĩ sáng tác trường phái lãng mạn, nghệ sĩ piano nổi tiếng người Ba Lan. Chopin sáng tác khoảng 60 bản Mazurka. Mazurka là vũ điệu gốc Ba Lan. Bản nhạc trên là Mazurka cung Si giáng trưởng.
- ***Scherzando:*** Bông đùa, hài hước
- ***Cresc:*** To dần, mạnh dần
- ***Poco rallent*** (viết tắt là ***poco rall.):*** Hơi chậm lại
- ***A tempo:*** Trở về tốc độ ban đầu
- ***Sotto voce:*** Âm lượng chỉ bằng một nửa
- ***Rubato:*** Co giãn (về nhịp độ)

NOCTURNE

)Dạ khúc)

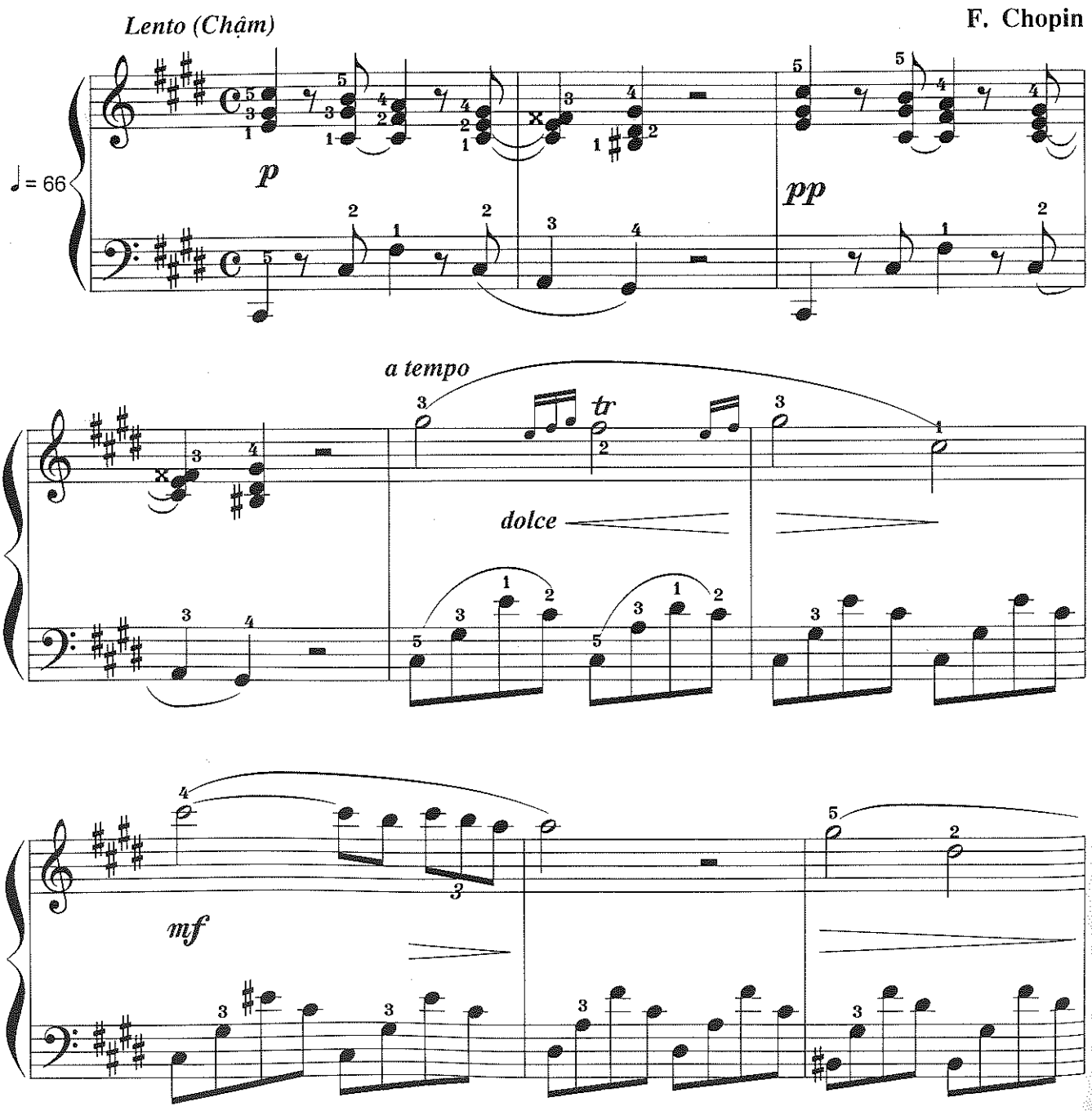

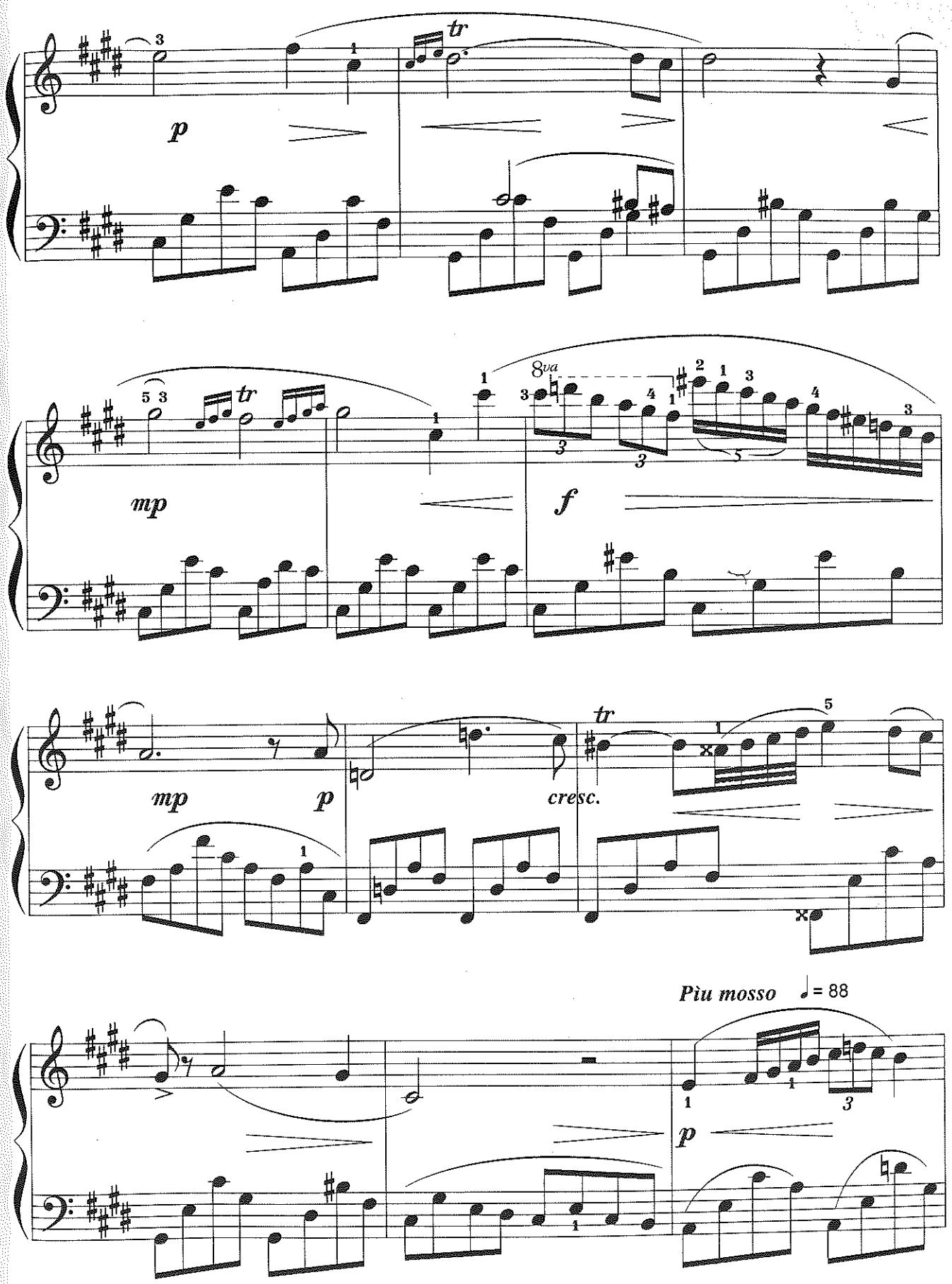
tr
p
tr
8va
mp
f
mp
p
tr
cresc.
Più mosso ♩= 88
p

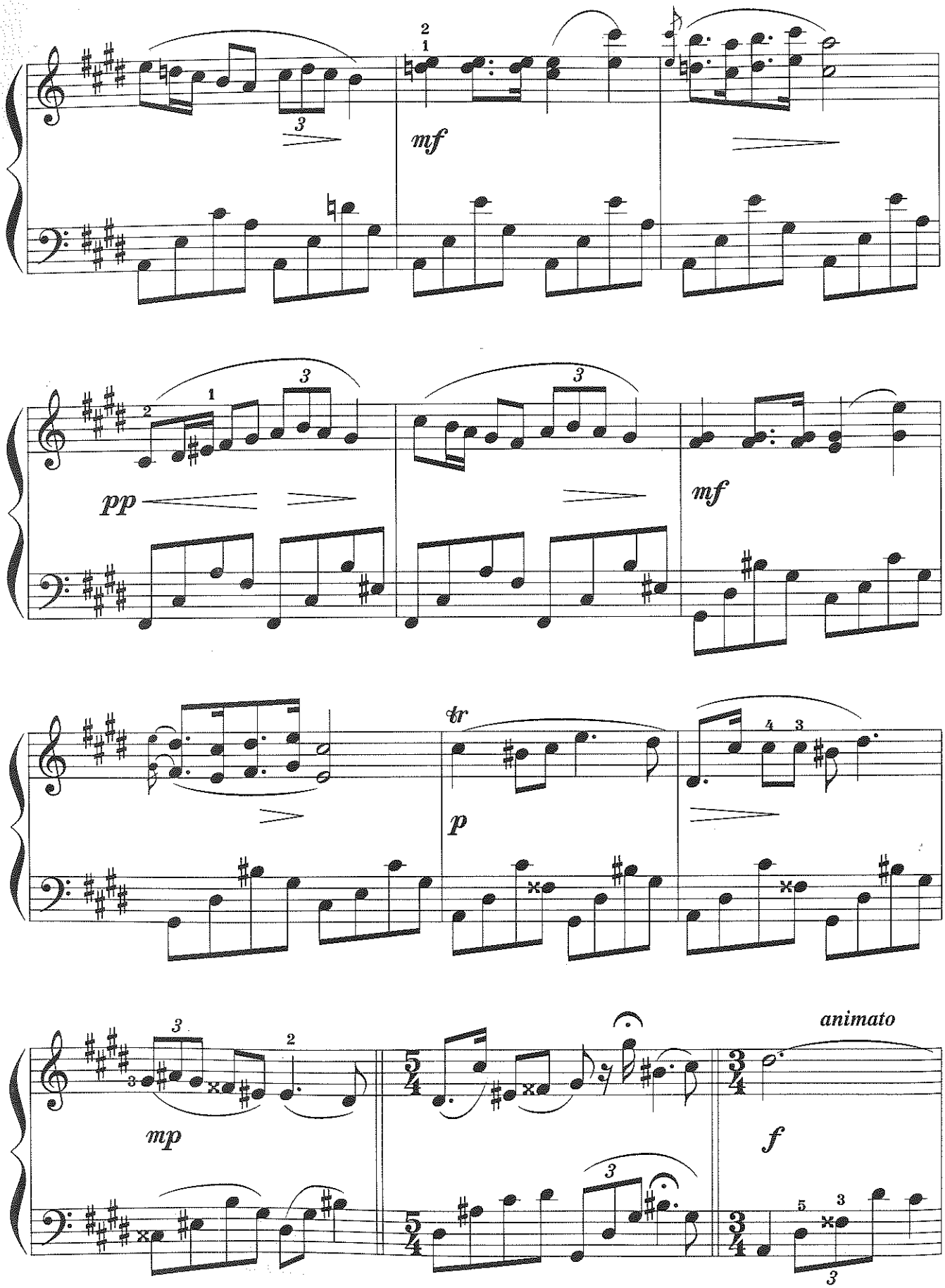
mf
pp
mf
tr
p
mp
animato
f

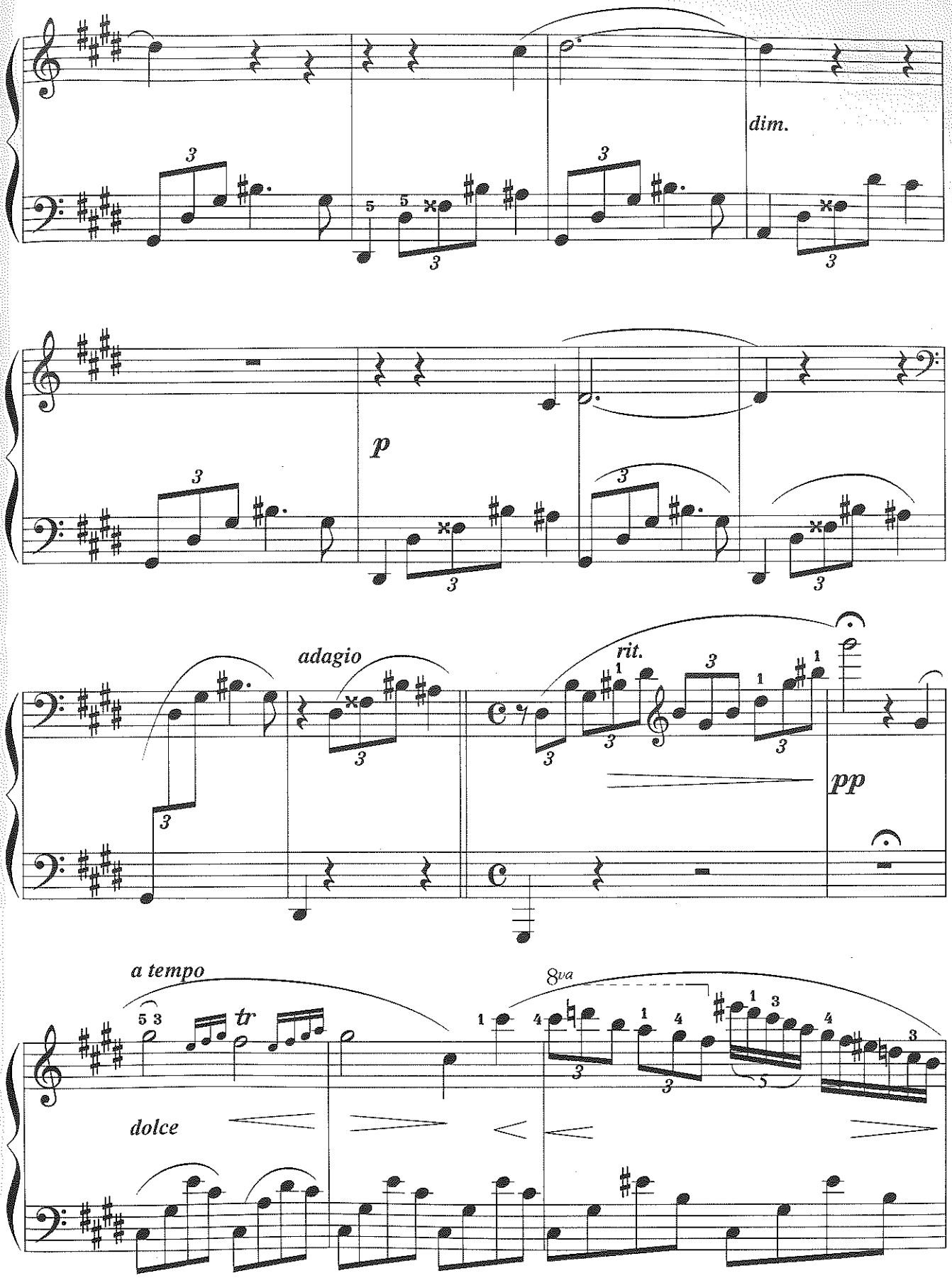
dim.
p
adagio
rit.
pp
a tempo
tr
8va
dolce

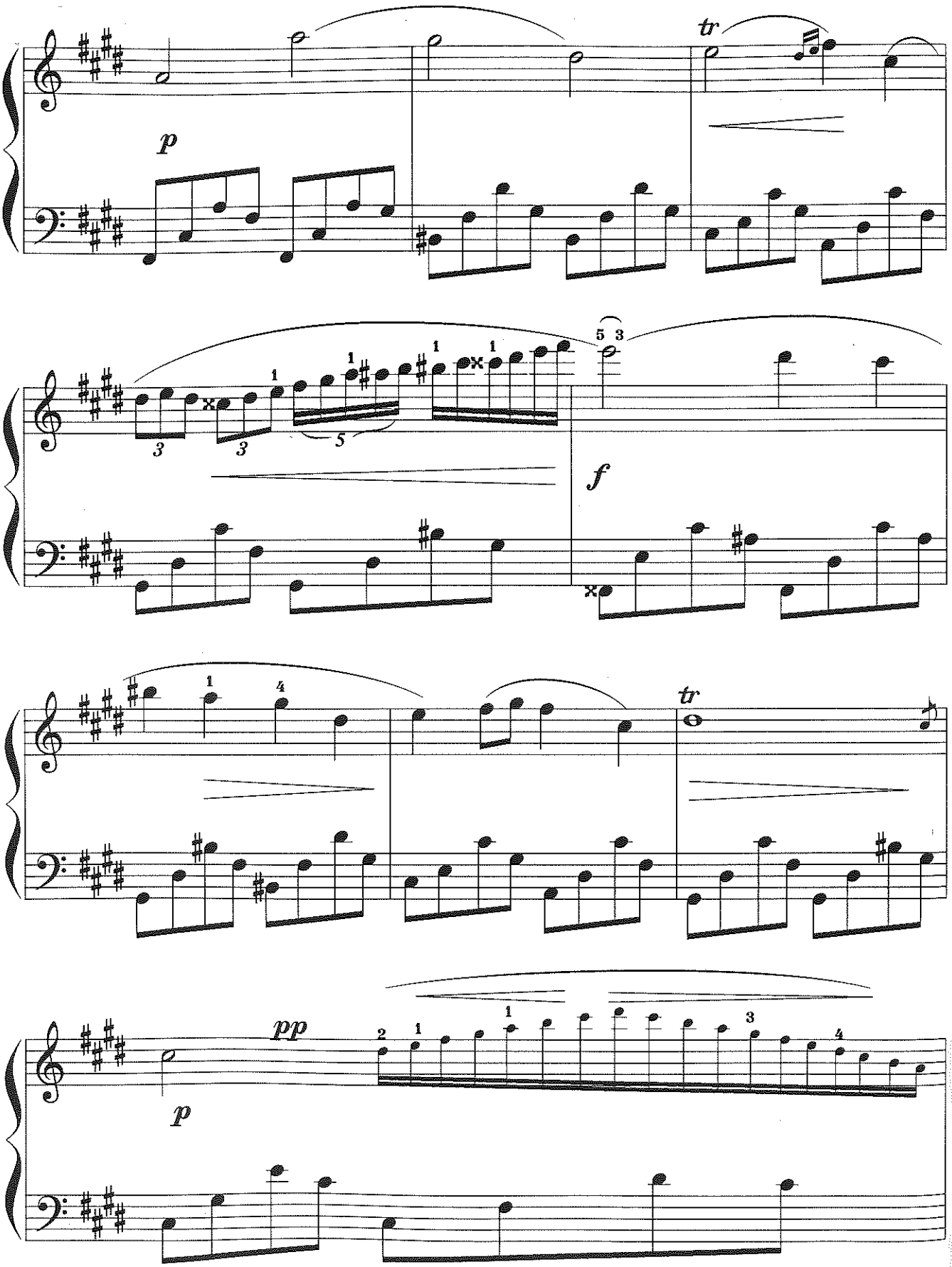
tr
p
f
tr
pp
p

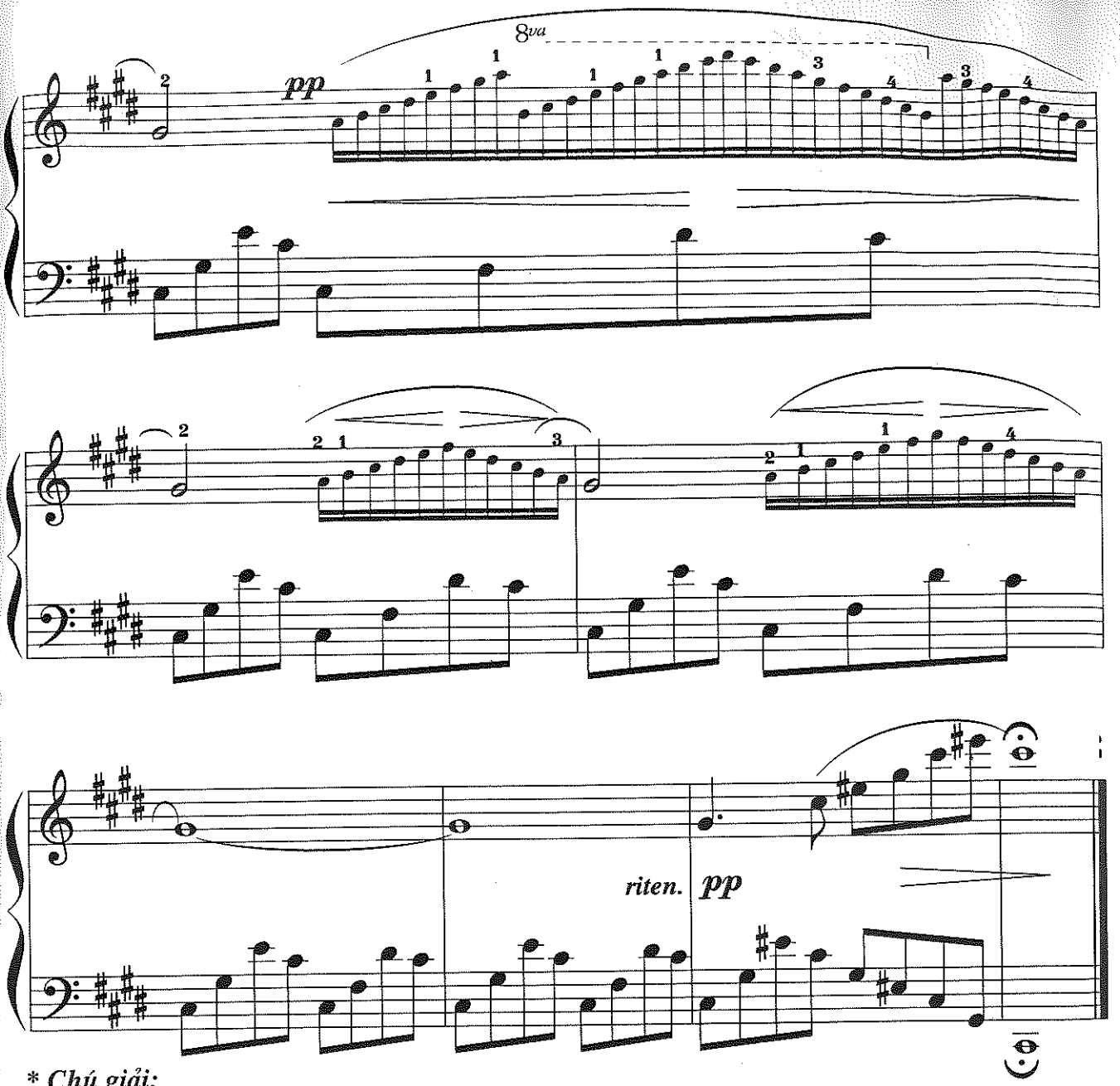

** Chú giải:*

- Đây là bản dạ khúc cung Đô thăng thứ. Tác phẩm được xuất bản sau khi tác giả đã qua đời (posthume)
- ***Dolce:*** Dịu dàng
- ***Rit:*** Kìm nhịp lại
- ***A tempo:*** Trở về tốc độ ban đầu
- ***Cresc:*** To dần, mạnh dần
- ***Più mosso:*** Hơi chuyển động hơn
- ***Animato:*** Hoạt động
- ***Dim:*** Giảm dần, nhẹ dần
- ***Adagio:*** Chậm
- ***Riten:*** Kìm nhịp lại

MOMENT MUSIEAL

(Khoảnh khắc âm nhạc)

Allegretto moderato (Nhanh vừa)

F. Schubert

♩= 92

p

p

Ped. ✻ Ped. ✻ Ped. ✻

sf

p

Ped. ✻ Ped. ✻

pp

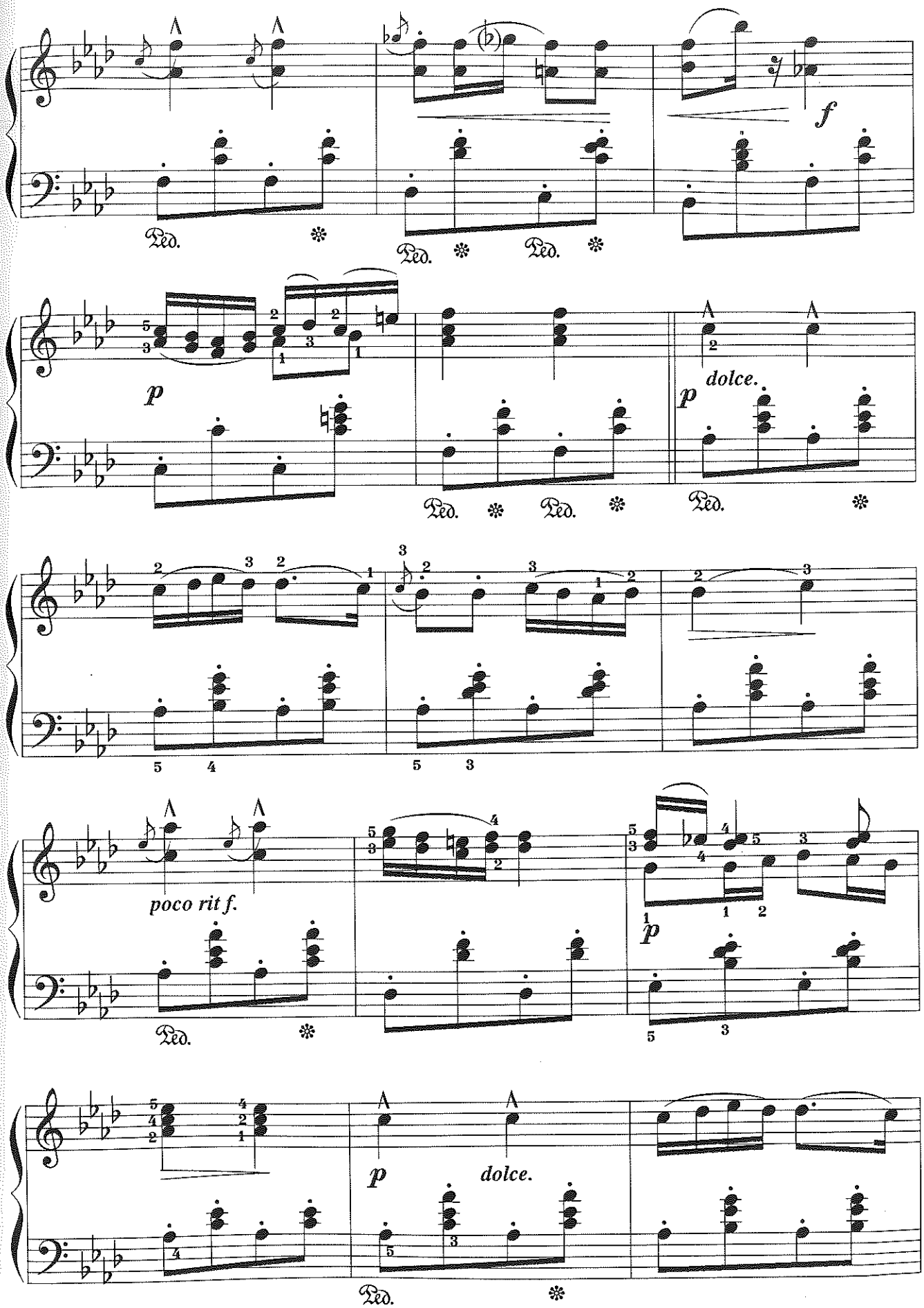
f
p
dolce.
p
poco rit f.
p
p
dolce.

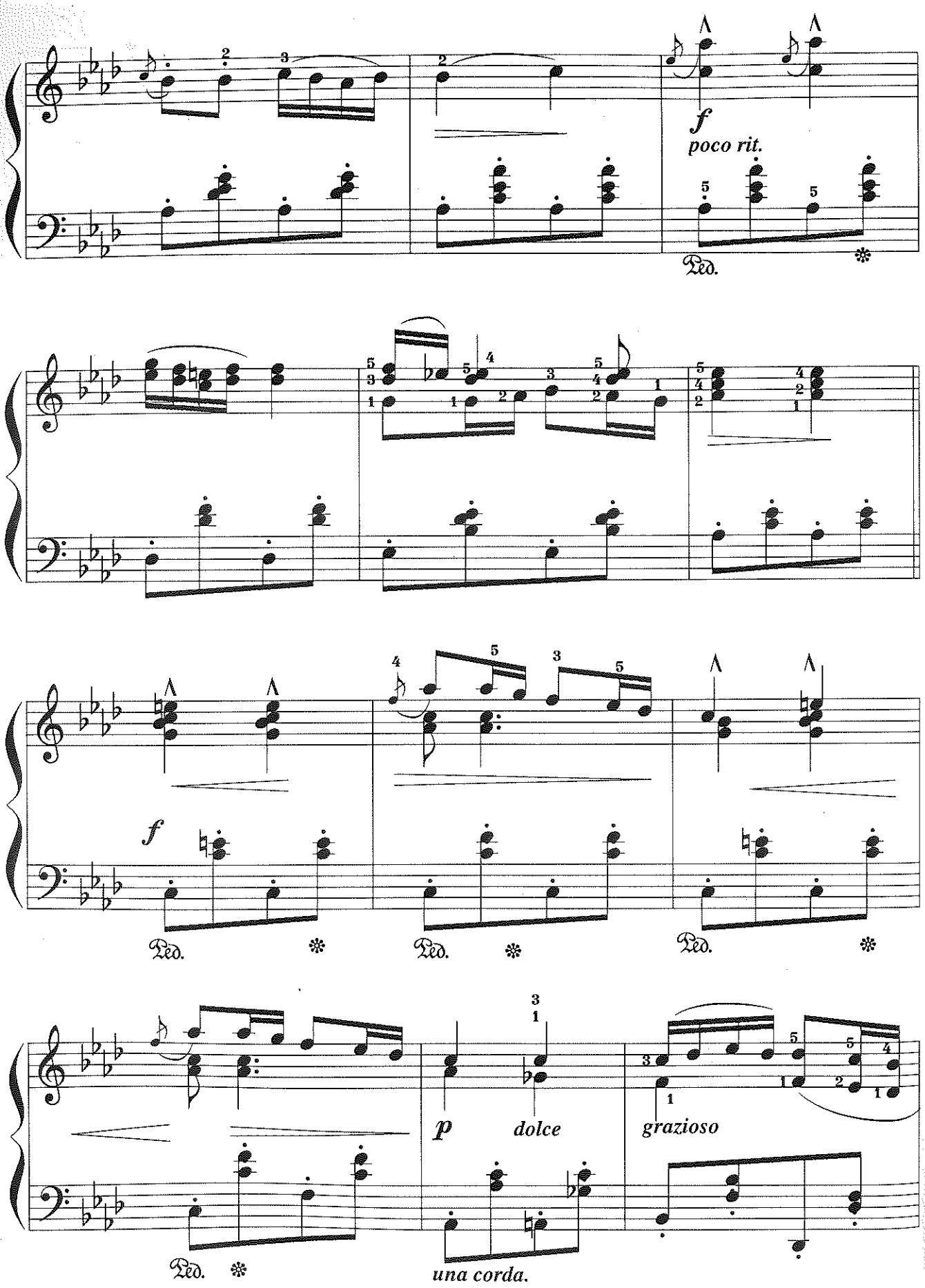
f
poco rit.
Ped.
f
Ped.
Ped.
Ped.
p
dolce
grazioso
Ped.
una corda.

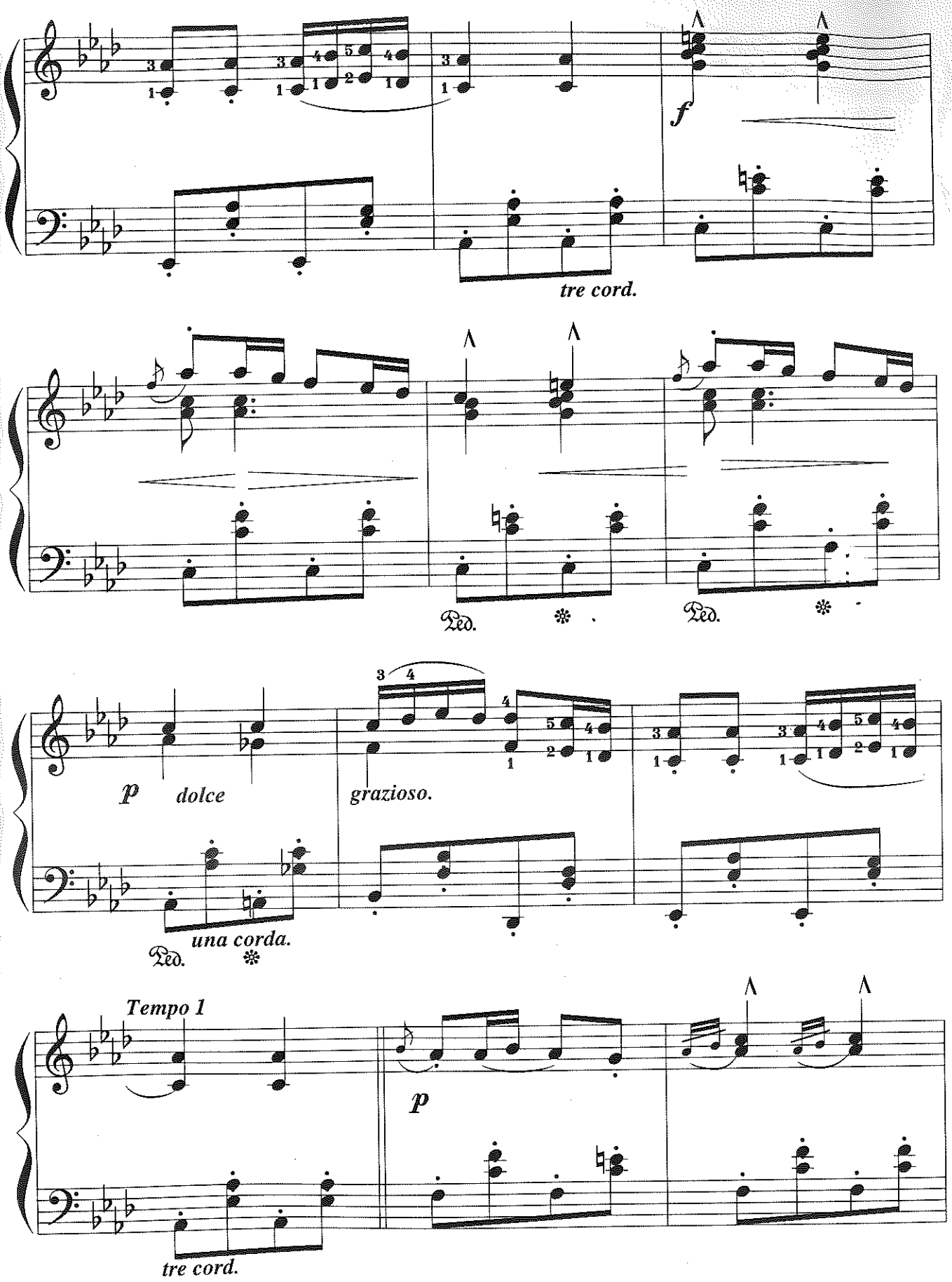
f
tre cord.
Ped.
Ped.
p dolce
grazioso.
una corda.
Ped.
Tempo 1
p
tre cord.

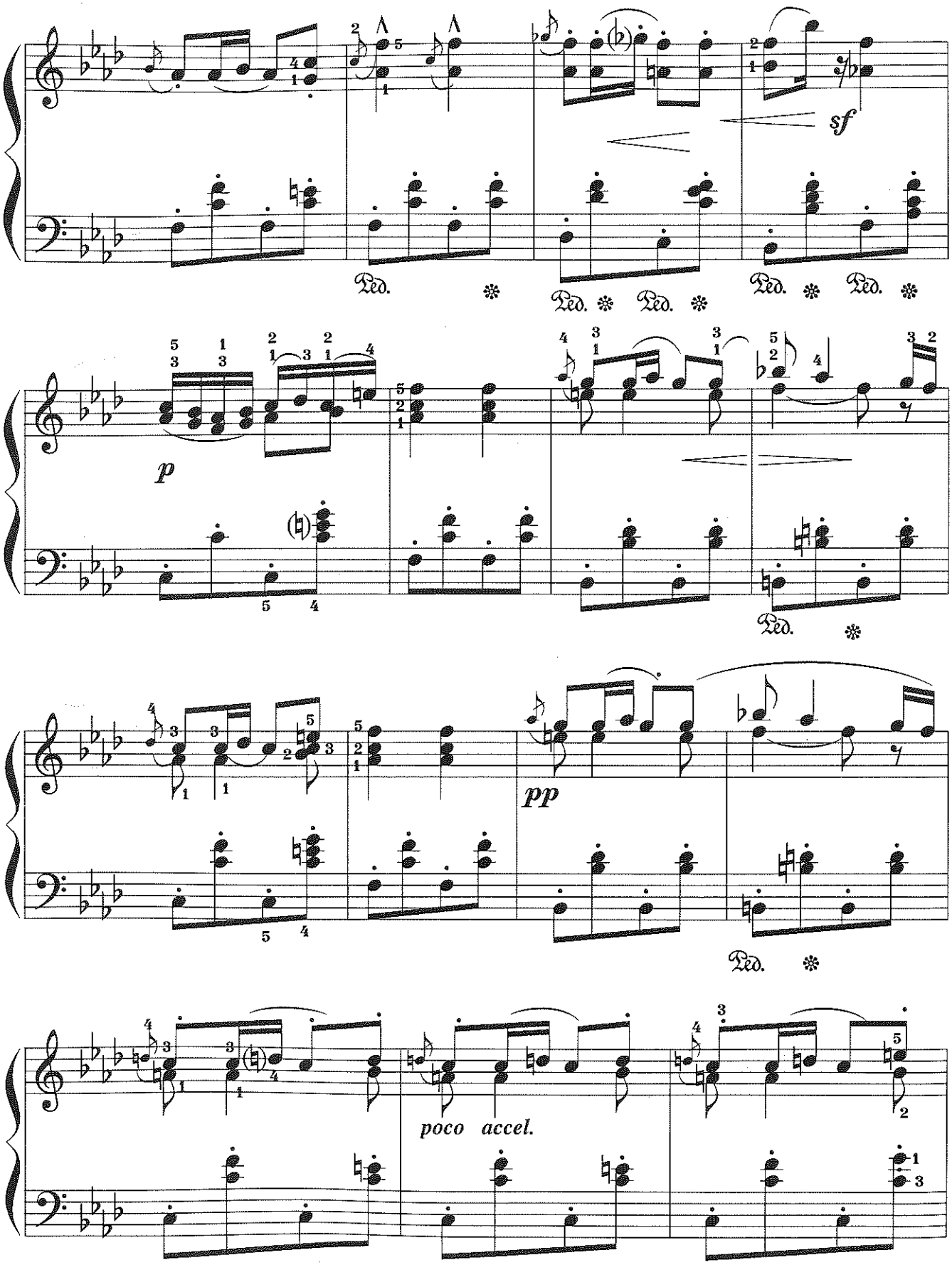
sf
Ped.
p
pp
poco accel.

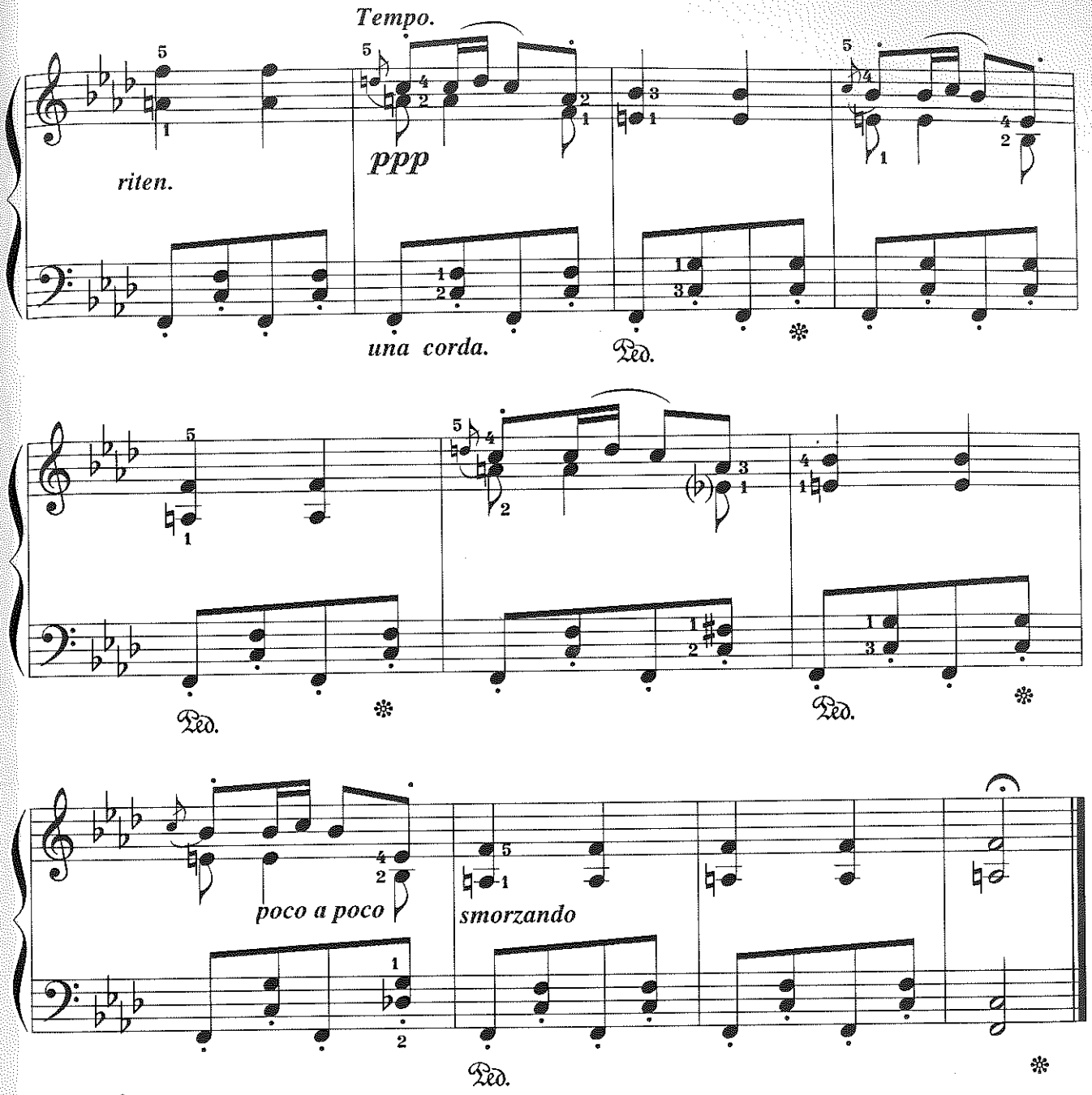

* *Chú giải:*

- **Franz Schubert:** (1797 - 1828) là nhạc sĩ trường phái lãng mạn nổi tiếng người Áo.
- ***Dolce:*** Dịu dàng
- ***Poco rit f:*** Hơi kìm nhịp
- ***Grazioso:*** Duyên dáng
- ***Una corda:*** Dậm vào bàn đạp trái (để giảm âm lượng và hơi dần tiếng)
- ***Tre cord:*** Bỏ bàn đạp trái
- ***Tempo 1 = A tempo:*** Trở về tốc độ ban đầu
- ***Poco accel:*** Hơi nhanh dần
- ***Riten:*** Kìm nhịp lại
- ***Poco a poco smorzando:*** Dần dần lịm dần

SONATINE

(Bản xô-nát nhỏ)

CHƯƠNG I

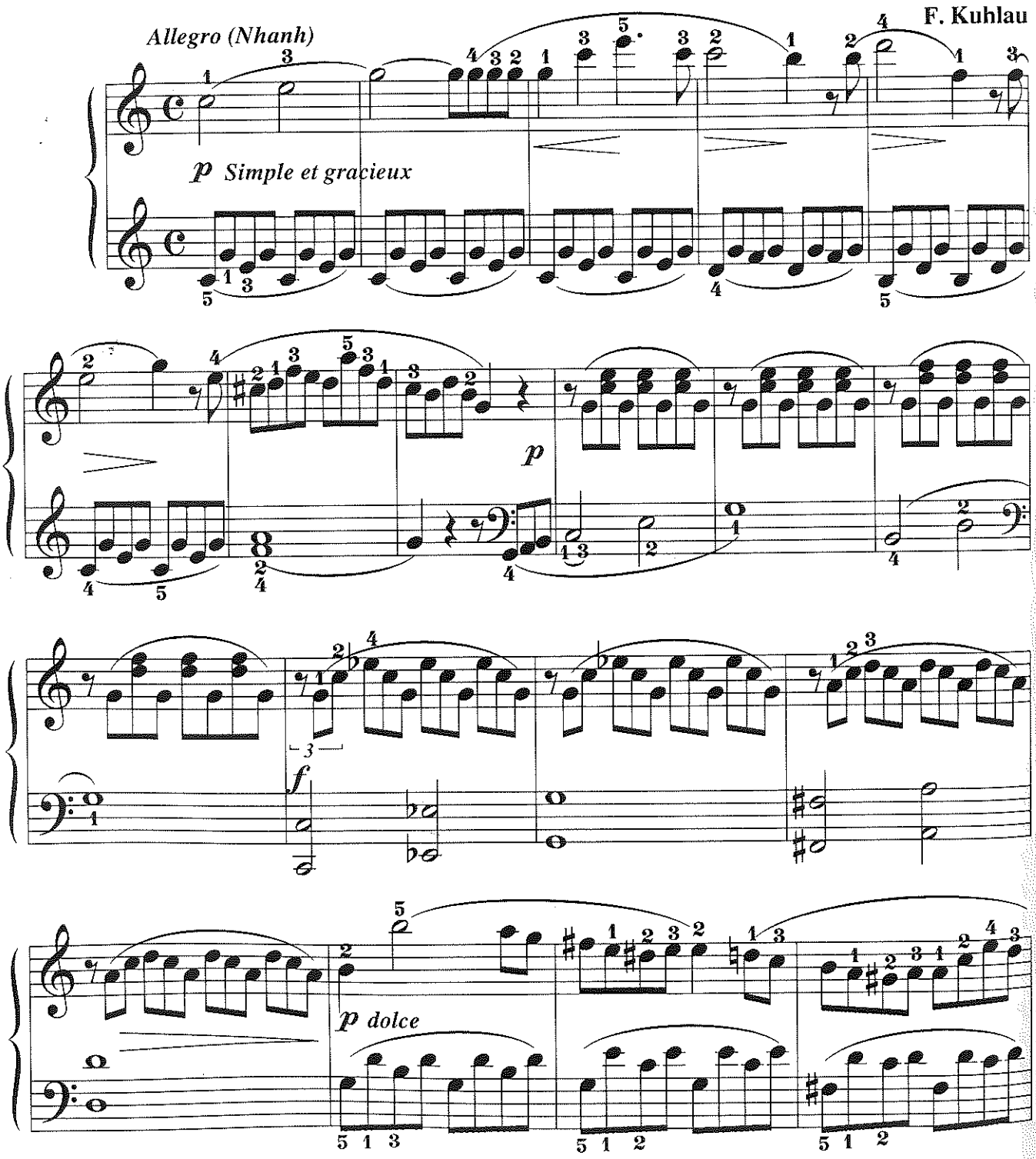

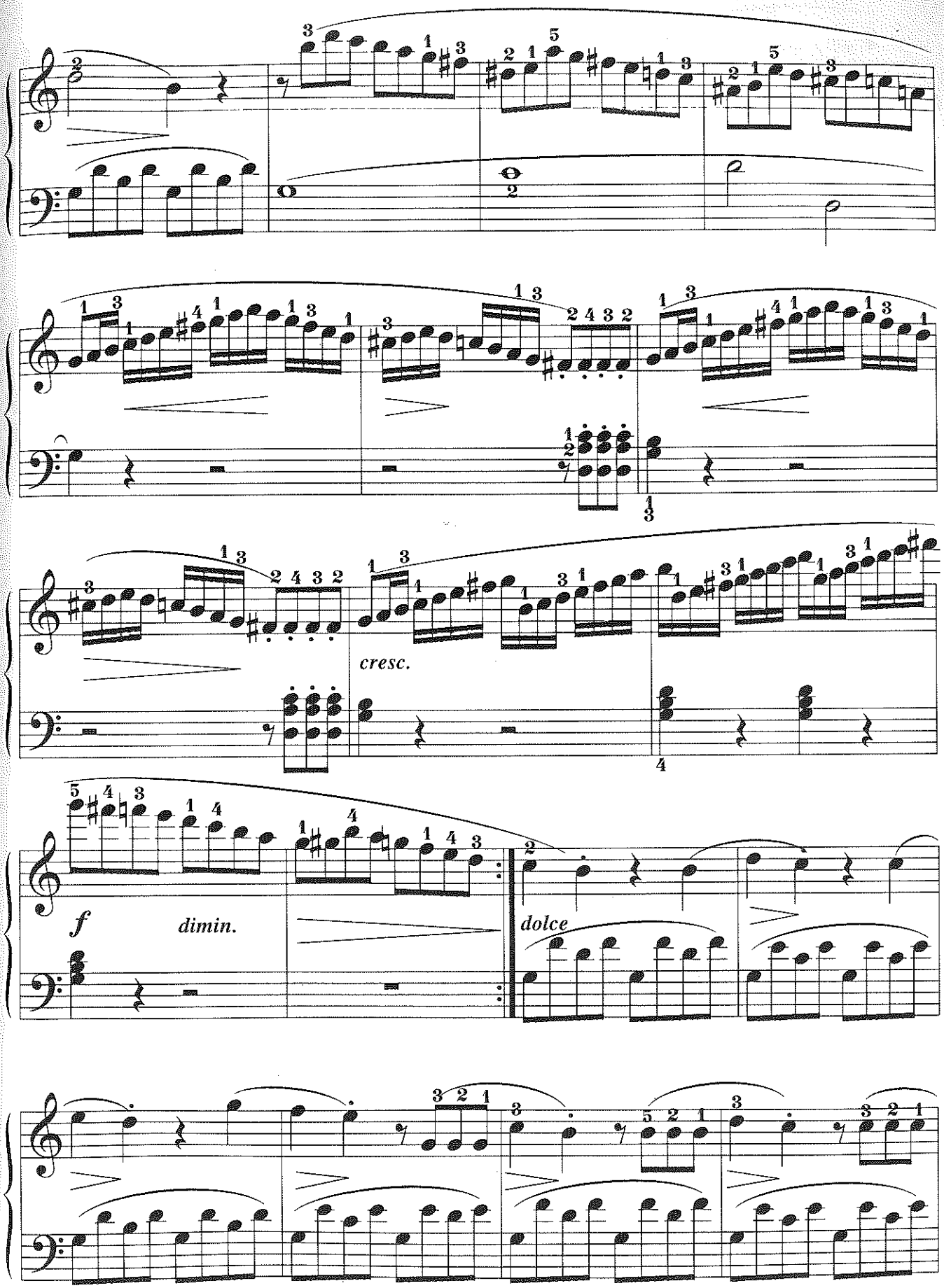
cresc.
f
dimin.
dolce

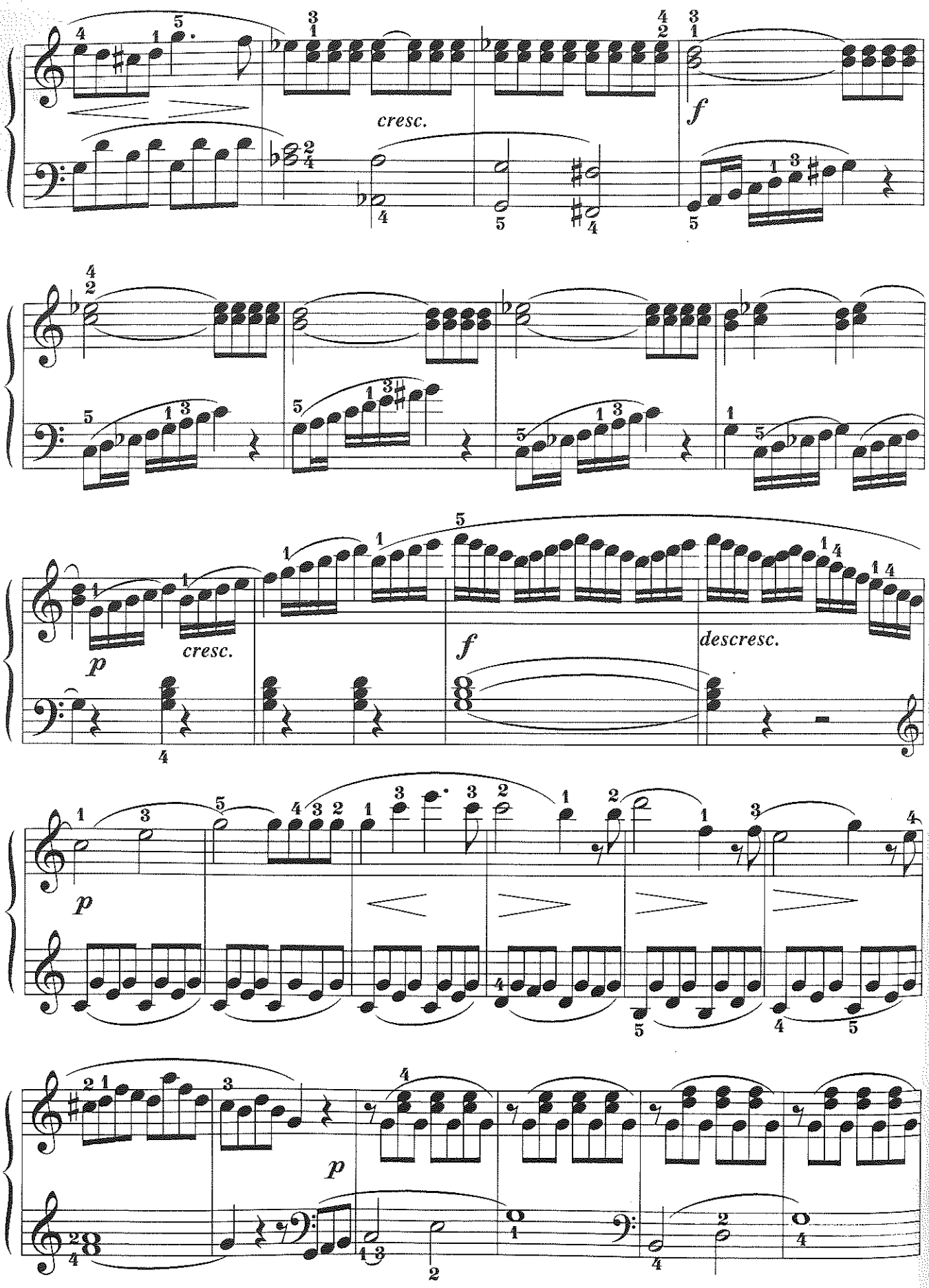
cresc.
f
p
cresc.
f
descresc.
p
p

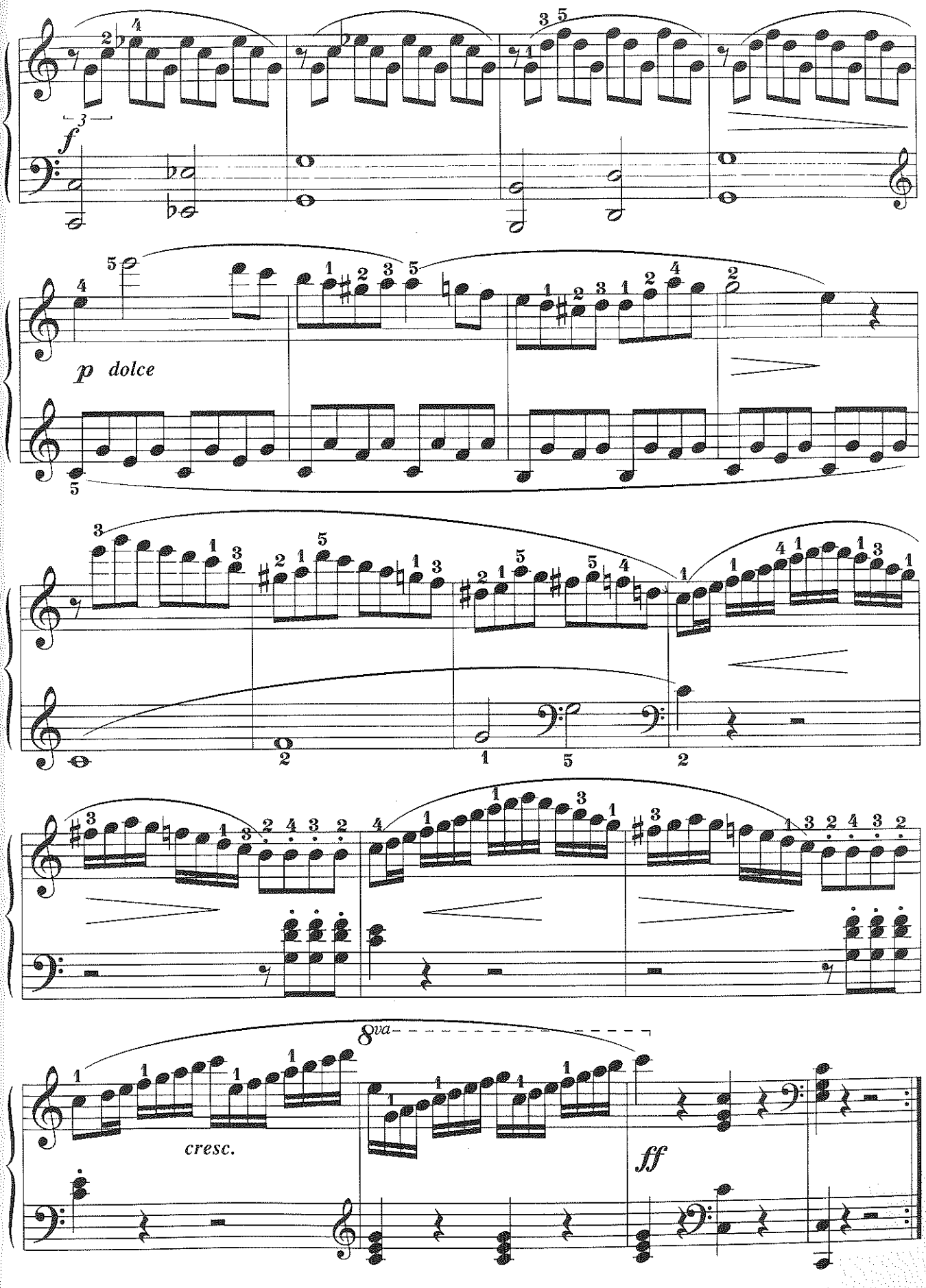
f
p dolce
cresc.
8va
ff

CHƯƠNG II

Tranquille et chantant
(Bình tĩnh và có chất hát)

Andante
(Chậm)

p *dolce*

p

cresc.

f

dimin.

p *dolce*

p

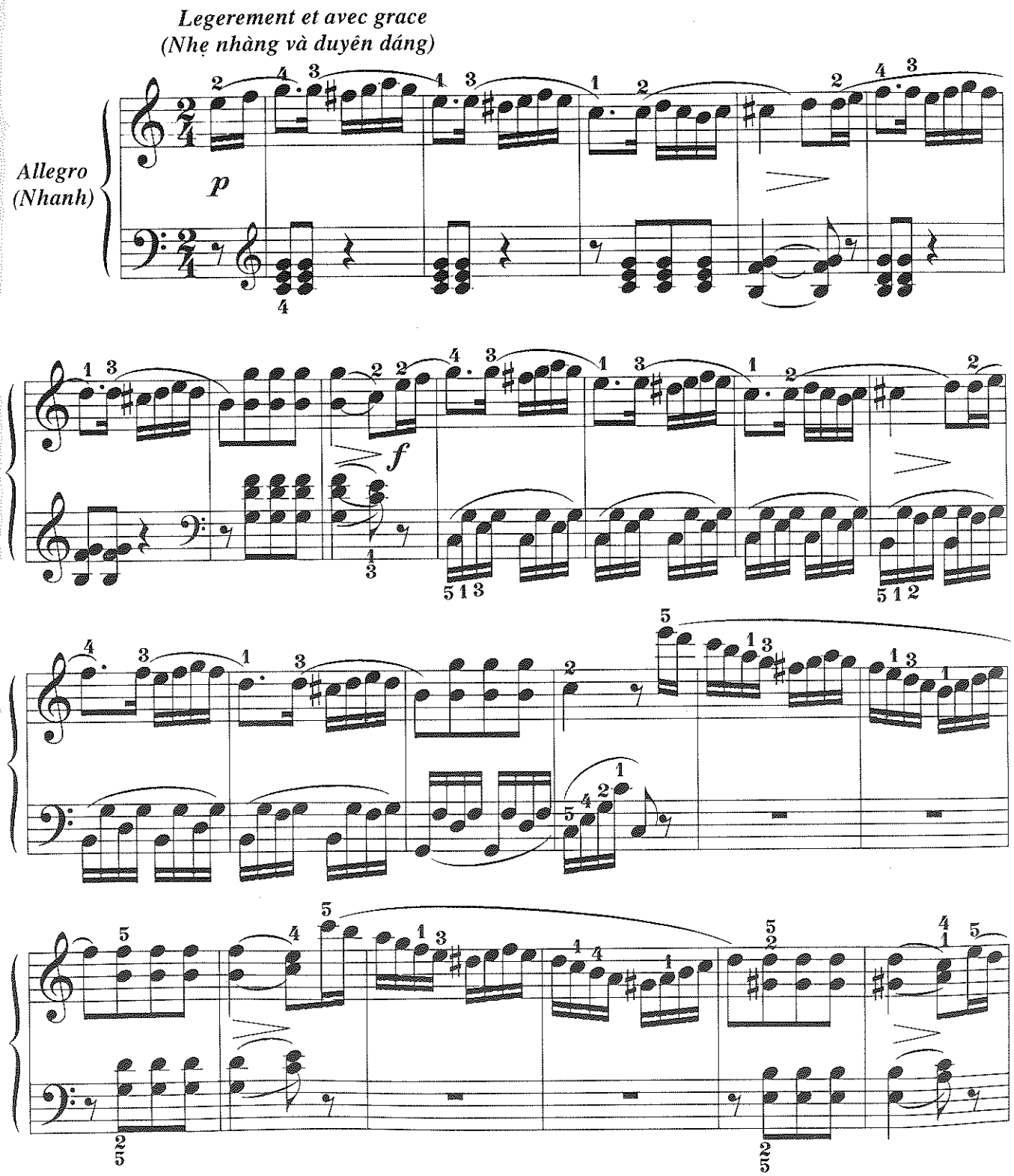
Legerement et avec grace
(Nhẹ nhàng và duyên dáng)
Allegro
(Nhanh)
p
f

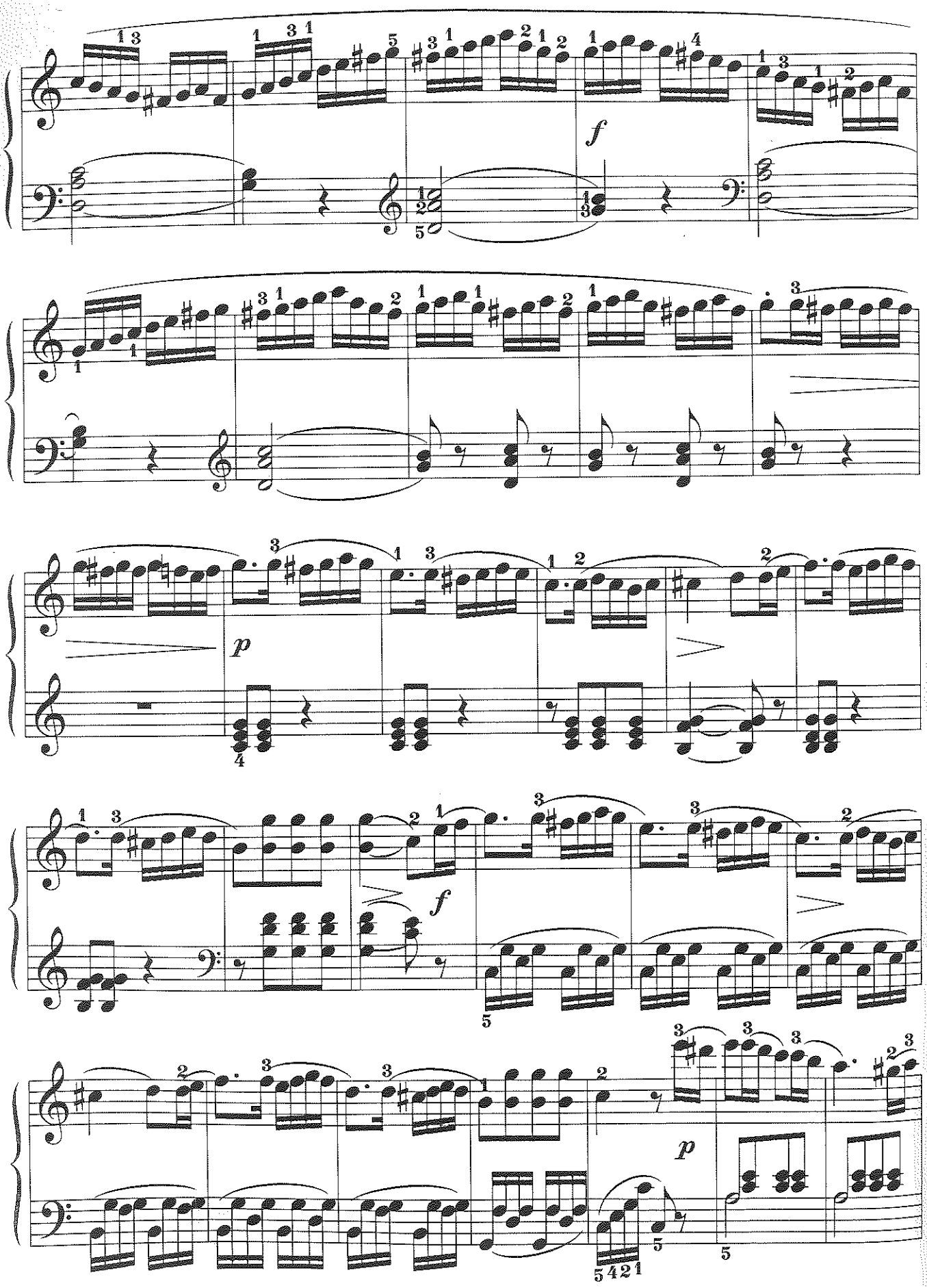
f
p
f
p

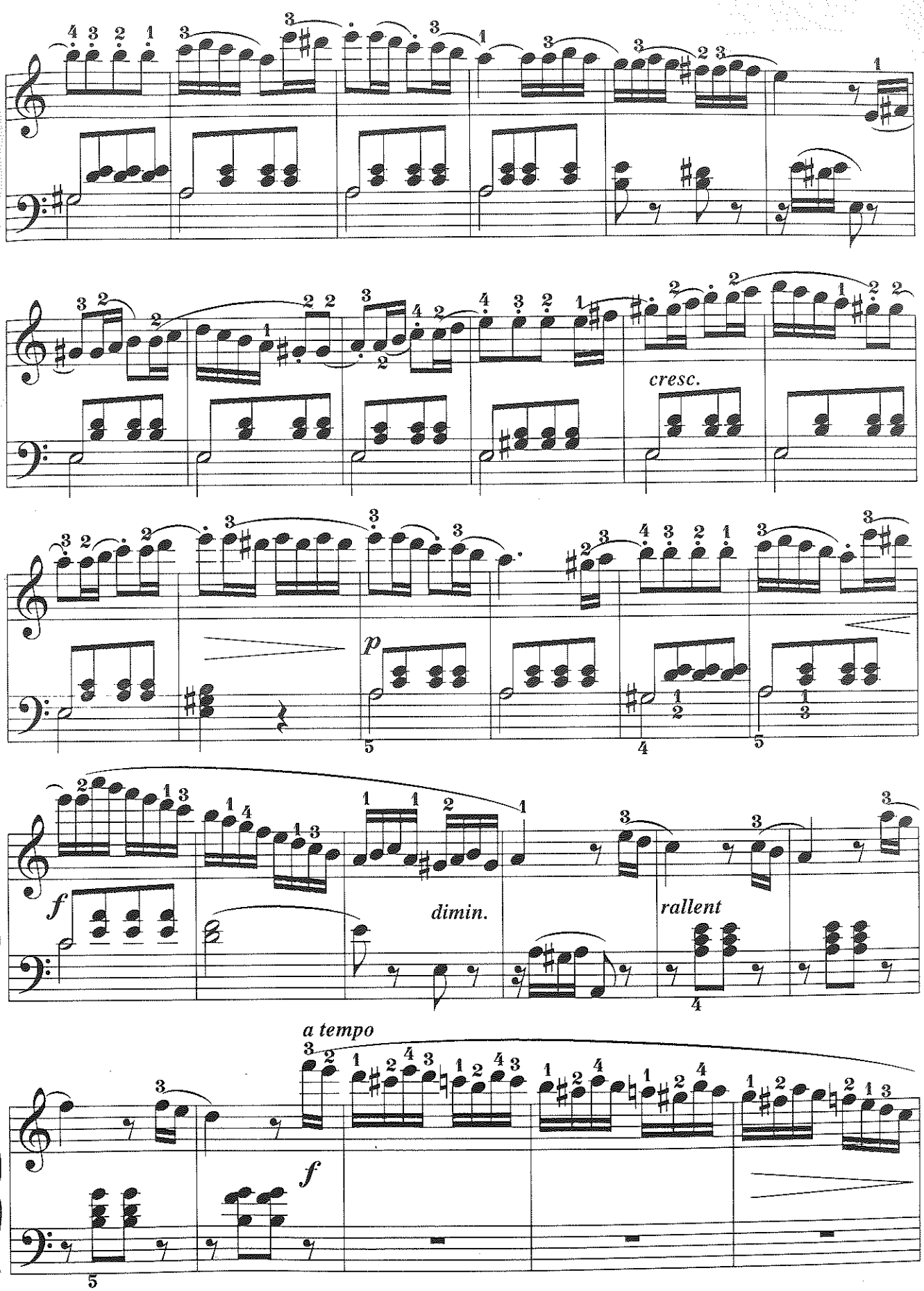
cresc.
p
f
dimin.
rallent
a tempo
f

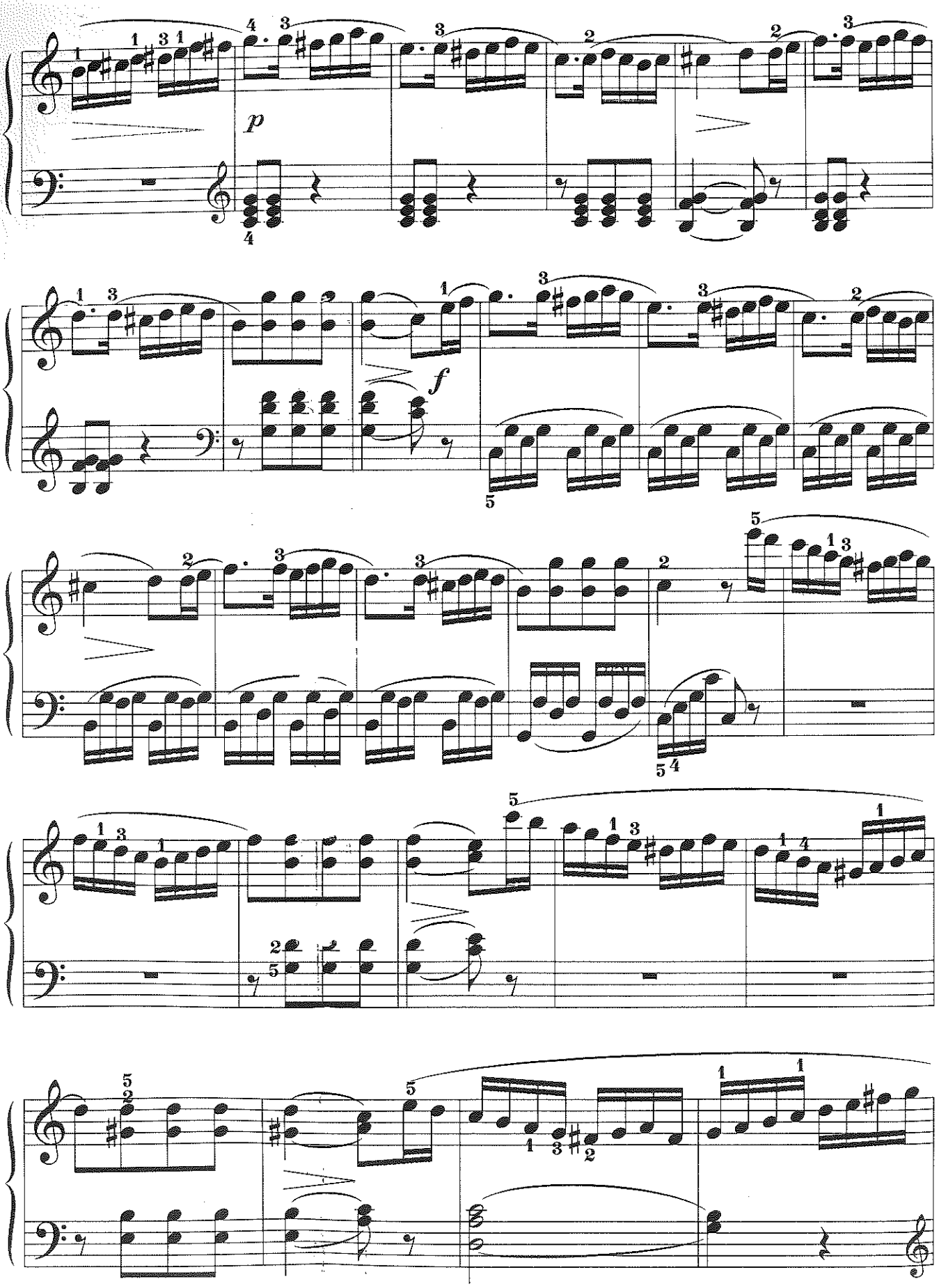
p
f

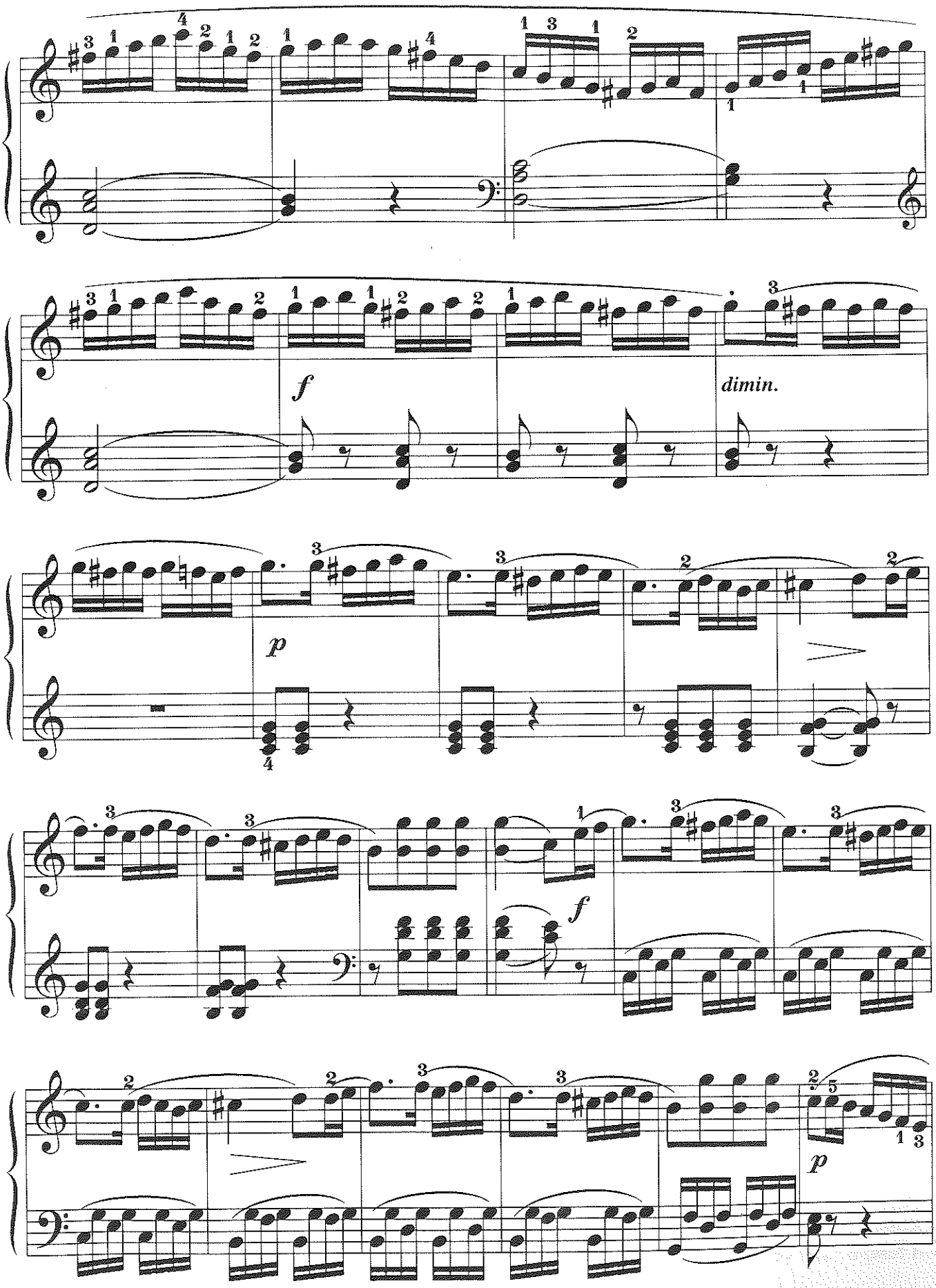
f
dimin.
p
f
p

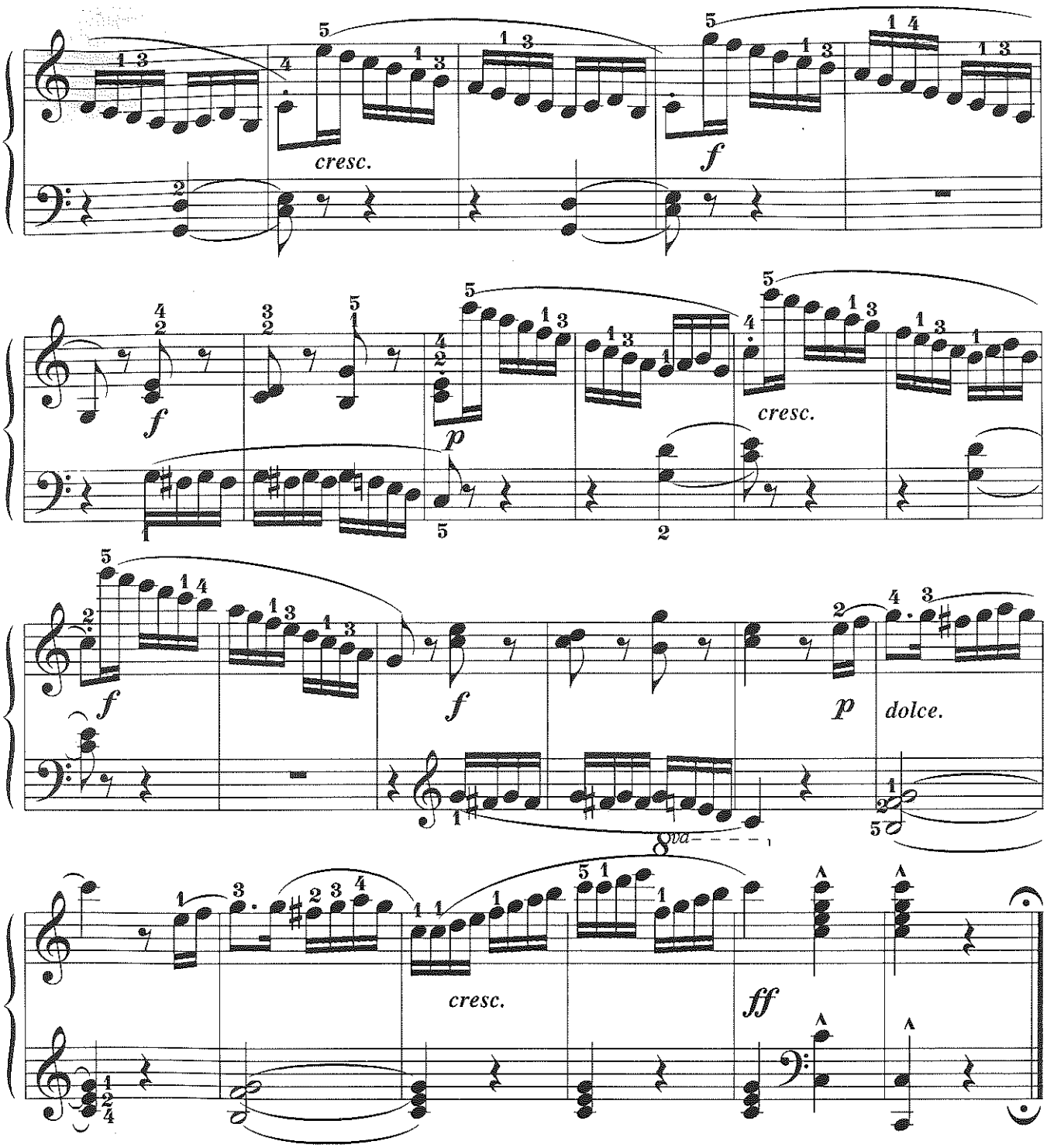

* *Chú giải:*

- **Friedrich Kuhlau** (1786-1832) là nhạc sĩ người Đan Mạch gốc Đức.
- ***Simple et gracieux:*** Giản dị và duyên dáng
- ***Dolce:*** Dịu dàng
- ***Cresc:*** To dần, mạnh dần
- ***Dimin:*** Giảm dần, nhẹ dần
- ***Decresc:*** Nhẹ dần
- ***Rallent:*** Chậm lại, nhẹ dần
- ***A tempo:*** Trở về tốc độ ban đầu.

VOICES OF SPRING

(Âm thanh mùa xuân)

Tempo di valse (Tiết điệu nhịp van-xơ)

J. Strauss

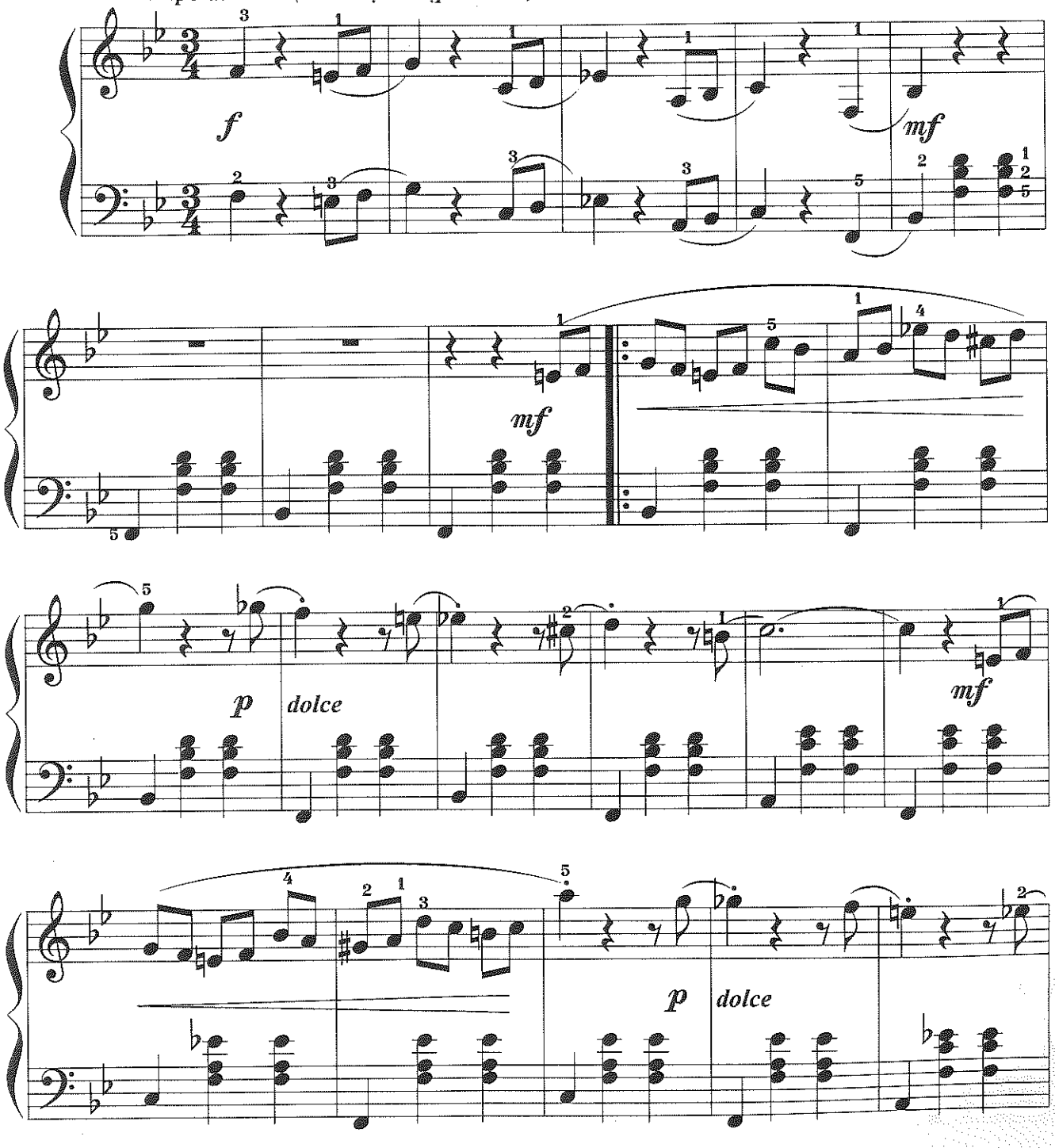

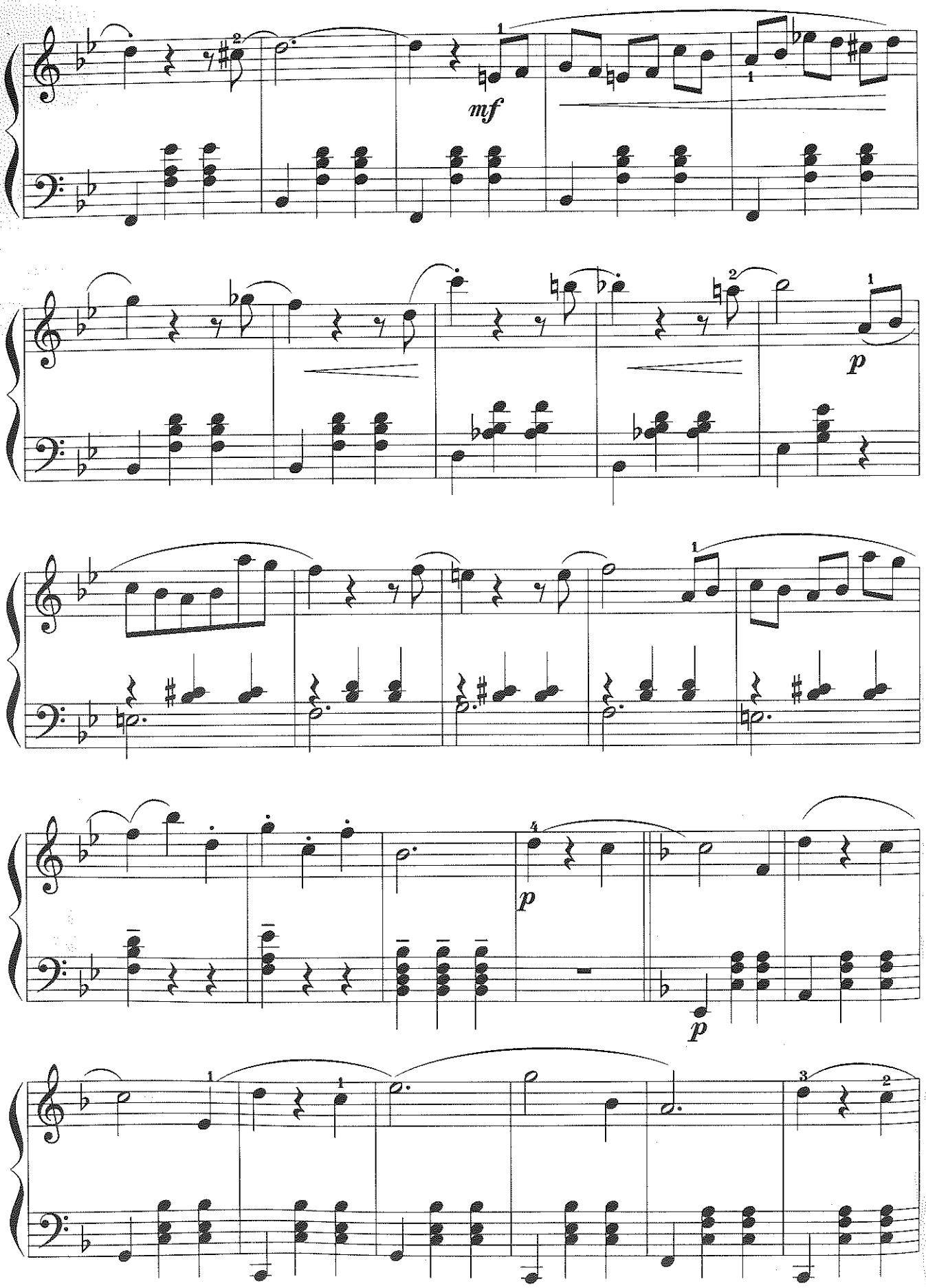
mf
p
p
p

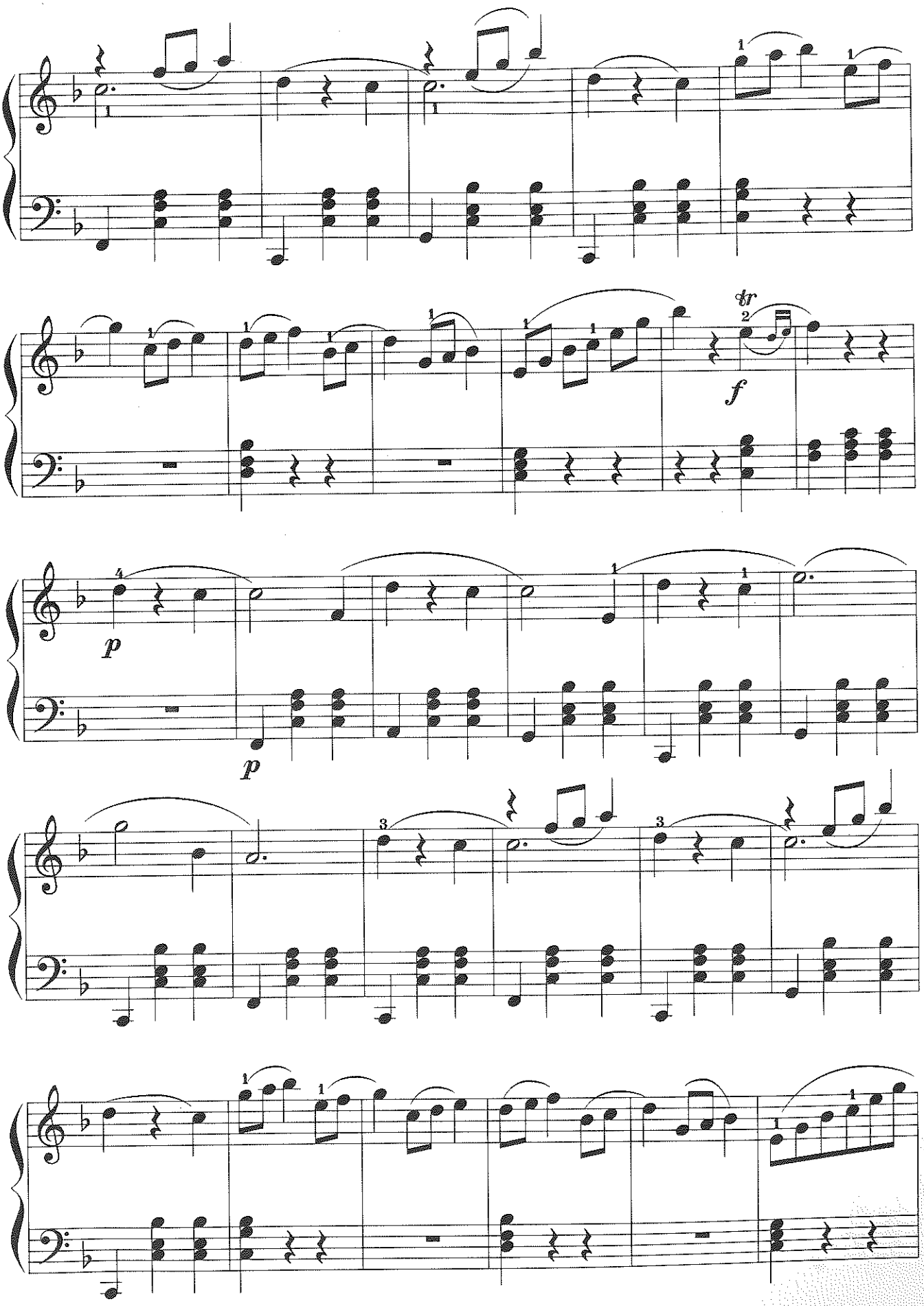
tr
f
p
p

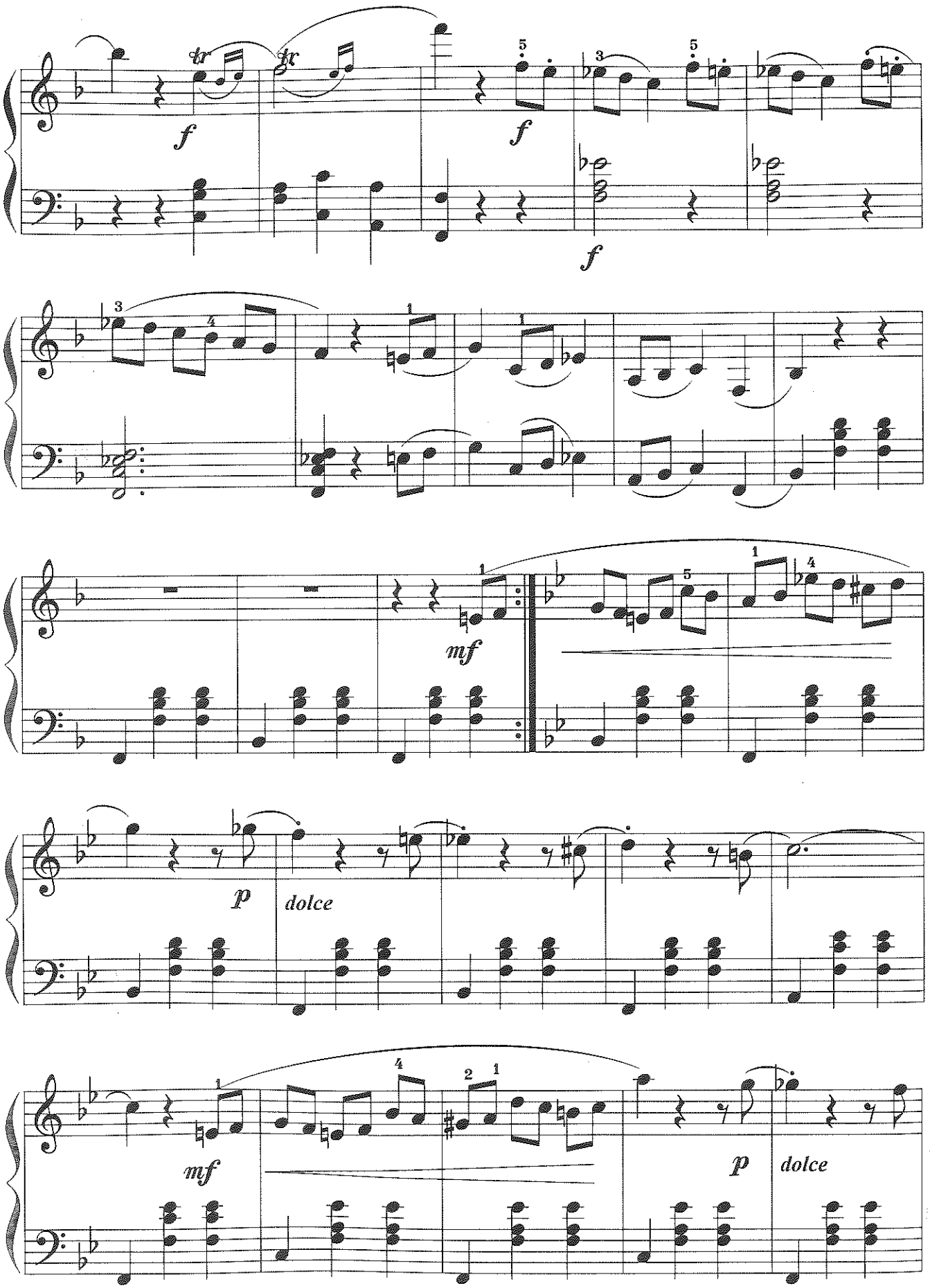
f
f
f
mf
p
dolce
mf
p
dolce

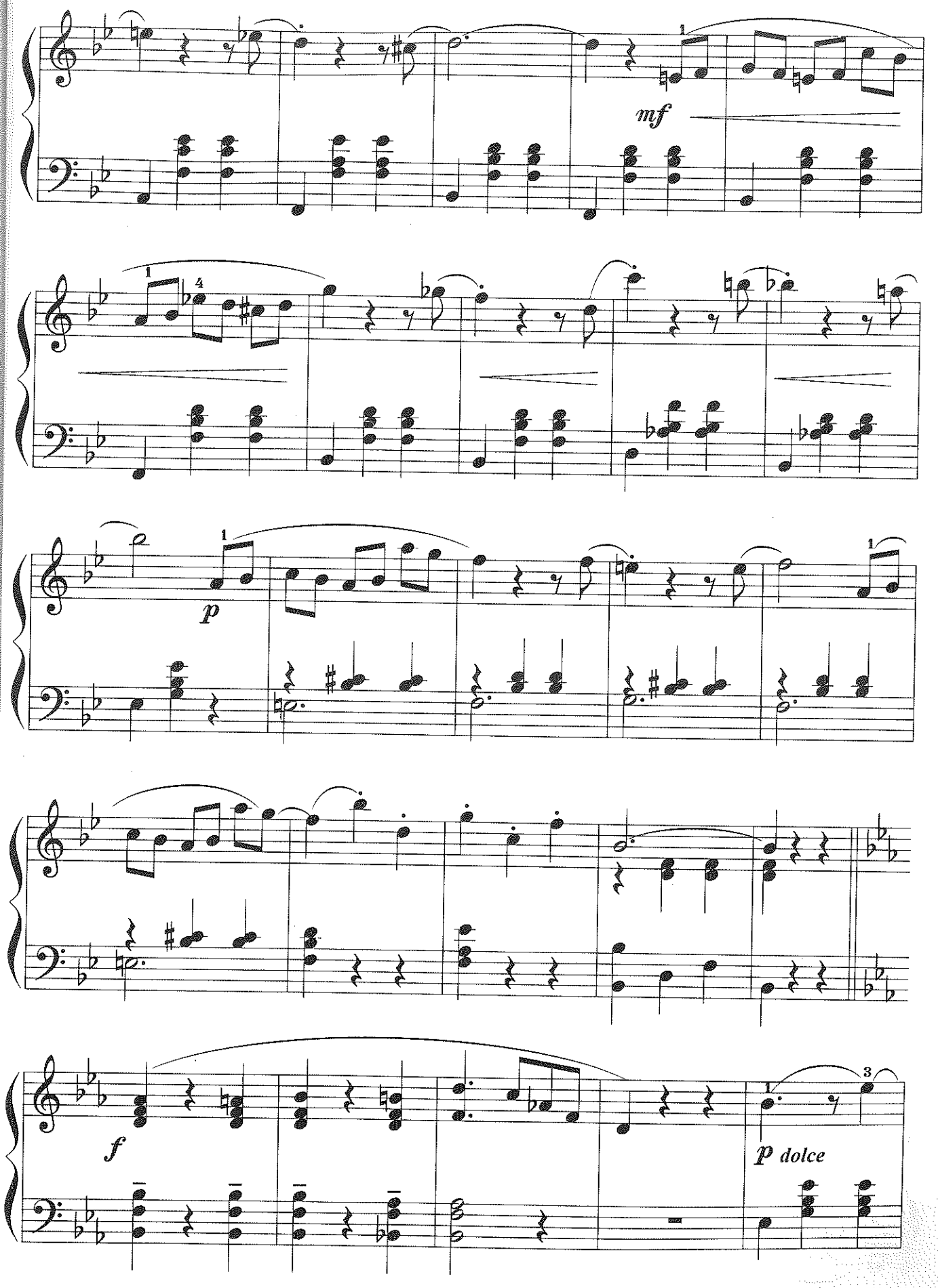
mf
p
f
p dolce

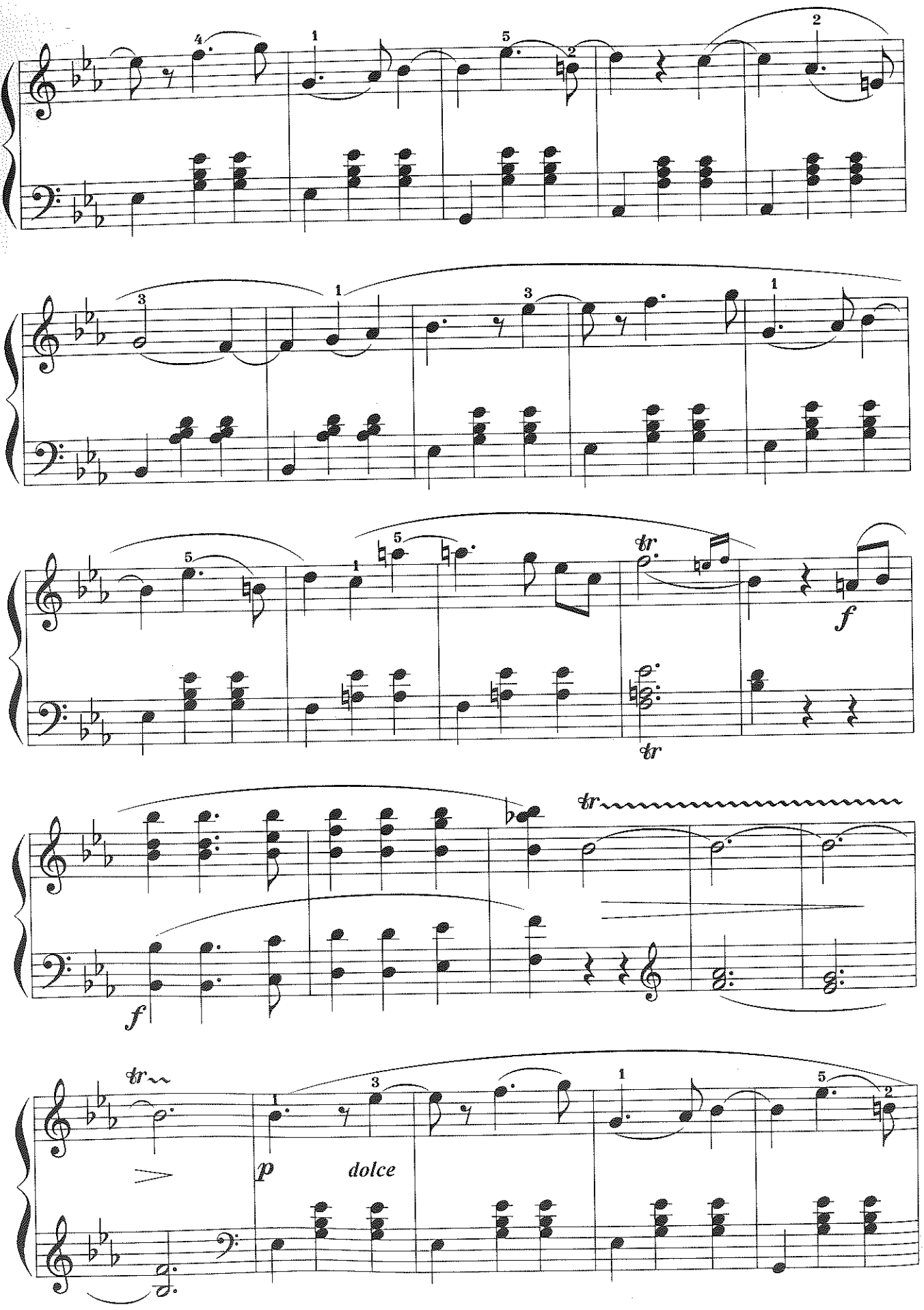
tr
f
tr
tr
f
tr
p
dolce

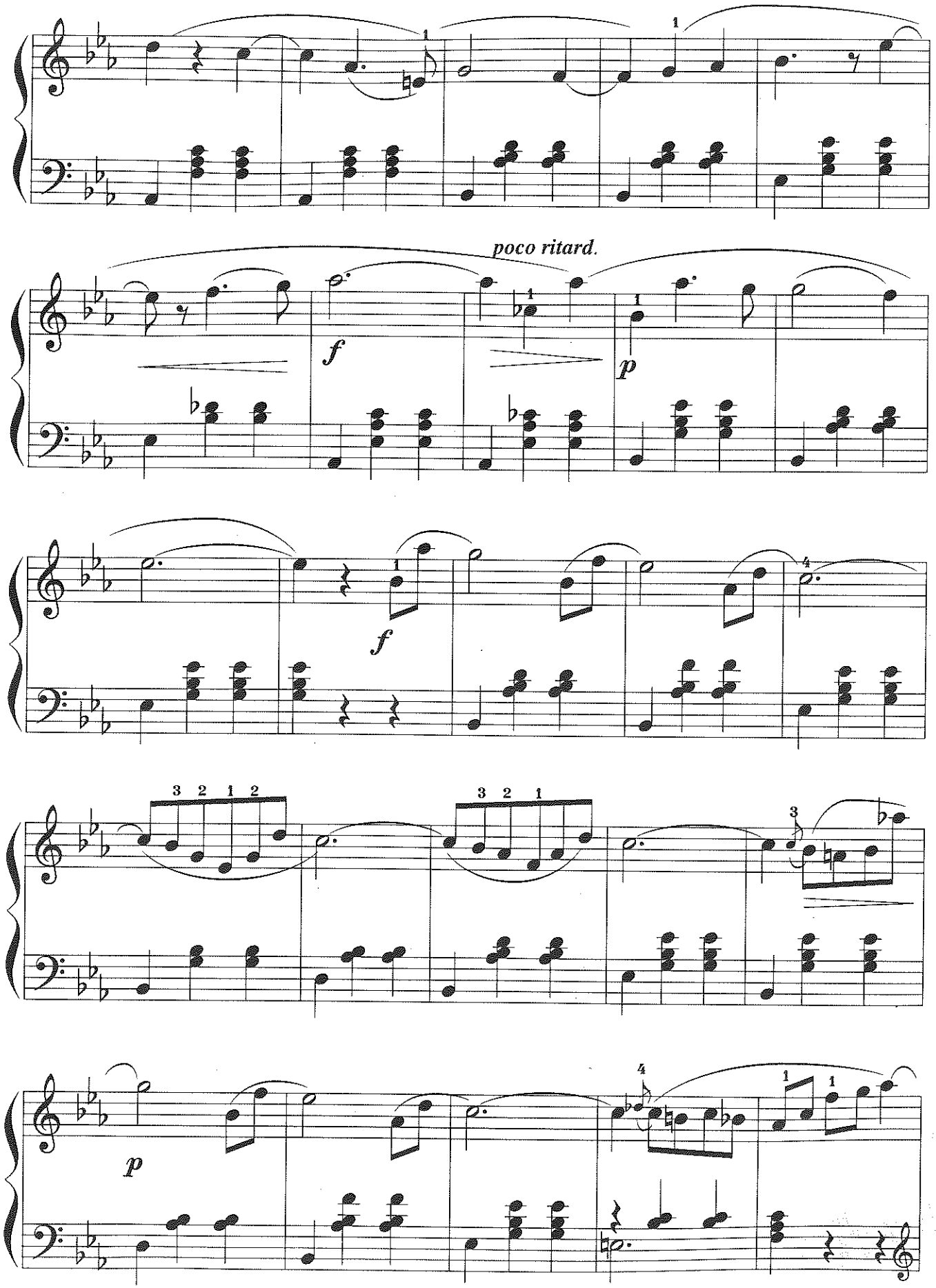
poco ritard.
f
p
f
p

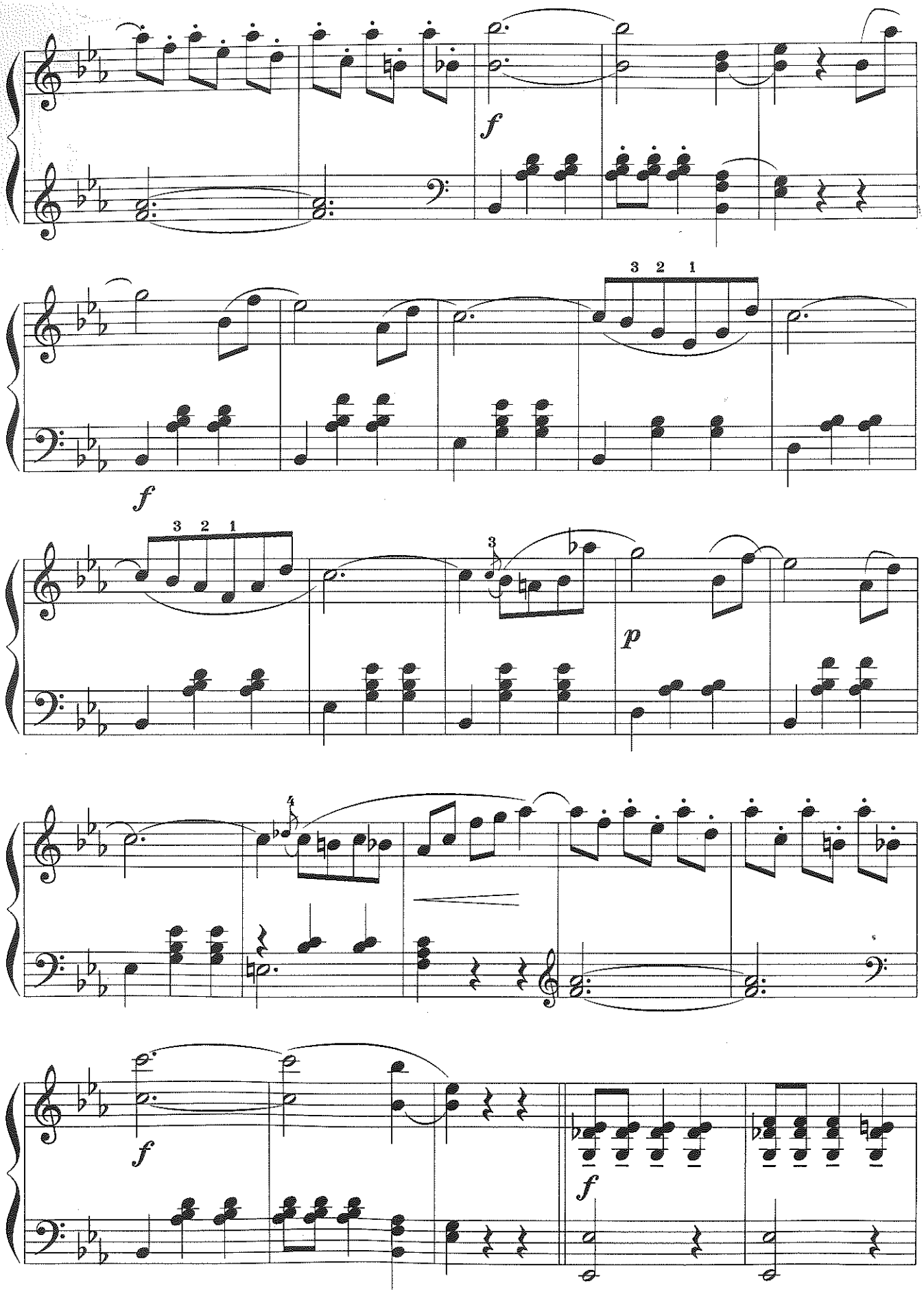
f
3 2 1
f
3 2 1
3
p
4
f
f

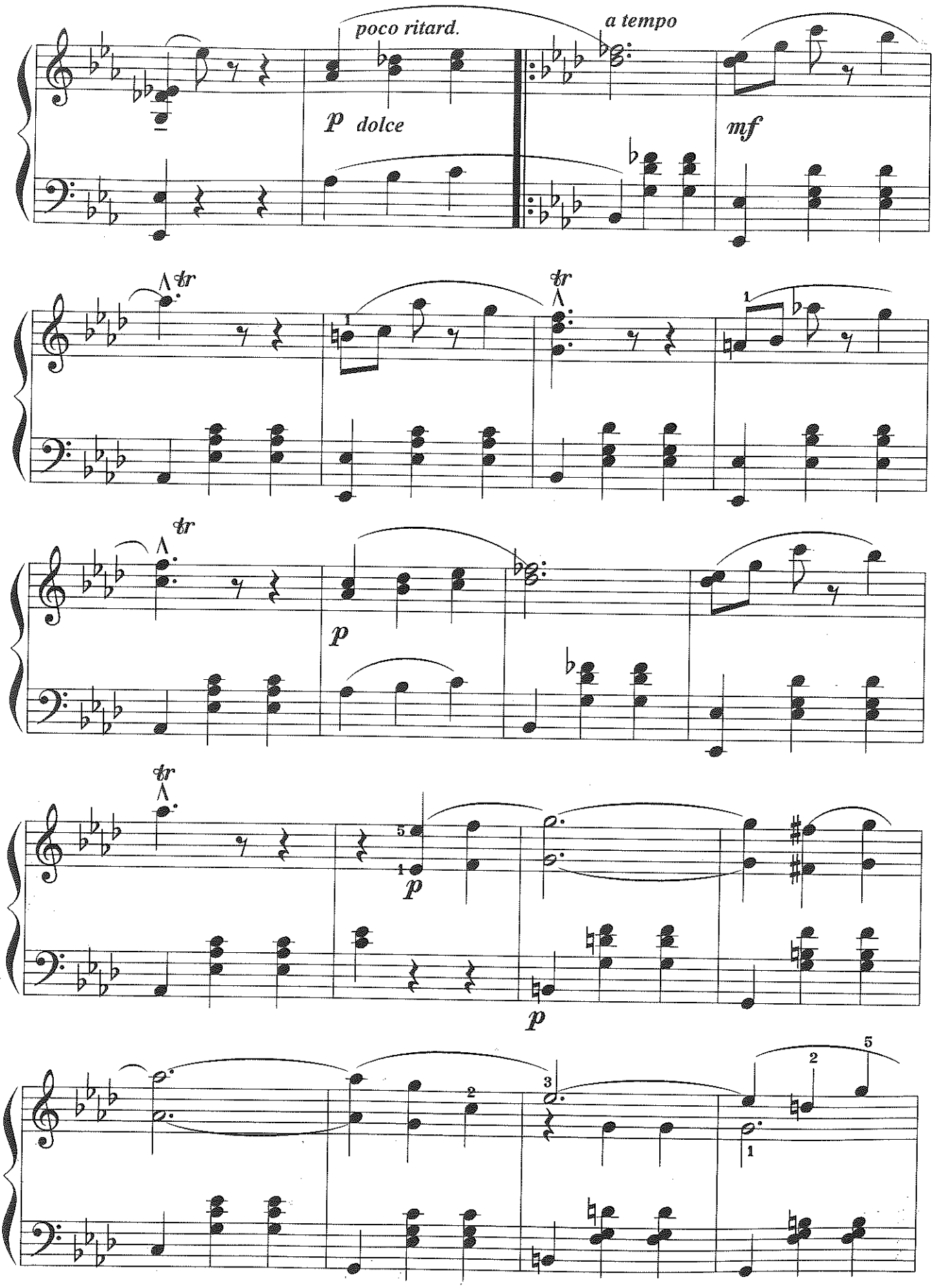
poco ritard.
a tempo
p dolce
mf
tr
tr
tr
p
tr
p
p

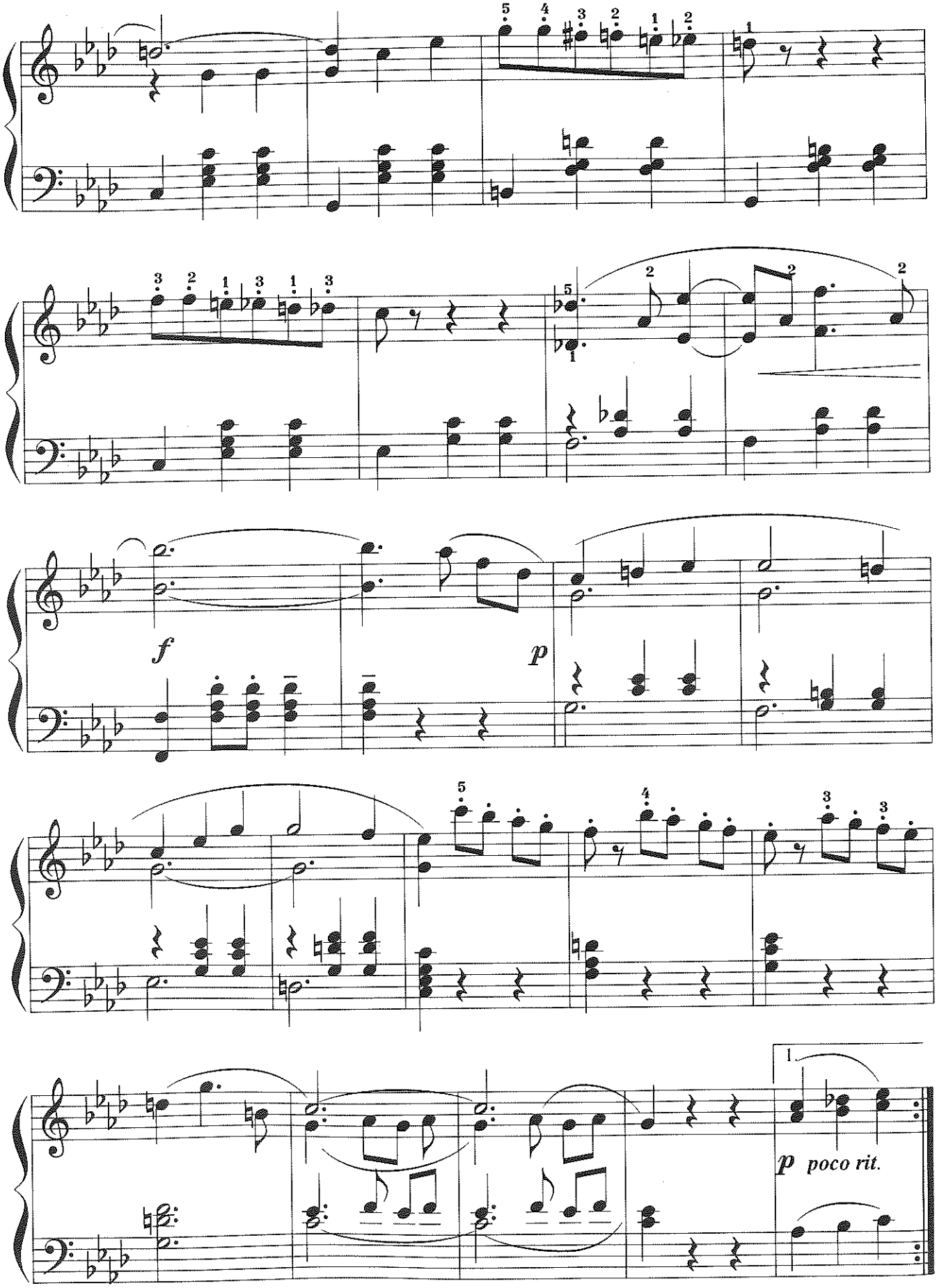
f
p
p poco rit.

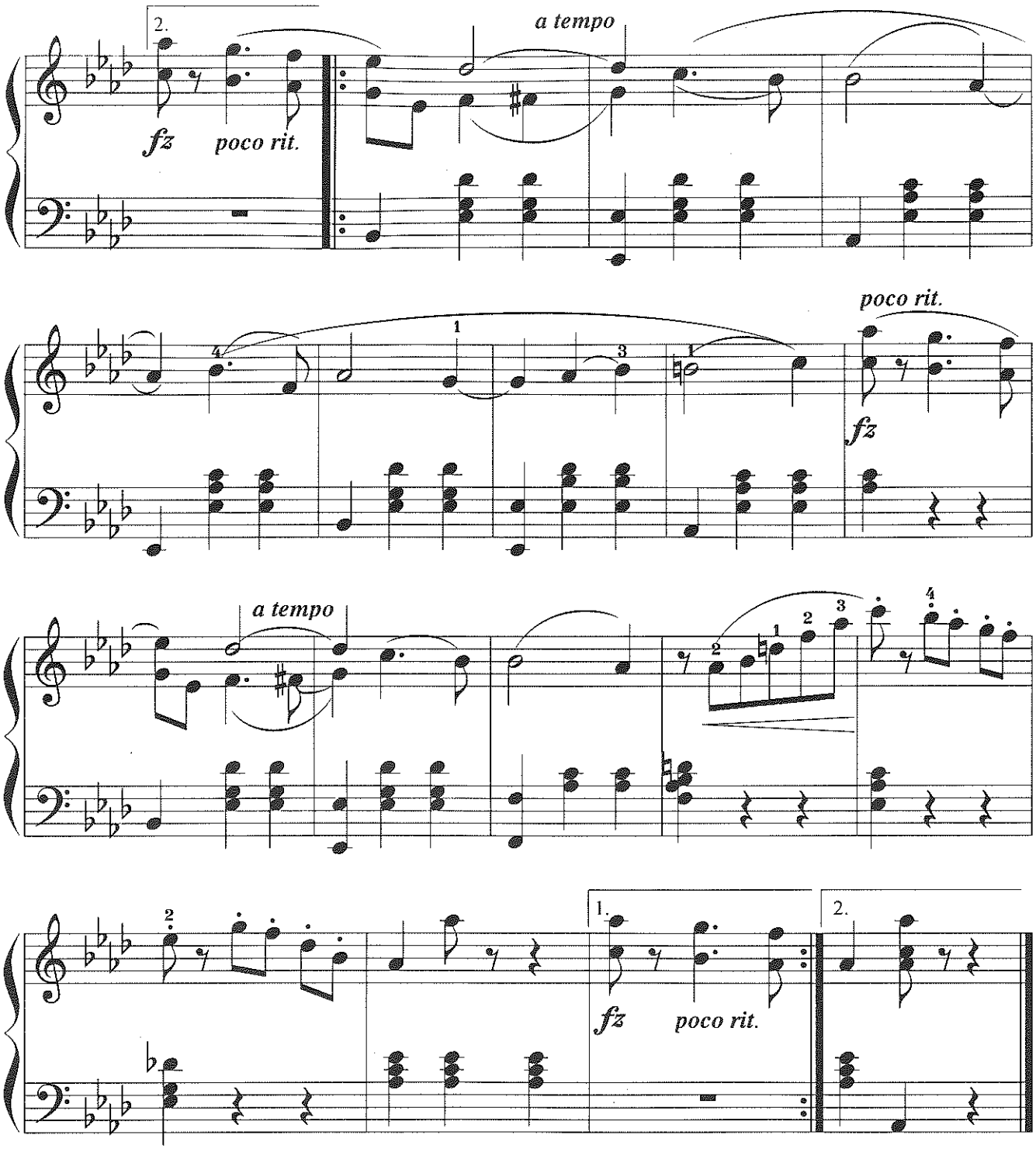

** Chú giải:*

- **J. Strauss** (1825-1899) là nhạc sĩ sáng tác, nhà chỉ huy dàn nhạc, nghệ sĩ đàn violon nổi tiếng người Áo. Ông được mệnh danh là "Vua nhạc vals
- ***Dolce:*** Dịu dàng
- ***Poco ritard:*** Hơi chậm dần
- ***Poco rit:*** Hơi kìm nhịp
- ***A tempo:*** Trở về tốc độ ban đầu

CARMEN

Bizet

Moderato (Vừa phải)

f

mf

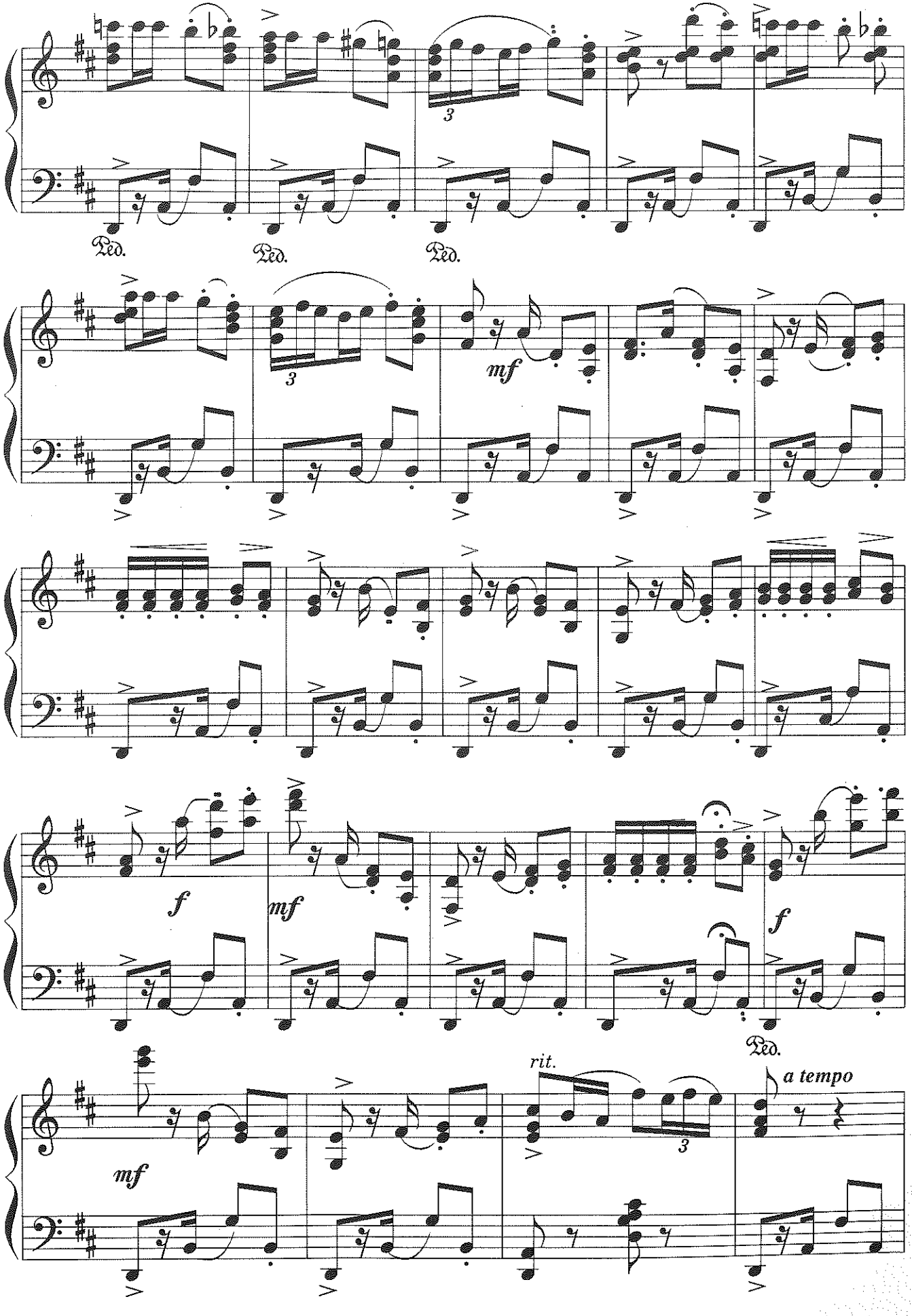
Ped.
Ped.
Ped.
3
3
mf
f
mf
f
Ped.
mf
rit.
3
a tempo

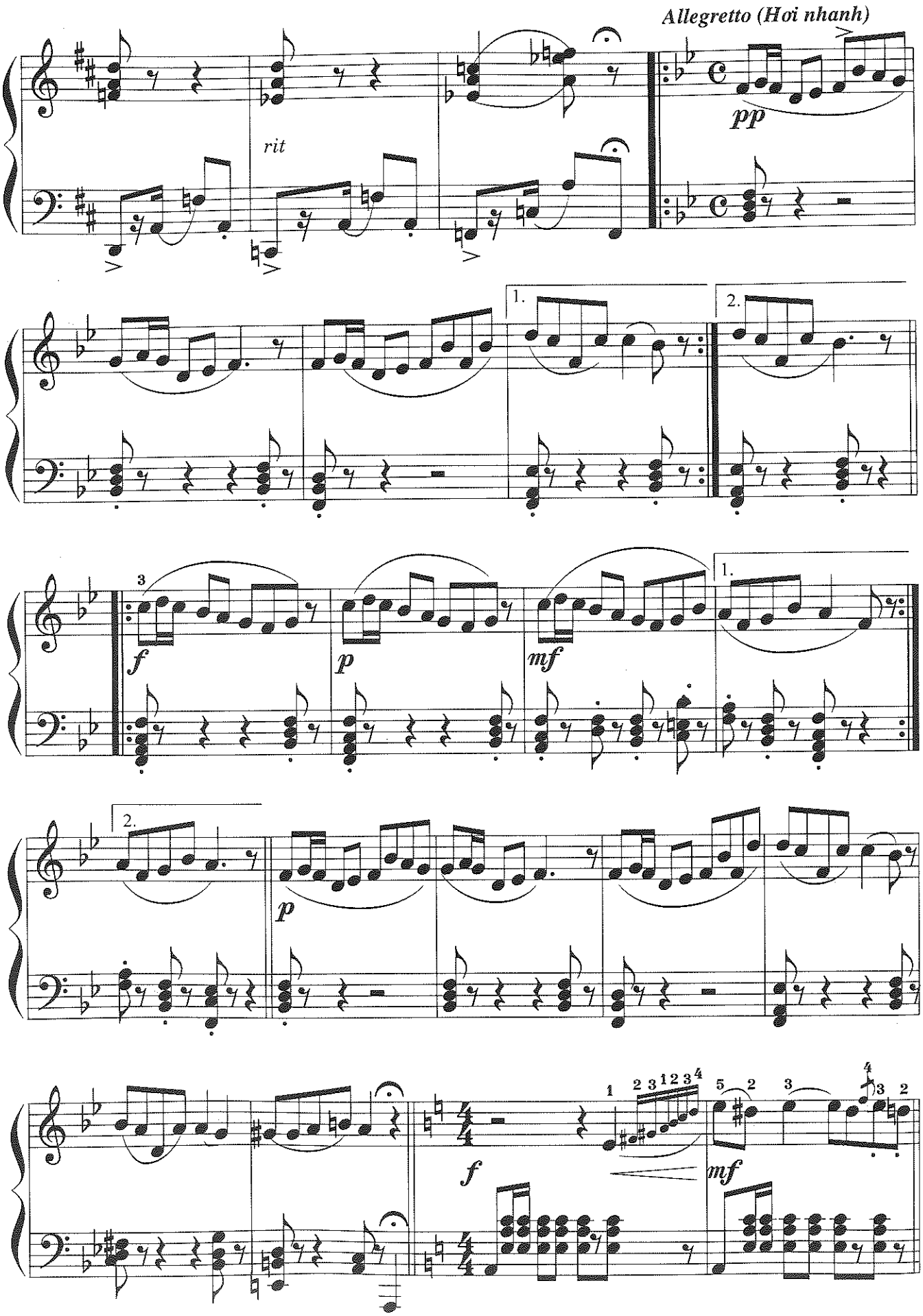
Allegretto (Hơi nhanh)
rit
pp
1.
2.
f
p
mf
1.
2.
p
f
mf

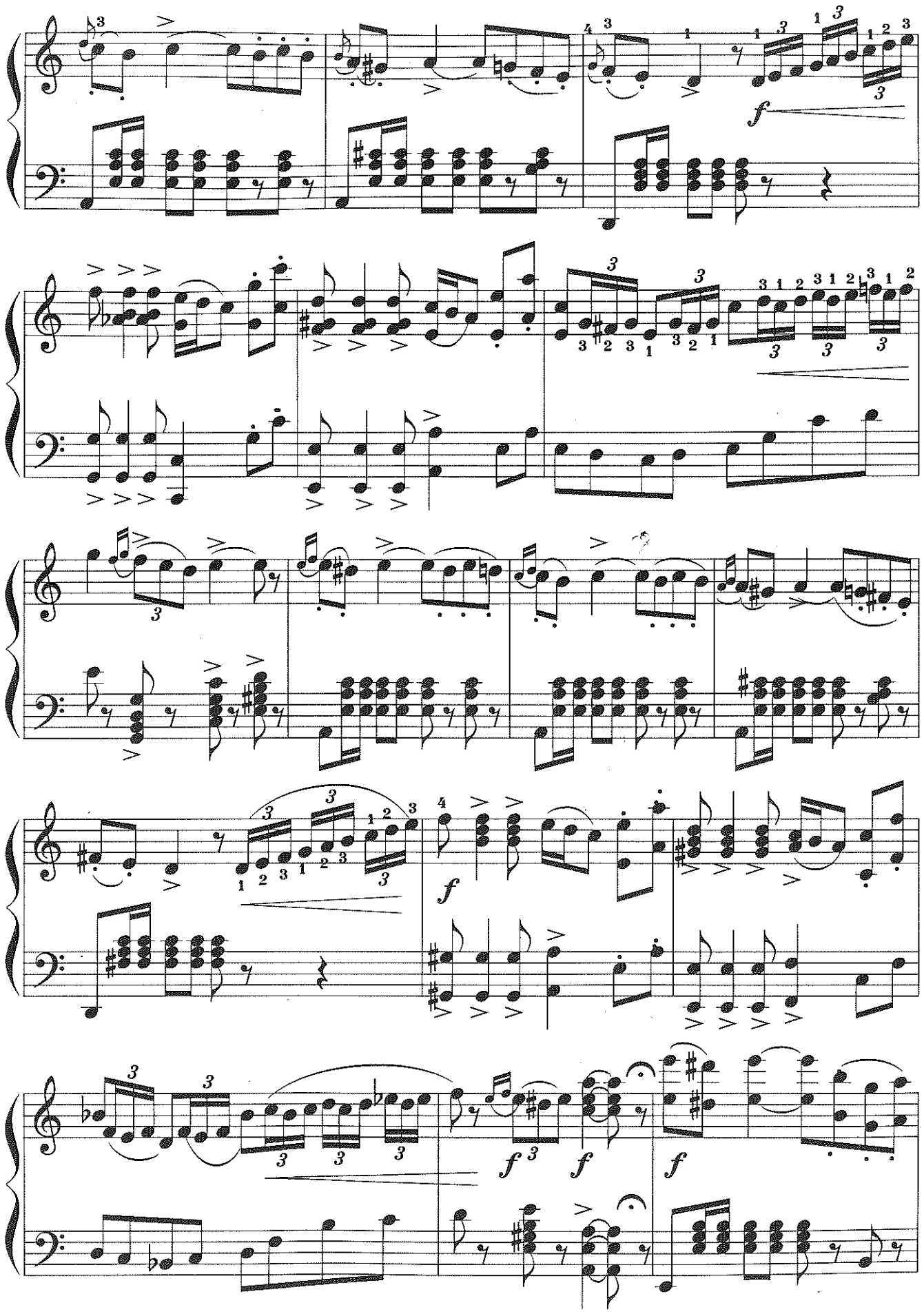
f
f
f
f

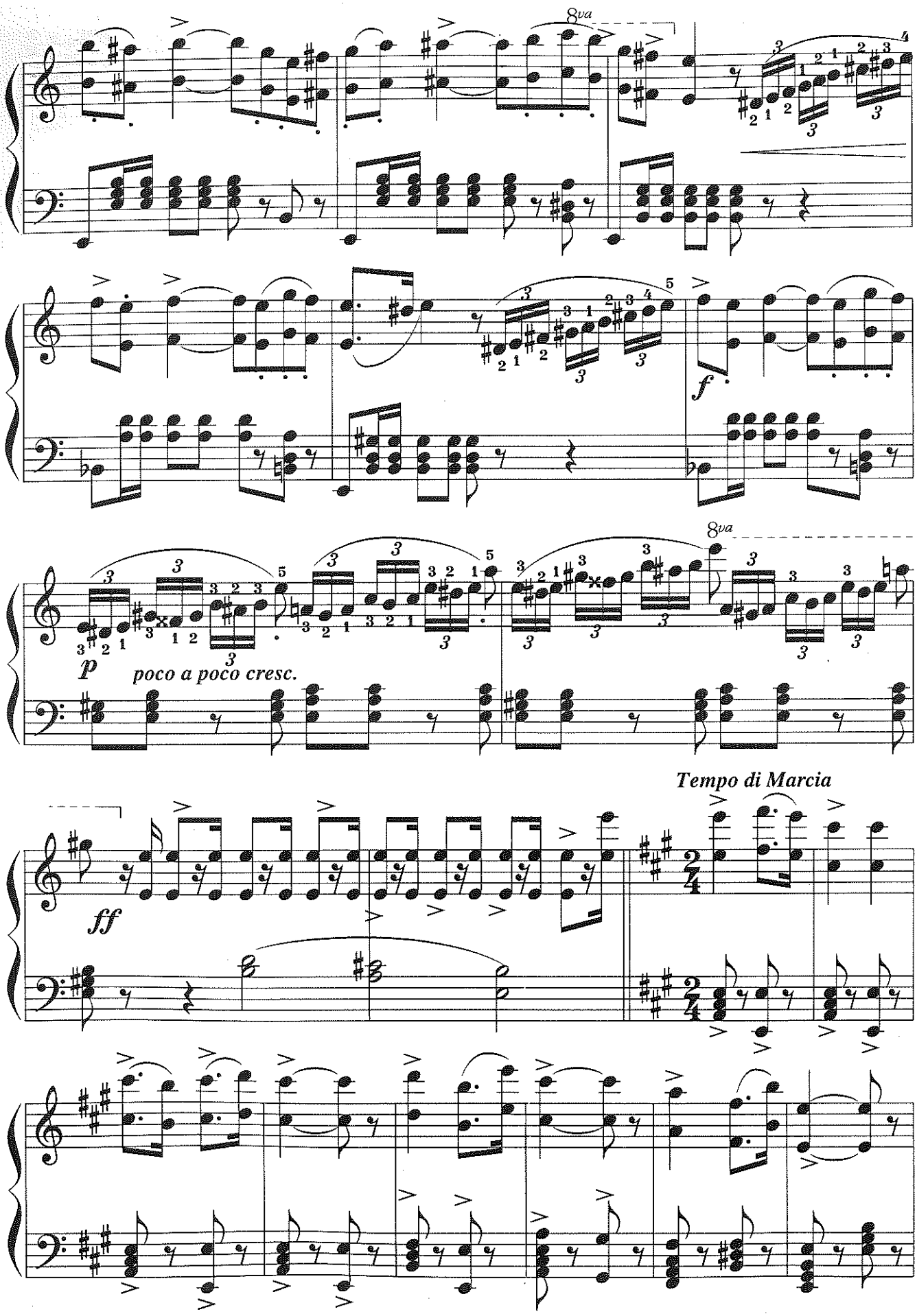
8va
f
8va
p
poco a poco cresc.
Tempo di Marcia
ff

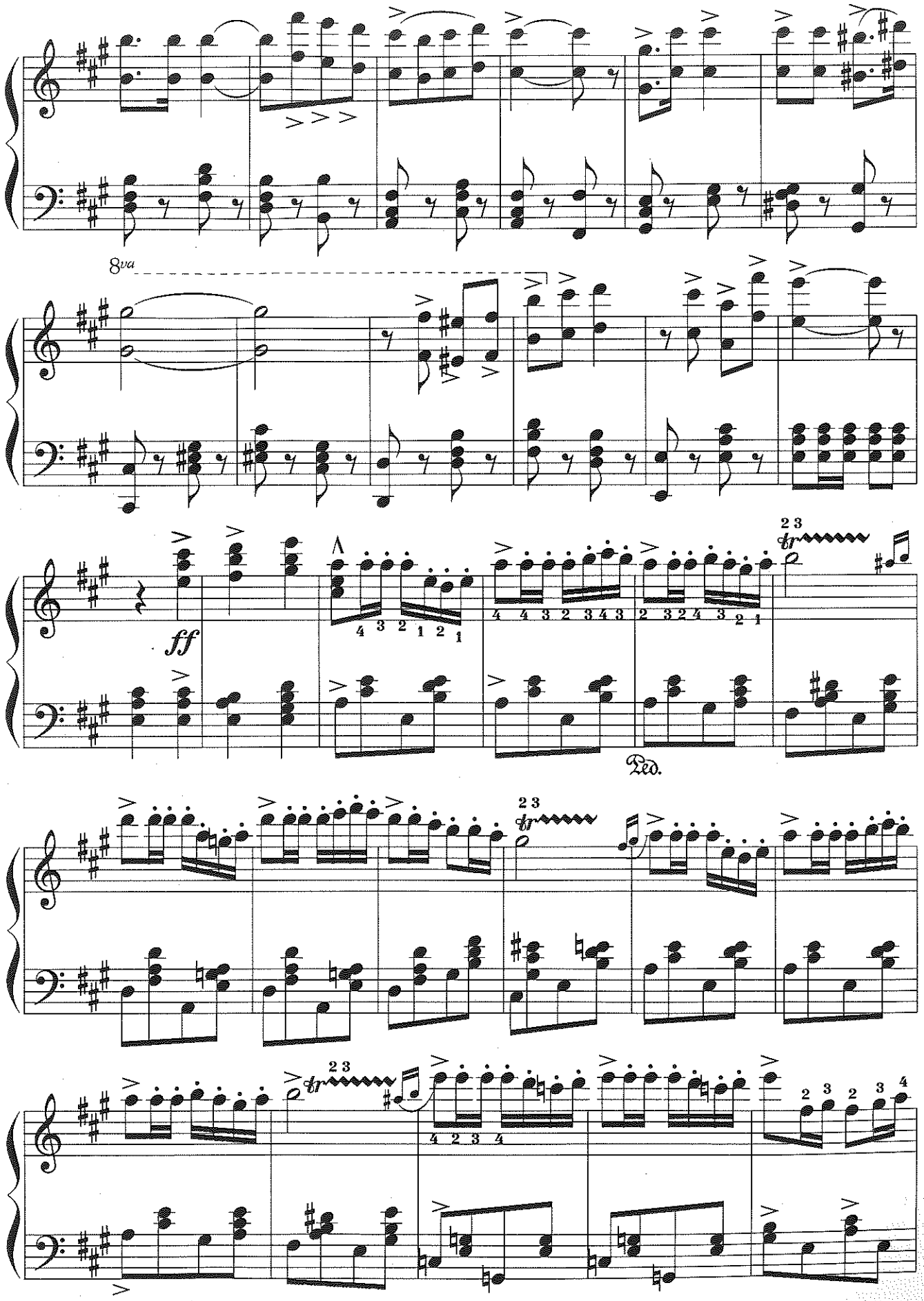
8va
ff
Ped.

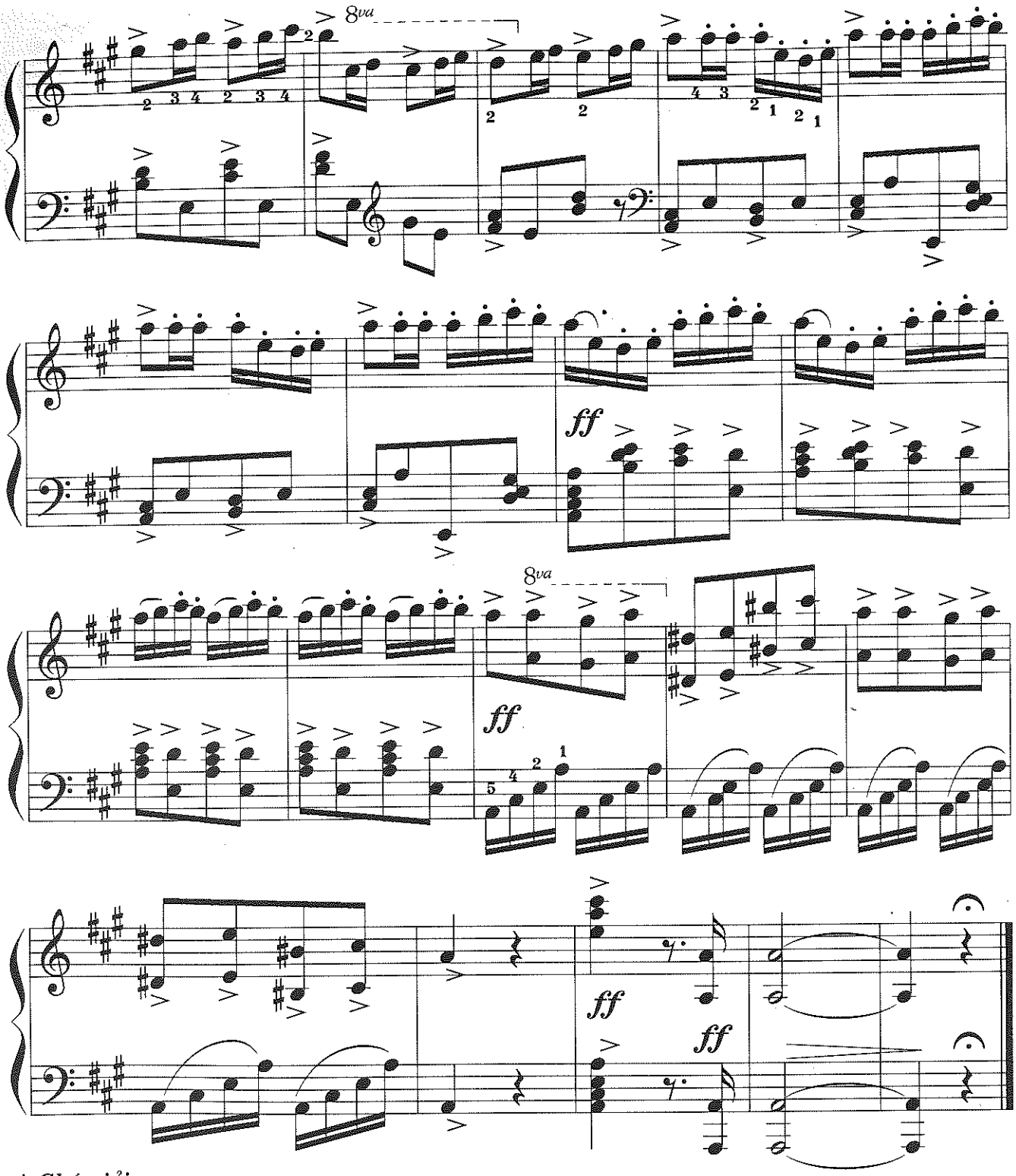

* *Chú giải:*

- **Alexandre César Léopld Bizet** (1838-1875) là nhạc sĩ sáng tác, nghệ sĩ đàn piano người Pháp. Ông nổi tiếng với vở nhạc kịch *Carmen*. Giai điệu ở bản nhạc trên được chọn lọc từ vở nhạc kịch *Carmen* để soạn cho piano.
- ***Rít:*** Kìm nhịp lại
- ***A tempo:*** Trở về tốc độ ban đầu
- ***Poco a poco cresc:*** Dần dần và dần dần mạnh lên
- ***Tempo di Marcia:*** Nhịp điệu hành khúc

MỤC LỤC

STT	*Tên tác phẩm*	*Tác giả*	*Trang*
1	**Mélodie** (Giai điệu)	**Schumann**	4
2	**Bernoise**	**Kozeluch**	6
3	**Spring song** (Bài ca mùa xuân)	**Mozart**	7
4	**Sonatine in G** (Bản xô-nát nhỏ cung Son trưởng)	**Beethoven**	8
5	**Sonatine No. 10**	**Diabelli**	12
6	**Sonatina**	**Spindler**	14
7	**Valse**	**Brahms**	16
8	**Little suite in baroque style**	**Agay**	18
9	**Clair de lune** (Ánh trăng)	**Debussy**	25
10	**Le petit cavalier** (Chàng kỵ sĩ dũng cảm)	**Schumann**	28
11	**Sicilienne**	**Schumann**	30
12	**Tambourin** (Nhịp điệu trống con)	**Gossec**	32
13	**Tambourin** (Nhịp điệu trống con)	**Rameau**	34
14	**Canzonnetta**	**Dussex**	38
15	**Valse favorite** (Bản van-xơ yêu thích)	**Mozart**	44
16	**Theme from piano concerto No. 21**	**Mozart**	47
17	**Senenade in G major** (Khúc nhạc chiều cung Son trưởng)	**Mozart**	50
18	**Folia**	**Scarlatti**	54
19	**Minuet in G**	**Beethoven**	58
20	**Morning prayer** (Lời cầu nguyện buổi sáng)	**Tchaikovsky**	60
21	**Spring dance** (Vũ điệu mùa xuân)	**Grieg**	61
22	**Venetian boat - Song No. 1** (Khúc chèo thuyền xứ Vơ-ni số 1)	**Mendelsohn**	64
23	**Venetian boat - Song No. 2** (Khúc chèo thuyền xứ Vơ-ni số 1)	**Mendelsohn**	67

24	**Toccata**	**Leo**	70
25	**Le coucou** (Chim cúc cu)	**Daquin**	76
26	**Invention No 1** *(C - dur)*	**Bach**	82
27	**Invention No 4** *(d - moll)*	**Bach**	85
28	**Prélude**	**Bach**	88
29	**Gavotte**	**Bach**	90
30	**Danse villageoise** (Vũ khúc đồng quê)	**Beethoven**	97
31	**Sonata No. 8** (Chương II)	**Beethoven**	100
32	**Andante cantabile**	**Czerny**	106
33	**Valse**	**Tchaikovsky**	110
34	**Sweet dream** (Giấc mộng êm đềm)	**Tchaikovsky**	114
35	**Rondino**	**Steibelt**	117
36	**Mazurka** *(Bb - dur)*	**Chopin**	120
37	**Nocturne** *(c# moll)* (Dạ khúc cung Đô thăng thứ - Posthume)	**Chopin**	124
38	**Moment musical** (Khoảnh khắc âm nhạc — *f moll*)	**Schubert**	130
39	**Sonatine**	**Kuhlau**	136
40	**Voices of spring** (Âm thanh mùa xuân)	**Strauss**	147
41	**Carmen** (Giai điệu chọn lọc từ nhạc kịch Carmen)	**Bizet**	158

MỤC LỤC CD

Track	*Tên tác phẩm*	*Tác giả*	*Trang*
1	**Mélodie** (Giai điệu)	**Schumann**	4
2	**Bernoise**	**Kozeluch**	6
3	**Spring song** (Bài ca mùa xuân)	**Mozart**	7
4	**Sonatine in G** (Chương I)	**Beethoven**	8
5	**Sonatine in G** (Chương II - Romance)	**Beethoven**	10

6	**Sonatine No. 10**	**Diabelli**	12
7	**Sonatina**	**Spindler**	14
8	**Valse**	**Brahms**	16
9	**Le petit cavalier** (Chàng kỵ sĩ dũng cảm)	**Schumann**	28
10	**Sicilienne**	**Schumann**	30
11	**Tambourin** (Nhịp điệu trống con)	**Gossec**	32
12	**Canzonnetta**	**Dussex**	38
13	**Valse favorite** (Bản van-xơ yêu thích)	**Mozart**	44
14	**Senenade in G major** (Khúc nhạc chiều cung Son trưởng)	**Mozart**	50
15	**Folia**	**Scarlatti**	54
16	**Minuet in G**	**Beethoven**	58
17	**Morning prayer** (Lời cầu nguyện buổi sáng)	**Tchaikovsky**	60
18	**Venetian boat- Song No. 1** (Khúc chèo thuyền xứ Vơ-ni số 1)	**Mendelsohn**	64
19	**Le coucou** (Chim cúc cu)	**Daquin**	76
20	**Invention No. 1** *(C - dur)*	**Bach**	82
21	**Invention No. 4** *(d - moll)*	**Bach**	85
22	**Danse villageoise** (Vũ khúc đồng quê)	**Beethoven**	97
23	**Sonata No. 8** (Chương II)	**Beethoven**	100
24	**Andante cantabile**	**Czerny**	106
25	**Valse**	**Tchaikovsky**	110
26	**Sweet dream** (Giấc mộng êm đềm)	**Tchaikovsky**	114
27	**Rondino**	**Steibelt**	117
28	**Nocturne** ***(c # moll)*** (Dạ khúc cung Đô thăng thứ - Posthume)	**Chopin**	124
29	**Moment musieal** (Khoảnh khắc âm nhạc — *f moll*)	**Schubert**	130
30	**Sonatine** (Chương 1)	**Kuhlau**	136
31	**Sonatine** (Chương 1I)	**Kuhlau**	140
32	**Sonatine** (Chương 1II)	**Kuhlau**	141

PIANO CỔ ĐIỂN ĐƯỢC YÊU THÍCH

PHẦN 1

****

NHÀ XUẤT BẢN ÂM NHẠC

61 Lý Thái Tổ – Hoàn Kiếm - Hà Nội

Chịu trách nhiệm xuất bản:

HOÀNG THÁI DŨNG

Biên tập lần đầu:

Nhạc sĩ MINH NHẬT

Biên tập tál bản:

Nhạc sĩ PHƯƠNG LOAN

Biên tập kỹ thuật:

Nhạc sĩ PHẠM KHẮC HIỀN

Trình bày bìa:

Họa sĩ TRỌNG KIÊN

PHÁT HÀNH TẠI

Nhà sách Huy Hoàng

110D Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội

Tel/Fax: (04) 736.5859 – 736.6075

Nhà sách Thành Vinh

59 Đường Trần Phú, TP Vinh, Nghệ An

Tel/Fax: (0383) 591.167 – Mobile: 0912.109.349

Chi nhánh phía Nam

239 Nguyễn Thị Minh Khai – Quận 1 – Tp Hồ Chí Minh

Tel: (083) 839.66.79 – Mobile: 0973.18.48.48

www.huyhoangbook.com.vn

In 2.000 cuốn, khổ 20,5 x 29,5 cm tại Công ty TNHH PT Minh Đạt

Số GPXB: 54/QĐXB-AN/12 ngày 9/3/2012 của Nhà xuất bản Âm nhạc

Số đăng ký KHXB: 03-2012/CXB/47/1-280/ÂN

In xong và nộp lưu chiểu quý II năm 2012

Nhạc sĩ, nhà giáo, nghệ sĩ piano Lê Dũng

Ngày sinh: 16/09/1955

Quê quán: Hà Nội

Hội viên Hội Nhạc sĩ Việt Nam

Giảng viên trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW

- Năm 1963 theo học chuyên ngành piano tại Trường Âm nhạc Việt Nam (nay là Học viện Âm nhạc quốc gia Việt Nam)
- Năm 1979 tốt nghiệp đại học chuyên ngành piano (hệ đào tạo 15 năm)
- Năm 1980 tốt nghiệp đại học chuyên ngành sáng tác (hệ đào tạo 04 năm)

Cùng một soạn giả:

* Piano cho thiếu nhi tuyển tập 220 tiểu phẩm nổi tiếng - phần 1 (kèm CD đánh mẫu)
* Piano cho thiếu nhi tuyển tập 220 tiểu phẩm nổi tiếng - phần 2 (kèm CD đánh mẫu)
* Piano cho thiếu nhi tuyển tập 220 tiểu phẩm nổi tiếng - phần 3 (kèm CD đánh mẫu)
* Piano cho thiếu nhi tuyển tập 220 tiểu phẩm nổi tiếng - phần 4 (kèm CD đánh mẫu)
* Piano cổ điển được yêu thích - Phần 1 (CD tặng kèm theo sách)
* Piano cổ điển được yêu thích - Phần 2 (CD tặng kèm theo sách)
* Piano Méthode Rose (Piano phương pháp hoa hồng, Lê Dũng dịch kèm CD đánh mẫu)

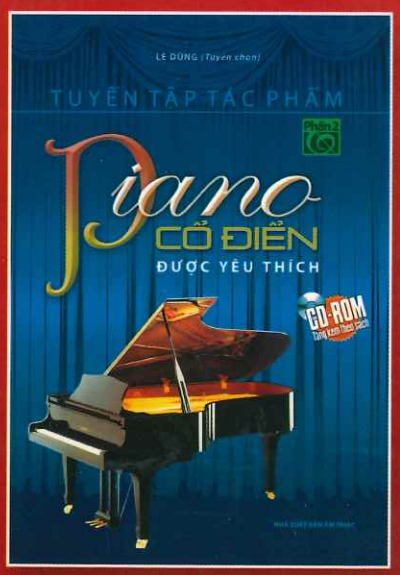

8 935095 608836
62.000 VNĐ

Nhà sách Huy Hoàng • 110D Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội
Tel: (04) 3 736 5859 - 3 736 6075 • Fax: (04) 3 736 7783 • Website: www.huyhoangbook.com.vn
Chi nhánh Tp. HCM * 239 Nguyễn Thị Minh Khai, Q1, Tp.HCM * Tel: (08) 3 839 6679